

## Tác Giả và Tác Phẩm

### Trang Hạ (I)

#### Tiểu sử

Xem “Trang Hạ khác thường”  
(Nam Dao giới thiệu)

#### Tác phẩm

Chuyện kể dưới ngọn đèn đường  
Xin lỗi em chỉ là con đĩ



### Mục Lục

|   |
|---|
| Trang Hạ khác thường – Nam Dao - 2                            |
| Em không phải nhà văn – 4                                     |
| Lao công của nghề viết? - 5                                   |
| Trang Hạ: Miệt mài trong thế giới chữ - Dương Bình Nguyên - 7 |
| Những đồng lừa trên vịnh Tây Tử - 10                          |
| Anh sẽ đưa em đi đến cuối cuộc đời – 14                       |

#### Phụ đính I :

Quà Giáng Sinh – Mẹ điên - Bóng cũ  
Những vai diễn thật lòng – Tiếng vọng  
Vứt tốt sang sông - Có cánh chuồn nào trên vai em không?  
Nắng vẫn chiếu vào bên cửa sớm - Ngoại tình hai tư  
Chỗ ngồi vắng người – Bút ký – Bình minh màu tím

#### Phụ đính II :

Chuyện kể dưới ngọn đèn đường - 73

(Tim bài đọc: ở “Keyboard”, nhấn nút “F5”, đánh số trang, rồi “Enter”)

## Trang Hạ khác thường Nam Dao giới thiệu :

### Vài dòng tiểu sử

Tốt nghiệp khoa tiếng Trung ĐH Quốc gia Hà Nội nhưng lại thích làm báo, thế là quyết làm bằng được. Vào một tờ báo thuộc loại ăn khách nhất của tuổi teen, với tất cả những vinh quang ngọt ngào của nghề nghiệp, rồi một ngày bỗng thích mở trường dạy thư pháp, thế là về vận động ngay sư cụ chùa Tào ven hồ Tây gần nhà cho phép dùng nhà chùa làm địa điểm mở trường, rồi hằng hái đóng bàn đóng ghế, vận động mọi người đến học, còn mình thì dạy gần như không công.

Đến khi đang yên ả làm phóng viên mảng giáo dục ở một tờ báo tuổi teen lớn nhất miền Bắc, lại quyết định khăn gói sang Đài Loan theo một học bổng thạc sĩ về xã hội học. Trang Hạ kể khi được hỏi vì sao lại chọn đề tài cho luận án thạc sĩ tại Đài Loan là “Nghiên cứu về sự tiếp thu và hiệu quả các chương trình truyền thông của cô dâu Việt”: ” (...) sống lâu rồi ở Đài Loan mới thấy, mới biết không số phận cô dâu nào là giống nhau, không một bi kịch nào giống bi kịch nào, và tất cả đều làm cho tôi phải quan tâm, phải bức xúc, phải hành động”.

(Trích Báo Tuổi Trẻ Cuối Tuần Chủ Nhật, 14/10/2007).

### Mời bạn nghe Trang Hạ nói về mình :



*(...)Thực ra người ta không chiến thắng bởi khỏe hơn, giỏi hơn, nhiều bằng cấp hơn, mà chiến thắng bởi quan niệm sống và năng lực hành động. Và tôi xếp sau lưng bằng cử nhân ngoại ngữ, bằng thạc sĩ báo chí để bắt đầu ném trái một cuộc sống say mê trong những cơ hội mới. Tôi sản xuất chương trình cho truyền hình, tôi làm bầu show ca nhạc ở nước ngoài, tôi đi bán báo lẻ từng tờ một, tôi viết kịch bản phim, tôi tổ chức hoạt động thiện nguyện, tôi thiết kế quảng cáo, tôi tổ chức sự kiện, tôi làm chủ, rồi làm thuê, tôi dẫn chương trình truyền hình, tôi thiết kế các sản phẩm và các chuyên mục trên báo chí, tôi làm sách, tôi là blogger chuyên nghiệp. (...) Có mạo hiểm quá chăng khi tâm huyết đáng lẽ dành cho một chuyên môn, đáng lẽ đầu tư lâu dài cho một sự nghiệp, thì giờ đây lãng phí trên rất nhiều lĩnh vực, để cho đến cuối cùng, tôi trở thành một người giàu kinh nghiệm nhưng ít cộng sự, nhiều nghề nhưng không biết nên định vị mình là gì trong xã hội? Nếu bạn nghĩ nhảy việc là để có lương cao hơn, công việc tốt hơn, công ty to hơn, bạn hãy tịnh tiến theo mũi tên đó và cân nhắc kỹ trước khi vượt ra giới hạn của chính mình. Bạn hãy coi tôi là một tấm gương nên tránh. Còn tôi luôn thêm muốn tự do, thì nhảy việc là cơ hội tốt để trải nghiệm và tự hoàn thiện. Ít nhất, trước khi tôi thấy tôi già đi, trước khi tôi*

*cảm thấy mình cần một thu nhập an toàn và một môi trường an toàn, trước khi tôi mỗi mết và bị vắt kiệt bởi những công ty tham lam chất xám.*

*Nhưng không phải đời sống cho ta cái quý giá nhất là sự chủ động sao? Không phải nhẩy việc là đặc quyền của kẻ mạnh hay sao? Bạn muốn làm kẻ mạnh, muốn trưởng thành, muốn thử thách giới hạn cao nhất của bản thân, hay bạn muốn để đời mình trôi qua trong một nhiệm sở từ lâu đã trở nên cũ kỹ và già nua như chính bạn, mặc dù bạn mới ra trường có khi cũng chỉ vài năm? - (trích Sài Gòn Tiếp Thị 7/8/2009)*

\*\*\*

Cách đây gần 2 năm, một người bạn gửi cho tôi một chùm hình ảnh những người con gái đồng bằng Nam Bộ chịu cái cảnh để các chàng rể Đài Loan xem mặt "tập thể". Nàng, trẻ măng, ngọc ngà, ảo não. Chàng, thường già hơn nhiều, kẻ bặm trợn, người phúng phính, nét mặt thỏa thích kiêu khách đi mua được hàng rẻ.

Tôi vào Blog đã hiển thị những bức ảnh đó. Trong tiểu luận "Vốn xã hội, nguy cơ phá sản?", tôi viết: "(...) Số phận những cô dâu Việt được nhà báo Trang Hạ đưa lên Yahoo 360<sup>o</sup> - trangha's Blog với loạt bài "Cô dâu Việt trên đất Đài". Và đặc biệt những hình ảnh từ xem mặt đến làm visa của dịch vụ "sớm quen chiều cưới" này trong phóng sự ảnh "Những tâm trạng Đài Loan" là những hình ảnh mỉa lòng. Nhưng quan trọng hơn, xin mời bạn đọc 80 lời bàn của những bloggers (dĩ nhiên chắc thuộc lớp trung và thượng lưu, có văn hóa, biết sử dụng máy vi tính mà). Đa phần họ thương xót chung chung. Một số (4) cảm thấy nhục. Một số (5) cho rằng đó là chọn lựa "tự do", đời ai nấy lo, không cần băn khoăn, bảo các cô gái lấy chồng ngoại là vì ham tiền, đua đòi. Chỉ có ba phản ứng<sup>[10]</sup> là những phản ứng có ý thức xã hội. Điều này cho thấy rằng *chính trị đã, và đang, thủ tiêu xã hội để áp đặt quyền lực* lên những con người rời rạc không thể đối kháng vì không còn ý thức xã hội<sup>[11]</sup>. Bóp ý thức mỗi con người cho đến chỉ còn một cá nhân vị kỷ với lợi dục trước mắt để đua đòi tranh đoạt với nhau, xã hội như một tập thể liên kết và đồng thuận trên những giá trị nhân bản và văn hóa tắt trên đà tiêu vong. Hệ luận hiển nhiên, thế thì làm gì còn đạo lý. Thế thì làm gì có thể có cái chúng ta gọi là vốn xã hội".

Rồi tôi viết Vu Quy, động cơ là những bức ảnh nói trên, và qua e-meo làm quen với Trang Hạ. Sau đó, qua internet, tôi biết cô phóng viên dân thân này bị "sách nhiễu" vì tham gia biểu tình chống việc ngoại bang chiếm Trường Sa và Hoàng Sa, và gần đây, cô ký tên vào Kiến Nghị phản biện việc để Trung Quốc vào khai thác Bauxite ở Tây Nguyên (<http://www.bauxitevietnam.info/>). Mới nhất là việc Trang Hạ khai sinh <http://vanhocmang.net/>, sân chơi đầu tiên của văn học mạng, nơi tác phẩm sẽ kết nụ đâm chồi từ sự tương tác giữa tác giả và những độc giả của mình. Vào lướt, chúng ta đếm Trang Hạ là tác giả 161 tác phẩm, có nhiều truyện ngắn, tạp bút, truyện dịch và tiểu thuyết. Không chỉ là nhà báo, Trang Hạ là một nhà văn. Một nhà văn khác thường.

Khác thường? Trang Hạ có bao nhiêu giờ trong một ngày mà chỉ ở tuổi nhấp nhỉnh 30, lại vừa là vợ là mẹ, có thể viết ra đến trên 2000 trang trên mạng, in thành sách một tiểu thuyết dịch (Xin lỗi, em chỉ là một con đĩ), một tập truyện ngắn (Những đồng lúa trên vịnh Tây Tử), và lao mình vào vô số những việc chỉ nghe Trang Hạ kể ở trên đã chóng mặt! Khác thường, vì đọc những mảng giao lưu của độc giả với nhà văn qua những bài tạp bút, đối với thế hệ 8X, Trang Hạ trở thành một mẫu mực lý tưởng. Trang Hạ bàn về thế nào là dịu dàng, thế nào là chữ "công" thời hiện đại trong 4 từ "công dung ngôn hạnh" khuôn mẫu của phụ nữ, thế nào là tự do, là chủ động... Tóm lại, thế nào là sống (tư duy, hành động) như một con người đứng trên hai chân trong một xã hội người. Trang Hạ đeo lên vai mình một trách nhiệm nặng đến độ oằn lưng! Nhưng nhìn xem, Trang Hạ vẫn thẳng lưng bước tới, thênh thang. Với ý thức. Với chãi.

Trân trọng giới thiệu trong 3 kỳ tiểu thuyết mạng “ Chuyện kể dưới ngọn đèn đường” tôi được đọc 2/3. Đoạn kết, tôi vẫn chờ : văn học mạng là thế đấy. Đâm trời nảy nụ thành hoa qua tương tác giữa người đọc và người viết, hẳn Trang Hạ đang ở giai đoạn lâm bồn.

Tác phẩm trọn vẹn sẽ ra đời.

Mong thay.

## Em không phải nhà văn

Nên em không có việc gì để bước qua cánh cổng trụ sở Hội Nhà Văn Việt Nam ở số 9 Nguyễn Đình Chiểu cả, trừ ngoại lệ năm 2009 em phải khốn nạn với các bác.

Đầu tiên là vụ em lỡ bàn phím khui ra việc quan chức của Hội Nhà Văn đạo văn lẫn nhau mang đi Đài Loan, bảo là thơ của mình, để được danh giá với làng văn châu Á. Các bạn nước ngoài thì kinh ngạc và khinh bỉ các bác, còn các bác thì khinh bỉ em (gửi đơn kiện lên tận Bộ Công An yêu cầu Bộ Công An làm rõ mục đích và động cơ của con phản động Trang Hạ đang bôi nhọ các bác) và kinh ngạc thấy dư luận kinh ngạc vì vụ này. Các bác gọi em lên số 9 Nguyễn Đình Chiểu để thương lượng dẹp vụ này.

Em nói thẳng luôn em không phải con chó mà huyết sáo thì chạy ra, gọi tới thì dọn dẹp bãi chiến trường của các bác, chó dọn gì ngoài cứt? Em chỉ đưa ra công luận 3 bài báo vì em là nhà báo và em đảm bảo thông tin chính xác về 3 bài báo đó, chứ còn việc xác minh và kiểm điểm tiếp theo là việc nội bộ của Hội Nhà Văn Việt Nam chứ không phải nghĩa vụ của cô Trang Hạ. Bác gì, trời ơi sao tự nhiên em quên tên, mà là Trưởng Ban Kiểm Tra của Hội, ngồi ở văn phòng tầng 1 ấy (trời ơi sao mình nhớ được mỗi tên bác Thịnh ngồi ở tầng 3 thôi nhỉ?) sao em chỉ nhớ bác này ngày xưa mười mấy năm trước đăng truyện ngắn của em lên Văn Nghệ Quân Đội ấy, bác ấy bảo là đã họp rồi (ý nói cuộc họp cuối tháng 6/2009 mà các báo có đăng) nhưng sang Đài Loan thì tốn tiền quá, mà đây là lỗi của quan chức Hội Nhà Văn chứ không phải lỗi của Hội Nhà Văn.

Tiểu thuyết "Chuyện kể dưới ngọn đèn đường" - Trang Hạ - NXB Văn Học 2010

Em bảo là, chi phí một người đi công tác 1 tuần như thế là 10 triệu đồng, Hội Nhà Văn chi 20 triệu đồng cho 2 đồng chí đi làm việc, đó là cái giá rất rẻ vì 20 triệu đó sẽ mua lại được uy tín của Hội Nhà Văn. Còn cô Trang Hạ tự đi mà xác minh thì em tại sao lại phải hầu Hội Nhà Văn? Bác nói, nhưng cũng có ý kiến này ý kiến khác, nói là tốn tiền quá, nên thôi, và nguyên văn “Kể cả xác minh được rõ thì chúng tôi cũng có cách đỡ cho chị Hoa” (he he chị Hoa này là chị Hoa quan chức Hội Nhà Văn, không phải chị Trang Hạ mà Hội nhà văn vừa huyết sáo gọi tới chầu trước mặt).

Nghe thế mình biết là không cùng tầng bay thì khó lòng đối thoại. Bây giờ cứ bắt máy bay khác bay cùng tầng bay với mình, là thế nào cũng có tai nạn hàng không. Mình chỉ bảo một câu là, bên Đài Loan có gửi thư phản đối hai nội dung của Hội Nhà Văn Việt Nam đưa ra trong cuộc họp vừa rồi đó (họ quan tâm tới mức, tự nhờ người đón đọc báo mạng rồi dịch cho họ xem) và họ khẳng định cái tờ bản thảo mà quan chức Hội Nhà Văn đưa ra thanh minh không phải cái bản thảo trong hồ sơ mà họ đang giữ đâu, bịa đặt đó, họ chờ các bác sang làm việc, có xếp lịch rồi đó, còn có sang không, có định làm cho rõ trắng đen hay để cứt trâu hóa bùn thì là việc của... Việt Nam, hồng phải việc của họ!

Coi như vụ tiền mà Đài Loan trả cho thơ của Lò Ngân Sủn, quan chức Hội Nhà Văn cũng quyết.

Vụ thứ hai mới là vụ đau tim. Bên Đài Loan tỏ thiện chí muốn Trang Hạ thu xếp để mời tác giả thật của thơ sang, coi như là một cách đính chính với độc giả, “trả lại tên cho thơ” chứ họ

cũng... đâu phải chó mà Hội Nhà Văn Việt Nam huýt sáo một phát, chó chạy đi cải chính hộ cho lỗi lầm của chủ? Thế là Festival thơ năm 2009 mời nhà thơ Hữu Thỉnh (với tư cách Tổng biên tập tạp chí Thơ, chứ ko phải tư cách chủ tịch HNV) sang dự, sau khi một mình em lo liệu mọi việc từ làm hồ sơ, dịch thơ, hiệu đính, dịch tiểu sử, làm ảnh, chạy đi chạy lại lên Hội Nhà Văn lo làm giấy mời, xong đến khi đặt vé máy bay xong thì nhà thơ dứt khoát không đưa hộ chiếu và cũng... không đi. Vậy mà suốt mấy tháng ròng mình vất vả chạy đi chạy lại thì bác không hề nói gì, giờ làm lỡ cả mọi việc, chương trình lên rồi, kỹ yếu đã in, đã thuê cả Thánh đường sách ở Đài Bắc trọn một tối cho bác ngồi kể thơ, giờ biết làm sao?

Bác bảo, bác ngồi tầng ba, bác sợ Trung Quốc.

Em bảo, có nhà thơ Trung Quốc sang tham dự bình thường mà.

Bác bảo, bác chỉ đi sang Đài Loan tham dự Festival thơ với điều kiện, cô Trang Hạ giúp Hội Nhà Văn nối lại quan hệ với Hội Nhà Văn Trung Quốc.

Kinh ngạc tốt độ!

Bác bảo, từ 2006 đến giờ, là từ khi Thiết Ngưng lên làm chủ tịch Hội nhà văn Trung Quốc, “hội nó” đều lảm đã lờ “hội của bác” đi. Hội Nhà Văn Việt Nam gửi hoa và điện mừng bà Thiết Ngưng lên làm Chủ tịch Hội Nhà Văn TQ, “nó” không thèm trả lời. Hội Nhà Văn Việt Nam gửi hoa và điện mừng Quốc khánh Trung Quốc, “nó” không thèm trả lời. Hội Nhà Văn Việt Nam gửi công văn mời tham gia giao lưu văn hóa, “nó” không thèm trả lời. Hội Nhà Văn Việt Nam mở hẳn cả một Hội Thảo cho “nó” tại Hà Nội, “nó” chỉ gửi một công chức bàn giấy chả biết gì về văn chương sang chiếu lệ. Hội Nhà Văn Việt Nam gửi công văn mời tới 35 nhà văn của “nó” sang Hội nghị quảng bá Văn học VN ra thế giới, mà “hội của bác” đặc cách lo toàn bộ chi phí tàu xe đi lại đủ thứ cho nó, vào tháng 1/2010 sắp tới, nó càng lờ đi coi như câm điếc. Giờ lờ nó lấy cớ vì bác đi Đài Loan mà nó không thèm sang VN, thì hỏng cả việc lớn của bác à? Giờ Trang Hạ liên hệ với Thiết Ngưng để lo liệu vụ này, đảm bảo ăn chắc thì bác mới đi Đài Loan.

Mình bảo, nó không đi đã có một trăm đại biểu nước khác, lo gì? Trang Hạ lấy tư cách gì để mà làm cái việc này? Bác bảo nhỏ, nhưng khổn nỗi kinh phí của nhà nước chỉ cấp cho các bác để o bế quan hệ với Trung Quốc chứ không phải tiền tỷ hàng năm để làm văn làm chương với quốc tế nào khác. Cái này nó liên hệ mật thiết tới... tiền.

He he mình hiểu ra bản chất vấn đề. Nhưng kinh hãi hơn là nhận ra bản thân đang khinh bỉ cái nỗi sợ mà người ta không dám gọi tên là nỗi sợ ấy. Mọi người cũng chắc đã hiểu ra cách lựa chọn của Trang Hạ. Đã bảo em không làm chó mà, dù có người muốn em trong vị trí chó. Kết cuộc, 1/2010 năm nay, có bảy sinh viên Trung Quốc cùng hai biên tập viên tạp chí văn học (trong đó chỉ có nhỡn 1 người làm nghiên cứu trong lĩnh vực Văn học và có một dịch giả) sang tham gia Hội nghị hoành tráng của các bác Hội Nhà Văn VN. Không hổ danh nước lớn, bên hội trường mình, họ ngủ gật trong mọi buổi người VN đọc thoại trên micro không phiên dịch. Những đại biểu ngồi cạnh mình chỉ nhìn họ kỳ lạ và xì xào chứ không đoán ra được bản chất của việc ngủ gật.

Làng văn mà, mình chỉ là Thị Nở vô thừa nhận trong cái làng đó (mà còn có nguy cơ chữa hoang với thành phần phản động làng nữa) nên được vào đình gặp Bá Kiến với mõ làng đã hân hạnh tuyệt vời rồi, còn dám hó hé gì?

Mà các bạn Trung Quốc cũng duyên phết, ngủ gật trong làng văn Việt Nam đâu phải một tội?

## Lao công của nghề viết?

Khoảng thập kỷ 80 của thế kỷ trước, văn học nữ giới là một xa xỉ phẩm của xã hội phương Đông, thậm chí còn bị hiểu đơn giản là những người đàn bà viết văn, hoặc chống lại xã hội phụ quyền.

Tất nhiên là đàn bà viết văn, nhưng văn học nữ giới không phải chỉ có vậy, và không phải chỉ cần có vậy. Từ lúc nào vị trí người phụ nữ viết và người phụ nữ đọc lại cùng được nhắc tới nhiều hơn, không phải là vào lúc kinh tế phát triển, giáo dục nâng cao, ý thức xã hội đã thừa nhận tiếng nói mạnh mẽ của giới tính nữ hay sao? Và kinh tế phát triển với những người phụ nữ có thu nhập, có khả năng chi tiêu, đã làm cho ngành công nghiệp văn hoá để ý và quyết định kiểm soát trên họ, bằng cách văn hoá nhất là văn học?

Đàn bà mắc mưu những ông trùm sách, cho nên đàn bà trở thành lao công của nghề viết và cũng thành người tiêu thụ sản phẩm hào hứng nhất của văn học nữ giới. Trong quá trình đó, người viết tìm thấy mảnh đất màu mỡ của chuyện tình, lãng mạn, bi kịch, giải phóng khao khát, xác lập lại vị trí và mối quan hệ (trên lý thuyết) với xã hội đàn ông. Và người đọc cũng tìm thấy thú vui, gần như say sưa với những câu chuyện gần gũi với đời sống và quan tâm của mình hơn, về hôn nhân, về tình, về yêu, về làm vợ, về tìm kiếm, về cuộc sống, về tư duy theo cách của giống cái, như thể người đọc và người viết chia sẻ được cuộc sống với nhau.

Có một thời gian, khoảng cuối của thế kỷ 20, những người bình sách và phê bình văn học dường như không hện mà cùng, trên nhiều mảnh đất khác nhau của châu Á, quan tâm tới những người viết nữ, những đề tài mang đậm dấu ấn giới tính, mà nổi bật là linglei của Trung Quốc.

Những tập tản văn, tạp bút, du ký, chia sẻ kinh nghiệm và quan điểm cuộc sống của những cây bút nữ không những tạo được sức hút với số đông bạn đọc nữ mà còn là "con gà đẻ trứng vàng" đối với những nhà kinh doanh sách

Những phát ngôn mạnh mẽ, những hình ảnh và ngôn từ táo bạo trong văn, thật như thể được bê thẳng từ cuộc đời vào, làm những nhà phê bình và cả độc giả đều lập tức nhận ra, không thể chỉ dùng giới tính hay chủ nghĩa nữ quyền để phân tích về văn học nữ giới.

Nhưng đầu óc người đọc thường lười biếng, khi buộc phải xếp văn học nữ giới vào một khoảng nào đó trong tủ sách (hoặc trong nhận thức) của mình. Thường ta sẽ nhìn nhận nhà văn nữ và tác phẩm văn học nữ giới như sau: đàn bà, sến, đời thường. Tất nhiên ấn tượng chung là người viết nào hoặc tác phẩm nào của văn học nữ giới cũng ít nhiều có một hoặc vài đặc điểm ấy, có vậy mới thu hút được bạn đọc cùng giới. Thế nhưng, thành tựu của văn học nữ giới được giải thích đơn giản vậy thôi sao?

Ưu điểm của văn học nữ giới chính là tinh thần phụ nữ. Những đề tài tưởng như nhàm chán bởi bị thu hẹp quanh quẩn hôn nhân, tình yêu, gia đình, sự nghiệp, con cái... lại được làm phong phú bởi bề sâu cảm xúc và chiêm nghiệm theo cách rất phụ nữ. Văn chương cũng thu hút bởi thân phận người trong đó. Mà còn nhà văn nào nói về thân phận mùi mẫn hơn nhà văn nữ tự kể chuyện đời?

Nhược điểm thì là đây: Trong tác phẩm, nếu nhân vật bỏ việc để ở nhà phụng sự đáng lang quân, bạn là người phụ nữ yếu đuối, bạc nhược. Còn nếu bỏ chồng rồi theo đuổi sự nghiệp cho tới thành công, bạn là người phụ nữ tân tiến, tích cực. Rất nhiều tác phẩm văn học nữ giới đã rạch ròi tốt - xấu, yêu - ghét theo kiểu đó. Sau khi nắm được một sợi dây ý tưởng, người viết rất dễ dàng bê y nguyên những cảm nhận, kinh nghiệm, đời mình vào văn. Và sự miễn tiện của người phụ nữ viết không cứu được tác phẩm bị xếp vào loại... sách đàn bà!

Thậm chí trong một số phê bình văn chương tại Trung Quốc và Đài Loan, người ta còn dành thêm một thể loại văn học để phân loại văn học nữ giới, đó là món "đặc sản" mang tên "văn học rẻ tiền", không phải với ý chê bai, mà là miêu tả thực tế: truyện giải trí, tình tiết đơn giản dễ hiểu, giá trị văn học cũng như giá bìa đều không "đắt".

Tuy vậy, những ông trùm sách không bao giờ bỏ rơi con gà đẻ trứng vàng này. Bán chạy hàng đầu trên thị trường sách văn học, cho dù ở bất kỳ quốc gia nào, không phải là những tác phẩm đoạt giải Nobel văn học, mà là những tập tản văn, tạp bút, du ký, chia sẻ kinh nghiệm và quan điểm cuộc sống của những cây bút đàn bà.

---

T.H

(Nguồn: Báo Sài Gòn tiếp thị. Trích dẫn lại từ chungta.com)

## Trang Hạ: Miệt mài trong thế giới chữ Dương Bình Nguyên



Trang Hạ thường đến vội vã và đi bất ngờ, đời chị lúc này là hai đầu Hà Nội và Đài Bắc, ở đâu có công việc thì chị sẽ tới, làm việc như bỏ trốn khỏi sự cô đơn. Chị nói mới in được hai cuốn sách, một cuốn chị viết có tựa:

"[Những đốm lửa trên vịnh Tây Tử](#)".

Và một cuốn chị dịch từ văn học mạng có cái tên đọc lên không ít người giật mình:

"[Xin lỗi, em chỉ là con đĩ](#)".

Chị mang đến, nói dăm ba câu chuyện, nói rất nhanh và như thể bất tận. Nhưng rồi đột ngột xem đồng hồ và lao đi. Có cảm giác người đàn bà này mãi lang thang kiếm tìm những cảm giác sống, ở rất nhiều thực tại sống khác nhau...

1. Trang Hạ có hai trang blog, bằng tiếng Hoa và tiếng Việt. Trang tiếng Hoa ra đời trước, post cảm nhận và một truyện dài bằng tiếng Hoa. Tác phẩm ấy đang chuẩn bị được in ở Đài Loan. Blog trên Yahoo ra sau, viết bằng tiếng Việt. Khi viết được chữ Việt có dấu ở Đài Loan, chị gần như im lặng với blog tiếng Hoa. Cái blog ấy đã gom đủ thành "[Những đốm lửa trên vịnh Tây Tử](#)".

Từng ngày của chị, những bức ảnh, những công việc, những niềm vui và những nỗi buồn và niềm hi vọng... tất cả được tái hiện lên blog, như một trang nhật ký nhiều gam màu của cảm giác. Và lượng người đọc nó đông từng ngày, những ngày cuối tuần lên tới cả vạn lượt, ngang với một trang báo điện tử nhỏ. Sức hấp dẫn của Trang Hạ luôn đến từ những con chữ, một hình dung chị qua những tưởng tượng nhiều hơn.

Thực ra Trang Hạ muốn thế. Trang Hạ mang một khuôn mặt buồn và chị thú nhận rằng mình không tự tin khi nhìn mình trong gương. Nhiều người nói, chị không xinh nhưng là một phụ nữ đẹp. Nếu gã đàn ông nào không nhận ra điều đó thì lỗi tại các gã ấy mà thôi. Tôi nó rằng, chị có nét duyên rất nữ tính, nhưng đôi mắt buồn đã tố cáo rằng, người con gái này suy tư sớm và vào đời với nhiều câu chuyện không bình yên.

Hơn mười năm trước, như chị tự nhận, chị và những cây bút cùng thời, cùng lấy bút danh có tên "Hạ", cùng viết ra những truyện ngắn đêm đẹp in trên báo *Hoa Học Trò* và tự ngắm nhìn mình thấy vĩ đại bao la. Phải mất khá lâu sau, chị mới nhận ra sự thực ấy và đến giờ thì Trang Hạ không còn mơ trốn mình bằng những danh tiếng quá khứ.

Trang Hạ hôm nay đã hoàn toàn khác, dù trên blog của chị vẫn có một lượng "fans" từ thời Hương Đầu Mùa đáng kể. Trang Hạ không chối bỏ, không phủ nhận mình của những năm tháng tươi non ấy. Mà chỉ là sự nhìn lại khách quan. Bởi chị vẫn nhận ra được một điều quý báu của dòng văn chương học trò ấy, nó hoàn toàn không phải là sự tô vẽ trừu tượng cao lớn, mà chính là nó mang đến cho biết bao nhiêu học trò nghèo những khát vọng vươn cao.

Nhưng chị viết: "Tôi quay trở về tâm thế của mười bốn năm trước ở *Hoa Học Trò*, khi những truyện ngắn của tôi cũng như hàng chục bạn trong Hội bút Hương Đầu Mùa bị những người "làm văm" có tài có danh cười nhạo. Nhưng chúng tôi lại tự hào vì nó xây đắp bao nhiêu mơ ước cho bao nhiêu những bạn đọc nhỏ tuổi ở khắp các miền. Làm các bạn ấy mong ước có ngày mình cũng thoát ra khỏi đời sống chật hẹp buồn chán ngày giống ngày ở quê, mình sẽ đi ra ngoài, mình sẽ đứng trên văn đàn, mình cũng sẽ được rung động và cảm động".

Thật vậy, chính những trang viết của các cây viết cùng thế hệ Trang Hạ chứ không phải những trang kỳ vĩ dựng trong các tuyển tập văn chương, giúp những đứa trẻ nhà quê nghèo và yếu đuối như tôi có được niềm tin để tiếp tục những trang viết đầu tiên, bắt đầu dám nghĩ mình sẽ viết văn và trưởng thành dần trong đời sống. Tất nhiên, cái chặng đầu tiên ấy bây giờ là kỷ niệm, không phải ai cũng dám sống đời với văn chương. Không phải ai cũng như Trang Hạ, nặng lòng với từng con chữ của mình. Tất nhiên, giờ Trang Hạ lại tiếp cận bạn đọc bằng con đường khác.

**2.** Có một thời gian, sau khi rời khỏi Hội bút Hương Đầu Mùa, Trang Hạ gần như im lặng. Có thể đó là chuyện nhà, chuyện lấy chồng sinh con, chuyện công việc và rất nhiều những câu chuyện khác có thể xảy đến với những người đàn bà đa cảm.

Nhưng trên diễn đàn *Trái Tim Việt Nam* có một nick name "anhhungxalo" với những bài tranh luận đầy sắc sảo. Và một thời gian ngắn sau đó, "anhhungxalo" trở thành moderator, thảo luận những vấn đề không nhỏ của tuổi trẻ Việt Nam và luôn đưa ra được những kiến giải hợp lý. Phải rất lâu sau, trong buổi giao lưu tại Đại học Kiến trúc Hà Nội vào năm 2002, người ta mới biết "anhhungxalo" bướng bỉnh và kiên quyết lại là một người phụ nữ nhỏ bé và có phần yếu ớt. Đó chính là Trang Hạ.

Thực ra Trang Hạ không tỏ ra yếu ớt, mà chị còn cố gắng để mọi người thấy rằng mình là người phụ nữ mạnh mẽ. Không biết có phải vì thế mà chị gắn bó với dòng xe nam tay côn, coi đó là người bạn đồng hành, lấy nick "anhhungxalo" vì mê cảm giác được ngồi sau tay lái và đến những nơi mình mong ước. Những chiếc xe cao lớn gắn với Trang Hạ không chỉ ở Hà Nội mà cả ở Đài Loan, nơi chị đến để du học cao học ngành truyền thông.

Ở đó, sống trong những căn phòng thuê đắt đỏ, tranh thủ làm việc tại thư viện trường và tiết kiệm tiền đi lại bằng việc mua một chiếc xe gắn máy. Chị đã một mình đi đến những miền xa nhất của Đài Loan, đi từ những vùng đất sầm uất đến những rẻo cao nghèo khó. Đi du lịch nhiều, đi viết bài gửi cho các báo cũng không ít và đi để tìm kiếm những sự thật về cô dâu Việt cho đề tài luận văn. Chị dám cùng chiếc xe ấy đi theo đám thanh niên đua xe ở Đài Bắc để viết phóng sự, dám cùng nó ngủ dưới chân cầu vào những đêm quá khuya không có một cánh cửa nào chịu mở cho chị vào.

Giờ đây Trang Hạ có thể say sưa nói về xi lanh, pít tông, về tốc độ và những bệnh vật của dòng xe mà chị đang chạy, như một tay đua nhà nghề. Suốt hành trình gần hai năm tại Đài Loan, gần như độc lập trong mọi việc, tự thu xếp mọi niềm vui và nỗi buồn, thu xếp cả chuyện riêng chung, đến một chiều muộn ngồi lại trên thảm cỏ dưới chân núi Cao Hùng, dưới tàng hoa đậu



mưa, chị mới chợt nhận ra ngàn ấy ngày chỉ có chiếc xe cồng kềnh đối ngược này là bạn bầu với chị.

**3.** Ở Đài Loan, Trang Hạ trở thành cầu nối đặc biệt giữa các cô dâu Việt với những người Hoa bản xứ. Đến mức số điện thoại nơi chị ở được các cô dâu truyền nhau như số điện thoại của trung tâm tư vấn hôn nhân và những thủ tục pháp lý.

Trang Hạ làm nhiều việc, như dạy tiếng Hoa, tuyên truyền và hướng dẫn các cô dâu Việt cách tiếp cận một cuộc sống mới ở xứ người. Đồng thời, chị cũng làm quản lý một diễn đàn của các ông chồng Đài Loan lấy vợ Việt, cũng là một chuyên gia tư vấn bất đắc dĩ những thắc mắc do bất đồng ngôn ngữ.

Chị nói, ở Đài Loan chị có quá nhiều việc để làm, chỉ có điều là không phải những việc làm ra tiền mà thôi. Chị đi làm và sống bằng học bổng mà chị săn tìm được qua mạng internet. Chị đã làm mọi việc để giúp các cô dâu Việt, một tầng lớp được coi là thấp kém nhất tại nơi này. Chị đã sẵn sàng chi số tiền hơn 3 triệu đồng để vừa đi taxi mấy trăm cây số, vừa phỏng vấn và viết phóng sự về cô dâu Việt trong một ngày, để kịp gửi về toà soạn tại Việt Nam cho số báo hôm sau.

Nên giúp các cô dâu Việt rồi chị có lúc chạnh lòng. Các cô dâu Việt được quá nhiều những chế độ ưu đãi, nhưng chính họ đã bỏ lỡ mất, ví dụ như được bảo hiểm, được phúc lợi xã hội, được đi học miễn phí... Còn chị, chị có học, chị là trí thức, nhưng chị vẫn là một du học sinh nghèo. Đã có lần chị tần ngần trước quầy vé xem giao hưởng tại Nhà hát lớn thành phố Đài Bắc. Một chiếc vé lên đến gần mười triệu tiền Việt. Chị có thể mua được chiếc vé ấy. Nhưng chị đã không mua, vì chị nghĩ số tiền ấy có thể bằng tiền học cả năm trời cho con gái chị ở Việt Nam. Đó là lần duy nhất chị buồn về cái nghèo của mình.

**4.** Cuộc sống Trang Hạ gắn nhiều với internet, không phải bằng thời gian mà bằng sự bộc lộ và sử dụng internet để giao tiếp với thế giới còn lại. Về sau này, giọng văn Trang Hạ đã không nhút nhát thơ dại của thời Hương Đầu Mùa mà đã thấm đẫm văn hoá mạng, đó là sự mạnh bạo và cởi bỏ nhiều những quy tắc không đáng có.

Trang blog của chị luôn đầy ắp thông tin về bản thân chị và hấp dẫn bởi những chuyện dịch từ văn học mạng Đài Loan, phần nhiều là những câu chuyện hiện đại, lời cuốn bởi cách sống của nhân vật và cách hành văn đơn giản. "Xin lỗi, em chỉ là con đĩ" là một chuyện như thế. Chị lục tìm trên văn học mạng những truyện được nhiều người quan tâm để bắt đầu dịch và thường những bài vở như thế lại được rất nhiều người hưởng ứng.

Còn bản thân chị, cái avatar là hình chiếc xe phân khối lớn và chị, anh hùng xa hộ, mặc quần short bò nằm ngủ vắt vẻo trên đó. Chị đăng tải tất cả những truyện ngắn, đoản văn mà chị viết lên blog để nhận những phản hồi trực tiếp. Không chỉ là những mối tình dịu dàng như trước, văn Trang Hạ giờ đây đã dám xông vào những đề tài nhạy cảm, như gay, như lesbian... Đọc những trang viết của chị, càng về sau càng đời hơn nhưng lại càng cảm thấy cô đơn hơn. Giống như chị đã trút hết lòng mình ra mà viết. Trút cả vào đó mọi buồn vui.

**5.** Trang Hạ có một cô con gái. Cô con gái đáng yêu ấy rất nhiều đêm ôm ống nghe để lắng nghe tiếng trái tim mẹ đập vọng về từ Đài Bắc. Cô bé ấy đang ở cùng ông bà nội. Chị đã không tiếp tục hành trình cùng người đàn ông đầu tiên của đời mình, chỉ vì những quan niệm sống quá xa nhau.

Trang Hạ nói, chị khao khát tự do và luôn mơ ước một cuộc sống được làm mọi điều mình thích. Nên chị phải xa con gái, xa người mà chị nghĩ chị sẽ yêu thương bằng tất cả những giọt máu đang chảy trong huyết quản. Chị đã lựa chọn cách sống ấy và chính điều đó đã tạo nên số phận. Chị kể hoàn cảnh mình với ông giáo sư trẻ người Đài Loan. Và chị nói, rất mong rằng, khi con gái chị lớn lên, biết mọi điều hay dở ở đời, nó sẽ hiểu cho mẹ.

Nhưng người đàn ông xa lạ ấy bảo với chị rằng, thật khó để cô bé hiểu. Nếu con gái không hiểu cho mẹ, thì chị cũng buộc mình phải chịu, như một số phận mà thôi. Nhưng ít nhất đến lúc này,

chị đã không thể làm khác. Vì chị không muốn từng ngày nhàm chán đi qua vô nghĩa. Chị muốn làm việc và công việc cuốn chị đi, không dừng lại.

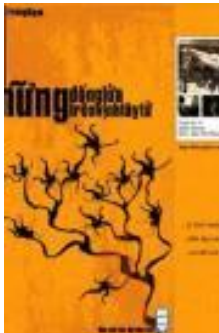
6. Trang Hạ nói, chị ghi bút danh Trang Hạ là "lang thang, vô định". Trang Hạ, 32 tuổi, nhưng vẫn chưa xác định được một nơi cố định để về. Chị về Việt Nam khi công việc xuất bản những cuốn sách đang tiến hành và có thể vài giờ sau chị sẽ đặt vé máy bay đi Đài Bắc, nếu nơi đó cần chị.

Trang Hạ đang gạt bỏ mọi nghi thức của đời sống để thành thật với mình trong từng giây phút, chị tôn trọng những quyết định vào phút cuối cùng. Chị đang cố gắng để luôn thấy mình bận rộn, một sự bận rộn trong sáng không nhuộm màu vật chất. Nên xét về một khía cạnh nào đó, chị là người thành công với lựa chọn riêng và hạnh phúc với cuộc sống ấy.

Chỉ có một điều thật chắc chắn, chị là cô gái ngây thơ bị nghiệp chữ hành đến mức không góc đầu thoát ra và ngưng nghỉ nổi một ngày. Chị đi miệt mài trong thế giới chữ. Và cả đời không thối ước mơ đến với những bạn đọc của mình, những người nghèo không có tiền mua sách, không biết Kundera, không biết nghe Bjock hát... nhưng biết đọc ngấu ngiến những gì nhật nhạnh được xung quanh.

Trang Hạ và hành trình 14 năm đổi thay, không biết tốt hơn hay xấu đi trong mắt người khác, chỉ biết là thật hơn với chính mình. Rất có thể khi bài báo này in ra, chị đã lại rong ruổi Đài Loan một mình. Chị chấp nhận hành trình đơn độc ấy. Sự chấp nhận mạnh mẽ của người hiểu giá trị của những mất mát và cô đơn.

## Những đồng lửa trên vịnh Tây Tử



(Tập truyện được trao tặng giải thưởng Văn học cho Tuổi trẻ 2004-nxb Thanh niên.)

Là truyện ngắn và cũng là tựa cho tuyển tập, đọc xong « Những đồng lửa trên vịnh Tây Tử » không biết kể thế nào. Đây là truyện ngắn không có cốt chuyện. Nhưng đọc giả rất thú vị đọc một hơi không ngừng nghỉ nhờ cách viết trẻ trung mới lạ, có giọng văn và có không khí truyện.

Trân trọng giới thiệu tác giả Trang Hạ, nhà văn, nhà báo trẻ Việt Nam.

Miêng

\*\*\*

Ngày Tiểu Lỗi lên đường, tôi đã dặn em mang theo nhiều khẩu trang và áo ấm, chống lại cái rét của Thượng Hải mùa Noel và bệnh Viêm phổi cấp đang có nguy cơ lan tràn từ Quảng Đông sang miền duyên hải phía Đông đại lục. Đêm qua xem truyền hình cáp, bản tin trực tiếp mười hai giờ đêm, thấy nói Quảng Đông lại đang đối mặt với ca SARS đầu tiên kể từ khi khống chế ca bệnh cuối cùng hồi mùa hè năm 2003.

Triệu Vy và Tạ Đình Phong phải lên ti-vi than thở về những rạp chiếu phim trống rỗng ở Bắc Kinh, những buổi tiệc Noel bị hoãn ở Thượng Hải, gây thiệt hại cho những ngôi sao thời thượng này trong mùa làm ăn cuối năm. Tôi lái chiếc Audi về đỗ trong bãi đỗ xe tầng một khu sân bay nội địa Cao Hùng, sau đó theo cầu thang nội bộ quay lại cổng sau sân bay quốc tế. Sở dĩ tôi không muốn Tiểu Lỗi bắt gặp, vì sợ trong một thoáng mũi lòng, tôi sẽ bắt chập. Tôi sẽ bỏ

lại tất cả để đi cùng Tiểu Lỗi đến Hồng Công, Thượng Hải, đến bất cứ nơi nào chúng tôi được tự do.

Tôi sợ Tiểu Lỗi biết tôi đã đến đây, chỉ để nhìn theo, và khóc.

Tình yêu đến vào lúc không ai ngờ nhất. Nhưng không phải là lúc chúng tôi hôn nhau, lúc chúng tôi yêu nhau mê man trong gian phòng cũ bên bến du thuyền vịnh Tây Tử. Cho dù bên kia vịnh Tây Tử, hơn hai trăm năm mươi trái phi đạn vượt đại dương có thể bất cứ lúc nào kết thúc mọi đam say của chúng ta, trên giường ngủ hay bên bờ vịnh tươi đẹp, như đã thử từng bay qua đây tám năm trước, từ căn cứ địa Phúc Kiến. Nhưng ngồi bên cái vòng cung duyên dáng của núi và biển này, lướt bên vai hơi thở ấm, ghì chặt trong ngón tay những ngón tay, là thấy những nóng bức, khao khát, đốn đau mới thật sự dài lâu. Tình yêu đau đớn hơn tất cả mọi sự sợ hãi kia.

Hay yêu là lúc cái di động BenQ rung lên bần bật trong những cuộc gọi lỡ làng dài hàng nghìn khoảnh khắc. Là lúc tôi đứng cuối băng chuyền, nhìn thấy Tiểu Lỗi mang theo tuổi trẻ của tôi đi khuất sau lớp lớp người vội vã kịp chuyến bay trên sân bay Cao Hùng trưa nay. Cái băng tải đưa tới một chàng người Mỹ to béo công ba-lô ngật ngưỡng, che khuất hoàn toàn màu áo khoác Germani xám đặc biệt của riêng em.

Nếu ngửa đầu lên đôi chút, tôi có thể thấy Tiểu Lỗi lâu hơn một giây, giữa biển người. Từ biệt Tiểu Lỗi, hy vọng em sẽ tìm thấy chính con người em ở mảnh đất cuối thiên đường bị vứt bỏ kia.

Tiểu Lỗi chạy dọc bờ biển, con chó Ken trắng lông dài bờm xồm chạy cuống quýt theo sau, tức tối nhảy sổng sủa ăng ẳng đầy kinh hãi. Tiểu Lỗi cười sảng sặc, bắt đầu ném tất cả những thứ có thể vớ được ra biển. Và Ken bạt mạng xông ra, bơi, lội, lặn, hụp để vớt cho bằng được. Mỗi lần Ken hí hửng tha đồ về, Tiểu Lỗi không thêm xoa đầu nó mà tức tốc lột thêm thứ gì trên người vứt ra biển. Dường như trò đùa bất tận khiến em vui phát điên. Chiếc quần soóc ướt sũng lộ ra thân thể mảnh khảnh của cậu trai mới đôi mươi, ngực trần loang loáng những giọt nước to và trong suốt. Làn da căng và đầy sức thanh xuân. Tiểu Lỗi gọi lên trong tôi khát vọng tha thiết muốn được trẻ mãi không già, muốn bất thời gian dừng lại để chúng ta mãi mãi là tuổi thanh xuân, tươi trẻ, vui sướng, tràn đầy. Khi Tiểu Lỗi không còn gì để vứt xuống biển, thì tôi lao tới hất em ngã vào con sóng lặng, tạt tai cậu ta một cái rồi vùng bơi ra xa. Tiểu Lỗi điên tiết bơi đuổi theo, miệng la hét những câu vô nghĩa.

Con Ken bồi rối lao theo, vừa hồng hộc nhảy sổng vừa quấy chân cuống quýt bám lấy ông chủ. Rồi Ken vượt lên, bơi song song giữa hai chúng tôi, mệt mỏi và khoan khoái trong một khoảng trống an toàn trước khi đợt sóng mới ồ ào đổ ập lên đầu, cuốn chúng tôi ngược lại phía bờ.

Đêm đến, những đám lửa chấp chới dọc bờ biển gọi lên sự hoang vu và lo âu. Những người đã đến vịnh Tây Tử, đã đi du thuyền dọc bờ vịnh hẳn sẽ không thể nào quên những đám lửa sáng lên thẳng thốt đây đó trong đêm gió thốc. Những sinh viên cắm trại dọc bờ hoặc những đôi tình nhân năm này qua năm khác thay nhau tới ngồi chỗ bãi này, phía ngọn gió này. Chúng tôi không có đồng lửa nào, không ánh sáng nào trong màn đêm tối tăm. Tiểu Lỗi dựa đầu vào vai tôi, bình yên đợi những ngôi sao thưa thớt trên bầu trời Cao Hùng hé sáng. Ngày mai, ngày sau sẽ là những gì rất khác, sẽ rất hạnh phúc, nếu cứ mãi mãi hơi thở cậu ấy thơm ấm vai tôi trong những đêm thế này.

- Nghe nói Mã Anh Cửu đã làm chủ hôn cho đám cưới..

- Đây không phải Đài Bắc !

- Hay mình sẽ đi thật xa...
- Không phải chúng mình...
- Nhưng em cũng muốn một đồng lửa...

Tôi im lặng kéo cậu ấy úp mặt dúi dụi vào ngực rộng, qua cơn ngạt thở, môi cậu bắt đầu hôn nhẹ vào giữa hai bờ vai rụt rè, tay cậu ấy vuốt ve quai hàm tôi, xoa dịu cái ngẩn rưng gần gượng. Không có gì đâu Tiểu Lỗi ạ, đừng mơ những giấc mơ không có thật khi mở mắt ra là biết, lại một ngày nữa qua mất trong đời mình. Trôi qua cô đơn và lặng im.

Tôi rời phòng vé lúc chín giờ tối. Sững sờ sau tay lái chiếc Audi, tôi không bật máy xe, ngồi im lìm trong bóng tối. Một ngày nữa đã trôi qua không màu sắc, không tiếng vọng. Hai mươi tám cuộc điện thoại nhớ từ số máy 092748..., chỉ để Tiểu Lỗi nói với tôi một câu duy nhất:

*"Anh hãy đi với em!"*  
*"Anh hãy đi cùng em!"*  
*"Hãy cùng đi, với em!"*

Chuyến bay Cao Hùng - Thượng Hải sẽ tran-sít tại Hồng Kông. Hy vọng mùa xuân năm 2004 chúng tôi có thể bay trực tiếp từ Đài Loan sang Đại Lục. Song đó là hy vọng. Còn Tiểu Lỗi, cậu ta sẽ bay chuyến 13 giờ 45 đi Hồng Kông vào ngày hai một tới. Chờ thêm hai tiếng để sau đó đáp máy bay tới Thượng Hải, nơi cậu mơ ước biết bao. Dù chỉ đến thiên đường đó một lần, để một lần trong đời được đàng hoàng cầm tay tôi đi bộ trên phố trong đêm Giáng Sinh sắp tới, khoác vai dưới những chiếc đèn giấy trong chợ đêm Thượng Hải, uống với nhau một tách cà phê trong quán như tình nhân mà không cần phải giấu giếm. Chúng tôi cũng sẽ không phải lén lút tìm tới một bãi biển vắng người. Tự tay tôi đã check cái vé đó cho Tiểu Lỗi, xếp cho em một chỗ trên chuyến bay tốt nhất trong ngày. Song chuyến du lịch này sẽ chỉ một người. Đó là tất cả can đảm của tôi.

Tôi không thể. Tôi tin Tiểu Lỗi sẽ hiểu.

Mỗi chúng tôi đều từng mơ đến Thượng Hải, ngồi trong quán bar và hôn lên môi nhau qua chiếc bàn gỗ hẹp, uống ly rượu đỏ rục rục như lửa. Nhưng đó là chuyện cổ tích, khi chúng tôi bước ra khỏi đó, cái hơi lạnh của cả thế giới rét mướt sẽ đông cứng lại, bóp vỡ chúng tôi trong nỗi cô quạnh. Tiểu Lỗi tưởng chặng đường xa có thể hàn gắn vết thương trong vô vọng, tôi lại thấy nơi xa chính là nơi tôi không bao giờ đến được, là chỗ trống bên tôi trên bờ Tây Tử, là đồng lửa tôi không bao giờ nhóm lên.

Bar Nhật Bản Kiều trên con lộ Tứ Duy nổi tiếng Cao Hùng mười năm trước với rượu ngon và gái đẹp. Sau những thăng trầm của cuộc khủng hoảng kinh tế châu Á từ năm 1997 về sau này, Nhật Bản Kiều xuống cấp theo đà tụt dốc của thị trường. Những Hoa Kiều từ Hồng Kông sang Cao Hùng vội vã tất bật, không còn nhiều thời gian đi dạo hàng đêm với túi tiền đầy nhóc. Thay vào đó là những cậu trai trẻ măng, những đêm hát ồn ào, những khách quen uể oải tìm chỗ ngồi. Đêm chạy xe qua Nhật Bản Kiều, tôi chỉ cho Tiểu Lỗi cái quán lập lòe đèn la-de:

- Khi nào buồn lắm thì anh ra đây, nhớ lại anh của mười năm về trước.

Mười năm trước tôi còn ở Đại học Trung Sơn. Có thể chạy bộ mười ki-lô-mét vào núi, leo lên đỉnh Thiếu Nữ và tin tưởng vào những gì tôi tìm kiếm. Hôm trước lễ tốt nghiệp, tôi choáng ngợp với tự do. Bắp tay rắn từ hàng nghìn buổi quần mết lử trên sân bóng rổ của trường căng lên trẻ trung trong bộ đồ đại lễ vải len Anh quốc - chất vải mà Thái tử Sác-li từng mặc trong bức ảnh chụp cùng Công nương Diana mùa hè năm 1989. Một chất vải mềm sang trọng đầy quyến rũ,

cho tôi cảm giác tự tin song hơi man mác và luyến tiếc. Đó là cảm giác khi ta đứng trước một gương mặt đẹp, một cơ thể tràn sức thanh xuân song ngay khi đó ta đã biết, tất cả sẽ biến mất nhanh như một ảo ảnh. Cuộc sống không cho ta dài lâu và những vẻ đẹp đó sẽ biến mất đi trong thời gian vô tận của cõi người, như chưa từng xuất hiện. Sự thật đó chưa xót biết chừng nào. Cảm giác đó giống như tình yêu, u uất rời rã trong sâu thẳm trái tim tôi.

Những khi kiếm đủ thời gian cho một chuyến picnic, tôi vẫn hẹn Tiểu Lỗi đi tới bãi thuyền cũ mạn tây bắc kín đáo của vịnh Tây Tử. Tuần nào lớp nghiên cứu sinh được nghỉ làm đề tài, Tiểu Lỗi lại tìm tôi. Hoặc em sẽ một mình lang thang trong những cửa hàng sách rộng lớn của Cao Hùng, đọc chừa những cuốn sách văn học mới nhất được dịch sang tiếng Hoa. Ở đâu em cũng có vẻ ngờ ngác và bối rối. Dường như em sẵn sàng đứng tránh sang bên cho cuộc sống tuôn chảy về phía trước. Hay đó là tâm trạng khó xác định của một cậu trai lần đầu biết yêu tha thiết đời sống này.

Con Ken chồm lên vờn quả bóng rổ Nike trên tay tôi. Đứng hòng, tôi cao một mét tám hai cộng thêm tầm tay với, chỉ đẩy một cái, trái bóng da nâu căng bật tường, rơi vào rổ và trong nháy mắt, tôi cướp lại trái bóng trên tay hai anh em nhà Ken. Ken nháy chồm chồm sửa nhặng xì. Tiểu Lỗi khùng lên, lao đến dùng hết sức xô ngã tôi, cười sằng sặc xua Ken ra đuổi theo trái bóng da. Con lông xù quả là lợi hại, thoăn thoắt vừa đuổi bóng vừa sửa mừng rỡ, ý nịnh chủ không giấu giếm. Giằng co mãi trong trò đùa phung phí sức lực, nhưng cú đánh bật ra không nương tay. Chúng tôi đấm nhau thật lực, quật ngã và vớ lấy tất cả những thứ gì trong tầm tay để tấn công. Cho đến khi Tiểu Lỗi đè chặt tôi xuống nền cát, vừa cười sung sướng vừa thở hổn hển. Phía trên đầu em là một bầu trời tím lịm lúc hoàng hôn, ma quái và rực rỡ. Gió biển từ vịnh Tây Tử thổi phàn phật qua những lá buồm rách nát treo trên những cây sào dài ngất ngư quang bến. Tiểu Lỗi thôi cười, nhìn tôi, cậu ấy biến sắc mặt. Cái nhìn ngờ ngác và hoảng sợ, đôi môi của em rất gần. Một hơi nóng cuộn cuộn từ sâu trong lồng ngực và cơn run rẩy bất chợt làm tôi tê dại. Tôi không hiểu điều gì đã xảy ra. Tôi chỉ thấy thềm giữ lại những sức lực và tuổi trẻ như của cải của đời người giữa ngày tháng bất tận, tôi chỉ khát bởi cảm nhận được thân thể tràn trề sức sống của em ghi tôi lại đầy lo sợ và táo tợn. Tôi không biết tôi đã gặp khoảnh khắc này từ sâu xa trong tiềm thức, hay trong một giấc mơ mê đắm nào về nụ hôn đầu đời.

Nụ hôn đầu tiên của em đầy run rẩy và sợ hãi, áp chặt đôi môi nóng bừng vào mặt tôi. Em ngậm chặt môi tôi và bắt đầu nức nở. Trong cảm giác thương xót kinh khủng và muốn vớ về, tôi lật cậu bé xuống cát và dùng thân thể tôi bao phủ nỗi đau không có tận cùng, giống như một lỗi lầm không bao giờ kịp giải thích.

Con Ken sửa ăng ẳng phía xa, khi đuổi hụt quả bóng Nike da nâu căng mịn màng.

Trong những khách bộ hành vội vàng trên đại lộ mùa hè năm ấy, có hai người đang đọc sách chừa vĩa hè đường khu Tả Doanh. Đọc từ trưa qua chiều, đọc từ tuần này sang tuần khác. Khi đó tôi vừa du học ở Mỹ về, đang giữ một chân trợ lý quản lý phân nhánh công ty hàng không Vinh Trường tại Cao Hùng. Còn cậu bé ấy cao và mảnh khảnh trong bộ vest đồng phục một Học viện, chia ta ra cười lạng lẽ và chân thành:

- Em rất mừng khi được làm quen với anh. Em tên là Tiểu Lỗi!

Nụ cười ấy, suốt đời tôi không thể nào quên.

## Anh sẽ đưa em đi đến cuối cuộc đời

" Khi gả về nhà anh, chị mười sáu, anh lên năm tuổi. Anh là con độc đinh, cha mẹ quý hơn vàng, chỉ tiếc anh quá nhiều bệnh tật..."

### 1. Cảnh nghèo

Ông nội ở ngoài buôn bán nhỏ, gom được tí tiền. Bà nội tin Phật, một lòng thành kính, một lần bà nội xin được một que xăm giữa miếu ngụt khói hương, nói ph ải cưới một cô vợ hơn tuổi cho thằng cháu đích tôn thì nó mới qua được vận hạn.

Bà nội đương nhiên tin vào lời Phật dạy chúng sinh nơi khói hương vòng quanh chuông chùa ngân nga, bởi thế ông bà nội bàn tính, đưa lễ hậu, kháo tin quanh vùng tìm mối nhân duyên cho anh.

Nhà chị năm miệng ăn, trông vào mấy sào ruộng bạc màu, chỉ đủ miếng cháo, mùa đông, cha chị vì muốn kiếm thêm ít đồng ra đồng vào, theo người ta lên núi đập đá, tiền chưa kiếm được, nhưng bị đá vỡ dập lưng, tiêu hết cả gia sản, bán sạch cả lương thực, bệnh không khỏi.

Hằng ngày cha chị chỉ có thể nằm trên giường, muốn chết mà chẳng chết cho. Hai đứa em trai còn chưa đủ tuổi lớn. Nỗi khổ sở của gia đình, nỗi ai oán của mẹ, làm những năm thời con gái của chị mang một gánh nặng tâm tư.

Vì thế bà mới đến, réo rắt: "Gả cô nhà đi, tiền thì để dưỡng bệnh cho cha, còn đỡ dần được tiền tiêu trong nhà".

Mẹ chị lắc đầu, nào có ai muốn đẩy đứa con gái thơ dại của mình vào lò lửa? Nhưng chị xin:

"Mẹ, cho con đi nhé, chỗ tiền ấy có lẽ chữa khỏi cho cha!".

Tiếng kèn đón dâu thổi vánh đầu ngõ trước ngôi nhà nhỏ của chị. Bố chị nằm trên giường tự đâm ngực mình; Con gái phải đem đôi tuổi thanh xuân, chấp nhận lấy một người cha xứng với mình chỉ vì cứu tôi và cứu gia đình này thôi ư!

Mẹ chị chảy nước mắt, tự tay mình cài lên tóc con gái cây trâm gài. Chị mặc áo đỏ đi giày thêu cúi lạy cha mẹ, tự buồng tấm khăn đỏ che đầu mình, nước mắt lúc đó mới chảy ra, trộn phần má hồng.

Từ đó, số phận cuộc đời chị và hôn nhân giao cả về tay một đứa con nít vô tri.

### 2. Cười xót xa

Bà mẹ chồng trẻ tuổi không phải là người khắt khe khó tính, bố chồng ở xa cũng chẳng cần chị tam khấu cừu bá, lạy chào dạ vâng. Anh vâng lời mẹ gọi chị là chị gái.

Hằng ngày, chị ngoài việc giúp mẹ chồng chăm ruộng rau và làm xong việc nhà, thì cất thuốc cho chồng, sắc thuốc, may áo cho chồng, giặt giũ, cho chồng chơi, cho chồng ngủ, có lúc, anh ho suốt đêm, sốt cao, chị thức cả đêm chườm khăn hạ sốt, cho anh uống nước, uống thuốc.

Trong tim chị, chị coi anh như một đứa em trai.

Hàng xóm láng giềng gặp chị, chị thường cúi đầu lặng lẽ, không nói, vội vã đi qua. Không biết là ứng với que xăm của Phật, hay nhờ chính sức mình mà anh vượt qua được bệnh tật, dưới sự chăm chút của chị, anh lần lượt chiến thắng mọi cơn bệnh tật lớn nhỏ: Ho gà, viêm màng não, lở loét v.v...

Dần dà, những tình cảm anh dành cho chị vượt quá tình cảm dành cho mẹ mình. Giữa những kẽ hở lúc bận rộn, hoặc khi anh đã ngủ say, chị thường khóc nước mắt nóng rồi thờ thần tự hỏi mình: "Đây là hôn nhân của mình ư, đây là chồng của mình ư?".

Đến tuổi đi học, chị may cho anh một chiếc túi xách, dắt tay anh đến lớp. Những đứa trẻ trong và ngoài thôn thường vây lấy chị hát to: "Cô con dâu, cô con dâu, làm cái gì? Tắt đèn, thổi nến, lên giường..."

Chị không biết trong lòng mình là nỗi đau hay nỗi buồn, cúi gằm xuống, mặt đỏ lên rồi trắng bệch, trắng rồi đỏ. Một buổi tối, anh nằm trong chăn nói:

"Chị ơi, em yêu chị!".

Chị lại là vợ. Vợ lại là chị. Chị nhìn gương mặt ngây thơ non nớt của anh, im lặng. Lần đầu tiên chị cười đau khổ.

### 3. An ủi nhỏ nhoi

Cha anh ở ngoài buôn bán nhiễm phải thói cờ bạc, chỉ vài ngày mà thua sạch bách bao gia sản tích cóp khổ sở lâu nay.

Sau khi bố mẹ chồng chửi bới cãi vã âm trời, bố chồng chị dứt áo bỏ nhà ra đi, từ đó không ai gặp lại ông nữa, nghe người ta nói khi đó ông bị lính bắt đi làm phu. Lúc đó trên người mẹ chồng chị còn vài thứ trang sức, cầm đi đổi lấy vài đồng tiền.

Mẹ chồng và chị bàn nhau mua lấy ba mẫu đất. Không thể mượn người làm nữa rồi, mẹ chồng con dâu xoay ra xắn ống quần lên lội ruộng, ngày còn ở nhà chị từ nhỏ đã giúp cha mẹ làm ruộng, khổ sở gì chị cũng đã nếm trải qua. Chỉ khổ cho bà mẹ chồng chị xưa nay chưa từng phải trồng lúa bao giờ.

Một nhà vốn giàu có bỗng chốc hóa bần cùng, đàn ông bỏ đi không tăm tích, bà mẹ chồng vừa đau vừa hận, lại thêm việc làm ruộng nặng nhọc, làm bà kiệt quệ, ốm rồi không dậy nổi. Trước lúc lâm chung, bà kéo tay chị, gần như van vãn nói:

"Nó hãy còn nhỏ dại, xin cô chăm sóc nó, nếu cô muốn ra đi, xin hãy đợi lúc nó trưởng thành".

Chị nắm chặt tay anh. Từ đó, số mệnh của anh lại bị chị dắt đi.

Chị là người phụ nữ trọng tình nghĩa, chưa từng hứa gì, nhưng chị vẫn cùng anh như cũ. Từ đó về sau, ngay cả chính chị cũng không nhận ra mình rốt cuộc là vợ, là chị hay là mẹ của anh? Chị quần quật không ngày không đêm, làm việc để anh tiếp tục đi học. Cuộc sống của họ trôi qua khổ nhọc nhưng bình lặng giữa tình chị em sâu nặng, tình yêu bao la như tình mẫu tử bền chặt.

Khi anh tốt nghiệp trung học thi đỗ vào một trường Đại học Sư phạm, chị thay anh thu xếp hành lý, lại một lần nữa đưa anh tới trường.

Chị nhìn cậu con trai trẻ măng vừa qua tuổi dậy thì, do chính tay mình nuôi lớn từ nhỏ đến giờ, chị chỉ dặn anh hãy cố mà học hành, ngoài ra chị không nói thêm điều gì nữa.

Nhưng anh vẫn nói: "Chị, chờ tôi quay về nhé!".

Tim chị đập nhẹ một nhịp, nhưng mặt vẫn bình thường, có điều khóe miệng ẩn một nụ cười hân hoan rất nhẹ mà người khác khó nhìn thấy. Khóe cười ấy không phải vì câu nói của anh, mà vì những gì chị bỏ ra, đã được đáp đền lần đầu.

### 4. Kiếp này

Chị vẫn làm ruộng như trước, nhịn ăn nhịn mặc dành tiền gửi đi.

Hai năm đầu, nghỉ hè và nghỉ Tết anh đều về quê giúp chị làm việc. Nhưng năm thứ ba đại học, anh viết thư về nói: Chị đừng gửi tiền nữa. Và kỳ nghỉ tôi cũng không về nữa đâu. Tôi muốn ra ngoài kiếm việc làm thêm, đỡ gánh nặng cho chị.

Lúc đó chị đã 29 tuổi.

Ở quê, người như chị đã là mẹ của mấy đứa con. Người trong làng đều bảo, chị nuôi anh lớn khôn, lại còn cho anh thoát li đi học, thế coi như là đã quá tốt với anh rồi, chị già hơn anh mười một tuổi, thôi đừng chờ chồng nữa.

Bây giờ anh đã đi xa, ở ngoài thế giới bao nhiêu xanh đỏ tím vàng, biết chồng mình có về nữa hay là không về nữa!

Chị cũng không biết trong lòng mình là đang thủ tiết, giữ đạo phu thê: Dù sao thì mười mấy năm trước chị cũng là một cô dâu gả cưới đàng hoàng về nhà anh; hay là mình đang vì câu nói trước ngày anh lên đường đi xa: "Chị, chờ tôi quay về nhé!"; hay là chị đang lo âu như người mẹ không yên tâm về đứa con nhỏ của mình đang ở xa; chị cứ chờ.

Chị cứ giữ sự yên tĩnh và ít lời như mấy chục năm nay đã từng.

Cuối cùng cũng đã đến lúc anh tốt nghiệp. Anh quay về. Anh đã là một người đàn ông trưởng thành có phong cách và khí chất, đáng đáp một người đàn ông nho nhã hiểu biết.

Còn chị, dãi nắng dầm sương, gương mặt nhọc nhằn lao khổ đã sớm bay hết những nét đẹp thời trẻ, là một người đàn bà nhà quê đích thực.

Trong lòng chị chỉ còn coi anh là một đứa em trai thân yêu. Chị không dám ngờ anh đã nói với chị: "Chị, tôi đã trưởng thành, giờ chúng ta có thể thành thân!".

Chị nhìn anh, như đang nằm mơ, chị sợ mình đang nghe nhầm. Anh cũng là một người đàn ông trọng tình trọng nghĩa như chị?

Chị cười, tự đáy lòng dâng lên miệng cười rạng rỡ, cũng để rơi xuống những giọt nước mắt đẹp đẽ nhất đời người.

### 5. Xin lỗi

Anh ở lại thị trấn dạy học, chị ở nhà làm ruộng. Họ có với nhau một con trai một con gái.

Sau này, anh đến khu mỏ dầu dạy học, lên chức hiệu trưởng một trường Trung học nhờ vào bằng cấp và kinh nghiệm dạy học của mình. Vì hộ khẩu, con cái vẫn để ở nhà cho chị nuôi nấng. Sau khi nhập được hộ khẩu, anh về quê đưa vợ con lên trường.

Các giáo viên trong trường đến giúp hiệu trưởng dọn nhà. Có một giáo viên bộc tuệch chạy ra nói:

"Hiệu trưởng, sao anh đón mẹ và em trai lên ở mà không đón cả chị nhà và các cháu luôn?".

Một sự im lặng bao trùm, mọi người đều ngoái đầu nhìn chị. Lúc ấy, mặt chị sượng trân trân, không biết nên nói gì, chị cười méo mó, nhìn anh biết lỗi. Anh ngoái đầu nhìn chị, nói với tất cả mọi người với giọng chắc nịch:

"Chị các chú đây. Có cô ấy mới có tôi ngày hôm nay, thậm chí cả tính mạng tôi".

Chị nghe anh nói, mắt chị dâng lên toàn là nước mắt.

### 6. Năm tháng như bài ca, tình yêu như ngọn lửa

Bây giờ chị đã bảy mươi hai, vì làm việc nặng nhọc quá nhiều, sức khỏe kém, bệnh phong thấp làm chị đi tập tễnh. Anh sáu mươi mốt, đã về hưu từ lâu.

Hai năm nay họ dọn về khu nhà này ở, nếu hôm nào trời không mưa gió, hoặc ngày quá lạnh, đều có thể gặp bóng dáng họ ở khu sân chơi, bồn hoa; chị nắm gậy chống, anh đỡ một bên, đi chậm chạp từng bước một về phía trước, như đang diu một đứa trẻ tập đi, chăm sóc như thế, ân cần như thế.

Những người biết chuyện của họ đều nhìn theo, cảm động bởi mối tình sâu nặng và bền chặt của anh và chị, mang nghĩa đủ tình đầy đi dọc một kiếp người. Anh nói:

"Cô ấy mang cho tôi sinh mệnh, cho mẹ tôi sự ấm áp, cho tôi một mái nhà, bây giờ, tôi dành nửa cuối đời tôi chăm sóc cô ấy".

Anh dắt tay chị, như ngày đó chị dắt tay đứa bé năm tuổi, họ cùng mỉm cười, đẹp như nét mây chiều êm ái nơi chân trời mùa hạ.



Trang Hạ (2007 - 2009)



\*\*\*

## Phụ đính:

### Quà Giáng sinh

Sau khi mười mấy cảnh sát thường phục áp giải tôi về trụ sở Công an quận Hoàn Kiếm vào hồi 10h5' sáng qua, tôi bị buộc phải cầm mọi thứ trong túi xách bầy lên bàn. Cả gói băng vệ sinh phụ nữ.

Một cảnh sát được cử giữ riêng điện thoại để tránh trường hợp tôi xoá mọi dấu tích các cuộc gọi quan trọng. Cuộc đấu tranh giữa cảnh sát và người bị bắt được nửa tiếng thì tôi đề nghị:

- Con tôi tan học lúc 11h trưa, tôi muốn về đón con!

Lúc 11h kém 10 tôi quá bức xúc nên yêu cầu được cho gọi điện cho người nhà, để đón con tôi về.

Họ đồng ý cho gọi điện về nhà. Bố cháu giúp tôi đón cháu, chờ con về nhà, cho con vào nhà, khoá cửa đi. Con gái tôi gọi điện nói, mẹ ơi, con vào trong nhà rồi nhưng con không có chìa khoá vào phòng đầu mẹ ạ.

Nhà tôi là một công trình đang xây dở 4 tầng, chỉ có 1 phòng duy nhất có thể để đồ đạc và ngủ, còn lại toàn sửa dở, trống trải bản thủ. Làm sao lại để cho một đứa trẻ lớp 2 ngủ giữa công trình xây dựng vắng vẻ được? Tôi an ủi con và nói, con kiếm một góc giường chiếu nào ngủ đi. Ngủ dậy mẹ sẽ hôn để đánh thức con nhé. Nghe tiếng con gái là lúc đầu tiên tôi chảy nước mắt tại Công an Hoàn Kiếm. Họ dọa, nạt, vặc, mắng, nghiêng răng, lườm, trợn, chòng chọc, cau, tôi không thấy đáng sợ bằng cảm giác êm ái khi nghĩ đến con và giấc ngủ trên nền chiếu cứng trưa nay của con. Vì tôi là một người mẹ.

Họ lần lượt đi ăn, chia ca đi ăn còn lại ngồi thăm vắn tôi liên tục. Tôi đói lắm. Nhưng cho đến sau 2 tiếng mọi người ăn nghỉ xong mới phát hiện tôi vẫn bị bỏ đói (và khát chỉ mình tôi biết), họ vội vã đi mua 1 cái bánh mì nguội. Tôi rất tự ái và cũng nói thật với họ là tôi không tài nào nuốt nổi. Tôi chỉ nghĩ con tôi thế trưa nay ăn gì? Gia đình tôi hơi khác các gia đình khác nên tôi cố gắng để con tôi được nhiều chăm sóc hơn.

Họ ăn xong bữa trưa rồi ăn đến bánh kẹo bữa lỡ, vỏ bánh kẹo khỏi tay là vứt bừa xuống gầm bàn. Tôi đói lắm.

Tôi nghĩ nếu không được về với con tôi sẽ tuyệt thực và cũng không uống nước để phản đối. Lúc đó các anh phóng viên trong Sài Gòn cũng như phóng viên báo Tuổi Trẻ ở Hà Nội đều gọi điện động viên tôi, nói, tại sao em không phản ứng dữ lên, nói tình cảnh gia đình của em ra, yêu cầu họ phải cho em về, thích làm việc thì đúng giờ hành chính tôi sẽ lên làm việc với anh, còn tôi phải về với con tôi. Tôi nói, em đã nói hàng chục lần từ mấy tiếng đồng hồ nay, nói với tất cả mọi người. Họ vô cảm trơ trơ như đá. Những cú điện thoại lúc ấy là những động viên vô giá với tôi. Khi phát hiện ra, công an tước luôn máy và không cho nghe mọi cuộc gọi, họ tự mở đọc mọi tin nhắn lúc đó, tự gọi lại, thậm chí hôm nay 1 người bạn tôi nói, thật may, họ gọi cho anh nói, anh ơi hãy đến đây giúp đỡ Trang Hạ. Anh ấy hỏi đây là đâu thì họ không nói rành mạch, anh không đi vì anh ấy biết là tôi không bao giờ cầu cứu ai kiểu đó.

Bắt đầu từ 2h chiều, tôi bắt đầu nổi nóng.

Tôi nhớ khi miêu tả tâm lý những người đi tù lâu, nhà văn thường kể giai đoạn đầu mới vào tù sẽ gào thét đập phá, rồi sẽ khóc lóc nức nở. Giai đoạn sau nản nỉ, hiền lành, lý lẽ mềm dẻo cam chịu, hy vọng tranh thủ được tí cơ hội nào. Còn giai đoạn tù lâu năm, người tù sẽ buông xuôi đời đần, ngày tự do mở cửa, có người tù còn chả buồn bước ra.

Tôi thấy tôi vừa vào Công an quận Hoàn Kiếm mấy tiếng, tôi đã có triệu chứng đời đần của một người đã bị tù hãm lâu. Tôi sợ quá. Tôi muốn phá tan sự bất bình thường đó, nên bắt đầu gào. Tôi nhớ là tôi hét hai lần với một con trinh sát nghe trộm điện thoại của tôi: **TỔ SU' CON MẶT LỒN NGHE TRỘM ĐIỆN THOẠI TAO!**

Họ bèn lôi tôi sang phòng khác.

Lúc đó là khoảng 3h chiều. Tôi nói trong nước mắt, các anh chị cũng là bố mẹ, các anh chị cũng phải nuôi dạy con cái, để con ra ai cũng phải có trách nhiệm với nó, cho nó ăn nó ngủ, cho nó học hành. Chẳng lẽ chỉ có các anh chị có con thôi còn người khác thì không hay sao? Họ bảo, chị chưa xong, chị cứ ngồi đây. Lúc đó có một bản lời khai mới của người mới bị bắt, họ mang sang và thẩm vấn lại tôi, vì sao tôi giấu không nhắc tới một người tên là X., vì sao tôi quen anh ta, tại sao người kia nói quen tôi ở A mà tôi lại nói mới gặp hôm đi biểu tình ở B? Vậy lần đầu tiên gặp X tôi đã uống một chén trà hay một chén cà phê?

Tôi khai xong một bản bổ sung, và đề nghị, bây giờ đã gần 5h, hãy để tôi về.

Tôi muốn về vì bây giờ là 5 giờ. (Không ai hiểu 5h chiều ngày thứ Bảy này quan trọng với tôi hơn bất cứ lúc nào. Vì tôi là một người mẹ.)

Họ bắt đầu ăn tối.

Tôi đói lắm. Tôi không uống nước nên tôi cũng không đi tiểu được.

Họ ăn mì tôm, họ ăn bánh mì, họ ăn sắn luộc, họ ăn ngô luộc, họ hỏi tôi có ăn bánh mì không? Tôi lắc đầu. Tôi đói thứ khác, như thể đói tình người. Chắc gì giờ này con tôi có gì vào bụng chưa? Có người mẹ nào nuốt nổi không?

Một anh công an ân cần giới thiệu cho tôi cái bánh mì suất trưa của tôi vẫn trước mặt, tôi buồn bã mách cho anh biết: Nó thiu rồi anh ạ.

Họ ăn xong họ uống. Họ hỏi tôi có uống sữa không. Tôi nức nở nói:

- Tôi không cần uống sữa đâu, nhưng con tôi đang cần uống sữa!

Họ im lặng. Vì có thể các công an viên cũng không có quyền quyết định thả tôi.

Họ kéo tôi sang phòng khác. Cứ mỗi lần tôi khóc họ lại kéo tôi sang phòng khác. Ở đây tôi gặp một bạn blogger vô tình bị giữ cùng, dù bạn chưa bao giờ biểu tình, blog không một chữ HS-TS. Bạn cũng không xin chữ ký của tôi, không mua sách của tôi. Nhưng số máy của bạn nằm trong số những cuộc gọi gần đây của tôi. Bạn bị giữ từ khoảng gần 11h đến giờ chưa ra.

Tôi phát hiện ra, Trường Sa Hoàng Sa là đau đớn nóng hổi tràn ngập đầu óc trí thức và thanh niên thì ở quanh tôi lúc này, chữ Hoàng Sa Trường Sa nó chỉ xuất hiện trong tang vật bị niêm phong, trong biên bản, trong những thứ thuộc về đối tượng bị giữ, biểu tượng cho những gì họ cần ngăn chặn. Nó cũng xuất hiện trên cái mũ bảo hiểm duy nhất tôi dán để ở góc bàn, tượng trưng cho sự lật mặt, phản trắc. Mọi sinh viên chỉ đề nghị tôi cho đề-can và mang về. Riêng một anh cứ nặng nề đòi tôi phải tự tay dán đề-can lên mũ cho anh, tôi đành chiều ý anh, và anh bắt tôi ngay.

Tôi sang phòng mới và một anh mới giữ tôi. Tôi đã dặn mình không được nghĩ đến con nữa vì nó làm tôi mềm lòng. Nhưng sự tức giận bùng nổ từ tận đáy lòng thì không làm sao kiềm chế được. Tôi sùng sộ nói tôi cần về, con tôi đang cần tôi.

Anh cảnh sát mới mỉa mai:

- Tôi cũng có gia đình đây này. Nhưng giờ này tôi cũng phải đi làm vì các chị.

- Nhưng các anh được trả lương cho ngày hôm nay, đây cũng là công việc, sự nghiệp của anh.

- Tức là chị muốn được trả tiền chứ gì, hờ hờ

- Tôi nói cho anh biết, không có tiền bạc nào mua được những thời gian tôi chăm sóc con tôi.

Anh không hiểu sao?

Chuông reo. Anh rút máy di động trong túi ra, nói với đầu kia dịu dàng: Mẹ, mẹ cứ ăn cơm đi nhé, mẹ ơi mẹ, vâng mẹ ạ.

Mẹ công an mới cần tình người. Mẹ của con tôi thì không cần.

Tôi chỉ muốn nói tới tất cả những người nào còn nghe được giọng nói bé nhỏ của tôi lúc đó, hãy trả mẹ cho con gái tôi! Làm ơn đấy, hãy trả mẹ cho con tôi!

Cho dù thời điểm 5h chiều nay đã qua rồi!

Trận bóng đá trên tivi buổi tối qua hết từng hiệp một, tôi vẫn phải trả lời một số vấn đề. Viết cam kết.

Bây giờ tôi có triệu chứng của người đã ở tù giai đoạn hai. Tôi chỉ muốn về, rồi muốn ra sao thì ra.

Hết trận cầu, họ kéo tôi quay lại phòng trực ban. Tôi nói với ông C. trực lãnh đạo công an quận:

- Bây giờ là 10h kém 15, tôi muốn gọi điện về nhà, bây giờ là giờ ngủ của con tôi, tôi muốn biết có ai đang ở nhà không, tôi phải giải thích với nó.

- Không, không gọi đi đâu hết.

- Tôi gọi bằng máy cơ quan anh, số nhà tôi các anh thăm vấn có hết rồi.

- Không.

Tôi lại trào nước mắt:

- Xin lỗi anh, tôi chưa bao giờ van vãn ai cái gì. Chẳng qua vì bây giờ là lúc tôi cần gọi điện thoại về cho con tôi, tôi mới yêu cầu. Ai cũng làm cha làm mẹ, nghề gì cũng chỉ là để kiếm sống nuôi gia đình, đâu phải đi làm là để vô cảm đánh mất tính người?

Ông C. dán mắt vào ti vi.

Lúc đó thì tôi sụp đổ.

Vì tôi là một người mẹ.

Tôi đã hứa đón cháu đi học về. Tôi đã hứa chiều nay có một bữa ăn nhỏ chiều thứ Bảy dành cho hai mẹ con ở riêng Quán cá Thùy Linh gần nhà nhân dịp Noel. Ngày nào cháu cũng đi học qua đó mà chưa một lần nào cháu được bước vào. Tôi đã hẹn ông già Noel mang quà đến nhà hàng lúc 5h để cháu được bắt ngờ. Tôi đã mua một món quà nhỏ nhoi chỉ có giá khiêm tốn 50.000 đồng để ông già Noel đúng giờ mang đến. Con tôi là một đứa trẻ thiệt thòi (thiếu thốn những thứ vô hình) rất nhiều so với những đứa trẻ khác nên tôi chỉ cố gắng để cháu không phát hiện ra điều đó. Giờ đó đã qua, chắc ông già Noel đến nơi đã không tìm thấy chúng tôi, chắc ông đi về. Món quà giá trị quá nhỏ, thật sự là quá nhỏ không đủ lợi nhuận để ông đi đưa quà hai lần.

Khi ra khỏi đồn công an, tôi đi bộ dọc vỉa hè và đến giữa Nhà Thờ Lớn, đôi mắt tôi dầm nước mắt nhìn ra thế giới. Không phải sự tàn ác lạnh lùng mất nhân tính của thế giới này có thể làm tôi rơi nước mắt, mà là những tình cảm con người vẫn còn trong tôi đang giãy vò tôi.

Trước đây tôi là một người cộng-sản-ngoài-đảng, hoàn toàn vô thần, tích cực. Giờ có lẽ tôi sẽ ngược lại, biết đâu. Và biết đâu tôi sẽ tin vào Chúa. Bởi tôi không còn tin vào người sống.

Tôi đi bộ tiếp về phố Hàng Bông. Mưa bắt đầu đổ xuống gió rét.

Khi về đến nhà mới biết, chồng tôi chờ con gái ra đứng ở cổng công an quận từ chiều đến gần 10h đêm nhưng họ không cho vào cũng không cho tin tức. Rất bất ngờ là cả nhà chồng tôi đã đứng chờ cho đến tối khuya ở công an quận. Tôi hỏi, mẹ bị bắt con có sợ không con? Con không sợ đâu, con chỉ lo cho mẹ. Ừ mẹ cũng thế, mẹ chẳng sợ, mẹ chỉ lo cho con. Ở mẹ ơi, hai mẹ con mình giống nhau nhỉ!

Con gái ơi, con ngoan lắm, ông già Noel năm nay chả có quà cho con đâu con ạ, vì mẹ hư. Mà ông già Noel cũng không có thật đâu con ạ. Đối với mẹ thì Chúa đã chết trên trụ sở Công an quận Hoàn Kiếm rồi. Nửa là quà Giáng sinh, cho con.

24.12.2007 (01:28)

## Mẹ điên

Vương Hằng Tích

Trang Hạ dịch

### Đôi dòng giới thiệu về tác giả:

Chuyện "Mẹ điên" của tác giả Vương Hằng Tích gần như ghi lại những sự kiện có thật, được xếp vào dạng "tiểu thuyết ghi chép thật" (ký thực tiểu thuyết), nhân vật chính là gia đình người cậu của tác giả.

Vương Hằng Tích là người dân tộc, nhà nghèo đói, thất học, học gần hết THCS thì năm 1985

rời khu tự trị tỉnh Hồ Bắc ra đi kiếm việc khi 15 tuổi, làm mọi việc cừu vạn rồi đi học nấu ăn, tự mày mò viết văn, chủ yếu là viết tản văn, ghi chép, tự truyện lật vật. Năm 1998, Vương Hằng Tích được kết nạp vào hiệp hội nhà văn Hồ Bắc, là nhà văn mang thân phận "kẻ làm thuê công nhật" đầu tiên của Hồ Bắc. Năm 1999, anh cũng được tuyên dương là một trong mười lao động trẻ xuất sắc của tỉnh Hồ Bắc, và sau đó, anh rời dao thớt cùng bếp lò để được ngồi vào một văn phòng làm biên tập viên, thật sự là vinh hạnh mà Vương Hằng Tích (VHT) không thể ngờ tới.

"Mẹ điên" chính là vợ (vợ của cậu) của VHT. Cậu VHT hơi bị lẩn thẩn, vừa nghèo vừa xấu vừa dốt, mãi không có vợ. Vợ không rõ từ đâu dạt tới, vợ vừa câm vừa điên, về làng rồi thành vợ của VHT. Nhưng vợ điên ăn rất nhiều, cơm điên tới thì đổ cơm vào thùng rác, hay bị mẹ chồng mắng, có lần vợ điên bị mẹ chồng (bà ngoại của VHT) đánh đau quá, đã cầm dao chém mẹ chồng gần chết. Rồi vợ điên đẻ con trai, nhưng đêm ngủ dè chết con, nên bị cả nhà đuổi đi. Từ đó, trên hòn đá đầu thôn, có một con điên cứ ngồi trên hòn đá đầu mộ, khóc ti tỉ cho đứa con đã chết.

"Mẹ điên" trong đời thật đã lưu lạc khắp nơi, tổng cộng làm vợ cho mấy nhà, mỗi lần đều đẻ ra được một thằng con trai xong bị nhà đó đuổi đi. Mỗi lần bị đuổi "mẹ điên" đều quỳ khóc mãi trước cửa nhà người ta, không chịu đi. Sau đó vài năm, "mẹ điên" muốn gặp những đứa con mình đã sinh ra, nhưng đều bị mấy gia đình kia đuổi đi không cho gặp. Kết cục, có lần quá đói, hái đào dại ăn, "mẹ điên" nhà VHT ngã chết dưới khe núi, được người quanh đó chôn qua loa.

Rồi sau đó, cậu của VHT cũng chết, năm 2004 lễ thanh minh, VHT về quê thấp hương cho cậu mình, mới có người chỉ cho, cách đó không xa có mộ của mẹ. Nhìn thấy hòn đá bé tẹo đánh dấu, VHT nói, mình đã khóc như mưa vì hồi tưởng lại hình dáng của cậu và mẹ ngày còn sống. Những đứa con của mẹ điên rải rác vài thôn quanh đó cũng đã thành những chàng trai hai mươi tuổi. Tuy nhiên, trong số đó, ngay cả những đứa có học hành đến nơi đến chốn cũng không thèm đếm xỉa đến mẹ mình. Vào giây phút đó, đầu óc VHT đầy chặt những xung động đòi phải viết, anh nhất định phải viết để ghi chép lại cuộc đời này.

VHT mới ngoài 30, cho biết, mình chỉ ghi lại những gì đã thấy vào văn. Trong tương lai, đã có rất nhiều nhà xuất bản Trung Quốc đặt hàng anh viết "Mẹ điên" thành một tiểu thuyết, năm 2005, vở kịch nói "Mẹ điên" chuyển thể từ truyện ngắn của Vương Hằng Tích do Nhà hát kịch Quảng Đông dàn dựng đã mang vở kịch lên tận Bắc Kinh biểu diễn.



Trang Hạ

\*\*\*

Hai mươi ba năm trước, có một người con gái trẻ lang thang qua làng tôi, đầu bù tóc rối, gặp ai cũng cười cười, cũng chả ngại ngần ngồi tè trước mặt mọi người. Vì vậy, đàn bà trong làng đi qua cô gái thường nhổ nước bọt, có bà còn chạy lên trước dậm chân, đuổi "Cút cho xa!". Thế nhưng cô gái không bỏ đi, vẫn cứ cười ngây dại quanh quẩn trong làng.

Hồi đó, cha tôi đã 35 tuổi. Cha làm việc ở bãi khai thác đá bị máy chém cụt tay trái, nhà lại quá

nghèo, mãi không cưới được vợ. Bà nội thấy con điên có sắc vóc, thì động lòng, quyết định mang cô ta về nhà cho cha tôi, làm vợ, chờ bao giờ cô ta để cho nhà tôi "đưa nôi dôi" sẽ đuổi đi liền. Cha tôi dù trong lòng bất nhẫn, nhưng nhìn cảnh nhà, cắn răng đành chấp nhận. Thế là kết quả, cha tôi không phải mất đồng xu nào, nghiễm nhiên thành chú rể. Khi mẹ sinh tôi, bà nội ẵm cháu, hóp cái miệng chẳng còn mấy cái răng vui sướng nói: "Cái con mẹ điên này, mà lại sinh cho bà cái đứa chồng gậy ròi!". Có điều sinh tôi ra, bà nội ẵm mất tôi, không bao giờ cho mẹ đến gần con.

Mẹ chỉ muốn ôm tôi, bao nhiêu lần đứng trước mặt bà nội dùng hết sức gào lên: "Đưa, đưa tôi..." bà nội mặc kệ. Tôi còn trứng nước như thế, như khối thịt non, biết đâu mẹ lỡ tay vứt tôi đi đâu thì sao? Dù sao, mẹ cũng chỉ là con điên. Cứ mỗi khi mẹ khẩn cầu được bế tôi, bà nội lại trợn mắt lên chửi: "Mày đừng có hòng bế con, tao còn lâu mới đưa cho mày. Tao mà phát hiện mày bế nó, tao đánh mày chết. Có đánh chưa chết thì tao cũng sẽ đuổi mày cú!". Bà nội nói với vẻ kiên quyết và chắc chắn. Mẹ hiểu ra, mặt mẹ sợ hãi khủng khiếp, mỗi lần chỉ dám đứng ở xa xa ngó tôi. Cho dù vú mẹ sữa căng đầy cứng, nhưng tôi không được một ngụm sữa mẹ nào, bà nội dứt từng thìa từng thìa nuôi cho tôi lớn. Bà nói, trong sữa mẹ có "bệnh thần kinh", nếu lây sang tôi thì phiền lắm.

Hồi đó nhà tôi vẫn đang giãy giụa giữa vũng bùn lầy của nghèo đói. Đặc biệt là sau khi có thêm mẹ và tôi, nhà vẫn thường phải treo niêu. Bà nội quyết định đuổi mẹ, vì mẹ không những chỉ ngồi nhà ăn hại cơm nhà, còn thỉnh thoảng làm thành tiếng thị phi.

Một ngày, bà nội nấu một nồi cơm to, tự tay xúc đầy một bát cơm đưa cho mẹ, bảo: "Con dâu, nhà ta bây giờ nghèo lắm rồi, mẹ có lỗi với cô. Cô ăn hết bát cơm này đi, rồi đi tìm nhà nào giàu có hơn một tí mà ở, sau này cảm không được quay lại đây nữa, nghe chưa?". Mẹ tôi vừa và một miếng cơm to vào mồm, nghe bà nội tôi hạ "lệnh tiễn khách" liền tỏ ra kinh ngạc, ngụm cơm dờ ra lỗ tai trong miệng. Mẹ nhìn tôi đang nằm trong lòng bà, lắp bắp kêu ai oán: "Đừng... đừng...". Bà nội sắt mặt lại, lấy tác phong uy nghiêm của bậc gia trưởng nghiêm giọng hét: "Con dâu điên mày ngang bướng cái gì, bướng thì chả có quả tốt lành gì đâu. Mày vốn lang thang khắp nơi, tao bao dung mày hai năm rồi, mày còn đòi cái gì nữa? Ăn hết bát đấy rồi đi đi, nghe thấy chưa hả?". Nói đoạn bà nội lôi sau cửa ra cái xèng, đập thật mạnh xuống nền đất như Dư Thái Quân nắm gậy đầu rồng, "phầm!" một tiếng. Mẹ sợ chết giác, khiếp nhược lén nhìn bà nội, lại chậm rãi cúi đầu nhìn xuống bát cơm trước mặt, có nước mắt rười trên những hạt cơm trắng nhệch. Dưới cái nhìn giám sát, mẹ chợt có một cử động kỳ quặc, mẹ chia cơm trong bát một phần lớn sang cái bát không khác, rồi nhìn bà một cách đáng thương hại.

Bà nội ngồi thẩn thờ, hoá ra, mẹ muốn nói với bà rằng, mỗi bữa mẹ sẽ chỉ ăn nửa bát, chỉ mong bà đừng đuổi mẹ đi. Bà nội trong lòng như bị ai vò cho mấy nắm, bà nội cũng là đàn bà, sự cứng rắn của bà cũng chỉ là vỏ ngoài. Bà nội quay đầu đi, nuốt những nước mắt nóng đi, rồi quay lại sắt mặt nói: "Ăn mau ăn mau, ăn xong còn đi. Ở nhà này cô cũng chết đói thôi!". Mẹ tôi dường như tuyệt vọng, đến ngay cả nửa bát cơm con cũng không ăn, thập thễnh bước ra khỏi cửa, nhưng mẹ đứng ở bậc cửa rất lâu không bước ra. Bà nội dần lòng đuối: "Cô đi, cô đi, đừng có quay đầu lại. Dưới gầm trời này còn nhiều nhà người ta giàu!". Mẹ tôi quay lại, đưa một tay ra phía lòng bà, thì ra, mẹ muốn được ôm tôi một tí.

Bà nội lưỡng lự một lúc, rồi đưa tôi trong bọc tã lót cho mẹ. Lần đầu tiên mẹ được ẵm tôi vào lòng, môi nhấp nhấp cười, cười hạnh phúc rạng rỡ. Còn bà nội như gặp quân thù, hai tay đỡ sẵn dưới thân tôi, chỉ sợ mẹ lên cơn điên, quăng tôi đi như quăng rác. Mẹ ôm tôi chưa được ba phút, bà nội không đợi được giằng tôi trở lại, rồi vào nhà cài chặt then cửa lại.

Khi tôi bắt đầu lờ mờ hiểu biết một chút, tôi mới phát hiện, ngoài tôi ra, bọn trẻ chơi cùng tôi

đều có mẹ. Tôi tìm cha đòi, tìm bà đòi, họ đều nói, mẹ tôi chết rồi. Nhưng bọn bạn cùng làng đều bảo tôi: "Mẹ mày là một con điên, bị bà mày đuổi đi rồi." Tôi tìm bà nội vò vĩnh, đòi bà phải trả mẹ lại, còn chửi bà là đồ "bà lang sói", thậm chí hất tung mọi cơm rau bà bưng cho tôi. Ngày đó, tôi làm gì biết "điên" nghĩa là cái gì đâu, tôi chỉ cảm thấy nhớ mẹ tôi vô cùng, mẹ trông như thế nào nhỉ? mẹ còn sống không? Không ngờ, năm tôi sáu tuổi, mẹ tôi trở về sau 5 năm lang thang.

Hôm đó, mấy đứa nhóc bạn tôi chạy như bay tới báo: "Thụ, mau đi xem, mẹ mày về rồi kìa, mẹ bị điên của mày về rồi!" Tôi mừng quá đít nhổng nhổng, cõ giò chạy vội ra ngoài, bà nội và cha cũng chạy theo tôi. Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy mẹ, kể từ khi biết nhớ. Người đàn bà đó vẫn áo quần rách nát, tóc tai còn những vụn cỏ khô vàng khè, có trời mới biết là do ngủ đêm trong đồng cỏ nào. Mẹ không dám bước vào cửa, nhưng mặt hướng về phía nhà tôi, ngồi trên một hòn đá cạnh ruộng lúa trước làng, trong tay còn cầm một quả bóng bay bần thiu. Khi tôi và lũ trẻ đứng trước mặt mẹ, mẹ cuống cuống nhìn trong đám tôi tìm con trai mẹ. Cuối cùng mẹ dán chặt mắt vào tôi, nhìn tôi chòng chọc, nhếch mép bảo: "Thụ... bóng... bóng...". Mẹ đứng lên, liên tục giơ lên quả bóng bay trong tay, dúi vào lòng tôi với vẻ nịnh nọt. Tôi thì liên tục lùi lại. Tôi thất vọng ghê gớm, không ngờ người mẹ ngày đêm tôi nhớ thương lại là cái hình người này. Một thằng cu đứng cạnh tôi kêu to: "Thụ, bây giờ mày biết con điên là thế nào chưa? Là mẹ mày như thế này đấy!"

Tôi tức tối đáp lại nó: "Nó là mẹ mày ấy! Mẹ mày mới là con điên ấy, mẹ mày mới là thế này!" Tôi quay đầu chạy trốn. Người mẹ bị điên này tôi không thèm. Bà nội và bố thì lại đưa mẹ về nhà. Năm đó, bà nội đuổi mẹ đi rồi, lương tâm bà bị chất vắn dày vò, bà càng ngày càng già, trái tim bà cũng không còn sắt thép được nữa, nên bà chủ động đưa mẹ về, còn tôi lại bực bội, bởi mẹ đã làm tôi mất thể diện. Tôi không bao giờ tươi tỉnh với mẹ, chưa bao giờ chủ động nói với mẹ, càng không bao giờ gọi "Mẹ!", khi phải trao đổi với mẹ, tôi gào là chủ yếu, mẹ không bao giờ dám hé miệng.

Nhà không thể nuôi không mẹ mãi, bà nội quyết định huấn luyện cho mẹ làm việc vặt. Khi đi làm đồng, bà nội dắt mẹ đi "quan sát học hỏi", bà bảo mẹ không nghe lời sẽ bị đánh đòn. Sau một thời gian, bà nội nghĩ mẹ đã được dạy dỗ tương đối rồi, liền để mẹ tự đi cắt cỏ lợn. Ai ngờ mẹ chỉ cắt nửa tiếng đã xong cả hai bờ "cỏ lợn". Bà nội vừa nhìn đã tá hỏa sợ hãi, cỏ mẹ cắt là lúa giống vừa làm đồng trở bông trong ruộng nhà người ta. Bà nội vừa sợ vừa giận phát cuống chửi rủa: "Con mẹ điên lúa và cỏ mà không phân biệt được..." Bà nội còn đang chưa biết nên xoay xử ra sao, thì nhà có ruộng bị cắt lúa

Mẹ tuy điên, nhưng vẫn biết đau, mẹ nháy nhồm lên chạy trốn đầu gậy, miệng phát ra những tiếng lấp bắp sợ hãi: "Đừng... đừng...". Sau rồi, nhà người ta cũng cảm thấy chướng mắt, chủ động bảo: "Thôi, chúng tôi cũng chẳng bắt đền nữa. Sau này giữ cô ta chặt một tí là được...". Sau khi cơn sóng gió qua, mẹ oai người dưới đất thút thít khóc. Tôi khinh bỉ bảo: "Cỏ với lúa mà cũng chả phân biệt được, mày đúng là lợn!" Lời vừa dứt, gáy tôi bị một cái tát lật, là bà. Bà trừng mắt bảo tôi: "Thằng ngu kia, mày nói cái gì đấy? Mày còn thế này nữa? Đây là mẹ mày đấy!" Tôi vùng vằng bĩu môi: "Cháu không có loại mẹ điên khùng thế này!" "A, mày càng ngày càng láo. Xem bà có đánh mày không!" Bà nội lại giơ tay lên, lúc này chỉ thấy mẹ như cái lò xo bật từ dưới đất lên, che giữa bà nội và tôi, mẹ chỉ tay vào đầu mẹ, kêu thảng thốt: "Đánh tôi, đánh tôi!"

Tôi hiểu rồi, mẹ bảo bà nội đánh mẹ, đừng đánh tôi. Cánh tay bà trên không trung thông xuống, miệng lầm bầm: "Con mẹ điên này, trong lòng nó cũng biết thương con đây!". Tôi vào lớp một, cha được một hộ chuyên nuôi cá làng bên mời đi canh hồ cá, mỗi tháng lương 50 tệ. Mẹ vẫn đi làm ruộng dưới sự chỉ bảo của bà, chủ yếu là đi cắt cỏ lợn, mẹ cũng không còn gây ra vụ rầy rà nào lớn nữa.

Nhớ một ngày mùa đông đói rét năm tôi học lớp ba, trời đột ngột đổ mưa, bà nội sai mẹ mang ô cho tôi. Có lẽ trên đường đến trường tôi mẹ đã ngã ì oạch mấy lần, toàn thân trông như con khi lấm bùn, mẹ đứng ở ngoài cửa sổ lớp học nhìn tôi cười ngớ ngẩn, miệng còn gọi tôi: "Thụ... ô...". Có mấy đứa bạn tôi cười khúc khích, tôi như ngồi trên bàn chông, oán hận mẹ khủng khiếp, hận mẹ không biết điều, hận mẹ làm tôi xấu hổ, càng hận thằng Phạm Gia Hỷ cầm đầu trêu chọc. Trong lúc nó còn đang khoa trương bắt chước mẹ, tôi chộp cái hộp bút trước mặt, đập thật mạnh cho nó một phát, nhưng bị Phạm Gia Hỷ tránh. Nó xông tới bóp cổ tôi, chúng tôi giằng co đánh nhau. Tôi nhỏ con, vốn không phải là đối thủ của nó, bị nó dễ dàng đè xuống đất. Lúc này, chỉ nghe một tiếng "vút" kéo dài từ bên ngoài lớp học, mẹ giống như một đại hiệp "bay" ào vào, một tay tóm cổ Phạm Gia Hỷ, đẩy ra tận ngoài cửa lớp. Ai cũng bảo người diên rất khỏe, thật sự đúng là như vậy. Mẹ dùng hai tay nhắc bổng thằng bắt nạt tôi lên trên không trung, nó kinh sợ kêu khóc gọi bố mẹ, một chân béo ị khua khoáng đập loạn xạ trên không trung. Mẹ không thèm để ý, vứt nó vào ao nước cạnh cổng trường, rồi mặt thản nhiên, mẹ đi ra.

Mẹ vì tôi gây ra đại họa, mẹ lại làm như không có việc gì xảy ra. Trước mặt tôi, mẹ lại có vẻ khiếp nhược, nhìn tôi vẻ muốn lấy lòng. Tôi hiểu ra đây là tình yêu của mẹ, dù đầu óc mẹ không tỉnh táo, thì tình yêu của mẹ vẫn tỉnh táo, vì con trai của mẹ bị người ta bắt nạt. Lúc đó tôi không kim được kêu lên: "Mẹ!" đây là tiếng gọi đầu tiên kể từ khi tôi biết nói. Mẹ sững sờ cả người, nhìn tôi rất lâu, rồi y hệt như một đứa trẻ con, mặt mẹ đỏ hồng lên, cười ngớ ngẩn. Hôm đó, lần đầu tiên hai mẹ con tôi cùng che một cái ô về nhà.

Tôi kể sự tình cho bà nội nghe, bà nội sợ rụng rời ngã ngồi lên ghế, vội vã nhờ người đi gọi cha về. Cha vừa bước vào nhà, một đám người tráng niên vạm vỡ tay dao tay thước xông vào nhà tôi, không cần hỏi han trắng đen gì, trước tiên đập phá mọi bát đĩa và hũ trong nhà nát như tương, trong nhà như vừa có động đất cấp chín. Đây là những người do nhà Phạm Gia Hỷ nhờ tới, bố Phạm hung hãn chỉ vào cha tôi nói: "Con trai tao sợ quá đã phát diên rồi, hiện đang nằm nhà thương. Nhà mày mà không mang 1000 tệ trả tiền thuốc thang, mẹ mày tao cho một mẻ lửa đốt tan cái nhà mày ra."

Một nghìn tệ? Cha đi làm một tháng chỉ 50 tệ! Nhìn những người sát khí đằng đằng nhà họ Phạm, cha tôi mắt đỏ lên dần, cha nhìn mẹ với ánh mắt cực kỳ khủng khiếp, một tay nhanh như cắt dờ thắt lưng da, đánh tới tấp khắp đầu mặt mẹ. Một trận lại một trận, mẹ chỉ còn như một con chuột khiếp hãi run rẩy, lại như một con thú săn đã bị dồn vào đường chết, nhảy lên hãi hùng, chạy trốn, cả đời tôi không thể quên tiếng thắt lưng da vụt lạnh lùng lên thân mẹ và những tiếng thê thiết mẹ kêu. Sau đó phải trường đòn cảnh sát đến ngăn bàn tay bạo lực của cha. Kết quả hoà giải của đồn cảnh sát là: Cả hai bên đều có tổn thất, cả hai không nợ nần gì nhau cả. Ai còn gây sự sẽ bắt luôn người đó.

Đám người đi rồi, cha tôi nhìn khắp nhà mảnh vỡ nôi niêu bát đĩa tan tành, lại nhìn mẹ tôi vết roi đầy mình, cha tôi bất ngờ ôm mẹ tôi vào lòng khóc thảm thiết. "Mẹ diên ơi, không phải là tôi muốn đánh mẹ, mà nếu như tôi không đánh thì việc này không thể dàn xếp nổi, nhà mình làm gì có tiền mà đền cho người. Bởi nghèo khổ quá mà thành họa đấy thôi!". Cha lại nhìn tôi nói: "Thụ, con phải cố mà học lên đại học. Không thì, nhà ta cứ bị người khác bắt nạt suốt đời, nhé!". Tôi gật đầu, tôi hiểu. Mùa hè năm 2000, tôi thi đỗ vào trung học với kết quả xuất sắc. Bà nội tôi vì làm việc cực nhọc cả đời mà mất trước đó, gia cảnh ngày càng khó khăn hơn. Cục Dân Chính khu tự trị Ân Thi (Hò Bắc) xếp nhà tôi thuộc diện đặc biệt nghèo đói, mỗi tháng trợ cấp 40 tệ. Trường tôi học cũng giảm bớt học phí cho tôi, nhờ thế tôi mới có thể học tiếp.

Vì học nội trú, bài vở nhiều, tôi rất ít khi về nhà. Cha tôi vẫn đi làm thuê 50 tệ một tháng, gánh

tiếp tế cho tôi đặt lên vai mẹ, không ai thay thế được. Mỗi lần bà thím nhà bên giúp nấu xong thức ăn, đưa cho mẹ mang đi. Hai mươi ki lô mét đường núi ngoằn ngoèo ruột dê làm khổ mẹ phải tốn sức ghi nhớ đường đi, gió tuyết cũng vẫn đi. Và thật là kỳ tích, hễ bất cứ việc gì làm vì con trai, mẹ đều không phiền tí nào. Ngoài tình yêu mẫu tử ra, tôi không còn cách giải thích nào khác. Y học cũng nên giải thích khám phá hiện tượng này.

Lại là một chủ nhật, mẹ lại đến, không chỉ mang đồ ăn cho tôi, mẹ còn mang đến hơn chục quả đào dại. Tôi cầm một quả, cắn một miếng, cười hỏi mẹ: "Ngọt quá, ở đâu ra?" Mẹ nói: "Tôi... tôi hái..." không ngờ mẹ tôi cũng biết hái cả đào dại, tôi chân thành khen mẹ: "Mẹ, mẹ càng ngày càng tài giỏi!". Mẹ cười hì hì.

Trước lúc mẹ về, tôi theo thói quen dặn dò mẹ phải cẩn thận an toàn, mẹ ờ ờ trả lời. Tiễn mẹ xong, tôi lại bận rộn ôn tập trước kỳ thi cuối cùng của thời phổ thông. Ngày hôm sau, khi đang ở trên lớp, bà thím vội vã chạy đến trường, nhờ thầy giáo gọi tôi ra ngoài cửa. Thím hỏi tôi, mẹ tôi có đến đưa tiếp tế đồ ăn không? Tôi nói đưa rồi, hôm qua mẹ về rồi. Thím nói: "Không, mẹ mày đến giờ vẫn chưa về nhà!" Tim tôi thót lên một cái, mẹ tôi chắc không đi lạc đường? Chặng đường này mẹ đã đi ba năm rồi, có lẽ không thể lạc được. Thím hỏi: "Mẹ mày có nói gì không?" Tôi bảo không, mẹ chỉ cho cháu chục quả đào tươi. Thím đập hai tay: "Thôi chết rồi, hỏng rồi, có lẽ vì mấy quả đào dại rồi!" Thím kêu tôi xin nghỉ học, chúng tôi đi men theo đường núi về tìm. Đường về quả thực có mấy cây đào dại, trên cây chỉ lơ thơ vài quả cọc, bởi nếu mọc ở vách đá mới còn giữ được quả. Chúng tôi cùng lúc nhìn thấy trên thân cây đào có một vết gãy cành, dưới cây là vực sâu trăm thước. Thím nhìn tôi rồi nói: "Chúng ta đi xuống khe vách đá tìm!" Tôi nói: "Thím, thím đừng dọa cháu...". Thím không nói năng kéo tôi đi xuống vách núi... Mẹ nằm yên tĩnh dưới khe núi, những trái đào dại vương vãi xung quanh, trong tay mẹ còn nắm chặt một quả, máu trên người mẹ đã cứng lại thành đám màu đen nặng nề. Tôi đau đớn tới mức ngũ tạng như vỡ ra, ôm chặt cứng lấy mẹ, gọi: "Mẹ ơi, Mẹ đau khổ của con ơi! Con hối hận đã nói rằng đào này ngọt! Chính là con đã lấy mạng của mẹ... Mẹ ơi, mẹ sống chẳng được hưởng sung sướng ngày nào..." Tôi sát đầu tôi vào khuôn mặt lạnh cứng của mẹ, khóc tới mức những hòn đá dại trên đỉnh núi cũng rớt nước mắt theo tôi.

Ngày 7/8/2003, một trăm ngày sau khi chôn cất mẹ, thư gọi nhập học dát vàng dát bạc của Đại học Hồ Bắc đi xuyên qua những ngã đường mẹ tôi đã đi, chạy qua những cây đào dại, xuyên qua ruộng lúa đầu làng, "bay" thẳng vào cửa nhà tôi. Tôi gài lá thư đến muộn ấy vào đầu gối mộ cô tịch của mẹ: "Mẹ, con đã có ngày mở mắt mở mày rồi, Mẹ có nghe thấy không? Mẹ có thể ngậm cười nơi chín suối rồi!"





\*\*\*

## Phụ đính II

### Bóng cũ

Ngày Danh từ Sài Gòn trở về, nhà Thủy đã rước dâu được ba ngày. Bên nhà cũ chỉ còn con Phượng ngồi nhặt thóc trước sân. Nhặt một buổi được lưng thùng thì mỏi quá, con em út ngồi ngả trên hè hát “Lý con sáo sang sông” nghe náo cả lòng. Danh đi lại qua cái hàng rào bông bụt hàng chục lần, hàng trăm lần, muốn mở lời hỏi, nhưng sao có nỗi buồn cứ chực dâng lên nghẹn ngang cổ. Nỗi buồn cắt ngắn lưỡi thẳng con trai hai mươi hai tuổi, đeo đẳng theo Danh lên chạc ba cây ổi già nhẵn thín vết trèo. Danh ra ruộng tôm bỏ chùm lá Thuốc Cá, vòng vèo sao lại ra chỗ bờ sông cũ. Cậu trai ngồi thẩn thờ ném đất cục xuống sông, hòn đất chìm nghim mất tăm theo dòng nước đục. Đò máy từ chợ huyện về xóm chạy qua quạt nước ràn rạt vào những chùm lục bình ven sông, duềnh những vàng hoa tím ngang tầm mắt, nhức nhối.

Được hai ngày thì Danh không chịu nổi, cậu bắt chuyến xe lúc chập tối từ huyện ngoại thành về Sài Gòn. Xe đầy, lắc lư ì ạch như một bà già xách cái làn nặng trĩu, dúi đầu Danh vào cửa kính đau nhối. Lúc đó, Danh mới nhận ra nước mắt mình thành vết, trên lớp kính mờ mờ bám đầy bụi đường đỏ lừ. Hết những chờ mong.

Trưa hè nắng đổ lửa, hơn chục quả cầu gió quay tít mù trên mái kho hàng, cái nóng vẫn phả vào cửa hầm hấp. Những cơn gió hiếm hoi từ Bến Nhà Rồng không len qua nổi những dãy Công-ten-nơ xếp chất ngất. Ông Vẽ, bảo vệ mặc võng dù vắt ngang lối đi độc đạo bit bằng rào B40, gác chân lên cánh cổng, đánh giấc trưa quen thuộc. Anh tài xế Thượng ngủ ngay trên buồng lái chiếc IFA cũ nép dưới hiên kho. Còn Danh, quanh quẩn ôm chông Shift Order và Lệnh xuất hàng buổi sáng, chữ tuôn vào mắt chữ đọc hiểu được gì nữa đâu. Cái nóng trong kho quẩn với nỗi ngao ngán trong lòng. Danh không tìm được người nào khả dĩ cảm thông với cậu, để cậu có thể trút hết nỗi lòng, dẫu chỉ một câu nói: “Em thương cô ấy từ hồi hai đứa còn trèo ổi, vượt rào tắm sông kia!”.

Mỗi ngày Danh chỉ nghe những mệnh lệnh cộc lốc: “Nào, đếm đủ hàng chưa để còn ký vào đây!”. Thủ kho ra lệnh, chủ hàng khẩn khoản. Tất cả đã lên chương trình hết, đúng quy định! Một, hai, ba... đủ dây hàng rồi thì đóng Công lại, bấm Seal, Danh chưa bao giờ làm số. Nhưng sao cuộc sống của chàng trai quê cũng phải cuốn theo trình tự do một ai đó, ở xa tít tắp, định ra? Như đã định ra Danh phải lên thành phố hồng kiếm một cô vợ cùng dòng máu Hoa Kiều, để người con gái ở quê chờ đến mỏi, rồi lặng lẽ lên đò về phố huyện theo chông?

Anh Thượng đã dậy từ lâu, anh nằm trên buồng lái ngắm nghĩa cậu trai mắt xếch tuổi đôi mươi, mặt đàn ra không sinh khí! Nghĩ sao anh nhảy xuống, phủi áo bảo Danh: “Mày có muốn lái xe nâng hàng không, tao dạy cho! Không học thì đời nào mày thoát khỏi cái kiếp đầu sai cho bọn kho cảng này?”. Danh choáng, tưởng như anh Thượng đọc được ẩn ức của mình. Anh Thượng bĩu môi: “Mày giấu thuốc lá ở đâu? Thêm quá lên xe tao. Đừng giám giúi, chúng nó lại có cơ mà đi!”

Tranh thủ những buổi trưa đợi bốc hàng ở cảng, anh Thượng mượn cái xe nâng cũ kỹ nhất kho, trả tiền dầu nhớt đàng hoàng, cho Danh chạy thử! Gạt cần lái sang trái, sang phải là nâng kiện hàng lên, tiến tới số 3, lùi về số 1. Đến ngày Danh chạy trơn tru, túc tắc nâng được những dây hàng, biết đánh đồng ngay ngắn thì anh Thượng đột ngột biến mất. Thay anh là một thằng cha lăm lè, chưa đánh xong hàng đã chực chạy, đuôi xe nhổng nhổng xả khói ngay cửa kho! Anh Thượng đổi chỗ làm. Anh sang hãng Giao nhận Kho vận ngoại thương, lãnh xe Công-ten-nơ 40 “phít”. Loại xe này thường xuyên vượt tải cầu, lại nguênh ngoàng, hay bị cảnh sát giao thông hỏi thăm, nhưng bù lại tiền lót tay nhiều hơn. Anh Thượng biết chạy những đường “né

cầu”, “né cảnh sát” rất tài, và xe chạy đêm thú hơn hẳn! Danh đâm bồi rối. Nhất là khi chịu khó chạy được cái chướng chỉ, Danh lên làm tài xế xe nâng đường hoàng thì cái món nợ ơn nghĩa kia cứ thúc hoài trong dạ.

Một bữa, anh Thượng lái Công gần đến chân cầu Sài Gòn thì thấy Danh vẩy rối rít trước mũi xe. Anh cho xe chạy băng qua cánh tay vớ của cậu trai, kịp ngó thấy cái mặt cậu đen sạm hơn, rần rờ chứ không khờ khờ thất tình như dạo trước. Thế là mừng rồi, xe nặng lên dốc cầu, dừng lại có họa là điên!

Một ngày, bất ngờ Phượng lù lù xuất hiện ở cảng, ngay trúng cái chỗ lồi vào độc đạo do ông Vẽ canh giữ, giữa một giấc ngủ trưa. Cô gái quê mười sáu, tay nón lá tay khệp vạt áo vải trắng, lay ông già dậy. “Bác ơi bác cho con hỏi thăm...”. Giấc mơ kết thúc bất thành linh, ông già bật dậy hoảng hốt, trợn mắt nhìn người khách lạ. Trời ơi trời, sao cô lại đi đường này? Kết quả là mấy người trong kho kéo lại, rồi khen Phượng đẹp, vừa ngáp vừa bỡ ngỡ, có phải cô em định xin vào kho làm việc? Ô, ở đây thiếu lắm, những cô gái xinh đẹp như em thì các anh đi qua ngắm nhìn là quên cả mệt mỏi nóng bức. “Sẽ mát rượi như là sờ vào que kem ấy chứ lì!” Thủ kho nhại giọng Bắc của Hồng Vân trên tivi kênh 7. Cả bọn cười ồ. Danh làm lủi chen đám đông, kéo tay Phượng ra sân. Lần đầu tiên, Danh cầm tay một cô gái mà tràn đầy xót thương, hờn tủi, nhưng nhức nỗi nhớ về một người con gái khác!

Cả buổi chiều, Phượng dọn phòng trọ bé xíu mà bẽ bộn, bản thủ của anh hàng xóm cũ. Danh về muộn, bỏ ra bàn bộ đồ vải hoa li ti, có cả chiếc sơ mi màu xanh lá chọn từ trong đồng đồ si-đa chất trước cổng chợ Bà Chiểu. Cô gái mừng rỡ, ríu rít thay ra mặc vào, sau rồi mặt đỏ lựng đứng bên góc bàn nước, nhìn lên anh, không biết nói sao. Danh cũng chẳng biết nói sao, cuối cùng thở hắt ra: “Mày lên đây làm gì?”. Cô bé con chực khóc, Danh khoát tay: “Thôi, mày ra đầu ngõ ăn cơm sườn với tao!” Trời ơi, cái giọng này sao nghe quen, như điệu nói của anh Thượng với Danh dạo nào?

Một đĩa cơm sườn đầu ngõ chỉ năm ngàn, hai ngàn cà phê đá cho Danh, và cốc xá xí nâu đỏ cho cô gái quê nghèo. Tính ra cũng khá khá, Phượng nằng nặc đòi trả tiền. Mười sáu mà chưa bước qua trẻ thơ, lại biết tính phần mình quá sớm, sao Phượng mang cái tính giống hết chị Thủy xưa. Phượng kể, chị Thủy bảy năm nay cứ vật vờ đi mãi con đường từ nhà chồng về nhà bố mẹ. Cưới nhau chưa được hai tháng, anh chồng phố huyện ôm hết tiền bạc riêng tư theo bạn bè đi xuất khẩu lao động Hàn quốc. Mỗi lá thư về, chồng chỉ hỏi thăm vợ mấy dòng tái bút, còn những chuyện lớn, tiền đô gửi về, chỉ bàn với bố mẹ. Nhà chồng cũng bưng kín việc tiền bạc lớn bé trong nhà. Chị Thủy thành người ở không lương, được nuôi hai bữa cơm ngày, giường đơn chiếc kê ra góc cửa hàng xay xát gạo mặt phố, để chị vừa ngủ vừa canh chừng chiếc cần câu cơm của gia đình nhà chồng. Gian buồng riêng hạnh phúc phải nhường cho cậu em chồng sửa sang để cưới vợ. Như ở giá, như không chồng lại như bán cả thân xác lẫn tâm hồn về phố, đêm ôm bụng bầu lặc lè không trở được mình. Chừng đó nước mắt, chừng đó nỗi niềm Phượng kể xong mắt mũi đỏ lựng, còn mắt Danh khô rang, đỏ đờ, trông càng xé hơn. Cậu làm lì gậy tàn thuốc rơi tồm trong chiếc âu sứ ấp nước. Danh chỉ nói câu này, làm Phượng chết điếng: “Mày tưởng tao sẽ về nhà à?”

Chim quyen ăn trái nhãn lồng tận nơi nào nơi nào, chứ đâu có bay ngang Cần Giờ cho Danh ngó? Thôi, hết những mộng mơ, ngày Danh nghe tin Thủy vác bao thóc leo lên máy xát, trượt chân, mất cái thai tám tháng mang thân con gái sắp chào đời. Chính là ngày Danh điên khùng lái xe nâng xông thẳng qua những dây Công-ten-nơ xếp lớp, chạy qua những thân tàu cặp hông bên cảng. Từ kho ra bãi một ngàn mét mà Danh chạy mãi trong cơn đau bụng bít sặc xăng dầu, nồng mùi da thuộc và những giấc mơ vỡ nát bên đường. Có thể trong tâm tưởng, có lần nào đó Danh đã lái chiếc Sumitomo năm sức ngựa quay lại Cần Giờ, đón được Thủy. Chiếc xe như con thú dữ chồm lên, đâm gãy ba-ri-e cổng cảng lao ra đường lớn nhưng bị cảnh sát chặn lại trên cầu Khánh Hội, và anh tài rũ gục trên buồng lái, như chiếc lá bị hun nóng, là ra.

Danh không về Cần Giờ, Phượng cũng không chịu về. Danh đành chở cô bé qua quận Tân Bình, gửi nhà người quen để Phượng phụ nghề in lụa, in những danh thiếp, vỏ hộp vật. Đợi bao giờ đủ tuổi, Danh cho Phượng đi làm thợ may liên doanh.

Đúng một năm thì Danh gặp lại anh Thượng. Anh bụi đời hơn và đã quyết tâm độc thân, lại đâm ra nghiện Salem. Người khói thuốc, anh còn đoán được là loại nào. Hai anh em ngồi đoán khói thuốc, đoán mùi nước hoa đàn bà hết nửa buổi tối thì phát chán. Quán bar đã chật, đèn lại nhức mắt và vấy thì chao ôi là ngắn. Các em đi như hội, Danh bị liếc chấy mắt, anh Thượng bảo về ngủ sớm cho khoẻ, mày học tao mãi mà chưa khôn thêm à? Thấy chúng nó thom tho đã hoảng lên, chứ cộng cả son phấn lẫn vòng vàng chưa bằng cái gót chân gái cửa biển! Về quê, cưới vợ đi cho quên hẳn cơn điên dạo nào! Chà, sao anh Thượng ở tận đâu đâu cũng biết vụ Danh húc đổ barie của hải quan, chạy một mạch định... về quê tìm Thủy?

Những bông trứng cá dọc đường nở hoa trắng, trong veo, gọi niềm thương nhớ tháng mười trong lòng cậu trai trẻ. Thành phố có những con đường mạn Tân Bình, Gò Vấp còn nguyên đất đỏ, bụi mù trời phủ dày trên hàng rào dọc đường, giống hệt con đường về quê biển. Danh nhiều khi nghĩ, mình đã chết một lần khi bỏ quê lên thành phố, chết một thằng Danh nửa khi Thủy lên đồ hoa làm dâu phố huyện, vậy thì bây giờ sống là cộng thêm, là được phải hơn mất, có gì mà đắn đo? Nhưng những bông trứng cá dọc đường Danh đi sao cứ bình dị và nhẹ nhõm thả những chấm trắng lên vòm lá xanh như ngày nào, không đổi thay?

Những ngày nắng, trời xanh vô cùng trên những tàng cây từ bến cảng về khu chung cư, buổi chiều Danh thường qua chợ Bà Chiểu ăn đĩa cơm sườn cùng anh em bốc xếp Quận Tư, tránh cũ nhậu quán ông Sáu để vòng vèo sang tít Tân Bình thăm Phượng. Danh bớt làm lì từ khi nào! Tin của Thủy đôi khi tới rất chậm, bì thư nhàu. Phượng viết thư cho chị thường quên gửi. Chỉ mỗi điều này Phượng đã làm người con trai bồn chồn, làm những buổi ghé chơi của Danh cứ lửng chửng, nấn ná và lảng lảng.

Một lần hai anh em ngồi quán cà phê, nghe nhạc Ngô Thụy Miên, ngồi suông chứ chẳng nói năng gì. Ngồi im để nghe người con trai nào hát về người con gái nào, trong một mối tình đầu đời mỏng manh và rạn vỡ, xa xôi vô vàn. Phượng cứ ngo ngoáy đầu bồn chồn. Sau lưng Danh, một cái đầu tabu rẽ ngồi giữa kiểu Đan Trường rữ rợ nhuộm vàng hoe đang lác lác, sến không chịu được. Mắt Phượng sắc lẹm và háo hức, chạm vào cái nhìn trừng trừng của Danh, Phượng cụp mi, bậu môi: "Thì thôi!"

Giọng nói ấy gợn lên một cái gì bất ổn. Danh chộp cổ tay cô thiếu nữ tròn trịa mượt mà, vặn chặt, vượt ra khỏi vòng Si-men vàng choé, mảnh như sợi chỉ này giờ giấu trong tay áo:

- Cửa ai?
- Cửa em!
- Lấy của ai?
- Anh hỏi làm gì?

Phượng vừa sợ hãi vừa cong cớn, mắt liếc trộm cái đầu tabu rồi lướt qua má Danh một cái lườm. Má Danh rần rật nóng, mạch máu căng nhức nhối thái dương. Nỗi đau giống một lưỡi dao sắc bén chém ngược về quá khứ.

Danh trả tiền, làm lì bỏ đi thẳng. Cái hon-đa cà tàng tối nay tự dưng dờ chừng, đập vật vã không nổ. Vài hạt mưa nặng nề đập lên mái hiên quán cà phê lạnh tanh. Danh mắt xếch ngược lên, luống cuống hờn dỗi và giận dữ kéo xềnh xệch chiếc xe cũ mềm băng sang bên kia đường, hứng trọn đợt mưa đầu. Đôi mắt Phượng đen như mắt Thủy ngày xưa nhìn Danh, sao nở làm đau Danh thế, nhắc về những gì anh không thể mang cho những người mà anh thương đến buốt lòng xót ruột?

Hình như Phượng cũng quên luôn căn phòng nhỏ bề bộn, bé xíu và chiếc áo hoa li ti xanh ngày nào Danh mua cho. Cô bé bướng bỉnh từng ngồi đồ má, bám xe đồ về thành phố rồi cuộc cũng không nói nổi một lời chia tay. Một đêm anh Thượng chạy xe về hăng, thấy Danh tóc tai cắt cua trụi lủi, tay cầm chiếc mũ mềm đập đập vào quần, bụi không thể tả:

- Em chờ anh mãi, lâu lâu mình chưa uống rượu lần nào!

Anh Thượng khịt khịt mũi như con sói, thản nhiên.

- Bây giờ toàn gái miền Tây, duyên hải, mày ăn mặc thế này vào là các em đuổi ra!

-----

Bắt đầu là một ly “Giôn” uống vào mà nhạt và chát tận đầu đầu. Bắt đầu là một chuyến phụ xe chạy chơi chiều thứ bảy nhưng nửa đêm về kiểm tiền đầy chặt túi, hai anh em nằm vật ra ngủ ngay trên đồng tiền. Canh bạc đầu tiên ở Vũng Tàu, cuộc đời nợ thuê lần đầu cách thành phố gần 300 cây số... Đến lần thứ hai thứ ba thì anh Thượng không phải chỉ dẫn, Danh tự biết mình phải làm gì. Một chủ nợ ngã lặn ra ngất xỉu khi nhìn thấy thằng trai trẻ tự rạch tay mình hứng máu đòi nợ. Cũng có lần những gói hàng “đặc biệt” trong xe được anh Thượng đưa đi lúc nào, không cần Danh biết. Có nhiều ngày đi xe tải về taxi, ngủ tạm qua loa một quán trọ rẻ tiền ven đường với những cô gái không rõ tên tuổi, ngày ngật mũi dầu gió.

Rốt cuộc ý định dành dụm tiền nhượng lại một căn chung cư tiêu tan. Danh cũng tin rồi mình sẽ độc thân, như anh Thượng, hoặc như những người đã từng biết đến nỗi đau trong sâu thẳm tâm can.

Tháng Chạp, dưa hấu xếp lớp dọc vỉa hè, những bồn hoa vạn thọ từ Sa Đéc theo thuyền lên thành phố, biển đường phố thành biển hoa vàng. Xe nghỉ từ Tết ông Táo hai ba, anh Thượng rủ đi câu cá thư giãn, rút Mô-bai gọi ríu rít cho mấy chiến hữu hay ăn nhậu cùng nhau: “Nhà vườn, phục vụ hết sảy!”. Mỗi câu khen của anh Thượng có một cái cười nửa miệng, cười mà như không, mắt nhìn lơ lác.

Nhà vườn mang ra một túi mồi câu, mấy chùm lưỡi giả rồi lúu ríu đứng ké bên làm trò hỏi han ngây thơ. Áo đen hai dây lằn lên đôi vai trần tròn trịa mát rượi. Anh Thượng mặt tỉnh bơ luôn tay trong áo miết một vết mạnh mẽ. Mớ tóc cuốn cao sỗ ra che khuất cái gáy trắng ngần và tiếng cười giòn tan. Một tiếng cười?

Một tiếng cười giống như nước chảy, giống một con chim hót ngâm nga song sắc như mắt liếc, giòn tan và vỡ vụn như những viên đá chạm lạnh canh trong ly nước. Tiếng cười nghẹn lại vì một cái ghi xiết ngọt thờ. Miệng anh Thượng mất hút.

Danh chỉ mất có vài giây để nhảy bổ ra cái Tiểu đình sát mép hồ câu, nhìn trừng trừng vào mặt con ghê. Sững sờ, đưa con gái kêu lên một tiếng thảng thốt, giật khỏi tay anh Thượng.

Danh tối tăm mặt mũi, lảng máng nhớ hình như Danh đâm rất mạnh vào mặt anh Thượng và bị giáng trả một cú trời giáng chảy máu mồm. Đưa con gái áo đen đã nhảy xuống hồ câu, trần mình bơi gáp gáp hoảng sợ sang bờ bên kia, đầu tóc rũ rượi, áo hai dây tuột xuống bên vai để hở khoảng da thịt trắng hếu. Những tiếng huýt sáo man rợ từ các lều câu kể bên vang lên giữa những trận cười hềnh hếch các cung bậc. Đám câu hôm nay toàn bọn cậy tiền, ghê đi theo vênh váo chửi nhau và đốt thuốc, bình luận: “Hai thằng ngu tranh nhau một con béo!”

-----

Danh chạy xe rất lâu, rất lâu trên phố. Danh bị lạc đường. Danh định về nhà trọ, nhưng không hiểu sao quen lối chạy xe lại qua phía nhà anh Thượng. Cầu Bình Triệu, cầu Khánh Hội, người ta đi sắm Tết đông đặc đường phố cuối năm, những chậu mai bò nghểu nghện giữa phố. Không khí ấy nóng ấm, sực nức mùi hoa và trái cây song để làm cho người ta mỉm lòng. Lại một cái Tết nữa, rồi Danh sẽ đi đâu, về đâu trong cuộc đời muôn nẻo, bao giờ về lại những cái Tết êm đềm ngồi canh nồi bánh Tết và ném những hạt muối giã nhỏ vào đồng lửa tưng bừng đêm Ba mươi ngày xưa?

Bóng tối tràn trong căn phòng bé xíu, mùi ẩm ẩm đến từ cái vòi nước rỉ rả không được khoá chặt. Danh mở cửa phòng, vật mình lên trên nệm giường, chùm khoá xe rơi xúng xoảng trong bóng tối. Một tiếng thờ dài rất khẽ. Một tiếng nấc trong góc phòng. Danh bật nhồm dậy nghe ngóng, rồi sờ soạng đi về phía cái bàn kê ở góc phòng phía trong. Trước cái bàn để một chiếc ghế nhỏ. Danh đá vào chiếc ghế.

Hai bàn tay Danh đang áp vào đôi má dầm nước mát của một khuôn mặt nhỏ mềm mại. Một đôi môi nóng rực như sốt, hôn vồ vập và mê man lên mấy đầu ngón tay Danh. Tiếng khóc tức

tươi cổ nén nói lên tất cả, về một người con gái đẹp, một giấc mơ vỡ nát, một lỗi lầm, những lời ngọt ngào trả lại bằng cay đắng của cô gái quê biển. Phượng đã vút chiếc áo đen hai dây kêu gọi trả lại bên hồ câu.

Danh nói trong nỗi cô đơn:

- Sau này mình chỉ để con gái thôi Phượng nhé! Đừng để những đứa con trai mình cũng phải lang thang đi tìm một mái ấm cuối năm!

Ngoài kia, mùa xuân đang nảy nở những ngôi sao long lanh xanh biêng biếc trên nền trời sẫm tối. Rất nhiều ngôi sao đã im lặng suốt những đêm xuân, khi người ta yêu nhau, ở bên nhau bình yên và hoà tan nhau trong những cái hôn vụng về.

*Cao Hùng 29-11-2003*

## Những vai diễn thật lòng

Bạn sẽ nghĩ gì nếu một sớm mai thức dậy trong căn phòng trọ xa lạ, quần áo bệ rạc, bên mình không còn ai, chẳng còn một ai cả?

Những cánh hoa phượng dập nát trong mưa trôi dọc rãnh nước bên hè phố. Gã đội mưa đến nhà hát tỉnh. Sáng nay là buổi tập cuối cùng của vở kịch mới do gã viết kịch bản. Ông đạo diễn chưa đến. Anh diễn viên chính giờ cái bánh mì ăn dở lên vấy khi gã đi qua. Gã bước vào nhà hát tỉnh, đi qua dãy hành lang ướt vào phía sau sân khấu. Ánh đèn bảo vệ vàng vàng hắt ra sau cánh gà, những dây ghề chìm trong bóng tối lờ mờ im lìm. Gã bước tới giữa sân khấu và đứng lặng. Chỉ một chút nữa thôi, nhân vật chính do một diễn viên trẻ không râu đóng sẽ bóp cổ người vợ trong cơn ghen điên dại. Lúc phân vai, ông đạo diễn đã bỏ qua anh diễn viên trẻ, nói làm sao một người bé nhỏ có thể làm được việc đó? “Nhưng đây là đôi tay đầy thù hận của một người đàn ông bị phản bội!”. Gã cố giành vai chính cho anh diễn viên trẻ mới vào nghề, đang mang trên vai gánh nặng của cả một gia đình. Gã đã không nhầm. Những người dự buổi thử vai lặng người đi khi anh diễn viên trẻ nhập vai, bóp cổ người vợ với tất cả nỗi đau căm lạnh và quần quai trong chính tâm hồn mình. Anh diễn bằng hình thể và tất cả tâm hồn. Hôm đó gã đã bỏ ra ngoài, trong buổi tối mùa hè, điều thuốc vẽ lên những vòng cung lập loè.

Trong đời thực, gã đã không bóp cổ mà để cho nàng đi, son môi cháy suốt nỗi nhớ nhiều năm về sau. Bàn tay này chỉ biết cầm bút và cầm tay người yêu, gã không thể cầm dao chặt thịt sầm sập giữa chợ để ních thêm vào túi những đồng tiền dính mỡ. Vậy thì trách chi một người đàn bà? Sau ba năm chung sống, nàng chỉ mang theo những son phấn đất tiền của mình, thản nhiên bước lên làm bà chủ khách sạn tư sau một lần gã đưa nàng tới đó dự tiệc cưới một người bạn. Gã đã để cho nàng đi, không thù hận, không bóp cổ. Dù nàng không đẹp như Ophélie và cũng không biết cầu xin như Ophélie: “Nếu không yêu em nữa, hãy để em đi. Đừng giết em tội nghiệp!”

Tình yêu là cảm giác của những chuyến đi dài cô đơn. Có một chiều tối nào giữa Sapa ngập sương mù, giữa những tiếng chuông đồng hồ gõ thông thả khắp thị trấn, gã sững sờ bắt gặp một ô cửa khách sạn bên đường. Người bồi thông thả mang chiếc đèn dây thấp trong một buổi tối mất điện, đặt lên bậu cửa trông ra đường. Qua lớp cửa kính, ánh đèn hắt sáng lên màu vàng trầm mặc, bí ẩn trong lớp sương mù đặc quánh. Vụt trở về trong lòng người đàn ông cái ánh nến nàng thấp trên bàn trong suốt những đêm dài ái ân say đắm. Nến tắt lâu rồi nhưng ánh sáng còn thấp trong một góc trái tim người đàn ông lẻ loi. Đường từ Sài Gòn lên Đà Lạt qua đèo Bảo Lộc có hình bức tượng Đức Mẹ tô trắng toát, xe cộ chạy qua tấp bụi mù mịt. Có lần qua đó ngoảnh lại gã ứa nước mắt, nghĩ về cái vòng tròn quần quanh vô nghĩa trong đời. Gã đã đi mà không đến, đã gõ mà cửa không mở. Phải vì thế không, trong kịch bản gã đều để vai nữ chính chết vào phút cuối. Như một lối thoát khỏi trò vòng quanh tìm kiếm. Là Juliette chết vì đưa

xe và buôn ma tuý. Là My Châu chết trong cuộc tranh bá đồ vương. Là người mẹ trẻ chết trong cơn đau sinh nở. Chết giữa lúc còn được yêu.

Nàng không biết những vai diễn đã chết thay mình bao lần trên sân khấu.

Người bảo vệ bước vào từ phía sau cánh gà, tóc ướt đẫm nước mưa. Ông chùi hai tay lên đùi rồi bảo:

- Chú còn thuốc lá không? Cho tôi xin một điếu!

Hoài là người bạn thân từ thời hai đứa còn mắc võng bên nhau ở chiến trường K., chuyền tay nhau tắm ảnh cô sinh viên Đà Nẵng tên Diệu gửi hai chàng lính trẻ mới quen. Ở K., Hoài đã cống gĩa - mặt đầy máu - vượt qua cuộc phục kích bên bờ suối lần về đơn vị. Hoài ra quân, về lại tỉnh H. một thời gian làm huấn luyện viên thể thao rồi chuyển sang làm báo tỉnh. Lần gặp lại nhau giữa nhà hàng Hương Biển nổi tiếng nhất thị xã, hai chàng lính ngồi ôn lại chuyện cũ, Hoài móc trong ví ra tấm ảnh Diệu nhỏ xíu bằng hai ngón tay, đội nón vải cười tươi giữa thành phố Đà Nẵng mới giải phóng hồi ấy, ngậm ngùi:

- Nếu không vì Diệu, có lẽ hồi ấy tao ở phứt lại bên đó lấy vợ cho rồi!

Hai người bạn cũ cùng nhớ lại gương mặt những cô giáo trẻ người Cam-pu-chia đứng giữa đám học trò chân đất trong buổi đưa tiễn, giữa đám bụi đỏ vẫn lên trong mùa khô, sau những bánh ô tô ra đi. Diệu đã vào Sài Gòn, trở thành bà chủ tiệm thuốc tây mở nhờ tên người khác. Nàng tám mươi mấy ký, và vẫn hằng đêm chong đèn chờ người chồng về từ chiếu bạc thâu đêm. Nàng đâu biết tấm ảnh nhỏ bằng hai ngón tay ngày ấy đã làm hai người đàn ông hôm nay nặng lòng đến thế nào.

Hoài chạy tin bài như ngựa, như ai thúc phía sau. Thằng hoặc gặp nhau là giữa những châu nhậu bết nhè hè phố. Ba tháng ở H. viết kịch bản, gĩa đi về một mình, không ai đoái hoài. Song đến buổi tổng duyệt cuối cùng, Hoài đến vào lúc vai nam chính đang hôn vợ mùi mẫn, trong khi tay dất cương ngựa tay nắm chặt đốc kiếm. Một nụ hôn diễn ra trò. Hoài cười tủm tỉm, sau lưng là một mái tóc búp bê thả xuống vai nhẹ nhõm, đẹp dễ chịu:

- Đây là Thủy, phóng viên mảng văn hoá. Ông chăm sóc người đẹp chu đáo, cho đến lúc nào có bài khen trên báo tỉnh!

Hoài quay sang Thủy, thản nhiên:

- Vết thương đó anh ấy lãnh đạn thay cho tôi. Nếu không sẽ là một khuôn mặt rất đẹp, đúng không?

Mưa ngớt vào trước đêm diễn đầu. Thị trấn lạnh tanh trong hơi mưa, hoa điệp vàng rũ rượi vĩa hè. Đèn xe loang loáng đường quanh bờ hồ trung tâm, quét những làn sáng gắt gông lên tán phượng ướt sũng.

Đêm công diễn đầu tiên vỡ kịch nói chuyển thể từ kịch hát, khán phòng nhà hát tỉnh chật ních khách mời. Khi người diễn viên nhỏ con giật tung áo bào, tuốt gươm tìm người tình phụ, cả khán phòng lặng ngắt. Câm lặng. Ai chẳng từng đau thắt trước mắt mát trong đời? Ai chưa từng bỏ qua hạnh phúc? Người đàn ông vút gươm. Trong khoảnh khắc tội ác, vai nam chính run lên đau đớn như đang tự siết cổ mình, với một nỗi đau từ sâu thẳm một niềm tin đánh mất, những thớ thịt trên mặt căng lên giần giật đầy khiếp đảm và đầy bất lực. Một sự bất lực đau đớn trong câm lặng. Khi tập vỡ, tới đoạn này gã đã đề nghị đạo diễn để ánh sáng chiếu thẳng từ trên đỉnh sân khấu. Đạo diễn cầu nhau ông biên kịch duy mỹ, song rồi cũng thu xếp. Luồng sáng chụp thẳng từ trên cao xuống một góc hẹp làm nổi bật những khoảng tối tăm trên gương mặt, nhấn vào những nét cắt hỗn loạn trên khuôn mặt run rẩy. Người đàn ông ấy không phải đang diễn mà là đang tự giết, thấy được cả cảm giác mồ hôi túa ra lạnh ngắt trong đôi tay nhóp nhúa. Không chờ hết cảnh, gã bỏ chỗ ngồi ra hành lang đốt thuốc. Que diêm tắt giữa mấy ngón tay lạnh lóng ngóng.

Vỡ kịch năm ngoài Lý Chiêu Hoàng một vai gánh nặng giang sơn, vừa thoạt vừa nuốt nước mắt trong ngực. Mỗi lời nói một niềm tuyệt vọng. Vì ngôi đế vương hay vì thân phận bạc bẽo một người đàn bà tài sắc? Đào Hương diễn nhập thần, nâng vai kịch lên tầm vóc một hình t-

ượng nhân vật vẹn toàn, rồi nổi lên từ đó. Thịnh thoảng Đào Hương vẫn gọi điện, có ý nhắc cái ơn nghề song gã tránh gặp mặt. Và cũng đi biệt luôn không về thành phố. Năm nay, vai kịch này có giúp gì cho những người đến quanh đời này?

Thủy ra theo, đứng sau gã ngập ngừng. Gió thổi mấy tấm áp - phích tuột góc bay tơi tả trên tường. Một vài ngôi sao sáng rụt rè. Cô gái nói thì thầm, tay lồng trong mái tóc buông rủ:

- Em nhìn lên sân khấu. Và em đã nhìn thấy anh!

Tiếng ghé đập âm âm, tiếng vỗ tay rào rào trong hội trường. Mọi người đã đứng cả dậy để vỗ tay khen nồng nhiệt. vở kịch ấy đáng lẽ đã được dựng ở thủ đô, nếu gã không gặp lại Hoài.

Những thân phận người như vai diễn giữa đời. Bản thảo cuốn sách mới đã xong, vở kịch vừa công diễn. Nhà xuất bản gọi gã về, đòi bản thảo và gợi ý đang thiếu một chân biên tập sách kế hoạch, làm thuê cho đầu nậu là chính song cũng đủ nuôi sống bộ biên tập bằng những giấy phép bán chác qua đôi ba tay. Gã nghĩ, đi thôi. Đi cho Hoài yên tâm cưới người con gái đẹp và giàu có cảm xúc kia. Vai của gã hình như chẳng bao giờ có đôi.

Trên chuyến xe rời thị xã H., bất ngờ gã nhận tin nhắn của Đào Hương. "Lâu quá chưa gặp anh cũng như chưa xem được vở nào hay. Giờ em đang trên đường đến anh. Tối nay, lúc vở diễn của anh bắt đầu!".

30/12/2003

## Tiếng vọng

Vâng, đây là hồi ức từ một câu chuyện cũ. Có thể nó không giống chuyện của các bạn bây giờ. Năm học sắp kết thúc. Vào đúng cái lúc mọi người đang nhón nháo, lo âu và bận rộn nhất, Hoàng đến đứng bên tôi. Cậu ta nói với tôi rằng:

- Tớ muốn chụp ảnh kỷ niệm với bạn!

Hoa phượng tháng Năm đỏ rực cả một góc trời. Tiếng ve vội vã ngân lên từng chập ngắn dài, vọng lại từ phía hồ, nghe day dứt và bồn chồn. Lúc ấy tôi đang cặm cụi dùng giấy màu xanh đỏ dán lên mái lều làm hoa. Sắp đến lượt trại của lớp chúng tôi được chấm điểm. Tôi nghe Hoàng nói thì đứng ngẩn ra, rồi nhìn cậu ta, nhìn như chưa bao giờ nhìn thấy cậu ấy.

Có thể là đã có một cái gì đó xảy ra mà tôi không biết. Ngay cả Hoàng cũng đã đủ can đảm đến nói với tôi một lời đề nghị dịu dàng. Cậu ấy rụt rè nhất lớp, mọi khi chỉ thấy cúi đầu vào sách vở và những công thức toán lý, cặp mắt kính lúc nào cũng đầy hơi nước. Tôi buồn cười quá và định nói với Hoàng một câu gì đó, nhưng tự nhiên chẳng nghĩ ra được cái gì. Hai chân Hoàng đang run và mặt đỏ dừ, đỏ đến tận gáy. Cậu ấy sẽ chẳng bao giờ trở thành một người con trai dũng cảm được! Tôi nhìn vào đôi mắt kính của cậu, rồi lặng lẽ gạt đầu.

Từ lúc ấy, tôi hay nhìn Hoàng, hồi hộp. Nom cậu ấy nghiêm nghị và căng thẳng. Hoàng không nói thêm câu nào nữa. Tôi lại hí hục cắt giấy màu, thành hình hoa lá rồi dán lên mái, lên khắp các cột, lên cả cổng chào, tự nhiên thấy lòng mình rất bối rối. Hoàng ngồi khây ghi ta trên bãi cỏ, bài này xọ bài kia. Nhìn từ phía sau trông Hoàng hết một cậu bé. Không hiểu trông đáng vẻ buồn buồn và mái tóc mềm hoe vàng ấy, có lúc nào cậu ấy nghĩ đến tôi không?

Hoàng chỉ là một người bạn trai bình thường trong lớp. Suốt những năm cấp ba, có bao giờ tôi nghĩ rằng đến một ngày nào đó, tất cả lại khiến người ta ngạc nhiên đến thế đâu. Tháng Năm khuya động ở phía sau lưng. Những điều giản dị chợt trở thành thiêng liêng, khi nhìn lên những dãy lớp học. Ngày chủ nhật quạnh quẽ, chỉ thấy những ô cửa trống trải và cành phượng vĩ sà thấp mang hoa vào tận cửa lớp, rực rỡ một cách buồn rầu.

Tôi mang xô xuống múc nước ở hồ. Từ xa, những cái trại cắm lộn xộn của chúng tôi sặc sỡ từ đầu đến chân, cò đuôi nheo phấp phới. Suốt một tháng trời chúng tôi đã hồi hộp chuẩn bị cho ngày hôm nay, buổi cắm trại cuối cùng. Ai cũng nghĩ ra một việc gì đó để làm, và gương cười

khi nghĩ đến lúc chia tay nhau sẽ nhắc đến kỷ niệm này với giọng cảm động và nuối tiếc. Ừ, bây giờ là tháng Năm, tháng Năm làm người ta chột khác đi. Nắng vàng rực trên những ngọn cây. Trên chiếc ghế đá gần đây ai đem phơi những tờ báo cũ, nắng in xuống màu giấy đã ố vàng. Tiếng loa từ giữa bãi cỏ vọng đến, nhắc đi nhắc lại: “Mười chín tháng Năm... Mười chín tháng Năm...”. Tiếng loa chạm lên vòng sóng mặt hồ, lan đi dịu dàng...

Nhưng khi tôi về đến trại, nhận ra gần như cả lớp đã biết hết Hoàng vừa nói gì với tôi. Mọi người nhìn tôi im lặng. Ngay tức khắc tôi biết điều gì đã xảy ra. Tôi ngoái đầu tìm Hoàng. Cậu ấy đang đứng cúi trong đám con trai. Hoàng cúi xuống lẩn tránh mắt tôi với vẻ thật thà và tội nghiệp. Tôi đứng chôn chân một chỗ, mắt đỏ bừng bừng, vừa muốn chống chế vừa muốn giấu giếm. Có ai đó cười cười, đi đến chỗ tôi đỡ lấy xô nước và ra phía sau.

Tôi cứ nghĩ rằng lúc ấy giá như Hoàng đừng quay mặt đi, giá như tôi không ngượng ngập và chờ mong lời mời bí mật ấy nhiều đến thế, hẳn mọi điều đã khác. Còn bây giờ cậu ấy lại trở thành cậu ấy, một cậu bạn trai chẳng bao giờ dừng cảm lên được. Còn tôi, lại nghĩ về ngày chia tay sắp tới, tôi sẽ rời trường như một người bình thường và thờ ơ vừa có dịp ghé qua lớp 12B này, không có gì níu kéo ở lại, không còn gì gọi nhớ. Hoàn toàn không có gì!

Điệp khúc ấy làm tôi đau lòng. Và khi hội trại trở nên náo nhiệt nhất, Hoàng chạy lại phía tôi, cậu không nói gì mà chỉ cười, nhìn tôi chờ đợi. Cho đến tận bây giờ, vẫn chưa có ai nhìn tôi được như cậu ấy đã nhìn tôi, cái nhìn long lanh, run rẩy. Tôi quay về phía ông thợ ảnh. Và căn môi, lắc đầu...

... Thế nhưng rồi Hoàng cũng có một tấm ảnh chụp chung với tôi. Chỉ có hai đứa với nhau, đằng sau là cái trại đang hạ xuống, dây dợ lòng thòng, giấy màu vút đầy trên cỏ. Không hiểu sao cuối cùng tôi lại đồng ý, dù trong lòng không thấy thiêng liêng, dù không có cảm động gì nữa. Hoàng đứng nghiêm nghị nhìn ra phía trước, người cứng đờ. Còn tôi ngược mặt lên trời cười nhe hết hai hàng răng, tóc bù xù trông phát khiếp. Đó không thể nào là một tấm ảnh đẹp! Cũng chẳng thành kỷ niệm! Mấy ngày cuối cùng của năm học ấy, mỗi lần gặp tôi Hoàng hay đỏ mặt, hoặc tái mặt đi, dù chẳng có ai nhắc nhở gì!

Rồi tháng Năm cũng hết...

Về sau này chúng tôi không có dịp nào gặp nhau. Tôi quên cả nét mặt của cậu ấy. Không nhớ gì nữa! Bốn năm năm rồi còn gì! Nghe nói Hoàng đi thanh niên xung phong, hay đã vào học một trường đại học nào đó.

Lớp trưởng 12B cũ đến tìm tôi, chiều hôm qua, bảo: “Hoàng hy sinh rồi!”. “Sao lại hy sinh? Cậu ấy học đại học kia mà?”. Lớp trưởng im lặng... tôi bỏ học một buổi, đạp xe cùng lớp trưởng đi lang thang suốt chiều, đầu óc cứ lơ mơ. Lại là tháng Năm, hoa phượng nở dọc trên đường chúng tôi đi, nở nhiều và đỡ hơn ngày xưa. Lớp trưởng đề nghị: “Chúng mình họp lớp nhé! Sẽ cùng nhau đi thăm cô!...”. Tôi gật đầu, lại thấy mình trở thành con bé vụng về lớp mười hai nào, đã từng có lần chụp chung một cái ảnh với Hoàng trong tháng Năm.

Tôi tìm bức ảnh, nhưng không thấy. Chỉ nhớ mang máng rằng trong đấy tôi cười ngoác, còn Hoàng thì nghiêm nghị. Cậu ấy nhìn thẳng về phía trước, đã chăm chú lắng nghe tiếng gọi từ nơi xa lắm vọng về...

## Vứt tốt sang sông

Tôi đang thu xếp sách vở, định lên văn phòng Hội sinh viên trả lời nốt những câu hỏi thảo luận trên diễn đàn online. Chúng tôi giúp sinh viên khoá dưới chuẩn bị hoạt động “Tiếp sức mùa thi” dự kiến khởi động sau hai tháng nữa. Điện thoại di động rung. Mẹ gọi điện cho tôi.



Thật lạ, mẹ tôi thường kinh sợ những cú điện thoại di động như kinh sợ cái hoá đơn thanh toán điện thoại mỗi ngày mừng 10 đầu tháng. Tiếng mẹ tôi trầm đi: "Hương ơi, con có quà!". "Dạ, quà của ai hả mẹ?". "Một bàn cờ cũ!". Mẹ im lặng rất lâu, tôi tưởng giây phút ấy cơn gió đột ngột nào xuyên qua tôi trong căn phòng kín, hay là chính nỗi đau làm tôi trong suốt và run rẩy. "Con nên vứt đi con ạ! Nó vừa chết rồi, con giữ làm gì!".  
Tim tôi thất lại trong một linh cảm mãnh liệt.

\*\*\*

Quyền cao to, trắng như cục bột, tay chân vạm vỡ, mười năm học karatedo. Bổng dựng một hôm bỏ đai bỏ thầy theo Nhu Quyền, tập những xà, những báo, những đao thương, kỳ dị và không tưởng. Nhưng mỗi khi ngồi vào bàn cờ, Quyền lại như người lên đồng, kiên quyết Soái đồ và kiên quyết thắng. Tôi chuyển từ bạn đố, bạn bắt ve thành bạn cờ, tóc dài ra, môi thắm, được khen ngoan hiền giỏi giang. Vậy mà ngồi với Quyền là bị hút hồn theo cái cười thách thức và tiếng càn cạch để cờ gõ lên mặt gỗ cũ thả những nỗi nghi ngờ rục rờ rơi vào trong sâu thẳm.

Một giai một gái đánh cờ suốt hai ngày một đêm liên tục, chuyển quân cờ như vờn nhau, xả quân cờ như tát vào mặt. Quyền kiên quyết đòi thắng mà tôi giữ quân khư khư, đánh như chọc tức vào mặt anh hàng võ! Quyền ngồi xồm trước bàn cờ gỗ cũ sứt sọc, đầu gối lút tai, tay vân vê gấu quần. Cái tướng đánh cờ xấu quá, bảo mãi mà không chịu sửa. Hấn nghĩ ngợi kiểu gì mà thường bất động, im lặng, mi mắt dươn lên cái nhìn trống rỗng. Rồi bất thần chộp lấy quân cờ như sợ bị cướp mất, Quyền đánh xóc nhanh như chớp giật. Tôi không nề hà via hè, thích nhất là mang hẳn bàn cờ ra quảng trường lảng Bác đèn sáng gió lồng lộng, kê dép ngồi nhẩn nhan vừa đi tuần trên tám mươi một điểm kỷ hà đan nhau vừa cười khúc khích.

Buổi tối có trăng, Quyền mang ghita ra gảy, từ tối cho tới khuya, cả ngõ đồng tai nghe. Những bản nhạc không buồn không vui, man mác một điều gì như một nỗi niềm khó gọi tên. Tôi báo, thi đại học đến nơi rồi, đàn địch gì nữa. Cậu đẹp giai như thế, cần gì đàn, các em đến âm âm đuổi đi chẳng hết ấy chứ! Quyền chẳng buồn trả lời. Thế là những đêm trăng, Quyền cứ mang đàn ra gảy, hành hạ cả ngõ bằng những giấc mơ tuyệt đẹp song đây mâu thuẫn. Tiếng đàn, ánh trăng, một con ngõ đất xe đạp tránh nhau còn chật, một cuộc sống đầu gối quá tai...

... Tôi vào đại học, Quyền thi trượt hay đỗ chẳng biết vì sau đó xách balô nhập ngũ, sung ngay lên biên giới. Người trong ngõ chỉ bàn nhau, nó có tính thất thường của thằng cha bất cần đời. Có người lại nói, nó đã nhìn thấy vận của nó ở trên bàn cờ tướng.

Quyền kiên quyết Soái đồ và kiên quyết thắng. Ở đâu cậu ta cũng có người quý và người sợ. Tôi hai năm liền xung phong vào đội sinh viên tình nguyện cùng Đoàn trường lên các vùng dân tộc khó khăn hoạt động, vì hy vọng trên đường núi bất chợt nhìn thấy cậu bạn cũ mười năm bắt ve đồ đế trong Bách Thảo xuất hiện trên đường. Thế mà khéo quá, chẳng bao giờ gặp.

Năm thứ ba đại học, khi tôi đi chiến dịch tình nguyện không vì Quyền nữa thì lại gặp Quyền. Cậu ta giải ngũ, đang trên đường về Hà Nội. Tháng sáu, hoa phượng rục những con đường thị xã. Ngồi uống chén trà mạn ở thị xã Hà Giang chờ chuyển xe, trong cái oi ả của buổi trưa cuối tháng sáu, Quyền bảo, đánh tạm ván cờ. Hai đũa nhin cơm trưa, vằn quanh tấm ghế mộc giữa quán, người xem vây quanh dần thành một đám lớn. Một tiếng đồng hồ trôi qua, Quyền đang ép tôi, tấn nguyên một dàn Xe-Pháo-Ma-Tốt sang thị Soái.

Ngay từ lúc mới vào ngồi ván cờ, chưa đi nước nào tôi đã thấy gai gai, sờ sờ. Quyền không còn là Quyền nữa, không phải là Quyền da trắng bóc, tay chân vạm vỡ của năm mười tám tuổi đánh đàn dưới trăng, đánh Xà quyền dưới trăng cạnh khóm mai tứ quý nữa. Quyền đen và gầy đi, khuỷu tay nhô ra, răng ám khói thuốc. Và Quyền chọn Tượng, vênh vào trắng.

Soái đồ tôi dịch sang chỗ Sĩ, cả nửa bàn cờ bên tôi trống trơn, không còn quân gì để che chắn. Quyền gian hùng và thao túng, cậu ta dàn quân ép tôi phải chết. Pháo trắng chễm chệ ở chỗ Xa cửa, Xe trắng hàm hè ở thất nhị, Tốt sang sông chiếm cứ chính yếu huyết Hoa tâm và Mã

trắng chờ chiếu Soái. Thế trận Trường kinh thụ thủ dâng hẳn Xe-Pháo-Mã-Tốt sang theo chiến sách Tứ tử liên công, cậu ta động vào con nào là có thể giết tôi con đó.

Song tôi đã thấy lại Quyền của những trắc ẩn và bất cần xa xưa, khi tôi nhìn thấy con Tốt sang sông. Tại sao luôn phải dựa vào Tốt sang sông? Vì sao Quyền đã có tất cả để chiến thắng song vẫn phải luy tới một con tốt sang sông? Hay đó chính là một yếu huyệt, như một người dù có rất nhiều tư chất tốt song chưa tìm thấy niềm tin trong đời, chưa tìm ra lý tưởng?

Xe bát lục của tôi tiến tam chiếu Tướng, Quyền vô tư Tướng lùi một để tránh. Tôi lờ mờ nhận ra điều gì đó. Trường kinh thụ thủ, cá Kinh quật sóng dữ dội đánh giập đầu đối thủ. Tôi không phải nam nhi đại trượng phu, tôi chỉ là một cô gái mới hai mươi một tuổi, cần phải tránh sóng to gió lớn trên bàn cờ để kiếm con đường đi tới. Tôi lùi xe lại vị trí cũ, tái chiếu Tướng!

Lùi một bước sóng êm bể lặng. Ai nói câu đó trong đời? Trên bàn cờ tôi dùng những quân cờ bé bỏng đối thoại không ngừng với Quyền. Quyền ơi, thắng thua thành bại nào có ý nghĩa gì với chúng ta - hai chúng ta. Song Quyền chỉ câm lặng, đầu gối quá tai, chộp quân cờ như ăn cướp rồi đi mê man như lên đồng. Tướng lùi, trong khi hai Sĩ trắng của cậu tri đốn ở sáu và Hoa tâm, Tượng trắng cũng bỗng dưng bị đờ đẫn ở năm và ba. Thế trận đột ngột chuyển. Xe tôi vừa lùi đã chiếm được đỉnh tuyến yếu hại của dinh trắng.

Quyền bắt nhả dịch Tướng lại vị trí cũ, tôi thối Pháo đỏ về một ô, bị gài vào thế Dẫn xà xuất động, Tượng trắng của cậu bị điệu ra tận trận tiền, cuống quýt chạy vòng trong khi Tứ tử liên công của cậu ta chết gí bên nửa bàn cờ phía tôi. Tôi thắng, ngỡ ngác. Còn Quyền hực lên, giữa đám người xì xào, rút những sợi thuốc từ túi áo ngực, vắn thuốc hút nhả khói cặp rập. Làn khói bồ đà thơm ngao ngán, ngào ngạt và khe khẽ bất thường.

Bí thư Đoàn trường đến, rẽ đám đông, cầm tay tôi dắt lên xe. Quyền nhìn theo cái nắm tay của Đình ôm gọn bàn tay tôi, mắt đỏ lên, sừng sụng. Năm đó, tôi đi tình nguyện về thì Quyền đã sang Đức. Cậu ta sang theo đường du lịch rồi trốn ở lại làm ăn luôn. Trời ơi, tôi chỉ đi có ba tuần thôi mà. Hộ chiếu ít nhất phải làm hai tuần mới xong, rồi còn visa, thủ tục, tiền bạc, cậu ta mới chỉ chơi với tôi một ván cờ, đã nói chuyện gì với nhau đâu? Hay vận của Quyền đã tới, cậu phải đi?

\*\*\*

Văn phòng đã hết người, tôi còn cố nán lại thu xếp đồ đạc. Mười tháng làm một nhân viên văn phòng vấy ngấn áo sơ mi trắng, ngồi ghế êm và máy lạnh. Tôi đã nghĩ gì khi xin ông sếp văn phòng cho tạm nghỉ ba tuần để về trường đi tham gia một mùa hè tình nguyện cuối cùng?

Ông sếp Đài Loan mỉa mai, cô hãy tình nguyện tùy ý, tình nguyện đến khi nào cũng được. Tôi tiện miệng nói luôn, nếu vậy tôi không thích làm một con Tốt áo quần sạch sẽ ở đây, tôi không muốn tiến dần để mơ một ngày nào đó sang sông, thành một cái gì đó với quyền lợi nào đó. Tôi đi đây!

Quyền qua thời kỳ cửa sổ đã phát bệnh, ngay từ khi ở Đức. Tôi dựng xe nhờ hàng trắng rọi ảnh Konica đầu ngõ, xốc túi trên vai, dò qua đường sang phía quán bia. Sau quán bia là khoảng sân rộng dưới gốc mấy cây bàng, đặt mấy chiếc ghế đá lạnh lẽo. Quán bia đóng cửa từ tối, mùi bia chua thoang thoang lẫn mùi lá cây lên nhựa nồng và hắc. Ánh trăng xuyên vỡ tàn lá bàng rơi, lẫn vào bóng đèn cao áp quanh đường Lãng toả sáng lạnh tanh. Những quân cờ lăn ra trong tay lơi, Quyền nằm ngủ ngoạ đầu trên ghế đá, nước dãi rờn rờn chảy xuống má, xương bả vai nhọn hoắt bên trong tấm áo may ô rộng. Những con muỗi no căng máu lăn chậm rãi quanh tay chân Quyền.

Bàn cờ thay cục diện nhanh đến không ngờ. Ván cờ giờ Quyền làm lụi chơi một mình. Quyền đã quay về Hà Nội, gầy nhom, hình xăm nhằng nhịt. Quyền ôm bàn cờ gỗ sứt mẻ chơi một mình và ngủ vạ vật như một người không còn gì để tin trong đời, chỉ cố giữ lấy chút tư cách là không từng làm hại ai. Anh trở về để giữ quân Soái đỏ, song cho đối thủ không phải một mà hẳn ba Tốt sang sông, như tự hỏi mình: Nói gì đây với cuộc đời?

Ván cờ tàn hôm nay ba quân Tốt trắng đã dồn Soái lính vào chỗ của Sĩ tử, Tốt sang sông chiếm thượng phong, thông dong đoạt vị của Tượng, ngồi song song dòm Soái trên ô nhị và ngũ. Trận cờ tàn này từng được mệnh danh Nhu thủ long đàm, thế cờ dữ như đàm rồng hang cộp. Thôi thế còn gì nữa. Quyền tự dồn mình vào đất hiểm. Song cũng lạ, Soái của Quyền vẫn còn Xe-Pháo-Mã bên đất người mà sao anh đã ngủ chập vật mất rồi? Hay trong lúc thất vọng, đêm nay chơi cờ một mình, Quyền không thiết thắng thua với vận số, với đời mình? Tôi ngồi xuống, giết muỗi quanh chỗ anh nằm, lòng vừa buồn bực vừa thấy bất nhẫn. Những con muỗi này giờ cũng đang mang trong nó mầm bệnh AIDS, nhưng trước khi chết nó còn biết giãy giụa, nó còn muốn sống. Nó không buông xuôi, Quyền ơi!

Tôi nhặt quân Mã tam thoái, điều Mã sang biên, biến Mã thành quân cờ Ngoạ tào thô sát. Chờ Xe trắng từ hai chạy sang giữ, tôi bậm môi tiến Pháo bát lên tam, bắt Xe trắng lui tôi tấn tiếp Mã đồ nhất lên tam. Thắng! Ba quân Tốt trắng thượng phong kia dù sao cũng không bao giờ thoát được tư cách Tốt! Chúng sẽ không thể làm nên điều gì nếu Soái của Quyền lúc lâm trận hiểm vẫn đường hoàng điều binh khiển tướng.

Đêm oi bức vô cùng, nền trời rạch ngang một lần chớp bạo liệt. Cơn dông sẽ đến khi chúng ta ngủ quên trong những căn nhà hộp bít bùng. Hay tôi sẽ ở lại đây đón cơn dông bên cạnh người bạn thơ ấu? Ợt nhất tôi cũng có thể hiểu ra rằng, mình có thể khác đi, có thể là một người rất khác? Hay là tôi sẽ về ngủ để sáng mai kịp lên chuyến xe sớm đi Cao Bằng, cùng những sinh viên trong đội tình nguyện số Một của trường, chuyển theo những hòm sách công tác Đoàn - Đội lên cho những chi đoàn vùng cao, cùng những tấm khăn quàng đỏ làm quà cho thiếu nhi, những cơ sở thuốc dự phòng dành cho chiến dịch chăm sóc sức khỏe, thăm hỏi các gia đình thương binh liệt sĩ dịp cuối tháng Bảy này?

Sáu giờ sáng. Sân trường lác đác máy Đoàn viên đến sớm, áo xanh mũ tai bèo tề chỉnh, cồng balô bòn chồn đứng chờ ở đầu xe, bên những thùng đồ bọc giấy trắng và túi cá khô, moi kho không lồ của cả đoàn. Đình buông balô phấn chấn chạy đến bên tôi, cầm tay lắc lắc nói: "Anh không dám gọi điện nhắc em dậy vì sợ cha mẹ mắng. Anh biết em sẽ đứng giờ. À, đêm qua ngủ có ngon không?"

Khi Quyền dậy, chắc chắn Quyền không biết tôi đã ở bên, giải nốt hộ anh thế cờ tàn, và ngồi lặng lẽ suy nghĩ suốt một đêm dài.

\*\*\*

Bàn cờ lớn đã dọn, quân Tốt đứng mãnh sang sông không mấy may suy tính.

Cơn lũ sớm thổi băng cây cầu bé xíu vắt ngang dòng suối. Đình mang quà của Đoàn trường cùng năm sinh viên tình nguyện lên đồn biên phòng cách bản mười cây số, liên hoan giao lưu từ đêm qua không về kịp. Suốt đêm mưa núi âm âm, nhà chủ tịch xã cũng dột, ướt hết đồng sách và tài liệu tuyên truyền sinh đẻ kế hoạch hoá gia đình của toàn đội gửi ở đó. Bữa cơm sáng vừa sống vừa sạn, anh em mệt mỏi nhai, mấy cô gái tắm tức về cái nhà tắm hở chiều qua bị trai địa phương ném đá trêu chọc. Tôi bắt đầu phát cáu, kiên quyết yêu cầu mọi người khẩn trương thu dọn và phân công lại quân số của ba nhóm. Nhóm ba phụ trách hậu cần bị điệu bớt một người theo tôi lên gặp bí thư Đoàn xã bàn về cây cầu qua suối.

Trưa đến, cây cầu xong, đã có thể đi tạm sang bên kia suối cũng là lúc tay tôi rớm máu, máu khô đi lại tươm ra vì đá cào. Bí thư Đoàn xã kể toàn chuyện cười. Có người hát, một câu hát dân tộc về một phiên chợ, người con gái theo ngựa xuống chợ, chờ mãi người bạn tình. Người bạn tình ở đâu, có quên ta không? Người bạn tình đi đâu để phiên chợ buồn tẻ không tiếng ngựa hí quen thuộc, màu áo quen thuộc, bát rượu say quen thuộc?

Cây cầu có vẻ vững. Tôi lần tay vịn đi thử sang bờ kia. Tới giữa suối, Đình bỗng hiện ra sau chỗ ngoặt, vai vác một bao thịt hộp, lương khô, đồ lưu niệm của các anh lính đồn biên phòng gửi tặng, môi nở nụ cười rạng rỡ, vẫy tay gọi tôi sung sướng: "Hương ơi!". Tôi ngẩng lên nhìn Đình, bàn chân dột nhiên hẫng đi, trượt qua mấy tảng đá trơn nhẵn tôi ngã soài xuống suối, đầu óc tê điếng chỉ kịp bám vào một thân tre làm chân cầu cắm giữa lòng suối. Đình buông bao

qua nhảy xuống suối, Mấy đoàn viên từ bờ bên này cũng lao sang đỡ, Đình gỡ tay tôi ra khỏi gốc tre sắc, cùng mọi người dìu tôi về phía bờ. Tôi không bước nổi nữa, đôi chân bầm dập sưng tím. Nước mắt tôi bắt đầu trào ra nóng hổi.

Giá tôi nhìn thấu qua được thời gian và không gian của tuổi đôi mươi, qua nỗi giận hờn, qua những thử thách suốt mùa chiến dịch, nhìn thấu qua được cả tâm hồn trong veo và giản đơn của Đình. Giá nhìn thấu được nỗi cô đơn của tôi. Người bạn tình ở đâu. Người con gái xuống chợ. Chờ mãi...

Đêm lặng lẽ, một vài vì sao hé ra sau mây núi bị gió thổi bạt. Khí núi âm u. Đoàn sinh viên tình nguyện vừa làm xong đêm liên hoan chia tay cùng đồng bào Xà Châu.

Tôi ngồi đầu sàn, ngôi nhà sàn duy nhất còn sót lại của trường bản, nhìn về phía Nam, phía Hà Nội. Đêm tĩnh lặng. Đình đến bên tôi, nắm lấy đôi tay tôi hà hơi ấm. Anh thân thiết và gần gũi thế. Một làn hơi ấm thoảng qua tóc tôi như một cái hôn tha thiết. Đình áp bàn tay tôi lên má, dụi vào những vết xước trong tay tôi và bảo: "Anh đã tranh thủ hôm về trường lấy sách, bàn với thầy cô trong khoa và trên ban giám hiệu. Em về trường đi, học thạc sĩ và làm công tác Đoàn với anh".

Chắc Đình ngạc nhiên lắm khi anh hôn tôi cái hôn đầu, nhận ra nước mắt tôi đang chan chứa. Niềm tin? Quyền ơi, tôi không truyền được niềm tin của tôi cho anh, cũng như không truyền được sự sống của tôi cho anh nữa. Còn chẳng là ván cờ tàn trên bàn cờ cũ thấm dẫm nước mắt một kiếp làm người.

Ngày đưa Quyền, giờ Thân, sau ba giờ chiều, thầy chùa nhắc đi nhắc lại mãi phải hạ huyết lúc cuối giờ Thân, không để qua giờ Dậu mà con ma dữ về quấy, nên chắc nhà Quyền vội vã lắm. Chắc không chần chừ, không có gì mà chần chừ. Bệnh viện lại gọi ý hoả táng, nên thiêu cho người sống người chết đều nhẹ nhõm. Đừng làm khổ nhau khi phải tìm người cải táng một con bệnh AIDS. Thế là kết hợp kim cổ, hoả táng trong một giờ tốt. Âu cũng là một cuộc đời!

Ngày đưa Quyền đi buổi chiều tôi bận. Cuối chiều tôi đưa bản báo cáo thành tích mà bí thư Đoàn trường sẽ đọc tối nay trước quan khách, đã đánh máy sạch sẽ qua văn phòng Đoàn, một nụ hôn phớt qua tai Đình trong ánh đèn nêông sáng loá: "Cảm ơn anh!". "Lại trò gì mới hử?". "Không, em thành thật! Không có anh, em sẽ hụt hẫng thế nào!".

Tôi đã thành thật trong từng giây phút sống, từng giây phút cùng đoàn quân áo xanh vượt suối Gáp, ăn gạo nếp trừ bữa trên bản Xà Châu, từng đêm hát với những em thiếu nhi áo phong phanh trong gió rừng. Tôi đã thành thật với tuổi sinh viên của tôi, tuổi trẻ của tôi, những năm tháng chúng tôi gắn bó với phong trào. Những giấc mơ đã trôi qua song tôi không tiếc nuối. Có những giấc mơ không thành sự thật nhưng điều quan trọng là tôi đã sống thực sự là sống với khao khát cháy bỏng được vươn tới.

Buổi chiều xuống thật nhẹ nhõm trong thành phố. Những đám mây ửng tím chất đồng phương xa, sau những hàng cây xôn xao dọc đường mới. Tôi chạy xe ra đường mua một bó hoa dành cho Đình đêm nay. Một chút riêng tư dành cho nhau trong ngày vui chung của bạn bè sinh viên tình nguyện. Năm giờ rồi, đã qua giờ Dậu, ngã tư đèn đỏ hơi lâu. Có một điều gì đó nhói lên trong tôi lặng lẽ. Trời xanh quá, mùa thu rộng rãi vô cùng. Một trái bóng bay màu da cam tuột dây bay lơ lửng trên trời, lẳng đặng khuất sau nghìn trùng mây trắng đang chuyển màu xanh thắm vô thường.

Bây giờ là khi nào? Năm tro của Quyền đang tan ra trong giờ tốt ngày tốt. Một ngày nào đó tôi có thể trở lại giây phút này không, khi tôi hai mươi ba và tôi đang nức nở khóc giữa ngã tư đông người qua, nước mắt rờn rờn, cổ họng nghẹn thở và trái tim tan nát, vào lúc năm giờ hai mươi chiều một ngày rất bình thường?

Trái bóng da cam đã mất hút sau những từng mây mùa thu xanh thắm thắm tuyệt vọng. Ai vớt con Tốt qua sông một đời không đoái hoài? Quyền ơi, tạm biệt! Người đàn ông duy nhất mà tôi yêu!

## Có cánh chuồn nào trên vai em không?

Thành phố nhỏ yên tĩnh và xinh đẹp, hai người yêu đắm say, mỗi bình minh đều đến bờ biển ngắm mặt trời mọc, và mỗi chiều đi tiễn bóng tà dương ở bãi cát. Dường như những ai đã gặp đôi tình nhân đều nhìn theo với ánh mắt ngưỡng mộ.

Một ngày, sau vụ đâm xe, cô gái trọng thương im lìm nằm lại trên chiếc giường bệnh viện, mấy ngày đêm không tỉnh lại.

Buổi sáng, chàng trai ngồi bên giường tuyệt vọng gọi tên người yêu đang vô tri vô giác; đêm xuống, chàng trai tới quỳ trong giáo đường nhỏ của thành phố, ngược lên thượng đế cầu xin, mắt không còn lệ để khóc than.

Một tháng trôi qua, người con gái vẫn im lìm, người con trai đã tan nát trái tim từ lâu, nhưng anh vẫn cố gắng và cầu xin hy vọng. Cũng có một ngày, thượng đế động lòng.

Thượng đế cho chàng trai đang gắng gượng một cơ hội. Ngài hỏi: "Con có bằng lòng dùng sinh mệnh của con để đánh đổi không?" Chàng trai không chần chừ vội đáp: "Con bằng lòng"

Thượng đế nói: "Ta có thể cho người con yêu tỉnh dậy, nhưng con phải đánh đổi ba năm hoá chuồn chuồn, con bằng lòng không?" Không chần chừ chàng trai vội đáp: "Con bằng lòng"

Buổi sáng, cánh chuồn rời Thượng đế bay vội vã tới bệnh viện, như mọi buổi sáng. Và cô gái đã tỉnh dậy!

Chuồn chuồn không phải người, chuồn chuồn không nghe thấy người yêu đang nói gì với vị bác sĩ đứng bên giường.

Khi người con gái rời bệnh viện, cô rất buồn bã. Cô gái đi khắp nơi hỏi về người cô yêu, không ai biết anh ấy đã bỏ đi đâu.

Cô ấy đi tìm rất lâu, khi cánh chuồn kia không bao giờ rời cô, luôn bay lượn bên người yêu, chỉ có điều chuồn chuồn không phải là người, chuồn chuồn không biết nói. Và cánh chuồn là người yêu ở trước mắt người yêu nhưng không được nhận ra.

Mùa hạ đã trôi qua, mùa thu, gió lạnh thổi những chiếc lá cây lìa cành, cánh chuồn không thể không ra đi. Vì thế cánh rời cuối cùng của chuồn chuồn là trên vai người con gái.

Tôi muốn dùng đôi cánh mỏng manh vuốt ve khuôn mặt em, muốn dùng môi khô hôn lên trán em, nhưng thân xác quá nhẹ mỏng của chuồn chuồn cuối cùng vẫn không bị người con gái nhận ra.

Chớp mắt, mùa xuân đã tới, cánh chuồn cuống cuống bay trở lại thành phố tìm người yêu. Nhưng dáng dấp thân quen của cô đã tựa vào bên một người con trai mạnh mẽ khô ngô, cánh chuồn đau đớn rơi xuống, rất nhanh từ lưng chừng trời.

Ai cũng biết sau tai nạn người con gái bệnh nghiêm trọng thế nào, chàng bác sĩ tốt và đáng yêu ra sao, tình yêu của họ đến tự nhiên như thế nào, và ai cũng biết người con gái đã vui trở lại như những ngày xưa.

Cánh chuồn chuồn đau tới thấu tâm can, những ngày sau, chuồn chuồn vẫn nhìn thấy chàng bác sĩ kia dắt người con gái mình yêu ra bể xem mặt trời lên, chiều xuống đến bờ biển xem tà dương, và cánh chuồn chỉ có thể thỉnh thoảng tới đậu trên vai người yêu, chuồn chuồn không thể làm gì hơn.

Những thủ thỉ đắm say, những tiếng cười hạnh phúc của người con gái làm chuồn chuồn ngạt thở.

Mùa hạ thứ ba, chuồn chuồn đã không còn thường đến thăm người con gái chàng yêu nữa. Vì trên vai cô ấy luôn là tay chàng bác sĩ ôm chặt, trên gương mặt cô là cái hôn tha thiết của anh ta, người con gái không có thời gian để tâm đến một cánh chuồn đau thương, cũng không còn thời gian để ngoái về quá khứ.

Ba năm của Thượng đế sắp chấm dứt. Trong ngày cuối, người yêu ngày xưa của chuồn chuồn bước đến trong lễ thành hôn với chàng bác sĩ.

Cánh chuồn chuồn lặng lẽ bay vào trong nhà thờ, đậu lên vai người mà anh yêu, chàng biết người con gái anh yêu đang quỳ trước Thượng đế và nói : "Con bằng lòng!". Chàng thấy người bác sĩ lồng chiếc nhẫn vào tay người con gái. Họ hôn nhau say đắm ngọt ngào. Chuồn chuồn để rơi xuống đất một hạt lệ đau đớn.

Thượng đế hỏi: "Con đã hối hận rồi sao?" Chuồn chuồn gạt hạt lệ nói: "Con không!"

Thượng đế hài lòng nói: "Nếu vậy, từ ngày mai con có thể trở thành người được rồi!"

Chuồn chuồn soi vào hạt nước mắt nhỏ, chàng lắc đầu đáp: " Hãy để con cứ làm chuồn chuồn suốt đời..."

Yêu một người không phải là nhất định phải có được họ. Nhưng đã có được một người thì hãy cố yêu lấy họ. Có cánh chuồn nào trên vai bạn không?

## Nắng vẫn chiếu vào bên cửa sớm

Ông Lượng lê ghế gỗ ra cửa. Lưới côn trùng áp lên ngón vết mảnh như vân tay, hờ hững. Phướn quạt, rốn béo hờ rung rinh. Chiều Cao Hùng đặc quánh mùi bột hồi từ những cửa hàng tạp hóa gần đường nhựa. Những đám mây vắt qua ngọn cây im.

Vạn là khách quen cửa hàng tôi. Vạn lệt xệt qua đường, dép da lê xuống đường nhựa bóng. Một đám mây nhẹ bỗng tỏa lên trong nắng ba giờ.

- Vợ có nhà không?

Ông Lượng nghi ngờ:

- Mày hỏi vợ tao?

- Vợ mày đi làm chứ gì?

- Đi làm ở công xưởng. Đứng băng chuyền xếp trứng gà vào hộp. Mới xin tuần trước.

- Cuối tuần bảo nó đi đến nhà tao, dạy con dâu tao tiếng Đài.

Vạn quay nhìn tôi qua những chiếc xe băng ngang đường. Sau lớp cửa kính đọng hơi nước của Seven-Eleven, cái nhìn méo xệch nghi ngờ.

Cửa mở, người khách vào, mang tiếng chuông điện kính coong nhàm nhạt.

Tôi hình dung Vạn đề lên bụng béo đấm vỡ mũi ông già Lượng bên kia đường.

Lượng xếp quạt lên cái bụng trắng phều, ừ à.

- Vợ tao đi cả tuần. Nó làm ở Tân Trúc, cuối tuần có khi không về đây.

- Thế thì mày biết ít tiếng Việt, mày đến nhà tao.

- Không tiện lắm. Cô ta là con dâu nhà người khác.

Lượng chần chừ, định nói, con dâu mày.

Họ quen nhau hai mươi năm rồi!

Vạn nhìn lên cái mũi vẹo vọ trước mặt, nằm kẹp giữa cặp má và cái cằm phì nộn sần sùi, thuyết phục.

Hai mươi năm trước đấm vỡ mũi nhau trên quảng trường Đài Bắc, hai mươi năm sau thành bạn vì cùng rước cô dâu Việt vào nhà.

Lượng lắc đầu.

- Tại sao mày không cho nó ra ngoài đi học?

Im lặng. Vạn lúi thủi quay đi. Gió thốc lên giữa lòng phố, một chiếc xe tải lao ầm ầm qua, đám mây trên đỉnh rặng Dương Đề rung rinh.

Con trai Vạn lúc ba tuổi sốt nặng quá, đầu ngoẹo qua một bên.

Làm chú rể đầu vẫn ngoẹo qua một bên. Làm sao một người tàn phế thần kinh có thể sang Việt Nam cưới được vợ mang về, không ai hiểu nổi.

Nhưng không ai thắc mắc. Đám cưới ở Đàm Sen, cô dâu mặc áo đầm đỏ xù to như một đám mây, chú rể gầy đét như con thằn lằn.

Tân hôn, mưa dai dẳng cả đêm, như đám mây kết ở áo cưới rã tan ra dọc đường về nhà chồng.

Quận 5 có những cậu bé mì gõ rào cẳng chịu khó luồn vào quanh hẻm Triệu Quang Phục. Cô dâu nhìn xuống cửa tiệm bánh Đức Phát, khi má nuôi tháo lại vòng vàng. Cho dì xin con nhé!

Tiếng gõ lọt thỏm, rời rạc như tiếng giọt nước, chỉ làm đêm thêm tịch mịch.

Bao nhiêu ngày dồn lại một cuộc đời?

Đám mây đỏ tuột hết áo xống. Tóc cứng đơ. Ngồi nhìn người chồng xa lạ chảy nước dãi trong giấc ngủ tối.

Suốt những đêm ở Đại Liêu, người dâu vẫn ngồi cứng đơ nhìn chồng nằm xệch xạc. Ngồi cứng đơ nhìn chồng đập những đồ vật gần tay vào đầu mình.

Bác sĩ Bệnh viện Quân đội Cao Hùng nói bệnh thần kinh không dễ lây như bệnh trầm cảm. Nhưng nên thay những đồ vật quanh cậu Vạn bằng những thứ mềm hơn. Đừng để cậu ấy giết người.

Dù sao cũng ba mươi vạn Đài tệ.

Tôi không biết tình yêu là gì.

Tôi chỉ biết khi tôi gọi điện hỏi, em có quay về với anh không, tôi rất muốn nói rằng, anh đã sẵn sàng.

Cô ấy nói, tôi đã 39 tuổi, tôi sắp lấy chồng rồi. Tháng sáu cưới.

Tôi treo thông máy lên, tì vào thùng điện thoại, khóc nức nở góc sân bay Trung Chính.

Tôi về nhà, ngôi nhà mới mua, cửa sổ rộng.

Cô ấy nói cô ấy thích ngôi nhà có cửa sổ rộng.

Cô ấy nói từ sáu năm trước. Khi đó, tôi mới ra trường. Tôi mới hai hai tuổi. Tôi thất nghiệp, và tôi mới yêu.

Và cô ấy mơ ước ngôi nhà có cửa sổ rộng, sau ba năm sống chung không hôn thú, cô ấy bỏ tôi.

Lượng đặt máy xuống. Vợ nói không đưa hai nghìn tệ không về ngủ. Tuần trước ngủ hai đêm mới đưa ba nghìn tệ, chưa đủ.

Vợ thường lấy kim băng khâu chặt quần dài vào. Vạch lên tường phòng ngủ số lần ân ái.

Mỗi vạch trên tường một lần ân ái. Vạch nào đã trả tiền, vạch nào còn nợ? Lượng không dám đặt mắt nhìn vào đám vạch nguệch ngoạc.

Vợ còn trẻ quá, vợ tưởng Đài Loan là chuyến du lịch dài ngày, vợ không chịu hiểu rằng vợ đang là vợ.

Cũng may, khi cưới, vợ còn trinh. Ông già Lượng ngồi xuống ghé bàn, buồn thiu, nghĩ, rồi cô ấy sẽ hiểu, cô ấy quý giá hơn hai nghìn tệ rất nhiều lần.

Cô dâu Việt về nhà chồng không biết tiếng nói của cả nhà chồng, sống làm sao? Nhưng nhà Vạn sợ mời người lạ dạy tiếng thì bị lừa mất con dâu. Mời cô dâu Việt nhà khác dạy thì sợ bị rú rê đánh bạc, làm liều. Mời giáo viên đến nhà dạy thì tốn kém quá.

Người dâu ở trong nhà từng đêm vẫn im lìm như khúc gỗ. Không kêu cả khi hứng chịu những trận đòn thần kinh của ông chồng ngoạ cổ vẫn gầy teo như con thằn lằn.

Một hôm nhà Vạn sơ sểnh để hở cửa, người con dâu lên ra ngoài được, biến mất.

Tôi tìm những quảng cáo môi giới cô dâu Việt.

Tôi không biết người con gái Việt Nam có thích một ngôi nhà có cửa sổ rộng hay không.

Tôi không còn là đồng nam, nên tôi không cần trinh nữ. Tôi nghĩ tôi sẽ đi Việt Nam.

Tôi chỉ cần tìm một cô gái giản đơn đến tham dự vào đời mình.

Tôi thấy cô ấy đứng khóc ở góc phố Đại Thuận.



Hỏi gì cũng không nói. Nhón nhác và thống khổ như đứa trẻ lạc. Nước mắt nước mũi ròng ròng.

Một người phụ nữ đứng khóc thảm thiết giữa ngã tư đường, xe cộ nhộn nhịp qua lại. Không ai dừng lại hỏi xem cô ta có vấn đề gì. Xã hội Đài Loan ngày càng lạnh lùng. Ngay cả hiếu kỳ cũng không, họ sợ bị lừa dối.

Người Đài Loan sợ bị lừa dối đến mức ngay cả những tiếng kêu cứu cũng không bận lòng.

Chả phải ngày nào bọn lừa đảo cũng gọi điện, giả mạo là con cái đang bị bắt cóc, kêu cứu cha mẹ đó sao. Bao nhiêu người bị lừa hàng bao nhiêu triệu tệ rồi.

Tôi cũng không muốn là người bị lừa tiếp theo. Tôi gọi 119.

Người dâu bị bắt về rồi, càng nghiêm cấm chặt hơn, cửa đóng im suốt ngày.

Hai người ngồi nhìn nhau trong phòng bé con. Một người tàn phế, ngoẹo đầu hẳn học. Một người tâm hồn tan nát, cúi đầu rũ rượi. Cả hai đang tàn tật như nhau.

Máy lạnh chạy ro ro. Giờ là tháng sáu. Đường phố nôn nao, cách biệt một trời với căn phòng chung cư tầng một đầy bóng tối.

Tân Trúc có nhiều nhà máy, nhiều công nhân Việt Nam sang lao động, cao lớn, trẻ khỏe, đẹp trai, nói giọng Bắc xôn xao.

Vợ giọng Cần Thơ dễ thương, đi làm hai tháng, bén mùi, không về Cao Hùng nữa.

Không dám nhìn kỹ, không dám đếm, ông già Lượng đi xóa đám vạch trên tường phòng ngủ.

Những chiều Cao Hùng nồng nàn, gió hiu hiu thổi băng khuâng, ông già Lượng kê ghế ra cửa phơi gió, bụng dồi lên, rồn hờ mệnh mang như tượng Phật Di Lạc.

Tôi hỏi Vạn, con dâu ông sao rồi?

Hỏi xong cảm thấy thất thố, vội xin lỗi rồi rít. Dù sao cũng là dâu nhà người ta.

- Cho về Việt Nam rồi.

- Sao?

- Nó đi lạc về nhà cả tháng nay không ăn, không uống, không khóc, không nói. Chỉ nằm nhìn trần trời, như một xác chết trôi trên giường.

Như thể linh hồn đã rời bỏ nó rồi, bay về Việt Nam của nó rồi. Giờ chỉ là cái xác nằm ở nhà tôi.

Cứ thế nó gầy đi. Như một người đã chết. Bất quá, đành gọi môi giới chở nó trả về Việt Nam.

Cầm bằng mất toi ba mươi vạn Đài tệ.

Tôi bỏ tiệm tạp hóa. Seven-Eleven là một chuỗi cửa tiệm nhàm tẻ bởi quá nhiều màu sắc.

Quá nhiều qui ước, quá nhiều khách hàng, quá nhiều ngày nối ngày.

Cao Hùng quá nhiều ngày nối ngày. Như người nối người qua đường.

Ngày mai, nắng vẫn chiếu vào bên cửa sớm.

## Ngoại tình hai tư

- Em thích anh! Đàn bà lắc lư ly rượu trong giữa những ngón tay, điềm nhiên nói. - Anh có vợ rồi! Đàn ông chạm vào cái nhẫn tay trái. - Em không quan tâm! Anh thích em không?

- Đoán được ngay câu trả lời!

Đàn ông ngửa đầu lên, đánh giá nhan sắc trước mặt.

Hai tư, trẻ, hãnh tiến, tuổi khá thú vị của một phụ nữ.

Da trắng nõn, thân thể đầy đủ sức sống, một đôi mắt sáng biết nói ra thứ mình muốn.

Một người đàn bà đáng để chú ý, tiếc!

- Nếu anh cũng thích em, em không ngại gì làm tình nhân của anh luôn!

Đàn bà không chờ đợi được, dù chỉ một giây, xĩa một câu, nôn nao chờ nôn nao quan sát.

- Anh yêu vợ!

Đàn ông kiên quyết.

- Anh yêu vợ? Yêu vợ cái gì? Vợ bây giờ? Già hơn vợ ngày cưới, biết đâu khộm rồi, chả ra hình người? Nếu không, sao chả bao giờ thấy anh mang vợ lên cơ quan?

- Sao em lại thích anh?

Đàn ông chặt đứt chuỗi lời cay cú của người ngồi bên kia bàn.

- Già dặn, từng trải, cử chỉ phong thái rất đàn ông, biết quan tâm người khác, rất nhiều rất nhiều.

Đàn bà vội vã khẳng định. Thờ dài.

- Và anh rất khác bọn đàn ông quanh em. Anh đặc biệt!

Đàn bà nhìn thách thức.

- Thế em đã gặp anh ba năm trước chưa?

- Không biết. Không cần biết! Ngồi tù à?

Đàn bà môi cong bất cần.

- Ba năm trước, anh là một trong những thằng đàn ông tầm thường trong mắt em!

Đàn ông nheo mắt nhạo báng. Đàn bà tóm ly rượu quên làm dáng, mạch máu xanh lên cổ tay.

- Tốt nghiệp đại học quèn, nghề vặt, cả ngày uống rượu, tức tối! Đàn bà mình thèm thì nó không thèm mình, chỉ biết lấy đĩ ra trút cơn, thoả mãn có lần ngay trong sàn, bị công an tóm.

- Thế... sao...

Đàn bà hoài nghi, nhưng đàn bà bắt đầu háo hức.

Đàn bà dễ bị dụ vào cuộc tò mò như cuộc vui.

Mới hai tư, thèm trải đời, thèm được ném, cuộc đời là cả một cuộc ném.

- Vì cô ấy?

Đàn bà đoán và hờn. Mắt loáng lên bắt đèn, sáng lên một thoáng ánh mê li.

- Cô ấy dễ dàng nhìn xuyên qua, nắm lấy ẩn ức trong đáy tim. Dạy tôi rất nhiều điều trong đời.

Tự sự.

Rượu lặng im vành ly trên bàn.

- Cô ấy làm tôi không còn cay cú được thua, nhìn xa hơn, sống thiện hơn.

Chữ tôi buông vào cô đơn, như tự nói. Đàn ông tự nghe giọng mình.

- Hồi đó tôi sân si như một đứa trẻ con trước mặt cô ấy, có lẽ, tôi nhìn cô ấy giống cách em đang nhìn tôi: Lạ. Kiêu ngạo. Và bất trị.

Đàn bà vội vã cụp mi xuống. Ngón tay bỗng dưng.

- Tôi nghe cô ấy, tôi chấp nhận hiện thực, tôi cố gắng để tôi đừng rơi vào trong vô vàn.

Khó hiểu, ra vẻ hiểu, ngắm ngón tay. Đường gân xanh giống ai hai tư? Nếu là tình nhân, hẳn sẽ rất êm và đau?

Đàn bà hỗn loạn cảm xúc.

- Cuối năm đó, tôi đổi việc tốt hơn, chúng tôi cưới nhau. Hai người, một giường, nhà rộng toang, cưới một năm mới mua được nhẫn cưới.

Đàn bà lén nhìn tay đàn ông. Tay trái trong bóng tối tay phải.

Dường như thêm chỗ ngồi bên quầy bar rộng mênh mông. Một hơi thở nhẹ trong suốt.

Hoặc chỉ là tưởng tượng, đâu ai ngồi chỗ trống bên đàn ông? Đâu có gió thổi trong bar chật.

- Rượu nhiều, thân thể mệt, tối nào cô ấy cũng đun cho tôi bát canh dưỡng sinh uống trước khi ngủ. Suốt đời tôi sẽ không bao giờ quên mùi vị đó.

Đàn ông độc thoại. Đàn bà nhắm mắt. Cái mùi vị đó, thân thể mệt, rơi vào trong vô vàn.

- Mười giờ rồi!

Lần đầu tiên đàn ông mỉm cười với đàn bà.

- Em ạ, tôi không bao giờ, tôi không thể, làm điều gì không phải với cô ấy!

- Em thua rồi!

Đàn bà chua chát, cười mỉm miệng.

- Nhưng khi bằng tuổi cô ấy, em sẽ còn đáng kể hơn!

Đàn bà tự an ủi mình.

- Đúng, lúc đó em sẽ có một người đàn ông hơn anh nhiều! Canh nguội mất! Anh tiễn em!

Chữ “anh” buông ra tự tại.

- Không cần, em tự về! Anh về sớm với cô ấy đi!

Đàn bà thành thật nhấc.

Đàn bà quay lại một lần nữa dưới ánh sáng nhiều màu hỗn loạn. Hai tư run rẩy:

- Cô ấy đẹp chứ?

- Ừ, rất đẹp!

◦ ◦ ◦

Đàn ông mở cửa, vào phòng ngủ, bật lên chiếc đèn nhỏ ấm áp, ngồi xuống mép giường, tha thiết.

- Em ạ, đã người con gái thứ bao nhiêu rồi.

- Em ạ, anh biết nhiều người thích anh.

- Em ạ, rồi sẽ có ngày anh sa ngã mất.

- Em ạ, chỉ có em nhìn thấy nước mắt anh.

Giọt nước mắt lăn ra trong căn phòng trống.

Một giọt nước mắt trên thiên đường cũng đã rơi.

Nghe nói, những người đã chết trong hạnh phúc thường làm mưa xuống ẩm áp.

## Chỗ ngồi vắng người

### Giờ tan học

Thường những chiều tan học, tôi chần chừ lại rất lâu trên núi, đứng lại ở một góc nào đó dãy hành lang cô đơn của toà nhà viện Văn học để nhìn về phía vịnh biển, gần chân toà nhà gạch đỏ cổ kính của Viện đào tạo Hải dương học. Có khi chỉ là một con nhạn biển vội vã bay xuyên qua dãy đèn cao áp lao về phía núi Vạn Sơn. Có khi là một đám mây nặng nề hơi nước chậm rãi bò kín bầu trời thấp, trắng đục một vẻ lãnh đạm song thanh thản. Có thể là những cặp sinh viên hôn nhau vội vã dưới chân hàng cột cao vút Viện Nghệ thuật, dưới tán lá mảnh mai xanh tha thiết của những cây Tiểu Diệp Lan vừa trở lá. Hình như có đám mây đầy mưa đã bay qua tâm hồn tôi, trong những buổi chiều tan học của tháng ba này.

Mỗi góc hành lang đều sẵn một bộ bàn ghế giản dị, tôi sẽ chờ mặt trời lặn ở đó, lùi lại một chút để thấy chân trời mông lung sau chiếc lưng ghế dài, hoặc ngồi dướn lên một chút để điều thuốc Cartier không thả tàn vào túm người vội vã dưới lầu. Chiều qua, trời Cao Hùng đổ mưa phùn, một cảm giác se lạnh và trống trải hiếm hoi xâm chiếm hoàn toàn không gian ngoài cửa sổ lớp học. Tôi nhấn tin bằng một ngón tay lén lút dưới gầm bàn: "Em nhìn thấy trời với biển chạm nhau bằng màu xanh lam mệnh mang anh ạ. Em muốn anh ở đây bên em để cùng chia sẻ giây phút này biết bao. Mà sao mỗi lần nhấn tin cho anh, em đều buồn đến thế này nhỉ?".

Ngày buồn nhất, tôi ở lại giảng đường trên núi đến khi trời sập tối hẳn, đèn từ đường cao tốc dẫn vào khu Kì Kim phía Đông Bắc vịnh Tây Tử đã sáng từ lúc 19 giờ. Viết bài thơ ngắn chẳng biết để làm gì.

...Yêu như thế em từng mất hết

Dù chẳng về đâu giữa cuộc đời này...

### Hoa

Cảm giác sau một giấc mơ là một giấc mơ, khi mỗi bình minh lên chạy bộ dọc con đường núi, qua những dãy nhà cổ kính đang im lìm, qua những ngã rẽ bất ngờ rộ lên một vàng hoa tươi ngõ ngàng. Những lớp hoa đỗ quỳen bất chấp thời gian và khoảng cách, cứ lần lượt trở suốt 500 km từ Đài Bắc về tới tận Cao Hùng, hoa gạo lãng mạn dọc những con đường men theo đê bao vịnh biển. Tôi có bông hoa ngũ sắc mộc mạc và lớp cỏ đuôi cáo ngơ ngác dọc sông Tinh Yêu bên ngoài tường rào trường Tiểu học Sư Hồ. Tôi có những bông trứng cá trắng muốt ngoài hàng rào ký túc, cứ mỗi sáng chạy bộ leo núi lại thấy dường như trắng hơn, thành thật hơn với mình.

Cảm giác của niềm hạnh phúc đơn giản giống như tự do. Tôi có niềm vui mỗi sáng và niềm tha thiết trong mỗi buổi lê minh. Cây Đậu Mưa tám mươi năm tuổi ngoài cửa sổ phòng tôi cứ 6 giờ tối là biết khép lá, bình minh là giờ Đậu Mưa nở ra từng bông hoa tím rung rinh vô cùng cảm động. Có lần tôi mang máy ảnh ra chụp hình cái cây nhạy cảm và hiền lành này, lúc lấy xem thì hoá ra lại có ảnh đôi sinh viên đang hôn nhau dưới tán Đậu Mưa. Thật là kỳ lạ, những giây phút bạn nhận ra cuộc sống đang mở ra bao nhiêu niềm vui.

Cảm giác nhớ trên da thịt tôi là một ngón tay ấm áp đã vẽ lên áo tôi một bông hoa vô hình, một cái lá May Mẩn bốn cánh nở ra âm thầm không màu sắc, có thể làm tôi quên đi những cay đắng trong đời sống dọc thời gian dài dằng dặc của một cuộc chờ đợi vô biên. Chờ trong mỗi bình minh thức dậy thềm hôn lên đôi tay đã từng được âu yếm, thềm cảm giác bên mình là một cuộc chờ đợi mới của tôi, cũng đang bình yên và chờ đợi như tôi. NHỚ là cảm giác không thể nào đành lòng để sống tiếp, không cần ngày mai, không cần những bông hoa những màu sắc những mùi hương, chỉ cần biết có một sự chờ đợi bình minh, như tôi. Thế là đủ để lại qua một ngày đầy chờ đợi.

Bông hoa nào đã nở trong khi tôi không ở đó? Giấc mơ nào đã đến bên tôi trong đêm tôi thao thức nằm nghe bông hoa nở?

### Tiếng gọi

Những con vẹt mắt ngủ cãi cọ suốt đêm ngoài cửa sổ. Tiếng kêu vang xa ai oán, nghe như giọng người thất thanh gọi.

**Words of Heart** của Carmeton là một câu chuyện kể buồn bã về tình yêu, anh có nhớ chúng ta đã yêu nhau như thế nào ở hàng nghìn năm trước, và làm sao nhận ra nhau trong thế giới này? Khúc nhạc ấy vọng về mãi trong những giờ phút sôi động nhất lặng lẽ nhất hy vọng nhất của tôi, như một câu hỏi tha thiết vào trái tim tôi mỗi khi lo âu trước đường dài phía trước, rồi ai sẽ bên tôi cùng chia sẻ và cảm nhận nhịp điệu đời sống?

Khi gió về trên những đỉnh núi phía Nam thành phố, những con én liệng điên cuồng ngoài cửa sổ lớp học, phật đôi cánh bướng bình vào những lá cây tôi tả bay. Sóng đập vào bãi đá theo cái cách thất vọng tuyệt đẹp của đám bọt nước sôi sục. Âm thanh ấy cũng giống như sự cảm lặng, giữa chúng ta có một giao kèo và anh hỏi bằng sự im lặng, em trả lời bằng cảm nhận. Có phải tình yêu đã lén lút chơi khăm đôi tai chúng ta? Để chỉ còn nghe thấy tiếng gió và hơi thở của biển ở phía bên kia những ghềnh đá, những cửa kính ô tô, những con đường thăm thẳm chia đôi một bên vực sâu một bên núi cao?

Sớm nay chạy bộ bên nhau trên con đường núi vòng quanh các dãy nhà gạch đỏ cổ kính như những toà lâu đài, xuyên qua các khoảng rừng âm u rồi lượn quanh eo biển bình yên, đột ngột nghe thấy tình yêu trong tim giống một tiếng thở dài và mồ hôi rơi xuống má cũng mặn như nước mắt. Nụ hôn ta nhận sáng nay liệu còn có nụ hôn sớm mai? Những giây phút bên nhau liệu có trở lại và người đàn ông ở bên ta liệu sẽ còn bên ta, khi mà ngày nào bình minh cũng tới, cũng tươi đẹp như thế này?

Hay những âm thanh ấy giống lời thì thầm ta từng nghe trong những đêm thao thức bên nhau chờ bình minh tới, nằm nghe tiếng xe từ mười bốn tầng lầu bên dưới rì rào như mưa, như biển Tây Tử thở, mãi mãi giọng nói ấy không trở lại song mãi mãi ta đã có trong đời?

## Cuối tuần

Thứ bảy là ngày lười biếng, cú điện thoại thường rơi vào quãng trưa, khi cái bóng hoa trên đất rung rinh trong gió núi thổi qua sân trường. Chiều là một niềm mong đợi, khao khát, tủi hờn và lo âu người quên ta hay người quá yêu mà không biết! Song thường một lúc nào đó, cái dáng cao lớn đi qua sân ký túc không lẫn vào đâu với gương mặt nhẹ nhõm và bối rối của một người đang yêu đánh thức tất cả cảm giác trên một khung cửa sổ tầng ba nào đó mở đợi suốt tuần.

Cuối tuần, tôi nhớ tôi đã hôn bằng ánh mắt.

Chủ nhật là niềm vui bất tận của những quãng đường dài, những khe núi hiểm trở, mạo hiểm vượt qua rồi nhìn lại còn run rẩy trong tay nhau, là những con phố dài khu Nam Tử đầy hoa tươi đẹp trải ra dưới nắng tháng ba, là những giọt nước mắt đau xót khi đêm về trên con dốc núi một mình, tay tự ôm tay mình trong một giây phút chết lịm đi trong cô đơn. Không bao giờ hết khao khát tức là không bao giờ quên.

Sớm qua là một khe núi nguy hiểm đầy mây bằng lãng dưới chân, chiều nay là vô vàn sóng dào dạt hắt vào tay tôi những lá rong biển tươi mới, mặn mặn và bãi hoải. Nụ hôn nào ta mãi mãi có ở nơi tận cùng giữa núi và biển khơi? Lũ sóc rừng ngốc nghếch thường nhảy ra chắn lối và cạp vỏ cây sần sột. Đám chim Ban Cưu lơ dềnh bay sột soạt trong bụi cây, rúc từng chập như đoạ dẫm như kênh kiệu. Sự im lặng giữ tay trong tay, bền lâu như lời hứa. Xin năm và tháng hãy cho tôi được chết trước bởi tôi sẽ không chịu được cảm giác lẻ loi.

Ít nhất bởi không thể sống bên nhau nên xin cho chết gần nhau.

Một cuối tuần nữa đã trôi qua, trưa nay anh tìm tôi trong đám đông ngồi la liệt đọc sách chùa ở tiệm sách lớn nhất Cao Hùng, giữa những giá sách chất ngất và mùi cafe ngào ngạt thơm trên tầng 10 cao ốc Đại Viễn: "Tiểu thư, cô mua sách gì vậy?".

Và lại đặt lên môi nhau một cái nhìn dài.

## Nhịp điệu cuộc sống

Những tiệm bách hoá nhỏ dựng lên khắp Đài Loan với mật độ dày đặc nhất quả đất: SevenEleven, OK, JYoung, Toàn gia phúc, Cửa hàng Phúc lợi địa phương, siêu thị nhỏ... Carefour và Dollard cũng biến thành những tiệm bách hoá khổng lồ theo kiểu bình dân hết sức. Tiệm lợi thường làm người ta lơ dềnh. Ba bước một thùng rác, hai trăm mét một máy rút tiền tự động và mỗi ngày một phút trước giá đồ các loại bao cao su nhiều màu sắc nhiều công dụng.

Cuộc sống bày ra như thế, trơn tru và vật chất, vậy vì sao anh đứng lại trước tôi?

Hay như câu sấm truyền trước ngôi chùa Tây Tạng Kemakeju ngày hôm ấy: "[b]Đã tới mà chưa đến, đã đi mà chưa rời!/[b]". Khi ấy quay lại là bao nhiêu mây trời tháng mười hai đang trôi qua sau vai. Những quả chuông Ước mơ ở Đài Nam rung lên mê mải trong những vòng xoay tĩnh tâm quanh chân ngôi đền thiêng. Vẫn lên quanh đây là những dấu tay lơ dềnh, đã đến mà không bao giờ đến được, chỉ có mây trời bay mãi miết sau vai.

Bởi vậy, tôi đã từ chối cái nhìn khắc khoải ấy. Tháng mười hai nổi gió trên những tháp chuông, tưởng vọng được tiếng buồn qua cửa kính màu ghép những bông hoa thủy tinh xanh đỏ u uẩn

của căn phòng cầu nguyện dưới chân tu viện. Thèm quá một giấc ngủ dài.

Đêm Nguyên Tiêu rực rỡ hàng ngàn hàng vạn ngọn đèn lồng đỏ treo khắp mảnh đất Đài Loan. Đèn lồng trên sông, trên mái chùa, trên tường thành Quảng trường tưởng niệm Trung Chính Đài Bắc. Đèn lồng đỏ lả lơi trên ngôi nhà gỗ nát cuối phố nghèo Cổ Sơn-Cao Hùng, kiêu kỳ trên sân vận động Đào Nguyên gần Đài Bắc, thanh thoi ở phố cổ Ứng Ca giữa tiếng va lanh canh của đồ sứ Trung Hoa giá cổ rỗng phượng loảng ngoảng. Nguyên Tiêu của tôi trải dài khắp các địa danh đi qua, thao thức nhớ về một điều gì đó không rõ rệt đang gần bên, gọi tôi trong mơ. Thèm làm sao một giấc mơ dài bình yên thức dậy trong tháng Giêng xanh?

Cú điện thoại đường dài ngày hôm ấy không nhắc gì đến tình yêu. Chỉ nhắc đến cuộc sống.

Chúng ta chạy đuổi theo thời gian một cách đau đớn. Tôi có tám năm để nối tiếp từ chân trời đến chân trời và anh đã mất tám năm trong chờ mong, lơ đãng Đài Loan. Quay lại là những ký ức lộn xộn không đáng có, những toan tính mỗi một trên khắp đường dài. Để một đêm đứng trước những ngọn khói khét, nóng và bãi hoải trong thung tận Bắc Đầu, nước mắt bắt đầu chảy xuống khi nói về cái chết. Tôi biết là thể nào rồi cái chết cũng sẽ chiến thắng chúng tôi.

Tôi không phải là một người dửng dưng, tôi không thể ở lại đời sống này lâu hơn, vậy thì hãy để tôi yêu trong thời gian cuối cùng.

Nhịp điệu ấy là nụ hôn trước ngày chia tay, khi tôi mãi mê nhìn xuống khu phố Nam Tử. Thèm quá trong giấc mơ dài này ta không bao giờ tỉnh dậy.

## **Ngày mai**

Không bao giờ giấc mơ trở lại song tôi hạnh phúc vì tôi từng mơ ước. Đêm qua những con vẹt tạm hưu chiến một đêm trên cái ổ lạnh tanh trên núi. Anh thu xếp chỗ ngủ bé xíu trong chiếc xe động đầy hơi nước ngoài cửa kính, để tôi có thể duỗi dài đôi chân mỗi một. Thế mà nửa đêm thức giấc đã phát hiện ra anh cũng ngủ gục xuống, đầu dựa hẳn vào vai tôi, thật là kỳ lạ cảm giác mái đầu người yêu nặng trĩu trên vai. Rất lâu rồi mới dám buông thả như thế.

Bình minh lên chậm rãi sau những tán cây phong non xanh rõ ràng sườn núi. Những cái lá ba cánh khe khẽ xếp bài quanh cây. Anh thở, ôm chặt tay trong cơn mơ. Tôi ứa nước mắt khi anh ở ngay bên mà tôi vẫn còn đau những bình minh một mình, tỉnh giấc trong vô cùng khao khát. Có giấc ngủ đến trong đêm Bắc Đầu đầy đau xót, không dám chạm tay vì biết sẽ không để làm gì khi ngày mai là một ngày khác. Tình yêu này sẽ mất đi không còn dấu vết, chỉ là nỗi đau trong đời không thể nào có nhau. Có giấc ngủ chập chờn chờ đợi một ngày đầu tháng tư, tỉnh dậy bằng một nụ hôn ám áp tha thiết trong căn nhà sừng sờ bóng chiều Nam Tử. Có một đêm lang thang lủi xe vào những tán Dương Đề trong công viên hoang dã núi Sài, cố ru ngủ trên cái ghế bé xíu và cười rúc rích trong bóng đêm thăm thẳm. Tôi đã từng mơ sẽ không bao giờ chết cũng như không bao giờ lìa tay nhau.

Hay còn nhớ giấc ngủ thoáng qua ở khu vực suối bùn Quan Tử Lĩnh của ngày hôm kia, chúng ta lần đầu tiên thiếp đi trong cơn đau điên cuồng của một cuộc chạy trốn. Chạy trốn thật xa, anh đã từng nói hay ta sẽ cùng chết trên một vực núi nào để để ít nhất, còn được ở bên nhau cho đến phút cuối cùng. Hay là ta sẽ lặn lẽ vượt biển, làm người bất hợp pháp ngay trên tổ quốc, sẽ về miền Nam Việt Nam đầy nắng ấm và sẽ mai danh ẩn tích như những người chỉ muốn sống sao cho chóng hết. Kỳ thực là sống sao cho tận hết.



Tình yêu, liệu tôi còn có ngày mai không?

Ở Vân Nam-Trung Quốc có một vùng đất hẻo lánh trên những mái nhà núi tiếp núi, nơi những cây xương rồng Tiên Nhân Trắng nở hoa vàng tung trước gió, tên là Lệ Giang. Thị trấn ấy là di sản văn hoá thế giới, có 120 nóc nhà cổ kính xây từ hàng trăm năm nay, xếp úp 3 mặt nhà với nhau quây vào một bức tường làm bình phong. Nghe đồn những dòng suối bé xíu luồn lách ngay dưới chân từng ngôi nhà, luồn quanh bếp, mức nước dưới chân lên tắm suối ngay trong buồng. Trẻ em hiền, người già ưa kể chuyện và không ở đâu trên khắp thế giới nhịp điệu cuộc sống lại chậm rãi, như cuốn phim quay vô cùng chậm như ở thị trấn Lệ Giang.

Chúng tôi đã hứa sẽ cùng đi tới đó, và sẽ yêu nhau, đi đến với nhau trong tận cùng nhịp điệu chậm rãi đó. Để thấy thời gian ngừng lại quanh chúng ta, tìm ra nhau sau những giấc mơ dài hoặc ít nhất, mơ ước để biết rồi một ngày mai tỉnh giấc, ta thấy vẫn còn được ở kề bên người mình yêu.

### **Tin nhắn trong đêm**

Em-Yêu thì không có tội! Hãy cố gắng sống thật tốt, tôi vĩnh viễn giúp em! Mong đêm nay em có một giấc mơ đẹp...

Em không ngủ được, em nghĩ đến anh.

Yêu em.

Khi tỉnh dậy, ý nghĩ đầu tiên là anh. Mong được nhìn thấy anh cười.

Tôi thích em cười, lúc em cười em là người phụ nữ vô cùng phụ nữ.

Chiều nay em ngồi đọc sách trong Tiệm sách trên đường Minh Triết, nhớ anh đến đau lòng. Chiều nay em có cầm được bàn tay anh không?

Tối 9 giờ chờ tôi ở cổng tiệm sách, được không? Yêu em.

Em đã nghĩ kỹ rồi, em phải đi. Em biết sau này em sẽ hối hận song em phải đi.

Tôi đưa em đi.  
(Ba ngày)

Bây giờ em không trốn được anh nữa!

Rất nhớ rất nhớ em.

Sáng 6h leo núi, chiều 17h30 chạy bộ, đánh bóng rổ hoặc bơi. Mong anh có ngày đến đây luyện tập cùng em.

Đã mười hai giờ đêm, vì nhớ em, tôi không thể nào tập trung đọc sách. Mong đêm nay em có giấc mơ đẹp. Yêu em.

Em nhìn thấy trời với biển chạm nhau bằng màu xanh lam mênh mang anh ạ. Em muốn anh ở

đây bên em để cùng chia sẻ giây phút này biết bao. Mà sao mỗi lần nhắn tin cho anh, em đều buồn đến thế này nhỉ?

Tôi đang làm thêm giờ, nếu rảnh em lên mạng! Tin nhắn của em luôn làm tôi cảm động. Yêu em.

Vừa tan học, đang nghĩ đến anh, mong ước làm sao được cùng anh chia sẻ những năm tháng đẹp để này!

Leo núi xong chưa tắm, đi làm luôn, haha...

Lần sau không dám đến gần!

Rất hy vọng em chia cùng tôi những đắng cay và ngọt ngào của đời sống!

Em không chống cự được những dịu dàng và chăm sóc và tình yêu anh mang đến. Em mong giấc mơ này em không bao giờ tỉnh dậy.

Hãy cho tôi thời gian để tìm lối thoát cho cả hai chúng ta!

Em mong anh ở bên, em muốn tình yêu tìm phương hướng cho em!

Ngoan ngoãn chờ tôi nhé, 5 giờ tôi sẽ về nhà. Yêu em.

Em phát hiện cảm giác yêu anh giống năm 18 tuổi, khi đó gia đình rất khổ, còn dùng củi ướn nấu cơm. Khoảng 6 giờ chiều em đang vắt vá thì chợt nghe thấy từ trên Radio đang đọc một truyện ngắn của em. Em bàng hoàng thì ra trong cuộc sống khổ cực như thế em vẫn có được một hạnh phúc đầy mơ ước. Em quên rồi. Giờ yêu anh, cảm giác ấy sẽ sống sót tái hiện lại.

Cảm ơn em, tôi đã tìm được em.

Đau lòng quá. Đây là tình yêu hay là giày vò khổ não?

Tôi thật lòng yêu em.

Em có việc gấp phải trở về Việt Nam, hôm nay còn phải đi làm vài việc, sợ không có thời gian gặp anh để chào. Thôi thế cũng tốt!

Mang tôi về Việt Nam.

-.....

Đừng xa tôi tôi sẽ đau lòng mà chết.

-.....

Tôi sẽ dùng cả đời để yêu em!

-.....

Chúng ta cùng dựng một gia đình, yêu em đến khi chết.

-.....

Vô cùng yêu em!

-.....

(không hồi âm)

## Tâm hồn tôi trên giấy

Tôi rất thích Tam Mao vì bức ảnh khi cô ngoài ba mươi, mặc một tấm váy đỏ dài đứng trước ngôi nhà đất ở vùng Sa mạc Sahara, tự tin và rạng rỡ nhìn thẳng vào ống kính. Cô ấy nhìn vào người yêu.

Có thể vì tôi cũng thích những truyện ngắn, tạp bút, du ký của Tam Mao viết theo mỗi vùng đất cô đi qua. Tuy nhiên, không có tạp bút nào lường đến cái chết. Ha-shi, một nhà thám hiểm người Tây Ban Nha, chồng cô mất tích sau một trận bão cát trong sa mạc. Một chuyến thám hiểm như mọi lần, trên một vùng đất lạ, chấm dứt một chuyện tình. Nhiều năm sau ở tuổi 50, tại một bệnh viện ở Đài Bắc, Tam Mao đã ngồi trên ghế, dùng một dây lụa, một cái tất tơ, hay cái khăn trắng gi đó, buộc mình vào ghế và tự thắt cổ chết trong im lặng.

Cái chết hoàn toàn phản khoa học, một người không thể tự thắt cổ mình đến chết với khuôn mặt thanh thản như thế, song tôi tin khi ấy Tam Mao cũng nghĩ chỉ có cái chết mới kéo gần được với tình yêu. Khi đấy là năm 1991. Tôi tin cô ấy không chịu đựng nổi nỗi cô đơn trong cuộc đời dài thăm thẳm này.

Chúng tôi thường dừng lại rất lâu trước giá sách, chọn lấy một cuốn sách văn học và bắt đầu trò chuyện. Truyện ngắn, tản văn, những giải thưởng, những người đang lên trên văn đàn. Những tác giả nào có thể giới thiệu ở Việt Nam, những cây bút trẻ nào nên đưa vào tập sách tuyển chọn? Những tác phẩm nào có thể đặt cạnh nhau để tôn nhau lên chứ không phải là để nói "xin lỗi" một cách kẻ cả?

Bao nhiêu dự định, khi chúng tôi yêu nhau và cùng nhìn về phía trước, nhìn về phía Văn học. Cố gắng để kéo độc giả hai nước gần nhau hơn trong cái nhìn khách quan và mới mẻ, không bị tác động bởi những best-seller nhan nhản, những đầu tư đòi tiền chính phủ. Anh thường lúng túng vì tình yêu, tôi lo âu vì quá nhiều dự định. Giá cuộc sống cho ta thêm thời gian để yêu và để sống, được cùng nhau đi tới?

Những trang sách mở ra số phận. Chúng tôi đang chạy đua để có thể, yêu nhau không phải chỉ là đau đớn vì Yêu mà còn là hạnh phúc vì cùng Vượt Tới được những giá trị đẹp đẽ khác, đi tới những miền đất bao la trong từng tác phẩm, gắn tình yêu với cống hiến. Để mỗi cuốn sách ra đời ở Đài Loan sẽ là một khuôn mặt xinh đẹp về Việt Nam.

Không phải chỉ là Yêu mà còn Cần nhau biết bao trong đời. Anh hỏi tôi nhiều lần: "Em có tin liệu chúng ta sẽ ở bên nhau được chứ?"

Tôi chợt nhớ Tam Mao biết bao, cô đã chết để trả lời cho câu hỏi ấy. Tôi yêu Tam Mao vì cô ấy không chỉ sống, không chỉ viết mà còn quyết liệt. Vì cô ấy đã lựa chọn tình yêu.

## 2 become 1

... Đã từng cùng nhìn ra phía góc vườn này, trong một sáng khoác ba lô leo núi Trúc Sơn và công viên hoang dã Hồng Diệp cách Cao Hùng 100km. Ở đó, anh cũng một người phụ nữ mệt

mỗi là tôi xuống núi, không biết có nhận ra tôi đã để rơi nước mắt xuống lưng áo người yêu?

... Đã từng nhìn lại ngôi biệt thự kiểu Nhật cũ kỹ già nua trên đỉnh Bắc Đầu, chia tay những dòng suối lưu huỳnh phủ khói sực nức lưng sườn thung lũng ngoại ô Đà Bắc. Hồi tám tuổi, mỗi sáng anh đạp xe bỏ báo cho hết 200 ngôi nhà trên núi Bắc Đầu rồi đi học, cho đến khi mười tám tuổi, chia tay Bắc Đầu, anh đã học được rất nhiều trên núi, với sức khỏe dẻo dai và một kỷ niệm đau đớn về người cha chết vì làm lụng và kiệt sức.

Đối diện với những kỷ niệm cũ sao cô đơn đến thế? Anh đỡ lấy đôi bàn tay tôi từ phía sau, áp vào người tôi một hơi thở nóng và tha thiết mong. Trước những con đường dốc dựng đứng quanh co và những mái nhà cũ kỹ câm lặng trong đêm, cảm giác ấy không thể nào tới một lần nữa trong đời.

... Đã từng cùng chọn bữa sáng với tách cafe nóng và miếng bánh mì kẹp, nhìn ra con phố này, sau một đêm thức trắng để trò chuyện trong bóng tối.  
Còn điều không thể chia sẻ cho nhau được, đó là sự sống. Nhưng sống lâu để làm cái gì, khi không được ở bên người mình yêu?

## **Lang thang trong vịnh Tây Tử**

Vịnh Tây Tử thường làm tôi sững sờ vì vẻ diễm đạm và tinh khiết rực rỡ của màu nước liền với trời thành một phiến màu xanh lam nhàn nhạt. Không bao giờ Tây Tử có chân trời, không biết đâu là điểm nối trời liền với biển ở xa phía khơi eo Đài Loan.

Chúng tôi ngày này qua ngày khác làm những giấc mộng đẹp nối tiếp không dứt bên Tây Tử: Ngao du trong vùng vịnh, trèo lên đỉnh núi từ những con đường hiểm trở, băng qua công viên hoang dã, chạy bộ qua những toà nhà học viện bình yên hoặc lên lút rình những con cua bé xíu trong những hốc đá lờm chờm dưới chân vực. Cũng có khi kiếm được vài lá rong biển tươi mới dạt vào bờ và thế là một bình minh trôi qua đầy êm ái giữa bao la trời Cao Hùng.

Khi giấc mơ chấm dứt, những con còng ấy, những con đường và kỷ niệm ấy sẽ ra sao?

Chúng tôi sẽ dựng giấc mơ khác. Sớm qua sau khi trở về thành phố, chúng tôi đã quyết định sẽ sắm một chiếc xe tải, chất lên đó lưng cồng những bàn ghế gỗ, cốc tách, máy pha cafe và sẽ lên đường ngao du khắp đất nước Đài Loan làm người bán cafe dạo! Chỉ cần bỏ ra một triệu tệ là sẽ được sống tiếp trong giấc mơ có nhau ở bên. Sẽ lại ngao du, viết văn, khám phá, sống như thể ngày mai sẽ chết. Nghe ra thật không ổn vì một quan chức (hiện tại) cùng một thực sĩ (tương lai) rồi cuộc sẽ bỏ lại tất cả, những buổi họp quan trọng, những thẻ tín dụng, những cuộc shopping khắp các shop thượng hạng trong thành phố... chỉ để suốt ngày loay hoay với cái máy pha cafe rẹt rẹt và những cái ghế gấp lập cập ở đâu đó ngoại ô thành phố, ở một đỉnh núi miền Trung hoặc ở một làng chài ven biển Nam Đài Loan, sang hơn thì đỗ xe lại một đêm dưới chân toà tháp 101 tầng cao nhất thế giới ở Đài Bắc, ở đó một đêm để ngắm thành phố, tò mò giống như những người thành phố dừng bước lại và nhìn đám du dân đầy bụi đường trên chiếc xe cafe di động.

Nhưng tại sao lại không? Nếu mỗi ngày đến là một bất ngờ không hẹn trước, rồi mỗi đêm có thể hôn nhau trước lúc ngủ và mỗi sớm dậy, nhìn thấy nhau ở bên, đầu tiên?

Còn bọn trẻ của chúng ta? Anh cho rằng chúng cũng sẽ học cách tự giải quyết vấn đề của chúng. Chúng sẽ học được cách trưởng thành và tự trọng. Thế nếu chúng không học được và

sẽ chỉ nghĩ: sống, tức là tạm bợ, ngày nào biết ngày đó như thế? Chúng ta dạy chúng sống, chúng ta làm gương, tại vì chúng ta có Tấm Lòng.

- Nhưng em nhớ phải bỏ lại tất cả những cái váy ngắn, minijupe, áo hở vai và những thứ đồ đầy khêu gợi ở lại thành phố.

Đây là điều kiện để được trở thành một kẻ du đãng hạnh phúc bên anh! Chiều nay tôi nhắn tin, thú nhận đã thua trước giấc mơ đầy cám dỗ này: "Anh ạ, thứ mà em "hờ hang" nhất, dễ bị mọi người nhìn thấy nhất chính là cảm giác yêu say đắm, nên mong tình yêu của anh, như một tấm áo mới, sẽ dịu dàng đến ôm quanh em!"

Giọng nói trên điện thoại đầy xúc động:

"Tôi đánh cuộc với em là trong hai chúng ta, tôi yêu em hơn rất nhiều, đến không thể nói ra. Em có đánh cuộc với tôi không?"

"Đánh cuộc bằng gì?"

"Bằng sinh mệnh."

### **Những đồng Đai tệ**

Tờ Đai tệ mệnh giá lớn nhất 2.000 tệ, tính ra xấp xỉ một triệu đồng tiền Việt. Cầm tờ Một Triệu ấy ra phố chỉ đủ để đi qua Siêu thị A+1 - một loại siêu thị bán hàng giá ưu đãi - mua những thứ vật dụng hàng ngày dùng cho một tháng. Đồng xu bé nhất mệnh giá một tệ, chả mua được gì, nhưng sao tôi thương đồng xu bé tí hìn màu xin xin ấy nhất, như cầm trên tay đồng bạc tuổi thơ từng nâng niu không dám tiêu. Cảm giác về một chút giá trị nhỏ nhoi trên tay, bao người từng cầm qua, bao cảnh nghèo vét túi đến đồng xu cuối cùng, bao người giàu dầm lên đồng xu lẻ, những cuộc thanh toán vội vã đổi những vật dụng khiếm tốn, trả lại tay đồng xu bé xíu tượng trưng cho cuộc mua bán sòng phẳng.

Hôm qua, tờ Thời báo Trung Quốc Chinatimes ra ở Đai Bắc chụp ảnh một người cha ở Cao Hùng, tung quần mở bình gas tự sát cùng đứa con trai 7 tuổi. Anh ta bỏ vợ năm 27 tuổi, một mình nuôi con, giờ mất việc, lại bị bạn làm ăn lừa mất toàn bộ gia sản là 50 vạn tệ, trong túi chả còn một xu, nghĩ tới tương lai và đứa con bé bỏng mà đứt ruột. Khi cảnh sát giải thoát, biết mình sống, anh ta lăn ra giường vật vã. Chết vì nghèo là bởi muốn chết nhất, bởi sống lại cũng không thể có ngày mai tốt đẹp hơn. Người cha xin lỗi đứa con trai và bảo, chắc kiếp trước con nợ gì cha mà kiếp này đầu thai vào gia cảnh này?

Trước ngày bãi khoá, rời Học viện, anh dành hai ngày chờ tôi đi lang thang qua tất cả các huyện thị của Đai Loan, từng góc ngách xó xỉnh trên mảnh đất này, nông thôn, thành phố, phồn hoa, heo hút, nghèo và giàu cách nhau một trời một đất. Cứ đi không cần ngày tháng, trong say mê và xót xa. Buổi chiều tối, trên đường về ký túc, anh đưa cho tôi một Thẻ tín dụng của Ngân hàng Yushan - một ngân hàng lớn có xu hướng thân đảng cầm quyền Dân Tiến - và bảo:

- Anh gửi tiền lương ở nhiệm sở kia hết trong thẻ Yushan này. Đây là số tiền lương anh bắt đầu tiết kiệm kể từ ngày đầu tiên anh quen em, anh đã nghĩ nên để tiền dành ra giúp cho em học tiếp ở Đai Loan. Nửa năm, anh không biết hiện giờ nó đã có bao nhiêu vạn tệ vì anh chưa từng tiêu ở đó đồng nào. Và hàng tháng tiền lương của anh ở W.Z. vẫn tiếp tục chuyển tự động vào

đây. Anh muốn em dùng tiền để học thật tốt. Vì học mà học giỏi chứ không phải vì tiền mà học giỏi!

Nước mắt bắt đầu ngập ngừng trên mi, tôi cắn môi nhìn đi phía khác. Không dám nói không hoặc là nói có. Câu trả lời nào cũng đều nặng như nhau, phải vậy không, tôi tự hỏi tôi, người phụ nữ đã mệt mỏi trên đường đời.

Suốt nửa năm quen nhau, giờ mới biết giữa chúng tôi luôn có một điều gì đó khó giải thích. Từ khi tôi là người dừng, từ khi tôi còn bận rộn với những trục trặc, lơ đãng, bất cẩn, vụng về của mình thì anh đã ở đâu đó âm thầm.

- Em đừng buồn, đừng tự ái vì tấm Thẻ tín dụng này. Anh yêu em nên anh lo cho em những ngày tới ở xa anh sẽ sống ra sao. Nếu không yêu, một xu anh cũng không cho ai.

Tôi đã không sòng phẳng được như thế, tôi luôn giấu tôi là ai. Cho nên khi đèn xe khuất sau những rặng cây phượng vĩ trơ trụi thảng ba dưới con dốc dài, nước mắt tôi mới rơi xuống ngực áo. Những giọt nước mắt không màu sắc.

Thời gian qua nhanh, tháng Ba chuyển qua tháng Tư. Tháng Tư có ngày tự dừng trở gió lạnh, rồi có ngày tự dừng rơi một cơn mưa đêm bất ngờ. Tháng Tư, một tối anh chở mẹ anh qua trường tìm tôi, để ngồi chơi trên bờ kè đá gần cổng trường, chỗ nhìn ra cây đèn biển lối vào cảng nước sâu khu Tiền Trấn. Mẹ anh xách theo 3 tách cafe nóng vừa mua ở BranchCafe. Anh thường đùa BranchCafe là nơi "Mấy trăm Đài tệ mà mua được của em ba mươi phút vui vẻ!", biết đâu mấy trăm Đài tệ đó đã bằng nửa tháng lương giảng viên đại học ở Việt Nam. Chúng tôi ngồi trên bờ kè đá, gió thổi mạnh và êm trong đêm ấm áp, cafe thơm không ngò, phía ngoài xa là những con tàu cập dần vào cảng, chạy qua chỗ ba người kéo từng hồi còi dài sung sướng. Mẹ anh mới ngoài năm mươi và bà rất thích trò chuyện.

Tôi không thể nào quên đôi vai vạm vỡ và vóc dáng cao lớn của anh trong bóng đêm, khi bế mẹ xuống kè đá sau lúc chia tay. Đây là một sự thu xếp, giống tấm thẻ Tín dụng, để toan tính kéo tôi gần thêm vào những sự ràng buộc êm ái.

Nhưng những toan tính ấy cảm động quá khiến tôi dường như mất đi những mặc cảm, làm tôi gặp lại tuổi thơ, gặp lại những ước mơ thật đẹp đẽ của đời người mà tôi đã từng mơ, rồi từng cố quên đi bởi biết trong đời này tôi sẽ không bao giờ gặp được.

Tháng Năm đã tới, hoa phượng vĩ nở rực rỡ quanh trường Đại học Trung Sơn. Mỗi lần chạy xe qua khu cổng phụ của trường, chúng tôi đều sung sướng nhìn hoa nở và nói khẽ:

- Anh nhìn hoa phượng kia! Em nhìn hoa phượng kia!

Nó cũng đã từng toan tính để nở được vào tháng Năm, một cách không hề toan tính, đúng hên biết bao.

### **Chỗ ngồi vắng người**

Trưa nay có cơn mưa nhỏ lặng lẽ rơi qua những tán bồ đề cổ thụ giữa sân lớn sau lưng toà nhà Hành chính, hạt mưa lất phất bay, rơi thanh thản giữa đám người ngồi ngơ ngẩn với những hộp cơm trưa mở ngửa, quên che tóc ẩm hơi mưa. Tôi tưởng tôi đã ngồi đó từ thời mười lăm tuổi đầy hoa mộng, hay tôi tưởng tôi đã tám mươi và cô đơn về lại chỗ này, ngồi chỗ

này, nhìn mưa bay thế này mà cuộc đời đã thay đổi, người yêu đã mất đi, sự sống đã cạn mà cuộc đời cứ trôi chảy không ngừng trước mắt, dường như chúng ta chỉ là hạt bụi và tình yêu này chưa từng có trong cõi người.

Những hư cảm đó thật như chỗ ngồi trống vắng trước mắt, làm lòng người không khỏi chua xót. Đêm qua tôi thầm nói, hãy cho tôi về biển, thả tro của tôi quanh vịnh Tây Tử để thân xác chúng ta sau hành trình mệt nhọc cả đời người sẽ lại quay về đây, hoà với nhau như thể vẫn còn nồng nàn yêu, vẫn còn là thanh xuân, vẫn chưa từng chia tay một ngày nào.

Đêm chạy xe về ký túc, anh nói nếu không còn gặp tôi nữa trong đời, sẽ như có ai cầm dao rạch lên cơ thể anh một vết thương, nó cứ chảy máu mãi, chảy mãi không thôi, anh còn sống vết thương đấy còn chảy máu mà không ai băng bó được, cứ đau đớn nguyên vẹn như thế.

Chiều qua trước khi vào phòng thi, một mẫu tin nhắn bay về nằm trong bộ nhớ của cái BenQ tôi cầm tay: "Cái gì đến anh không hối hận, cái gì đi anh không luyến tiếc, anh chân tình nên anh không ân hận, em yêu thật lòng xin em cũng đừng hối tiếc. Đó mới là cái ta đã từng có, cũng là cái mà ta sẽ giữ về sau. Tình yêu sẽ còn ở bên chúng ta!"

Phải vậy không, những con đường tôi vẫn đi về một mình, những cánh cửa phòng thi khép lại sau lưng, buổi chiều ảm đạm trên núi, bao đêm cô đơn trì kéo giấc ngủ dừng đến vì trong mơ lại quay về bên người yêu. Dù biết, có thể sáng mai là gương mặt sáng bừng lên chờ tôi phía bên kia đường, hồi hộp, hay bàn tay đưa ra cửa xe vẫy sau khúc đường quanh. Hay có thể mai là một ngày dài không tiếng nói cười, mỗi mơn.

Thôi đêm nay đừng mơ về những cơn mưa ban trưa hay chỗ ngồi vắng người.

## **Bài thơ**

Tiếng còi tàu nghe từ xa như một lời chào đầy tiếc nuối.

Ngày lễ mừng Một tháng Năm, nhìn từ thềm ngôi chùa Thiên Quang tự, chỉ thấy cái ống khói lững thững đi xuyên qua từng lớp mái nhà nhấp nhô dọc con đường Liên Biển, quanh qua khúc rẽ bến Còi Tàu để ra khơi. Con tàu như một cái nóc nhà bé xíu di chuyển giữa hàng hàng phố xá. Tôi hỏi, biết tiếng còi tàu để làm gì không? Để chào chúng ta, nhắc ta nhớ rằng con tàu vẫn còn tồn tại.

Sao giống những tin nhắn vô vọng qua lại giữa không trung nối hai chúng ta, chẳng cần hỏi âm vì biết rằng, messages chẳng qua cũng như tiếng còi tàu kia, nhắc anh nhớ tôi còn ở đây, hoặc nhắc tôi là anh đang nghĩ đến nụ hôn thoáng qua mỗi lần chia tay.

Chiều hôm đó, anh đạp xe chở tôi về ký túc, từ Starbuck Cafe trong trung tâm thành phố, vòng vèo qua các con đường đầy cửa kính lộng lẫy, quanh qua mũi những chiếc ô tô sang trọng và bóng lộn, luồn lách vào mấy ngõ hẻm. Chắc chẳng bao giờ còn có lần thứ hai, đơn giản vì người ta nhìn chúng ta như nhìn thấy khủng long thơ thần dạo trên đường.

Tôi viết bài thơ đầu tiên tặng anh trong nỗi nhớ này. Sao em viết đau lòng thế? Anh hỏi trên YIM. Tôi chỉ thương nhất câu cuối cùng: Rồi anh có bỏ em lại giữa biển người mênh mông?

Chiều nay, trời nặng mây. Anh nhắn messages vào cái BenQ, khi tôi đang ngồi trong lớp học: "Hôm nay có bão đấy, nhớ đừng đi ra biển!"

Nhưng đêm nay tôi chờ bão tan để lại đi ra biển. Tôi nhớ tiếng còi tàu khởi hành cuộc đi vạm vỡ kia, nhớ người con trai ngồi bên tôi hôm xưa, nhìn tôi trong nắng chiều, ôm tôi trong nỗi đau tận cùng vì đã lỡ yêu nhau trong cõi đời này.

## Một mình

Tôi đi qua những dãy hoa sữa cao vút buông từng chùm nặng trĩu hương thơm trên vai mùa thu. Hàng ngàn bông phong lan nở âm thầm trong đêm tối, quanh những gốc bàng sừng sững rộng tán che, dọc bờ tường những dãy nhà học viện. Biển thở âm ào bên kia con dốc xuôi xuống chân đèo bạt ngàn sương đêm. Ở đâu tuổi trẻ của chúng tôi, khi mỗi ngày ngoái nhìn mỗi ngày đón đau vô cớ?

Tình yêu là cảm nhận được nỗi đau sẽ mất nhau ngày mai trong niềm hạnh phúc tay trong tay, là biết ngày mai nước mắt sẽ rơi trên tiếng cười sáng này, tình yêu còn là những hơi thở gấp gáp khi vượt dốc, biết là bên kia chẳng còn ai song ta vẫn phải vượt lên, không thể nói vì em yêu anh mà em sẽ lùi về quá khứ, em không thể vì yêu anh mà em hèn nhát và em đòi anh cái quyền sở hữu, một cái giấy kết hôn, một đứa con, một số tiền lương thanh toán những cái hóa đơn gas, điện, thuế, bảo hiểm cuối tháng. Tôi thèm tự do nên tôi chọn nỗi cô đơn.

Tôi đứng trước bức tường thủy tinh, tường tượng sau bóng đêm dày đặc kia là vô vàn huyền ảo ngày mai, là bao nhiêu gió thổi qua đây không dấu vết, bao nước mắt rơi trên tay lặng im. Là số phận của tôi tôi có quyền lựa chọn cách tôi sống. Lựa chọn cả cách đón đau trong màn đêm đen. Nên áp mặt vào bức tường lạnh giá, tôi nói ra nỗi đau trong tim, nói cho mình tôi nghe tiếng: Em yêu anh!

Tôi tưởng tượng tiếng thì thầm đó âm vang rất lâu trong đêm tối.

Một chuyển động khẽ khàng đâu đây, ai mở cửa trong một vài giây, lớp sáng nhỏ nhoi thoáng qua phía sau bức tường thủy tinh, đủ để tôi thỉnh thoảng nhìn thấy một người ngồi im trên chiếc ghế bành dọc cầu thang học viện, nhìn thẳng vào tôi qua bức tường thủy tinh, khuôn mặt vô cảm và thản nhiên quan sát. Một người đàn ông không rõ tuổi không rõ cảm xúc đang nhìn thẳng vào tôi. Tò mò chứng kiến tấn bi kịch trong đời một người đàn bà xa lạ.

Tôi biết tôi sẽ không bao giờ có đủ can đảm để một lần nào đó, ở một nơi nào hoang vắng lạnh lẽo, nói ra cái câu tôi giữ trong lòng. Thôi đành để tình yêu im lặng. Tôi sẽ im lặng cho đến khi cái chết đến mang tôi đi và xoá hết dấu vết ấy trong cuộc đời vô vọng này.

*Kaohsiung, 2004*

## Bút ký

### Trang Hạ dịch

#### Liên Thực Hương và bài bút ký đầy nước mắt

*Nhà văn Trung Quốc Liên Thực Hương lấy bút danh là Liên Giác khi viết truyện, tản văn, tiểu thuyết, các truyện dài kỳ trên các chuyên mục báo tuần Trung Quốc. Hiện Liên Thực Hương sống ở Thanh Đảo, là nhà văn tự do, hiện giữ các chuyên mục văn chương tình yêu trên tạp chí*



thời thượng, giống Trần Sinh. Đến nay Liên Thục Hương đã viết lượng bản thảo lên tới hơn hai triệu chữ, bà thú nhận là vì bà thích được nhận những khoản nhuận bút lớn một chút.

Liên Thục Hương bắt đầu từ năm 2001 cộng tác với rất nhiều tạp chí, đồng thời trên mạng Sina.com cũng mở một chuyên mục mang tên “Tự mình tỏ tình với mình”.

Tự ví mình là con mèo đêm co mình nằm trên nóc nhà, nhìn cuộc sống thành phố tấp nập đi qua đây mắt.

Những tác phẩm của Liên Thục Hương lấy bút danh Liên Gián xuất bản gần đây: tiểu thuyết “Tình cỏ”, “Người đàn ông sing-gum”, “Vết thương kín”, tập truyện ngắn “Tình không phát mãi”, “Yêu vào ngày tình nhân”, tùy bút “Đường đời hoa nở một lần”...

“Bài bút ký đầy nước mắt” được đăng trên tạp chí “Gia đình” (Trung Quốc) năm 2002 và lên mạng vào ngày 8/12/2003. Ngay sau khi được đăng, “Bài bút ký đầy nước mắt” giống như tác phẩm “Mẹ Diên” của Vương Hằng Tích, được xếp vào dạng “ký lục – bút ký ghi chép” và sau khi lên mạng đã được lưu truyền khắp nơi, được hàng triệu bạn đọc yêu thích.

Năm 2004, “Bài bút ký đầy nước mắt” đã được dựng thành phim ngắn và “được” nhiều bạn viết ưu ái đạo văn, đạo văn ý tưởng cũng như đạo cốt truyện. Giống như “Mẹ diên” có nhiều tác phẩm ăn theo, cũng như “Xin lỗi, em chỉ là con đĩ” làm nhiều cho người viết ở Trung Quốc bị ám ảnh bởi cốt truyện và nhiều bạn trẻ ở VN bị ám ảnh cái chữ “đĩ” trong đó.

Bộ phim ngắn này làm tiền đề cho tác phẩm điện ảnh đoạt giải thưởng của Trung Quốc, tiểu thuyết của Thục Hương chuyển thể từ tác phẩm cũng được đăng dài kỳ trên tờ Tin Tức Buổi Chiều đã mang lại cho bà số nhuận bút không nhỏ từ hơn 100 kỳ đăng.



## Bài bút ký đầy nước mắt

(Một chuyện có thật, do Liên Thục Hương chỉnh lý, dựa theo lời thuật miệng của cô Rodi).

Những hiểu lầm vô tình nối tiếp, đã làm vấp những bước chân của hạnh phúc. Khi cái thông lọng của số mệnh bắt ta trả giá, tất cả đã trở nên muộn màng.

### 1. Khi đưa mẹ chồng về đây an hưởng tuổi già, ai ngờ đó là gốc rễ sự chia ly của chúng tôi.

Sau khi kết hôn hai năm, chồng tôi bàn với tôi đón mẹ lên ở chung để chăm sóc bà những năm tuổi già.

Chồng tôi mất cha từ ngày anh còn nhỏ, mẹ chồng tôi là chỗ dựa duy nhất, mẹ nuôi anh khôn lớn, cho anh học hết đại học.

“Khổ đau cay đắng” bốn chữ ấy vận đúng vào số phận mẹ chồng tôi! Tôi nhanh chóng gạt đầu, liền đi thu dọn căn phòng có ban công hướng Nam, phòng có thể đón nắng, trồng chút hoa cỏ gì đó.

Chồng tôi đứng giữa căn phòng ngập tràn nắng, không nói câu nào, chỉ đột ngột bế bổng tôi lên quay khắp phòng, khi tôi giãy giụa cào cấu đòi xuống, anh nói: “Đi đón mẹ chúng ta thôi!”.

Chồng tôi vóc dáng cao lớn, tôi thích nép đầu vào ngực anh, cảm giác anh có thể tóm lấy cả thân hình mảnh mai bé nhỏ của tôi, nhét vào trong túi áo.

Mỗi khi chúng tôi cãi cọ và không chịu làm lành, anh thường nhắc bồng tôi lên đầu quay tròn, cho đến lúc tôi sợ hãi van xin anh thả xuống. Nỗi sợ hãi hạnh phúc ấy làm tôi mê mẩn.

Những thói quen ở nhà quê của mẹ chồng tôi mãi không thể thay đổi.

Tôi thích mua hoa tươi bày trong phòng khách, mẹ chồng tôi sau này không nhịn được bảo: “Bọn trẻ các con lãng phí quá, mua hoa làm chi? Nào có thể ăn được như cơm!”

Tôi cười: “Mẹ, trong nhà có hoa nở rộ, tâm trạng mọi người cũng vui vẻ”.

Mẹ chồng tôi cúi đầu cắn nhẩn, chồng tôi vội cười: “Mẹ, người thành phố quen thế rồi, dần dần mẹ sẽ quen thôi!”

Mẹ chồng tôi không nói gì nữa, nhưng mỗi lần thấy tôi mang hoa về, bà vẫn không nhịn được hỏi mua hoa mất bao nhiêu tiền, tôi nói, thì bà chép miệng. Có lần thấy tôi xách túi lớn túi nhỏ đi mua sắm về, bà hỏi cái này bao nhiêu tiền cái kia giá bao nhiêu, tôi cứ kể thật, thì bà chép miệng càng to hơn. Chồng tôi véo mũi tôi nói: “Đồ ngốc, em đừng nói cho mẹ biết giá thật có phải đỡ hơn không?”

Cuộc sống hạnh phúc đã lắng lặng trở những âm điệu không êm đềm.

Mẹ chồng tôi ghét nhất là thấy chồng tôi dậy nấu bữa sáng, với bà, làm đàn ông mà phải vào bếp nấu nướng cho vợ, làm gì có chuyện ngược đời đó?

Trên bàn ăn sáng, mặt mẹ chồng tôi thường u ám, tôi giả vờ không nhận thấy. Mẹ chồng tôi bèn khua bát đĩa canh cách, đấy là cách phản đối không lời của bà. Tôi là giáo viên dạy múa ở Cung thiếu niên, nhảy múa đã đủ mệt rồi, mỗi sáng ủ mình trong ổ chăn ấm áp, tôi không muốn phải hy sinh nốt sự hưởng thụ duy nhất đấy, vì thế tôi vờ câm điếc trước sự phản ứng của mẹ chồng. Còn mẹ chồng tôi thỉnh thoảng có giúp tôi làm việc nhà, thì chỉ làm tôi càng bận rộn thêm.

Ví như, bà gom tất thảy mọi túi nilông đựng đồ và đựng rác trong nhà lại, bảo chờ gom đủ rồi bán đồng nát một thể, vì thế trong nhà chỗ nào cũng toàn túi nilông dùng rồi; Bà tiếc rẻ không dùng nước rửa bát, để khỏi làm bà mất mặt, tôi đành phải lén lút rửa lại lần nữa. Có một buổi tối, mẹ chồng tôi bắt gặp tôi đang lén rửa lại bát, bà đập cửa phòng đánh “sầm” một cái, nằm trong phòng khóc âm ỉ.

Chồng tôi khó xử, sau việc này, suốt đêm anh không nói với tôi câu nào, tôi nũng nịu, làm lành, anh cũng mặc kệ. Tôi giận dữ, hỏi anh: “Thế em rốt cục đã làm sai cái gì nào?”

Anh trừng mắt nhìn tôi nói: “Em không chịu nhường mẹ đi một chút, ăn bát chưa sạch thì cũng có chết đâu?”

Sau đó, cả một thời gian dài, mẹ chồng tôi không nói chuyện với tôi, không khí trong gia đình gượng gạo dần. Thời gian đó, chồng tôi cũng sống rất mệt mỏi, anh không biết nên làm vui lòng ai trước.

Mẹ chồng tôi không cho con trai nấu bữa sáng nữa, xung phong đảm nhận “trọng trách” nấu bữa sáng. Mẹ chồng tôi ngắm con trai ăn sáng vui vẻ, lại nhìn sang tôi, ánh mắt bà trách móc tôi làm không trọn trách nhiệm của người vợ. Để tránh bị khó xử, tôi đành ăn tạm gói sữa trên đường đi làm.

Lúc đi ngủ, chồng tôi hơi buồn trách, hỏi tôi: “Rodi, có phải em chê mẹ anh nấu cơm không sạch nên em không ăn ở nhà?”. Lật mình, anh quay lưng về phía tôi lạnh lùng, mặc kệ tôi nước mắt tủi thân lăn tràn trề.

Cuối cùng, chồng tôi thở dài: “Rodi, thôi em cứ coi như là vì anh, em ở nhà ăn sáng được không?”. Thế là tôi đành quay về ngồi ở bàn ăn ngần ngại mỗi sáng.

Sáng đó, tôi húp bát cháo do mẹ chồng nấu, đột nhiên lợm giọng, mọi thứ trong dạ dày tống tháo hết ra ngoài, tôi cuống cuống bịt chặt miệng không cho nó trào ra, nhưng không được, tôi vút bát đĩa (*chú thích: người Trung Quốc ăn cháo bằng đĩa, không dùng thìa như ở Việt Nam*) nhảy bổ vào toa-lét, nôn oẹ hết.

Khi tôi hỏn hển thở được, bình tâm lại, thấy mẹ chồng tôi đang khóc lóc than thân trách phận bằng tiếng pha rặt giọng nhà quê, chồng tôi đứng ở cửa toa-lét giận dữ nhìn tôi, tôi há miệng

không nói được nên lời, tôi đâu có cố ý. Lần đầu tiên tôi và chồng tôi bắt đầu cãi nhau kịch liệt, ban đầu mẹ chồng tôi ngồi nhìn chúng tôi, rồi bà đứng dậy, thất thểu đi ra khỏi cửa. Chồng tôi hẳn học nhìn tôi một cái rồi xuống nhà đuổi theo mẹ.

## **2. Đón chào sinh mệnh mới, nhưng mắt đi tính mệnh bà!**

Suốt ba ngày, chồng tôi không về nhà, cũng không gọi điện. Tôi đang giận, tôi nghĩ từ ngày mẹ chồng tôi lên đây, tôi đã cực nhọc đủ rồi, còn muốn gì tôi nữa? Nhưng kỳ lạ làm sao, tôi vẫn cứ buồn nôn, ăn gì cũng chẳng thấy ngon, thêm vào đó việc nhà rối ren, tâm trạng tôi cực kỳ tồi tệ. Sau đó, một đồng nghiệp bảo tôi: “Rodi, trông sắc mặt cậu xấu lắm, đi khám bác sĩ xem nào”.

Kết quả khám của bác sĩ là tôi đã có thai. Tôi hiểu ra sáng hôm đó vì sao tôi nôn ọe, trong cảm giác hạnh phúc có xen lẫn chút oán trách, chồng tôi và cả cả bà mẹ chồng đã từng sinh nở, vì sao họ không hề nghĩ đến lý do ấy? Ở cổng bệnh viện, tôi gặp chồng tôi. Mới chỉ ba hôm không gặp mặt, chồng tôi đã trở nên hốc hác. Tôi đáng lẽ định quay người đi thẳng, nhưng trông anh rất đáng thương, tôi không nén được gọi anh lại. Chồng tôi nghe tiếng thì nhìn thấy tôi, nhưng làm như không quen biết, trong mắt anh chỉ còn sự căm thù, ánh nhìn ấy làm tôi bị thương.

Tôi tự nói với mình, không được nhìn anh ấy, không được nhìn anh ấy, tôi đưa tay vẫy một chiếc taxi chạy qua.

Lúc đó tôi mong muốn làm sao được kêu lên với chồng tôi một tiếng: “Anh ơi, em sắp sinh cho anh một đứa con rồi!” và được anh bế bổng lên, quay tròn hạnh phúc, những cái tôi mơ ước nó không xảy ra, trên chiếc taxi, nước mắt tôi chầm chậm rơi xuống.

Vì sao một vụ cãi nhau đã làm tình yêu trở nên tồi tệ như thế này? Sau khi về nhà, tôi nằm trên giường nhớ chồng, nhớ đến sự căm thù trong mắt anh. Tôi ôm một góc chăn nằm khóc. Đêm đó, trong nhà có tiếng mở ngăn kéo. Bật đèn lên, tôi nhìn thấy gương mặt đầy nước mắt của chồng tôi. Anh ấy đang lấy tiền. Tôi lạnh lùng nhìn anh, không nói gì. Anh coi như không có tôi, cầm tiền và sỗ tiết kiệm rồi đi. Có lẽ anh đã quyết định rời bỏ tôi thật sự. Thật là một người đàn ông khôn ngoan, tinh và tiền rạch ròi thế. Tôi cười nhạt vài cái, nước mắt lại “ồn ào” lăn xuống. Ngày hôm sau, tôi không đi làm. Tôi dọn lại toàn bộ suy nghĩ của mình, đi tìm chồng nói chuyện một lần cho rõ.

Đến công ty của chồng, thư ký hơi lạ lùng nhìn tôi, bảo: “Mẹ của tổng giám đốc Trần bị tai nạn xe cộ, đang trong viện.”

Tôi há hốc mồm trợn mắt, chạy bổ tới bệnh viện, khi tìm được chồng tôi, mẹ chồng tôi đã mất rồi. Chồng tôi không nhìn tôi, mặt anh rần rần.

Tôi nhìn gương mặt gầy gò trắng bệnh xanh tái lại của mẹ chồng, nước mắt tôi tuôn xuống ào ào, trời ơi! Sao lại ra thế này? Cho đến tận lúc chôn cất bà, chồng tôi cũng không hề nói với tôi một câu, thậm chí mỗi ánh mắt đều mang một nỗi thù hận sâu sắc. Về vụ tai nạn xe, tôi phải hỏi người khác mới biết đại khái là, mẹ chồng tôi bỏ nhà đi mơ hồ ra phía bên xe, bà muốn về quê, chồng tôi càng theo bà càng đi nhanh, khi qua đường, một chiếc xe bus đã đâm thẳng vào bà... Cuối cùng tôi đã hiểu sự căm ghét của chồng, nếu buổi sáng hôm đó tôi không nôn, nếu chúng tôi không cãi nhau, nếu như... trong tim anh ấy, tôi chính là người gián tiếp gây ra cái chết của mẹ anh.

Chồng tôi im lặng dọn đồ vào ở phòng mẹ, mỗi tối anh về nhà nồng nặc hơi rượu. Và tôi bị lòng tự trọng đáng thương lẫn sự ân hận dồn nén tới không thể thở được, muốn giải thích cho anh, muốn nói với anh rằng chúng ta sắp có con rồi, nhưng nhìn vào đôi mắt lạnh lùng của anh, tôi lại nuốt hết đi những lời định nói. Thà anh đánh tôi một trận hoặc chửi bới tôi một trận còn hơn, cho dù tất cả đã xảy ra không phải do tôi cố ý.

Ngày lại ngày cứ thế trôi đi trùng lặp, chồng tôi về nhà ngày càng muộn. Tôi cố chấp, coi anh còn hơn kẻ lạ. Tôi là cái thòng lọng thắt trong trái tim chồng tôi.

Một lần, tôi đi qua một tiệm ăn châu Âu, xuyên qua lớp cửa kính trong suốt kéo dài từ trần nhà xuống sát mặt đất, tôi nhìn thấy chồng tôi ngồi đối diện trước một cô gái trẻ, anh nhẹ nhàng vuốt tóc cô gái, tôi đã hiểu ra tất cả.

Ban đầu tôi sững sờ, rồi tôi bước vào tiệm ăn, đứng trước mặt chồng, nhìn anh trần trối, mắt khô cạn. Tôi chẳng còn muốn nói gì, cũng không thể nào nói gì. Cô gái nhìn tôi, nhìn chồng tôi, đứng lên định bỏ đi, chồng tôi đưa tay ấn cô ngồi xuống, và, anh cũng trần trối nhìn tôi, không hề thua kém. Tôi chỉ còn nghe thấy tiếng trái tim tôi đang đập thoi thóp, đập thoi thóp từng nhịp một từng nhịp một cho tới tận ranh giới tái xanh của cái chết. Kẻ thua cuộc là tôi, nếu tôi cứ đứng thế này mãi, tôi và đứa bé trong bụng tôi sẽ cùng ngã.

Đêm đó, chồng tôi không về nhà, anh dùng cách đó để nói cho tôi biết: Cùng với cái chết của mẹ chồng tôi, tình yêu của chúng tôi cũng đã chết rồi.

Chồng tôi không quay về nữa. Có hôm, tôi đi làm về, thấy tủ quần áo bị động vào, chồng tôi quay về lấy vài thứ đồ của anh. Tôi không muốn gọi điện cho chồng tôi, ngay cả ý nghĩ ban đầu là giải thích mọi chuyện cho anh, giờ cũng đã biến mất hoàn toàn.

Tôi một mình sống, một mình đi bệnh viện khám thai, mỗi lần thấy những người chồng thận trọng đi vợ đi viện khám thai, trái tim tôi như vỡ tan ra. Đồng nghiệp lấp lửng xui tôi nạo thai đi cho xong, nhưng tôi kiên quyết nói không, tôi điên cuồng muốn được để đứa con này ra, coi như một cách bù đắp cho cái chết của mẹ chồng tôi. Khi tôi đi làm về, chồng tôi đang ngồi trong phòng khách, khói thuốc mù mịt khắp phòng, trên bàn nước đặt một tờ giấy. Không cần liếc qua, tôi đã biết tờ giấy viết gì.

Trong hai tháng chồng tôi không về nhà, tôi đã dần dần học được cách bình tĩnh. Tôi nhìn anh, gỡ mũ xuống, bảo: “Anh chờ chút, tôi ký!”. Chồng tôi cứ nhìn tôi, ánh mắt anh bối rối, như tôi.

Tôi vừa cởi cúc áo khoác vừa tự dặn mình: “Không khóc, không khóc...”. Mắt rất đau, nhưng tôi không cho phép nước mắt được lăn ra. Treo xong áo khoác, cái nhìn của chồng tôi gắn chặt vào cái bụng đã nổi lên của tôi. Tôi mỉm cười, đi tới, kéo tờ giấy lại, không hề nhìn, ký lên đó cái tên tôi, đẩy lại phía anh.

“Rodi, em có thai à?”

Từ sau khi mẹ chồng gặp tai nạn, đây là câu đầu tiên anh nói với tôi. Tôi không cảm được nước mắt nữa, lệ “tới tấp” giàn xuống má.

Tôi đáp: “Vâng, nhưng không sao đâu, anh có thể đi được rồi!”. Chồng tôi không đi, trong bóng tối, chúng tôi nhìn nhau. Chồng tôi nằm ôm lấy lấy người tôi, nước mắt thấm ướt chần. Nhưng trong tim tôi, rất nhiều thứ đã mất về nơi quá xa xôi, xa tới mức dù tôi có chạy đuổi theo cũng không thể với lại.

Không biết chồng tôi đã nói “Anh xin lỗi Em!” với tôi bao nhiêu lần rồi, tôi cũng đã từng tưởng rằng tôi sẽ tha thứ, nhưng tôi không tài nào làm được, trong tiệm ăn châu Âu hôm đó, trước mặt người con gái trẻ ấy, ánh mắt lạnh lẽo chồng tôi nhìn tôi, cả đời này, tôi không thể nào quên nổi. Chúng tôi đã cùng rạch lên tim nhau những vết đốn đau. Do tôi, là vô ý; Còn anh, là bởi cố tình.

### **3. Mong ước hoá giải những ân hận cũ, nhưng quá khứ không bao giờ trở lại!**

Trừ những lúc ám áp khi nghĩ đến đứa bé trong bụng, còn với chồng, trái tim tôi lạnh giá như băng, không ăn bất cứ thứ gì anh mua, không cần ở anh bất cứ món quà gì, không nói chuyện với anh. Bắt đầu từ lúc ký vào tờ giấy kia, hôn nhân cũng như tình yêu đã biến mất khỏi đời tôi. Có hôm chồng tôi thử quay về phòng ngủ, anh vào, tôi ra phòng khách, anh chỉ còn cách quay về ngủ ở phòng mẹ.

Trong đêm đầu, đôi khi từ phòng anh vẳng tới tiếng rên khe khẽ, tôi im lặng mặc kệ. Đây là trò anh thường bày ra, ngày xưa chỉ cần tôi giận anh, anh sẽ giả vờ đau đầu, tôi sẽ lo lắng chạy đến, ngoan ngoãn đầu hàng chồng, quan tâm xem anh bị làm sao, anh sẽ vươn một tay ra tóm lấy tôi cười ha hả. Anh đã quên rồi, tôi lo lắng là bởi tôi yêu anh, còn bây giờ, giữa chúng tôi còn lại gì đâu?

Chồng tôi dùng những tiếng rên ngắt quãng để đón ngày đứa bé chào đời. Dường như ngày nào anh cũng mua gì đó cho con, các đồ dùng của trẻ sơ sinh, đồ dùng của trẻ em, ngay cả sách thiếu nhi, từng bọc từng bọc, sắp chất đầy gian phòng anh. Tôi biết chồng tôi dùng cách đó để cảm động tôi, nhưng tôi không còn cảm thấy gì nữa. Anh đành giam mình trong phòng,

gõ máy tính “lạch cà lạch cạch”, có lẽ anh đang yêu đương trên mạng, nhưng việc đó đối với tôi không có ý nghĩa gì.

Đêm cuối mùa xuân, cơn đau bụng dữ dội khiến tôi gào lên, chồng tôi nhảy bổ sang, như thể anh chưa hề thay quần áo đi ngủ, vì đang chờ đón giây phút này tới. Anh cõng tôi chạy xuống nhà, bắt xe, suốt dọc đường nắm chặt bàn tay tôi, liên tục lau mồ hôi trên trán tôi. Đến bệnh viện, anh lại cõng tôi chạy vào phòng phụ sản. Nằm trên cái lưng gầy guộc và áp áp, một ý nghĩ hiện ra trong đầu tôi: “Cả cuộc đời này, còn ai có thể yêu tôi như anh nữa không?”

Anh đẩy cửa phòng phụ sản, nhìn theo tôi đi vào, tôi cố nén cơn đau nhìn lại anh một cái nhìn ám áp.

Từ phòng đẻ ra, chồng tôi nhìn tôi và đứa bé, anh cười mắt rưng rưng. Tôi vuốt bàn tay anh. Chồng tôi nhìn tôi, mỉm cười, rồi, anh chậm rãi và mệt mỏi ngã dụi xuống. Tôi gào tên anh... Chồng tôi mỉm cười, nhưng không thể mở được đôi mắt mệt mỏi... Tôi đã tưởng có những giọt nước mắt tôi không thể nào chảy vì chồng nữa, nhưng sự thực lại khác, chưa bao giờ có nỗi đau đớn mạnh mẽ thế xé nát thân thể tôi.

Bác sĩ nói, phát hiện chồng tôi ung thư gan đã vào giai đoạn cuối cùng, anh gắng gượng cho đến giờ kể cũng đã là kỳ tích. Tôi hỏi bác sĩ phát hiện ung thư khi nào? Bác sĩ nói năm tháng trước, rồi an ủi tôi: “Phải chuẩn bị hậu sự đi!”

Tôi mặc kệ sự can ngăn của y tá, về nhà, vào phòng chồng tôi bật máy tính, tìm tôi phút chốc bị bóp nghẹt. Bệnh ung thư gan của chồng tôi đã phát hiện từ năm tháng trước, nhưng tiếng rên rỉ của anh là thật, vậy mà tôi nghĩ đó là...

Có hai trăm nghìn chữ trong máy tính, là lời dặn dò chồng tôi gửi lại cho con chúng tôi:

“Con ạ, vì con, bố đã kiên trì, phải chờ được đến lúc nhìn thấy con bố mới được gục ngã, đó là khao khát lớn nhất của bố... Bố biết, cả cuộc đời con sẽ có rất nhiều niềm vui hoặc gặp nhiều thử thách, giá như bố được đi cùng con suốt cả chặng đường con trưởng thành, thì vui sướng biết bao, nhưng bố không thể. Bố viết lại trên máy tính, viết những vấn đề mà con có thể sẽ gặp phải trong đời, bao giờ con gặp phải những khó khăn đó, con có thể tham khảo ý kiến của bố... Con ơi, viết xong hơn 200 nghìn chữ, bố cảm thấy như đã đi cùng con cả một đoạn đời con lớn. Thật đấy, bố rất mừng. Con phải yêu mẹ con, mẹ rất khổ, mẹ là người yêu con nhất, cũng là người bố yêu nhất...”

Từ khi đứa trẻ đi học mẫu giáo, rồi học Tiểu học, Trung học, lên Đại học, cho đến lúc tìm việc, yêu đương, anh đều viết hết.

Chồng tôi cũng viết cho tôi một bức thư:

“Em yêu dấu, cưới em làm vợ là hạnh phúc lớn nhất đời anh, tha thứ cho những gì anh làm tổn thương em, tha thứ cho việc anh giấu em bệnh tình, vì anh muốn em giữ gìn sức khỏe và tâm lý chờ đón đứa con ra đời... Em yêu dấu, nếu em đang khóc, tức là em đã tha thứ cho anh rồi, anh sẽ cười, cảm ơn em đã luôn yêu anh... Những quà tặng này, anh sợ anh không có cơ hội tự tay tặng cho con nữa, em giúp anh mỗi năm tặng con vài món quà, trên các gói quà anh đều đã ghi sẵn ngày sẽ tặng quà rồi...”

Quay lại bệnh viện, chồng tôi vẫn đang hôn mê. Tôi bế con tới, đặt nó bên anh, tôi nói: “Anh mở mắt cười một cái nào, Em muốn con mình ghi nhớ khoảnh khắc ám áp nằm trong lòng bố...”

Chồng tôi khó khăn mở mắt, khẽ mỉm cười. Thành bé vẫn nằm trong lòng bố, ngọc ngậy đôi tay hồng hào bé tí xíu. Tôi ấn nút chụp máy ảnh “lách tách”, để mặc nước mắt chảy dọc má...

\*\*\*

**Phụ đính III :**

## Em không phải nhà văn

Nên em không có việc gì để bước qua cánh cổng trụ sở Hội Nhà Văn Việt Nam ở số 9 Nguyễn Đình Chiểu cả, trừ ngoại lệ năm 2009 em phải khốn nạn với các bác.

Đầu tiên là vụ em lỡ bàn phím khai ra việc quan chức của Hội Nhà Văn dạo văn lẫn nhau mang đi Đài Loan, bảo là thơ của mình, để được danh giá với làng văn châu Á. Các bạn nước ngoài thì kinh ngạc và khinh bỉ các bác, còn các bác thì khinh bỉ em (gửi đơn kiện lên tận Bộ Công An yêu cầu Bộ Công An làm rõ mục đích và động cơ của con phản động Trang Hạ đang bôi nhọ các bác) và kinh ngạc thấy dư luận kinh ngạc vì vụ này. Các bác gọi em lên số 9 Nguyễn Đình Chiểu để thương lượng dẹp vụ này.

Em nói thẳng luôn em không phải con chó mà huyết sáo thì chạy ra, gọi tới thì dọn dẹp bãi chiến trường của các bác, chó dọn gì ngoài cứt? Em chỉ đưa ra công luận 3 bài báo vì em là nhà báo và em đảm bảo thông tin chính xác về 3 bài báo đó, chứ còn việc xác minh và kiểm điểm tiếp theo là việc nội bộ của Hội Nhà Văn Việt Nam chứ không phải nghĩa vụ của cô Trang Hạ. Bác gì, trời ơi sao tự nhiên em quên tên, mà là Trưởng Ban Kiểm Tra của Hội, ngồi ở văn phòng tầng 1 ấy (trời ơi sao mình nhớ được mỗi tên bác Thịnh ngồi ở tầng 3 thôi nhỉ?) sao em chỉ nhớ bác này ngày xưa mười mấy năm trước đăng truyện ngắn của em lên Văn Nghệ Quân Đội ấy, bác ấy bảo là đã họp rồi (ý nói cuộc họp cuối tháng 6/2009 mà các báo có đăng) nhưng sang Đài Loan thì tốn tiền quá, mà đây là lỗi của quan chức Hội Nhà Văn chứ không phải lỗi của Hội Nhà Văn.

Tiểu thuyết "Chuyện kể dưới ngọn đèn đường" - Trang Hạ - NXB Văn Học 2010

Em bảo là, chi phí một người đi công tác 1 tuần như thế là 10 triệu đồng, Hội Nhà Văn chi 20 triệu đồng cho 2 đồng chí đi làm việc, đó là cái giá rất rẻ vì 20 triệu đó sẽ mua lại được uy tín của Hội Nhà Văn. Còn cô Trang Hạ tự đi mà xác minh thì em tại sao lại phải hầu Hội Nhà Văn? Bác nói, nhưng cũng có ý kiến này ý kiến khác, nói là tốn tiền quá, nên thôi, và nguyên văn "Kể cả xác minh được rõ thì chúng tôi cũng có cách đỡ cho chị Hoa" (he he chị Hoa này là chị Hoa quan chức Hội Nhà Văn, không phải chị Trang Hạ mà Hội nhà văn vừa huyết sáo gọi tới châu trước mặt).

Nghe thế mình biết là không cùng tầng bay thì khó lòng đối thoại. Bây giờ cứ bắt máy bay khác bay cùng tầng bay với mình, là thế nào cũng có tai nạn hàng không. Mình chỉ bảo một câu là, bên Đài Loan có gửi thư phản đối hai nội dung của Hội Nhà Văn Việt Nam đưa ra trong cuộc họp vừa rồi đó (họ quan tâm tới mức, tự nhờ người đón đọc báo mạng rồi dịch cho họ xem) và họ khẳng định cái tờ bản thảo mà quan chức Hội Nhà Văn đưa ra thanh minh không phải cái bản thảo trong hồ sơ mà họ đang giữ đâu, bịa đặt đó, họ chờ các bác sang làm việc, có xếp lịch rồi đó, còn có sang không, có định làm cho rõ trắng đen hay để cứt trâu hóa bùn thì là việc của... Việt Nam, hồng phải việc của họ!

Coi như vụ tiền mà Đài Loan trả cho thơ của Lò Ngân Sủn, quan chức Hội Nhà Văn cũng quyết.

Vụ thứ hai mới là vụ đau tim. Bên Đài Loan tỏ thiện chí muốn Trang Hạ thu xếp để mời tác giả thật của thơ sang, coi như là một cách đính chính với độc giả, "trả lại tên cho thơ" chứ họ cũng... đâu phải chó mà Hội Nhà Văn Việt Nam huyết sáo một phát, chó chạy đi cải chính hộ cho lỗi lầm của chủ? Thế là Festival thơ năm 2009 mời nhà thơ Hữu Thịnh (với tư cách Tổng biên tập tạp chí Thơ, chứ ko phải tư cách chủ tịch HNV) sang dự, sau khi một mình em lo liệu mọi việc từ làm hồ sơ, dịch thơ, hiệu đính, dịch tiểu sử, làm ảnh, chạy đi chạy lại lên Hội Nhà Văn lo làm giấy mời, xong đến khi đặt vé máy bay xong thì nhà thơ dứt khoát không đưa hộ chiếu và cũng... không đi. Vậy mà suốt mấy tháng ròng mình vất vả chạy đi chạy lại thì bác không hề nói gì, giờ làm lỡ cả mọi việc, chương trình lên rồi, kỷ yếu đã in, đã thuê cả Thánh đường sách ở Đài Bắc trọn một tối cho bác ngồi kể thơ, giờ biết làm sao?

Bác bảo, bác ngồi tầng ba, bác sợ Trung Quốc.

Em bảo, có nhà thơ Trung Quốc sang tham dự bình thường mà.

Bác bảo, bác chỉ đi sang Đài Loan tham dự Festival thơ với điều kiện, cô Trang Hạ giúp Hội Nhà Văn nói lại quan hệ với Hội Nhà Văn Trung Quốc.

Kinh ngạc tốt độ!

Bác bảo, từ 2006 đến giờ, chính xác hơn là từ khi Thiết Ngưng lên làm chủ tịch Hội nhà văn Trung Quốc, “hội nó” đều lảm đã lờ “hội của bác” đi. Hội Nhà Văn Việt Nam gửi hoa và điện mừng bà Thiết Ngưng lên làm Chủ tịch Hội Nhà Văn TQ, “nó” không thèm trả lời. Hội Nhà Văn Việt Nam gửi hoa và điện mừng Quốc khánh Trung Quốc, “nó” không thèm trả lời. Hội Nhà Văn Việt Nam gửi công văn mời tham gia giao lưu văn hóa, “nó” không thèm trả lời. Hội Nhà Văn Việt Nam mở hẳn cả một Hội Thảo cho “nó” tại Hà Nội, “nó” chỉ gửi một công chức bàn giấy chả biết gì về văn chương sang chiếu lệ. Hội Nhà Văn Việt Nam gửi công văn mời tới 35 nhà văn của “nó” sang Hội nghị quảng bá Văn học VN ra thế giới, mà “hội của bác” đặc cách lo toàn bộ chi phí tàu xe đi lại đủ thứ cho nó, vào tháng 1/2010 sắp tới, nó càng lờ đi coi như câm điếc. Giờ lờ nó lấy cớ vì bác đi Đài Loan mà nó không thèm sang Việt Nam, thì hồng cả việc lớn của bác à? Giờ Trang Hạ liên hệ với Thiết Ngưng để lo liệu vụ này, đảm bảo ăn chắc thì bác mới đi Đài Loan.

Mình bảo, nó không đi đã có một trăm đại biểu nước khác, lo gì? Trang Hạ lấy tư cách gì để mà làm cái việc này?

Bác bảo nhỏ, nhưng khôn nổi kinh phí của nhà nước chỉ cấp cho các bác để o bế quan hệ với Trung Quốc chứ không phải tiền tỷ hàng năm để làm văn làm chương với quốc tế nào khác. Cái này nó liên hệ mật thiết tới... tiền.

He he mình hiểu ra bản chất vấn đề. Nhưng kinh hãi hơn là nhận ra bản thân đang khinh bỉ cái nỗi sợ mà người ta không dám gọi tên là nỗi sợ ấy. Mọi người cũng chắc đã hiểu ra cách lựa chọn của Trang Hạ. Đã bảo em không làm chó mà, dù có người muốn em trong vị trí chó.

Kết cuộc, 1/2010 năm nay, có bảy sinh viên Trung Quốc cùng hai biên tập viên tạp chí văn học (trong đó chỉ có nhỡn 1 người làm nghiên cứu trong lĩnh vực Văn học và có một dịch giả) sang tham gia Hội nghị hoành tráng của các bác Hội Nhà Văn VN. Không hổ danh nước lớn, bên hội trường mình, họ ngủ gật trong mọi buổi người VN đọc thoại trên micro không phiên dịch.

Những đại biểu ngồi cạnh mình chỉ nhìn họ kỳ lạ và xì xào chứ không đoán ra được bản chất của việc ngủ gật.

Làng văn mà, mình chỉ là Thị Nở vô thừa nhận trong cái làng đó (mà còn có nguy cơ chữa hoang với thành phần phản động làng nữa) nên được vào đình gặp Bá Kiến với mõ làng đã hân hạnh tuyệt vời rồi, còn dám hó hé gì?

Mà các bạn Trung Quốc cũng duyên phết, ngủ gật trong làng văn Việt Nam đâu phải một tội?

## Bình minh màu tím

Ngoài kia gió vẫn thét gào. Phải chăng cuộc đời của mỗi con người dường như là những tiếng cười ngạo nghễ và chua chát. Tôi bản thân rút chiếc áo khoác trên móc, thêm chiếc khăn choàng cổ và lạng lẽ rời khỏi căn phòng đã chứa đựng quá nhiều nước mắt.

Đang chìm đắm trong một mớ hỗn độn những suy nghĩ miên man, không đầu không cuối, tôi bất chợt bắt gặp một ánh mắt. Cái nhìn lia nhanh như chớp và “đóng băng”.

Tôi bỗng rùng mình...

Một gã đàn ông cao to, dáng vẻ lịch lãm, cặp mắt sắc lạnh với cái nhìn vô hồn ẩn dưới cặp chân mày rậm rạp, nhưng thấp thoáng hiện trên gương mặt hắn là vẻ thánh thiện pha chút u buồn. Đại khái thế...

Bước ra xa lộ cũng là lúc trời bắt đầu mưa lất phất, dưới ánh sáng ngược từ đèn pha của xe cộ và cửa phố xá thì nó như một màn sương dày đặc. Tôi cảm thấy choáng váng vì hơi men còn lại của một loại rượu mạnh mà tôi đã uống sau khi rời khỏi nơi hẹn, rời khỏi anh – con người

bội bạc, và cũng là lúc tôi từ giã tình yêu mà mình đã ấp ủ, nâng niu bấy lâu nay. Một buổi chiều bi đát nhất đời tôi!

– Kéttt!!!

Tôi chỉ kịp lờ mờ nhận ra một luồng ánh sáng mạnh chiếu thẳng vào mặt...tiếng còi...tiếng thắng xe...vài tiếng nói xôn xao và rồi thì tôi không còn biết gì nữa.

\*\*\*

Đầu đau như búa bổ, tôi thấy mình mảy nặng trĩu, chân tay rã rời không tài nào nhấc lên nổi. Mở mắt ra, một căn phòng trắng toát hiện lên, tôi đưa mắt nhìn xung quanh...không có ai, tôi đưa mắt thêm một lần nữa...vẫn không có ai. Nhắm mắt lại, tôi bắt đầu cảm thấy sợ. Tôi cố nhớ xem chuyện gì đã xảy ra với mình, nhưng không thể. Những gì tôi có thể cảm nhận được lúc này là hàng ngàn dây thần kinh tập trung lại và thi nhau giật binh binh trong đầu. Và rồi, tôi lại thiếp đi ngay trong khi tôi đang cố gắng nhớ ra điều gì đó.

Có cái gì đó nóng nóng trên mặt, nhất là ở hai con mắt – thật bực mình. Tôi nhăn nhó:

– Cái gì mà khó chịu thế không biết?

Hai con mắt mở trừng lên và rồi khép nhanh lại trong tích tắc, miệng tôi lẩm bẩm:

– Không chịu kéo rèm cửa lại gì cả!

Tôi thét lên:

– Dì Sáu đâu, tôi đã nói bao nhiêu lần là khi tôi ngủ phải kéo rèm cửa lại cơ mà.

Cửa nhẹ bật mở, dì Sáu bước vào, trên tay bê khay tô cháo còn nghi ngút hơi nóng, một ly nước lọc bên cạnh là vài viên thuốc. Dì đặt khay lên bàn rồi lật đật chạy lại bên cửa sổ, tay vừa kéo rèm vừa nói:

– Cô dậy rồi à? Hồi sáng cậu chủ ghé xem cô bớt bệnh chưa, thấy căn phòng bí bích nên cậu bảo tôi mở ra cho thoáng. Mãi nấu cháo ở dưới bếp cho cô nãy giờ nên tôi quên bẵng đi mất. Lần sau tôi sẽ chú ý hơn.

Dì Sáu lại tiếp tục vồn vã:

– Cô mau dậy ăn đi cho nóng rồi còn uống thuốc. Cả đêm hôm qua cô lên cơn sốt, cậu chủ lo cho cô lắm.

Tôi cau mày lại, gắt:

– Làm gì mà nãy giờ dì nói nhiều thế hả? Ở cái nhà này tôi cảm thấy ngột ngạt lắm rồi. Mọi người đã bao giờ đặt mình vào vị trí của tôi mà thử nghĩ chưa?

Cầm mấy viên thuốc ném mạnh vào góc nhà tôi thút thít:

– Lại thuốc, lúc nào cũng thuốc, con người tôi chứa quá nhiều thuốc rồi. Tôi không uống nữa, sao không để cho tôi chết đi.



Biết tôi đang khó chịu vì Sáu không nói gì mà chỉ lẳng lặng nhặt những viên thuốc rồi bước ra khỏi phòng, khuôn mặt đầy khắc khổ.

Tôi buồn người nằm sấp xuống, nhớ cái ngày gặp phải tai nạn ác nghiệt đó và tôi đã quên đi quá khứ của mình. Vậy mà thắm thoát đã một năm trôi qua, mọi thứ dường như không có gì thay đổi. Tôi nhớ lần đầu tiên ở căn phòng này, khi tỉnh lại tôi thật sự bàng hoàng không hiểu chuyện gì đã xảy ra. Trong mắt tôi mọi thứ đều lạ lẫm, kể cả dì Sáu và hấn. Tôi sợ đến nỗi không dám mở mắt ra...

... Có mùi hương thật dễ chịu lan tỏa đâu đây... Không cưỡng lại được tôi hé mắt nhìn lên... Một màu tím nhạt... Từ từ ngồi dậy, không như những gì tôi đang suy nghĩ và lo sợ. Một căn phòng khá xinh xắn sơn đỏ nhạt màu tím nhạt. Mọi thứ được bày biện và sắp xếp ngăn nắp. Có một chiếc tủ đứng kê sát cửa ra vào. Đối diện với giường nằm là TV màn hình phẳng còn mới. Chiếc giường kê cạnh cửa sổ, nơi mà tôi có thể nhìn ra vườn hoa và khoảng không gian bao la ấy mỗi hoàng hôn, nơi mà những tia nắng đầu tiên trong ngày chiếu thẳng chỗ tôi nằm... Và đây, điều mà tôi đang tìm kiếm... mùi hương đang tỏa ra từ bình hoa tím đặt trên bàn... màu tím mê hoặc. Ôi, màu của niềm nhớ thương... màu của sự chung thủy...

Và hấn, người mà nói tôi – Lăng Bình – là vị hôn thê của hấn, gần đến ngày cưới tôi bị một tai nạn bất ngờ và dẫn đến kết cục ngày hôm nay tôi không còn nhớ gì hết.

Tôi còn nhớ như in hình ảnh lần đầu tiên thấy hấn – ở chính căn phòng này – Một gã đàn ông cao to, dáng vẻ lịch lãm, cặp mắt sắc lạnh với cái nhìn vô hồn ẩn dưới cặp chân mày rậm rạp, nhưng thấp thoáng hiện trên gương mặt hấn là vẻ thánh thiện pha chút u buồn. Nhưng bây giờ tôi xin được nói thêm về hấn. Phải công nhận rằng đôi mắt của hấn rất đẹp. Bờ mi dài và cong nhưng không hề nữ tính. Hơn thế nữa, trong sâu thẳm đôi mắt ấy tôi cảm nhận được sự ấm áp. Tuy rằng ánh mắt hấn lúc nào cũng mang màu u buồn. Nhìn vào đôi mắt ấy tôi có thể thấy một biển trời cảm xúc mà tôi không thể diễn tả thành lời, chứ không đơn thuần chỉ là “cặp mắt sắc lạnh với cái nhìn vô hồn” như thoát tiên trông thấy.

Hấn ít nói lắm, tôi thì chúa ghét cái vẻ lảm lảm lì lì của hấn. Lúc nào cũng tỏ ra chững chạc làm như hấn là bố của tôi, mặc dù hấn lớn hơn tôi gần chục tuổi.

Phòng tôi sát phòng hấn, rồi mới đến phòng của dì Sáu. Thế nhưng có khi cả ngày tôi không thấy mặt hấn đâu. Buổi sáng hấn xách cặp đi làm khi tôi chưa thức dậy, chiều hấn về thì tôi và dì Sáu đã ăn cơm. Hấn cứ lảm lì như thế đấy. Hấn về là chui đầu vào căn phòng – mà tôi nghĩ cũng là thiên đường của hấn – để thưởng thức một thứ nhạc mạnh mà hấn cho là không có loại nhạc nào có thể “đỉnh” hơn thế nữa. Tôi nói thật, cái thứ nhạc “đỉnh” hấn nghe lúc nào cũng âm âm như muốn nổ tung phòng, nào trống, nào guitar, nào những tiếng gào thét inh tai điếc óc, ấy thế mà hấn cứ trầm trồ khen và say sưa ngấu nghiến. Tôi thấy hấn chẳng có vẻ gì coi tôi như vị hôn thê của hấn, kể cả cái cách hấn xưng hô “Tôi- Cô”. Tôi và hấn không có một điểm chung, trừ việc không ai muốn ai làm phiền đến mình. Lúc đầu tôi cũng thắc mắc về nhiều thứ lắm, nhưng sau này thì không, bởi tôi cũng chẳng muốn nhớ tới quá khứ, tới những gì đã qua mà hấn nói với tôi là không có gì đáng nhớ hết – rằng quá khứ chỉ là sự đau buồn. Và tôi tin hấn.

Thời gian cứ vậy trôi qua, hấn chẳng hề có thái độ thân mật với tôi. Hiếm khi thấy hấn ngồi nói chuyện vui vẻ, cời mở với tôi quá 10 phút, chỉ trừ những lúc tôi ốm đau hấn mới ghé qua phòng hỏi han, quan tâm. Và cũng chỉ những lúc như thế tôi mới thấy hấn thật gần gũi. Nhưng tôi cũng quen dần với những điều đó, quen dần với việc hấn là người như thế.

Cuộc sống ngày càng tẻ nhạt hơn khi bắt đầu tôi cũng lảm lì như hấn. Tôi ít hoà mình với xã hội hơn, đa phần thời gian của tôi là trong nhà, ngoài vườn... Bởi chính hấn, hấn không cho tôi

làm gì với lý do là sợ ảnh hưởng đến sức khỏe, khi nào cần gì thì cứ nói với hấn một tiếng. Nhưng tôi thua hấn ở sức chịu đựng, tôi nóng nảy và hay quát tháo vô cớ, không ai khác chính là dì Sáu, người luôn hứng chịu tất cả. Thật lòng tôi không ghét bỏ gì người đàn bà ấy, nhưng tôi không thể kiềm chế được cảm xúc của mình. Dì Sáu là người tốt, dì là người dành thời gian chăm sóc cho tôi nhiều nhất trong suốt thời gian tôi nằm tại giường. Và hấn, hấn cũng nhìn tôi nhiều. Từ ngày tôi ở đây hấn chưa nói nặng với tôi nửa lời, hay không một lời ca thán, trách móc. Như thế tôi càng làm tới, hấn thì lại nhượng bộ nên nhiều lúc tôi đâm ra nghi ngờ hấn. Tôi ngờ rằng liệu có phải chính hấn là người gây ra cái tai nạn ác nghiệt ấy cho tôi và đang cố công bù đắp? Nhưng nghĩ thì nghĩ thế thôi tôi cũng chẳng thắc mắc làm gì, bởi tôi đã bằng lòng với hiện tại.

Tôi mệt nhoài ngồi dậy, nhìn tô cháo đã nguội ngắt, thờ dài. Chợt nhớ tới luống hạt giống gieo cách đây 2 hôm, cũng là 2 ngày tôi bệnh nằm bẹp dí trên giường mà quên khuấy đi mất. Tôi tung chăn chạy vụt ra vườn và ngõ ngàng khi thấy chúng đã lên xanh. Dì Sáu đang ngồi nhỏ cỏ thấy tôi liền nở nụ cười triu mến, mà tôi tưởng chừng như dì không hề trách móc hành động của tôi khi nãy:

– Trông cô khỏe hơn rồi đó. Thời tiết hôm nay thật đẹp phải không cô?

Tôi gật nhẹ đáp:

– Vâng!

Tự nhiên tôi cảm thấy lòng mình thật nhẹ nhõm lạ thường. Bước lại gần dì Sáu, tôi nắm lấy đôi bàn tay gầy gân guốc còn lem nhem dính đất nhỏ nhẹ:

– Dì cứ gọi con là Lăng Bình, đừng có “cô này, cô ơi” như thế nghe già lắm. Dì đã gắn bó với căn nhà này đã lâu, dì hãy coi đây như nhà của mình. Đôi lúc con thật trẻ con, hay nóng giận, nói năng vô cớ làm dì phiền lòng, mong dì đừng để bụng.

Đôi mắt dì ánh lên cái nhìn đầy xúc động. Có lẽ, đây là lần đầu tiên dì nghe được những lời tử tế như thế từ chính miệng của tôi.

– Hạ Trắng!

Tôi giật mình cắt đứt dòng suy nghĩ. Thì ra là hấn, hấn đang đứng trên lan can nhìn tôi. Sao hôm nay trông mặt hấn ngây ngô thế. Lại còn cười nữa, nụ cười như ánh sáng, như muốn hút hồn đối phương. Hấn ít cười lắm, nhưng phải công nhận rằng hấn cười rất đẹp. Mỗi lần hấn cười thì mọi sự bức tức xung quanh dường như tan chảy. Nhưng cuộc đời là vậy, ông trời ban cho hấn nụ cười thiên thần đó nhưng chỉ cho hấn cười vài lần trong đời.

Tôi quay lại hỏi:

– Anh mới nói gì à?

– Hạ Trắng. Hấn đáp, vẫn bằng nụ cười ấy- Tôi gọi cô đó. Hôm nay trông cô rất đẹp.

Tôi không hiểu tại sao hấn lại gọi tôi bằng cái tên kỳ cục đó nhưng vẫn cười thầm trong bụng, vì ít ra hôm nay hấn còn biết nhìn tôi nữa đây. Tôi quay mặt đi hướng khác và chợt nhận ra rằng “hôm nay trời rất đẹp”.

Bây giờ tôi mới có dịp chậm rãi chiêm ngưỡng lại căn nhà và không gian nơi đây.

Ngôi nhà xây lối kiến trúc cổ rất độc đáo và sang trọng. Nó là tài sản mà ba mẹ hắn để lại khi cả gia đình chuyển sang Pháp định cư, riêng hắn một mực không chịu rời quê hương cho dù đó là cơ hội để hắn phát triển sự nghiệp. Ngôi nhà nằm trong khoảng không gian bao la. Tháp thoáng phía sau là những đồi thông ngút ngàn xanh thẳm mà đêm đêm vẫn nghe tiếng gió vi vu khe khẽ. Phía trước, hàng rào được phủ kín bởi những cánh hoa Tigon mềm mượt. Cánh cổng được làm bằng đồng chắc chắn. Trải dọc lối đi vào là thảm cỏ xanh mịn và không thể thiếu đôi cây tùng, bách cao vút. Phía bên trái, từ cửa sổ phòng tôi nhìn ra là một vườn hoa khá rộng với nhiều loại hoa đẹp và quý được hắn mang về sau mỗi chuyến công tác. Mà đặc trưng là cái màu tím tôi yêu thích. Từ cái tím nhẹ của hoa oải hương, violet, tường vi đến cái tím nồng nàn của cẩm tú, lưu ly, thạch thảo...

Đang bản thân tôi giật mình quay lại khi thấy hắn xuất hiện lù lù ngay cạnh tự lúc nào. Tôi quay mặt đi hỏi hắn một câu băng quơ:

– Hôm nay anh không đi làm sao?

Hắn tùm tùm mà tôi cho rằng nụ cười đó hắn dùng để mỉa mai tôi:

– Thì lâu lâu cũng phải tự thưởng cho mình một ngày nghỉ chứ!

Thấy tôi có vẻ hoài nghi dì Sáu xen vào như để trả lời thay hắn:

– Hôm nay chủ nhật mà cô.

Thấy được sự ngờ nghệch của mình tôi nguýt hắn một cái thật dài:

– Vậy thì có việc cho anh rồi – nhanh tay chỉ tay về phía trước – có rất nhiều luống hoa chưa được tưới, chưa được nhổ cỏ, phần việc đó là của anh.

Hắn liền xắn tay áo và cầm vòi tưới như đáp lệnh, còn quay lại nói với cổ tình chỉ để tôi nghe thấy:

– Tối tôi chờ cô đi ăn kem nha?

Hẹn hò à? Hắn nói sẽ chờ tôi đi ăn kem sao? Chợ thấy có điều gì đó xốn xang, vui vui trong bụng nhưng cố làm mặt tỉnh:

– Từ hồi giờ tôi đâu có thích ăn kem.

Mặt hắn đưỡn ra như tàu lá chuối:

– Vậy à? Thế thì tiếc nhỉ.

Hắn lại tiếp tục công việc của mình mà chẳng thèm để ý đến thái độ của tôi gì cả. Hắn thực sự không biết là tôi đang vui sao. Thiệt tình tôi tức hắn quá đi, sao hắn lại dễ tin người đến thế cơ chứ. Hắn chẳng hiểu tí gì về con gái hết, đồ “gỗ mục”, ai mà không thích ăn kem chứ, tôi rửa thềm rồi lên tiếng:

– Anh tưới hoa xong vô lau chùi, dọn dẹp nhà cửa, giặt đồ, đi chợ, nấu cơm, lâu lâu cũng phải cho dì Sáu một ngày nghỉ ngơi chứ.

Tôi vùng vằng nhái lại như khiêu khích rồi chạy lại chỗ dì Sáu đang đứng tần ngần ra không hiểu chuyện gì:

– Con vói dì vô trong coi phim, công việc ngày hôm nay cho anh ta làm tất.

Tôi kéo dì Sáu vô nhà trong khi hấn còn đứng như trời trồng giữa vườn hoa như một con nai vàng ngơ ngác.

Đến chiều tôi không hiểu hấn làm cái gì trong phòng mà không thấy ló mặt ra ngoài. Tôi sốt ruột mon men lại phòng hấn giơ tay định gõ cửa, nhưng không hiểu sao tôi lại rụt tay lại và quay trở về phòng. Lại gần chiếc tủ đứng tôi ngắm mình trong gương. Tôi bắt gặp một gương mặt trắng bệch với những nét nhợt nhạt, mắt thâm quầng vì những giấc ngủ không tròn. Tóc cắt tém, mái trước hơi dài mỗi lần hất lên trông thật buồn bực. Tôi mở tủ ra định lấy cho mình một bộ đồ thật đẹp rồi bảo hấn chở đi ăn kem như hồi sang hấn nói. Lật qua, lật lại chẳng có gì lạ lắm ngoài vài chiếc áo sơ mi, áo thun, quần tây và quần jeans, tất cả đều là màu tối, chủ đạo là màu đen, ngay như chính bộ đồ tôi đang mặc trên người.

Tôi lấy một chiếc áo sơ mi đen với miếng lót trong cổ áo, dọc nút áo và cổ tay màu đỏ sậm. Chiếc quần jeans xanh đậm rộng thùng thình với một vài chỗ “sờn” cố ý của nhà thiết kế và một đôi giày bata màu cánh gián.

Gió thổi nhẹ làm đong đưa chiếc chuông gió treo ngoài cửa sổ, phát ra những âm thanh khuấy động lòng người. Tôi thả hồn ngắm chiều tà với cả một vùng trời tím ngắt lòng bỗng xa xôi. Tôi ước mình là con én nhỏ nghiêng đôi cánh liệng trên bầu trời cao vút, qua những áng mây xanh, qua những cánh đồng cỏ nội ngạt ngào hương sữa, và cả những dãy núi trùng điệp ngút ngàn...

-Cộc! Cộc!

Tiếng gõ cửa khiến tôi giật mình. Tôi nói với ra mà không quay lại:

– Dì vào đi con không chốt cửa trong.

Có tiếng đẩy nhẹ cửa nhưng không lên tiếng. Tôi vẫn mãi thả hồn trên chín tầng mây mà quên mất sự có mặt của người mới bước vào phòng, chỉ đến lúc có một bàn tay khẽ đặt lên vai:

– Có chuyện gì à? – Hấn hỏi trống không.

– Là anh sao? – Tim tôi khẽ reo vui, bụng nhủ thầm “chắc qua nói chở mình đi ăn kem” – Tại rảnh rồi quá không biết làm gì nên ngắm trời, ngắm đất cho vui vậy thôi.

Thọc tay vào túi quần, hấn thở dài:

– Ngày mai dì Sáu sẽ về quê.

– Có chuyện gì mà gấp thế? Rồi khi nào dì ấy quay lại? – Tôi hốt hoảng.

– Tôi không biết. Ba dì mất, các em của dì cũng mỗi người một phương, dì phải về chăm sóc má. Có lẽ...

Quên cả chuyện ăn kem, vẻ mặt tôi đầy trách móc:

– Cái gì? Anh nói thật không? Sao giờ này mới cho tôi biết?

Không đợi hấn trả lời, tôi lao nhanh ra cửa. Lại bên phòng dì, cửa không đóng, đồ đạc đã được xếp lại. Thấy tôi, dì vẫn nở nụ cười hiền hậu như thường ngày, nhưng trong đôi mắt ẩn chứa một nỗi buồn sâu thẳm. Bây giờ tôi mới thực sự nhìn thẳng vào gương mặt ấy, gương mặt

người phụ nữ đã chịu quá nhiều vất vả. Da mặt xanh xao, đôi mắt trũng xuống có lẽ do mất ngủ và suy nghĩ nhiều. Vậy mà còn thường xuyên chịu những cơn nóng giận trút như mưa rào của tôi. Một người vẫn âm thầm sống trong căn nhà này, trông nom nhà cửa, chăm sóc vườn tược, lo cho tôi, lo cho hẳn từng miếng ăn chu đáo mà không một lời ca thán. Vậy mà, những nhọc nhằn, những lo âu của dì tôi không mấy may để ý. Tôi đã sống vô tâm, tôi đã sống quá vội vã suốt thời gian qua. Nghĩ đến đây tôi chạy lại ôm lấy thân mình gầy guộc của dì mà bật khóc tức tưởi, không nói được lời nào. Dì nắm lấy tay tôi, giọng lạc đi cố cầm nước mắt:

– Cô ở lại mạnh giỏi, nhớ ăn uống đầy đủ và uống thuốc. Phải biết tự lo cho sức khỏe của mình. Cậu chủ là người đàn ông tốt, cô hãy sống thật hạnh phúc với cậu ấy. Nếu sau này có thời gian, mời cô cậu về quê tôi chơi, như vậy là tôi có phước lắm rồi.

Giọng tôi trở nên lí nhí:

– Vâng. Dì về sắp xếp công việc ở quê rồi lên lại với tụi con.

Nói như vậy nhưng thâm tâm tôi thầm hiểu rằng sẽ không có cái ngày dì quay trở lại...

\*\*\*

Tôi chưa buồn về nhà mà lang thang chạy xe dọc bờ sông. Tiễn dì đi rồi tôi cảm giác như mình vừa đánh mất điều gì đó rất quý... Xe tiếp tục lăn bánh qua một vài con phố, chợt tôi chợt nhớ ra rằng mình còn phải đi chợ, nấu cơm và tưới hoa nữa. Có lẽ hẳn cũng chưa về, tôi vội vã rồ ga...

– Giờ này mà vẫn chưa về – Tôi lẩm bẩm khó chịu, nhìn lên đồng hồ đã chỉ 7 giờ tối.

Tôi sốt ruột, hét lên lầu lại xuống phòng khách. Căn nhà vắng tanh, lạnh lẽo, càng lúc bóng tối càng bao trùm xuống để trở ra sự cô độc. Tôi mệt mỏi lại ghé salon ngồi, bật TV lên xem và thiếp đi lúc nào không hay biết.

Tiếng chuông cửa làm tôi giật mình tỉnh giấc. Đồng hồ đã chỉ 11 giờ khuya. Hẳn đã về, tôi mở cửa nhìn nhó:

– Anh về trễ sao không nói để tôi khỏi chờ cơm, đói muốn xỉu đây này.

Thực ra lý do khiến tôi khó chịu không phải vì thế, mà tôi mong hẳn về để xoa tan cái ảm đạm của căn nhà, và ít ra có bóng người tôi sẽ bớt cảm thấy cô đơn.

Hẳn không nói gì, vẫn cái dáng vẻ làm lúi ấy dúi xe vào người nòng nặc mùi rượu. Tôi hơi sững lại vì chưa bao giờ thấy hẳn về trong men rượu mà lại say xỉn như thế này. Tôi khóa cổng cẩn thận rồi theo vào phòng khách. Hẳn thả cặp lên bàn rồi ngã người ra ghế mắt nhắm lại. Trông hẳn có vẻ mệt mỏi. Tôi xuống bếp bới cơm ăn và mang lên cho hẳn một ly nước ấm:

– Anh uống chút nước rồi lên phòng nghỉ đi.

Thấy hẳn không phản ứng gì, tôi lại lay cho hẳn tỉnh thì giật mình khi thấy tay hẳn lạnh toát. Tự nhiên tôi run lập cập, lóng ngóng chưa biết phải làm gì thì mắt hẳn khẽ mở:

– Làm ơn dìu tôi lên phòng.

Thật vất vả mới đưa được hắn lên phòng. Đặt hắn trên giường tôi vội đi lấy chiếc khăn ướt lau mặt cho hắn. Gương mặt hắn thật đẹp. Tôi rút chăn kéo đắp cho hắn thì bất ngờ khi thấy chăn gối cùng một màu tím. Tôi ngẩng lên, một căn phòng cũng màu tím. Tôi bần thần ngỡ rằng do lúc nãy tôi quỳnh lên mà đưa nhầm hắn vào phòng của tôi. Nhưng tuyệt nhiên là không phải. Mắt tôi dừng lại và mặt tái đi khi thấy tấm hình...

Tôi lặng lẽ về phòng mình, kéo chăn trùm kín đầu và miên man suy nghĩ, về rất nhiều chuyện, về hắn, rồi về tôi. Chợt nghe có tiếng rơi vỡ, hình như phát ra từ phòng hắn. Tiếng vỡ rơi trong khoảng không rộng lớn của căn phòng tạo ra âm thanh vang vọng giữa đêm thanh vắng. Tôi lật đật chạy sang thì đã thấy hắn ngồi dựa lưng vào tường mắt đờ đẫn. Thấy tôi, hắn nói không ra hơi:

– Xin lỗi đã làm cô tỉnh giấc. Tối qua tôi không thấy cái ly để đó nên quơ tay phải...

– Anh đã thấy đỡ hơn chưa? Vừa gom những miếng thủy tinh tôi hỏi.

Hắn im lặng rời khỏi giường. Tiến lại gần hắn nhìn tôi.

Ánh mắt ấy...

Tự nhiên tôi thấy tim mình đập loạn xạ trong lồng ngực. Tôi không hiểu cảm giác đó là gì. Ánh mắt ấy... Ánh mắt chứa đựng một nỗi niềm sâu xa, một điều gì đó u uất. Hình như tôi đã gặp ánh mắt này ở đâu. Chắc chắn là trước khi tôi đến đây, trước khi tôi gặp hắn tại căn nhà này.

Bỗng hắn kéo mạnh tôi về phía hắn rồi ôm ghì lấy tôi và bắt đầu hôn lên mặt, lên môi tôi một cách điên dại. Chân tay tôi bủn rủn, thừa thãi, tôi như bị thôi miên theo nụ hôn, theo từng tiếng thở của hắn. Cố dùng hết sức đẩy mạnh hắn ra khỏi tôi và tát vào mặt hắn một cái tát như trời giáng. Tôi nhìn hắn trân trối – vẫn ánh mắt đó – Tôi bật khóc chạy về phòng và đóng sầm cửa lại.

Đã đến ngày thứ ba tôi không nhìn mặt hắn mặc cho hắn đã nói lời xin lỗi và hứa sẽ không có chuyện đó xảy ra lần nữa. Hôm nay hắn đi làm về sớm hơn mọi khi. Tôi vẫn tiếp tục tưới hoa vờ như không thấy sự xuất hiện của hắn. Hắn lặng lẽ đi một vòng khắp các luống hoa và dừng trước luống hoa tím mới bắt đầu đơm bông và lẩm bẫm đọc bài thơ gì đó:

*“Có phải chẳng màu tím thủy chung*

*Cả khi cõi lòng ta tím tái*

*Tháng ngày qua trong hồn tôi trống trải*

*Yêu một thời tha thiết vẫn đơn phương*

*Có phải chẳng màu tím gọi niềm thương*

*Cả những khi hồn ta tím tái*

*Tình yêu ơi có bao giờ trở lại*

*Trên môi người đã tắt nghẹn lời yêu*

*Màu tím ơi tím tái những chiều*

*Em kiêu hãnh đi bên người khác*

*Và tim ta như khô cằn hoang mạc  
Nó phủ phàng em lấp cận dòng thương  
Màu tím ối tím đến đơn phương  
Chỉ có mỗi mình ta chung thủy  
Sao em nở vô tình đến thế  
Để tháng ngày dài tím tái hồn tôi.”*

Hôm nay trông hấn lạ lắm, hấn như biến thành một con người khác. Lạnh lùng! Cái lạnh lùng của hấn có thể xé nát một trái tim, cái lạnh lùng của hấn có thể khiến người khác nổi điên lên với hấn. Nhưng không để tôi kịp phản ứng gì hấn đã chậm rãi bước lại gần vừa đặt lên tay tôi một nhành hoa tím vừa nói:

– Sáng mai tôi sẽ bay sớm.

Tự nhiên mọi suy nghĩ nãy giờ tôi định nói với hấn như để trút hậm hực chọt tan biến. Tôi cảm thấy lòng se lại khi hấn nói hấn đi. Tôi định hỏi hấn đi đâu và khi nào về nhưng không tài nào mở miệng ra được. Tôi im lặng, hấn cũng im lặng, xung quanh chỉ còn lại hơi thở, tiếng gió và hương hoa...

– Tôi có thể ôm Lăng Bình được không? – Hấn lên tiếng.

Tôi im lặng. Sự im lặng thì có vô vàn cách giải thích nhưng sự im lặng của tôi trong lúc này là không có câu trả lời. Phải mất mấy phút hấn mới đưa tay ra nhẹ kéo tôi vào lòng – không vồn vã. Tôi lắng nghe mọi cảm xúc đang lan tỏa, tôi chưa bao giờ cảm nhận được sự ấm áp từ hấn, từ cơ thể hấn, từ tâm hồn hấn như lúc này. Hấn là một bí ẩn, và tôi cũng thế. Cho đến bây giờ tôi cũng không biết được thứ tình cảm giữa tôi và hấn là gì, chỉ biết rằng con tim tôi chọt xuyên xao từ một điều gì đó ở hấn. Trong vòng tay hấn tôi cảm nhận được sự bình yên. Đơn giản chỉ có vậy.

\*\*\*

Đêm nay tôi không tài nào chợp mắt được. Vậy là hấn đã đi. Tôi bước lại mở rèm cửa sổ và ngược lên bầu trời bao la. Ánh trăng chiếu xuống bao trùm không gian rộng lớn bằng một thứ ánh sáng huyền hoặc đến mê hồn. Nó đem đến cảm giác lạnh lạnh nhưng khơi dậy trong tâm hồn những điều trong trẻo, xua đi cái bóng đêm u tối mịt mùng. Tiếng gió vi vu đem theo một làn hương ngát ngây từ khu vườn như ru tôi đắm chìm vào thiên nhiên, đắm chìm vào ánh trăng như niềm đam mê tột đỉnh. Và trong đó hình ảnh của hấn bỗng xuất hiện. Hấn mỉm cười với tôi. Nụ cười hiền như ánh sáng, như ngọn lửa sưởi ấm trái tim tôi xua đi cái giá lạnh cô đơn. Hình như, tôi thấy nhớ nhớ hấn! Tôi nghiêng mình bên cửa sổ nghĩ đến câu thơ của Thi sĩ Hàn Mặc Tử lắm lắm đọc và bật cười khó hiểu:

*“Ai mua trăng tôi bán trăng cho  
Trăng nằm im trên cành liễu đợi chờ  
Ai mua trăng tôi bán trăng cho*

### *Chẳng bán tình duyên ước hẹn hò*

Thế đấy, đã đến ngày thứ hai hẳn đi. Tôi lang thang dọc theo con phố thơm ngát hương Ngọc Lan. Chiều nay, một buổi chiều không nắng. Ngồi xuống chiếc ghế đá giữa hàng cây tôi bắt đầu suy nghĩ xem sẽ hỏi hẳn những gì về tất cả sự thật. Đang mãi miết theo đuổi những suy nghĩ mơ hồ bỗng một giọng nói trầm ấm vang lên bên cạnh khiến mọi suy nghĩ tan biến:

– Tôi có thể ngồi ở đây không?

– Vâng! Mời anh.

Tôi sửng sò khi vô tình chạm phải ánh mắt ấy, gương mặt ấy, trông anh ta rất quen. Tôi xin cam đoan là như vậy. Một người đàn ông với gương mặt khá điển trai, dáng dấp toát lên vẻ phong trần, nghệ sĩ. Nhìn phong thái của anh ta tôi thấy đó là một người chững chạc, cương nghị và cứng rắn.

– Tôi trông anh rất quen, chúng ta đã gặp nhau chưa nhỉ? – Tôi lên tiếng.

– Vâng à.

Câu trả lời ngắn ngủn khiến tôi hơi thất vọng. Tôi tiếp tục hỏi anh ta bằng những lời thành khẩn:

– Anh nói thế nghĩa là sao? Anh có thấy thế không? Nếu như anh có thể cho tôi biết một chút gì đó về anh có lẽ tôi sẽ nhớ ra điều gì đó. Tôi biết điều này thật ngớ ngẩn, nhưng thực sự tôi rất cần câu trả lời của anh.

Thú thật, không phải ngẫu nhiên mà tôi lại đi hỏi anh ta những câu vô duyên đến vậy. Như hồi này tôi đã nói, tôi trông anh ta rất quen, hơn thế nữa tôi linh cảm rằng giữa chúng tôi dường như có điều gì đó ràng buộc, rằng anh ta sẽ là người giúp tôi quay trở về với quá khứ của mình.

Im lặng một lát, thay vì trả lời những câu hỏi của tôi, anh ta nhìn tôi bằng ánh mắt triu mến lạ thường:

– Đạo này em sống tốt không? Trông em có vẻ gầy đi nhiều.

Trái tim tôi như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, điều đó có nghĩa là trực giác của tôi đã đúng. Nước mắt trực trào ra, tôi như người sắp chết đuối gặp được phao vậy. Nắm chặt lấy cánh tay anh ta như thể sợ anh ta sẽ biến mất, bao nhiêu điều để hỏi mà tôi không thể nói lên lời.

– Anh đã đi tìm em trong vô vọng. Rồi một ngày có một chàng trai tìm tới anh.

– Ai? – Tiếng tôi run lên.

– Người đã bao bọc em trong thời gian qua.

Tôi hoang mang không hiểu lại có chuyện gì xảy ra nữa đây. Cổ trấn tĩnh, tôi tiếp tục bằng cái giọng run cầm cập mà cố ngăn cho nước mắt đừng trào:

– Anh ấy tìm gặp anh khi nào? Anh ấy và anh đã nói với nhau những gì? Còn anh, anh là ai? Hai người, à không, ba chúng ta có mối quan hệ ra sao?

Mắt anh ta đỏ hoe, hình như đang định nói với tôi điều gì đó thì chuông điện thoại reo lên. Không biết có chuyện gì nhưng tôi loáng thoáng nghe anh ta nói với người đầu dây bên kia



rằng anh ta sẽ tới đó ngay. Bỏ điện thoại vào túi, anh ta đứng dậy, vẫn nhìn tôi bằng ánh mắt buồn bã:

- Anh có việc gấp phải đi, hôm khác mình sẽ nói chuyện tiếp nhé.
- Làm sao tôi có thể gặp được anh? Tôi sẽ tìm anh ở đâu? – Tôi vồn vã.
- Ở một nơi... Em sẽ biết được tất cả...

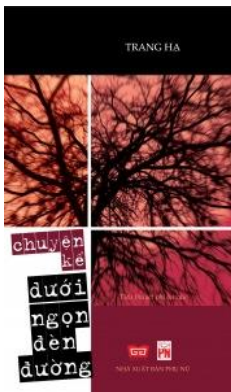
Nói rồi anh ta đi thẳng không hề quay nhìn lại bỏ lại tôi hết ngỡ ngàng này đến ngỡ ngàng khác mà chưa được một lời giải đáp. Hình như anh ta cũng như tôi, cũng ẩn chứa trong lòng bao nỗi niềm ngổn ngang không tả xiết. Tôi thần thờ lê bước về cuối con phố. Trời chiều, một vệt xám đỏ dài xuống không gian khiến mọi thứ xung quanh trở nên mờ ảo.

Dò dẫm mãi rồi cũng về đến nhà. Chợt tôi cảm thấy nơi đây bỗng trở nên xa lạ quá. Cổng vẫn khóa, căn nhà im lìm trong bóng tối. Tôi thấy rùng mình định bước đi. Bỗng phía hàng rào bên kia thấp thoáng bóng người đàn ông. Phải, chính là anh ta, người mà tôi đã gặp lúc chiều. Tôi vội vã chạy thật nhanh về phía đó, nhưng không có ai, không có anh ta. Tôi chới vơi, những giọt nước mắt lăn chã rơi...

\*\*\*

## Phụ đính II :

### Chuyện kể dưới ngọn đèn đường



#### 1. Mối tình đầu

Tôi nhớ hôm đó là ngày Lễ tốt nghiệp đại học, những sinh viên khoá đầu tiên của khoa cùng xuống sân trường chụp chung một tấm ảnh kỷ niệm. Tấm ảnh đó tôi đã đánh mất ở Phủ Li, khi chạy trốn người đàn ông bạo dâm.

Sinh viên khoa Xã hội học khó kiếm việc. Khoa mới, sinh viên lú lờ, cả Sài Gòn lộn nhon những công trình dở, những khúc đường bụi bị chằng bủng binh đào đắp, xe Honda mù khói, những người xin việc đổi việc đầy đường. Cơ hội của chúng tôi mơ hồ như đi trong khói đen mù mù các ngã tư kẹt xe.

Ngọc có vẻ khá nhất khoá, cô bạn từng đoạt giải Eureka của thành phố với đề tài nghiên cứu chính sách mới của chính phủ ban hành trong nhóm công chức. Ngọc cũng sẽ có khả năng trở thành chính cái người mà cô nghiên cứu, 40 tiếng công chức một tuần, trên giảng đường. Chủ nhiệm khoa vừa thông báo.

Bạn bè tản đi, trên đường đi bộ ra bãi xe, tôi xách giỏ đựng áo quần căng phồng, nhớ Đàn. Tôi đã cúp tiết rất nhiều lần, đi với Đàn rong chơi những buổi chiều đẹp trời. Từ công trình anh qua giảng đường B chỗ Đình Tiên Hoàng của tôi chùng chục cây. Tôi thường chạy đến đón anh. Đàn không có xe máy. Nhưng anh cao lớn, rắn chắc, da đen nhưng sáng hơn đám thợ xây cùng tổ.

Ngày tết tôi trốn xuống Bến Tre thăm gia đình anh, uống rượu say trốn ra sau vườn nằm. Ba anh ghét tôi từ lần ấy. Mỗi lần đứng trước ông, tôi cứ tưởng trong mắt ông chỉ có hình ảnh một đứa con gái bị đè dẹp dưới sự hung dữ bạo liệt của Đàn, giữa khu vườn đầy nắng xuân. Nhưng tôi vẫn còn trinh trắng, cho đến ngày Lễ tốt nghiệp.

---

Đàn chở tôi tới quán cà phê vườn ở Thủ Đức. Tôi riết lấy anh như trong mơ, hít thở đầy lồng ngực mùi mồ hôi và vị mặn rấp của lớp vải áo cọ vào bờ môi.

- Cưới em đi. - tôi thì ào. - Em theo anh.

Đàn im lặng quai tay ôm siết tôi, nhắc bổng tôi kéo vào lòng anh. Tôi sẽ vĩnh viễn nhớ sự im lặng của Đàn.

Im lặng yêu tôi.

Im lặng trước mọi sự chửi bới can ngăn của gia đình tôi.

Im lặng trước sự nghèo hèn của anh, im lặng cả những chuyến đi ăn, đi cà phê toàn do tôi trả tiền, những chuyến đi chơi mặc nhiên lúc anh đổ xăng thì tôi móc bóp.

Im lặng khi tôi quyết liệt, cứ gạo nấu thành cơm đi, rồi cả hai gia đình sẽ phải thuận.

Im lặng chiếm lấy đời con gái của tôi trên một chiếc ghế bố.

Sau này, khi bỏ tôi, Đàn cũng im lặng như thế. Đó là tất cả những gì tôi còn nhớ về tình yêu. Khi tôi bỏ xứ ra đi.

Chiếc ghế bố kéo kéo rên rỉ đi vào ký ức tôi.

---

Đúng như mong ước của chúng tôi, gia đình tôi buộc phải làm lễ dạm ngõ, hẹn cuối năm làm đám cưới.

Gả đứa con gái xinh đẹp, thông minh, tốt nghiệp đại học cho một thằng phu hồ lương tháng bốn trăm nghìn đồng, mẹ tôi đau lòng lắm, bà khóc mỗi tối, kể từ khi tôi thông báo tôi đã ngỏ với anh. Việc khóc của mẹ tôi đúng giờ và đều đặn nên tôi không có cảm xúc gì.

Tôi chỉ tràn trề trong một tình yêu mơ ước, đã vượt qua bao khó khăn để chứng minh tình yêu.

Tôi về Hội liên hiệp phụ nữ thành phố làm việc, Đàn nhận công trình quanh Tân Bình, chiều xong việc chở nhau về nấu cơm. Tôi nghĩ một chiếc xe máy đủ cho một chuyến chơi xa, một tình yêu đủ cho một cuộc đời. Tôi không hề nhận ra rằng những trao gửi một phía, những tận dụng một phía, đã biến Đàn thành người thân xa lạ nhất đời tôi.

Tôi không nhận ra rằng chiếc xe là của tôi, tình yêu là của tôi, cuộc đời là của tôi. Không có thứ gì trong đời tôi là của Đàn cả. Tôi đang Mất, mà cứ tưởng tôi đang Yêu.

Ngày làm đám hỏi, không ai đến nhà tôi, không có bất cứ tin tức gì của Đàn. Mẹ tôi choáng váng lên cơn sốc, phải đưa đi viện, huyết áp vọt lên với bệnh tiểu đường làm bà mê man.

Bác sĩ nói, truyền nước hai hôm là về, không sao đâu.

Tôi nuốt nước mắt nói với mẹ: - Mẹ để con xuống Bến Tre tìm anh Đàn, chắc có chuyện gì xảy ra.

Chuyến xe đò Thủ Đức - Bến Tre ấy dài hơn bất kỳ chuyến đi nào trong đời tôi sau này.

Lần cuối cùng tôi nhìn thấy người tôi yêu, là lúc Đàn cũng im lặng. Ba Đàn ngồi trên bộ ghế gỗ chông lỏn, khinh bỉ: - Gạo đã nấu thành cơm rồi, thì vội gì, bữa qua không lên thì bữa mai, bữa mai không lên thì để bữa khác, đi đâu mà vội.

Thì ra Đàn đã nói cho gia đình biết việc tôi đã chung đụng cùng anh.

Tôi đi khỏi căn nhà gạch trong khu vườn lúc ấy bỗng dưng không gió. Những tàu lá khô còng quèo tiễn tôi trên đường ra khỏi xã.

Có khu vườn anh đã dè tôi xuống lột áo, gục mặt vào ngực tôi miết mát.  
Có khu vườn tôi đã chống cự để giữ gìn sự trong trắng cho tình yêu đầu.  
Khu vườn mất trinh đã xa hàng trăm cây số, tôi vĩnh viễn không trở lại được.  
Tôi đau đớn nếm nhận cảm giác bị giày xéo lên nhân phẩm. Tôi đã trả giá qua đất cho tình yêu một phía. Mẹ ơi, con ngàn lần xin lỗi.  
Con biết, mẹ dè con ra đâu phải để người khác chà đạp.  
Từ nay, nước mắt mẹ tôi chắc sẽ không chảy theo giờ, mà sẽ tuôn suốt ngày.  
Suốt đời.  
Tôi đứng ở đường liên xã, nhìn chiếc ba gác chở thân dừa ịch ạch chạy qua. Tôi chẳng biết về đâu, trong cuộc đời này.

---

Gia đình tôi mắc vào tâm trạng trầm uất tập thể. Buổi sáng ba tôi ngừng cà phê sáng với bác Ba xích lô máy. Mẹ tôi đã tính đưa gia đình về Hưng Yên, về quê sống. Ai cũng sợ bị người ta hỏi han, đám cưới cô Út bao giờ?  
Ba tôi nhậu say chửi vô cùng cay nghiệt: Vô phúc, một đứa chết, một đứa sống như chết!  
Nhưng khi tỉnh rượu, ông chỉ lầm lì.  
Để tránh tự sát trong những cơn trầm uất tập thể, tôi kiếm cách trốn phải về nhà. Sau giờ làm, tôi về tiệm sinh tố của Ngà trút những cơn tức tưởi lên đầu nó. Nó nói, học dốt ngu si như tôi lại sượng, khờ nghĩ ngợi. Năm năm tôi sang được cửa tiệm này, mà bà thì mất cả chì lẫn chài.  
Thôi bỏ việc về đây với tôi.  
Biết đâu giản đơn sống là liều thuốc trái tim. Tôi nói, không bỏ việc, nhưng tôi sẽ về đây ở.  
Tiệm sinh tố từ đây tôi đứng trông buổi tối. Tối nào vắng khách, hai đứa bắc ghế ngồi giữa cửa nhìn đường phố, chẳng còn chuyện gì để nói. Thán - chồng tôi gặp tôi vào một trong những ngày ừ ừ ấy. Mặt Thán gồ lên từng múi thịt, tay chân sưng đù, tướng người kỳ dị. Thời gian đó Thán được mấy công ty Đài Loan dặt sang thành phố để đặt phong thủy cho nhà máy mới xây. Thán đi bộ từ khách sạn tới quán tôi mất hai phút, nhưng phải mất năm phút mới qua đường được. Xe cộ ở thành phố phi như bò giữa đồng hoang, hung hăng mù quáng.  
Nghe nói nghề thiên văn, thầy tướng, phong thủy lắm tiền. Thán hỏi tôi ngày sinh.  
Cô coi gia đình quan trọng không kém gì công việc.  
Nhưng phu thê cô có nghiệp căn khá nặng.  
Cô có tài sắc mấy cũng chỉ gặp đàn ông không ra gì.  
Cô cần Phá Quân Thủ Mệnh mới hoà hợp nổi. Tức là một người đàn ông hơn cô tất cả, cứng rắn hơn cô, nhẫn tâm hơn cô, cao tay hơn.  
Khi chính cung Phúc của cô cũng chứa Họa.  
Tôi không biết đã có ai cầu hôn ai bằng những lời ma mị như thế chưa. Tôi càng không biết có ai đã cầu hôn qua phiên dịch?  
Thán nói, tin không, chỉ nội trong một tuần lễ nữa tôi cưới được cô về làm vợ!  
Năm đó ông ta 44 tuổi, gấp đôi tuổi tôi, đã có ba con trai với bà vợ Đài Loan.  
Thán chắc chắn là người đàn ông Phá Quân Thủ Mệnh. Tôi đã nói bao nhiêu cũng không phá tan nổi sự im lặng của Đàn. Thán chỉ nói vài câu, Thán cưới được tôi.  
Đám cưới diễn ra cuối năm đúng với thời gian dự kiến. Nhưng chú rể không phải là người tôi yêu. Thật may không có mưa trong ngày cưới. Sài Gòn bụi mù và tôi không còn lưu luyến gì xứ bụi nữa. Tôi chờ mong hạnh phúc. Đúng hơn là tôi chờ đi khỏi nỗi đau thương.  
Tôi nghĩ tôi có học vấn, có lòng tự trọng, tôi tự quyết định lấy vận mệnh của tôi. Đau đớn sượng khổ cũng từ đây. Ai cũng nghĩ chỉ gái lục tỉnh nghèo khó mới lấy chồng Đài Loan, tôi tốt nghiệp đại học, nhà khá giả tôi vẫn thành cô dâu Việt. Họ tò mò Thán có cần giấy chứng nhận trinh tiết không, tôi tự hào tôi không bao giờ chấp nhận dạng háng cho người ta mò xem trinh tiết. Mẹ tôi hỏi vì sao lại đâm đầu lấy chồng Đài. Tôi chỉ nói, mẹ, con không phải loại gái cời trường trong khách sạn cho người ta chọn, vạch hàm ra xem răng. Con có cái giá của con.

Tuy nhiên tôi không nhận ra, tôi đã lụy quá khứ. Không phải vì một quá khứ quá gần mà tôi vội vã lấy chồng ư? Tôi có học nhưng tôi đã không chỉ một lần hành động thua kẻ thất học. Thôi thì trong Phúc có Họa, giờ mong sau Họa sẽ Phúc.

## 2. Chồng xứ lạ

Chồng tôi có người tình kém ông vài tuổi.

Nửa năm đầu sống ở Đài Loan, tôi tưởng cuộc đời tôi đã sang trang mới, những cuộc dạo bộ sáng sớm, ăn sáng bên nhau, chồng tôi chở đi tham quan khắp miền Trung của đảo. Thán là một người đàn ông chăm lo chu đáo, ông tìm địa chỉ những gia đình cưới vợ Việt để chở tôi đến chơi cho đỡ buồn. Ông khoe khắp nơi người vợ trẻ, nhấn mạnh là có tốt nghiệp đại học, không phải loại gái lấy qua môi giới, ông không phải mất tiền!

Đôi khi niềm tự hào của Thán là nỗi ngại ngùng của tôi.

Ở Việt Nam tôi chỉ biết học, sang Đài Loan tôi tập làm người vợ, Thán tận tình chỉ dạy cho tôi mọi điều, từ bếp núc tới chợ búa, thu dọn nhà cửa. Việt Nam là một xã hội đàn bà xoay quay cuồng quanh đàn ông, lúc nào cũng sợ mình chạy không kịp với đòi hỏi của nam giới. Cả đời tôi mới lần đầu tiên nhìn thấy có một người đàn ông lau nhà, đổ rác, đi chợ, nấu cơm, ủi đồ. Ở Đài Loan tôi mới thấy đàn ông đi mua băng vệ sinh cho đàn bà.

Nhưng Thán lại không thích đi mua băng vệ sinh cho tôi, không phải vì ngại, mà bởi ông luôn giục, có bầu đi, có bầu đi em.

---

Những buổi chợ đêm làm tôi nhớ nhà da diết. Ở đó tôi gặp nhiều đồng hương, đứng nấp sau những quầy hàng lúc liu đồ ăn khô, những bình trà lớn bằng thép ứa ra lớp mờ hôi đá lạnh buốt.

Cô dâu Việt Nam quanh khu chung cư Quế Viên tôi chỉ gặp mặt khi đi đổ rác. Bốn giờ chiều xe rác chạy qua, những người đi đổ rác nếu nói giọng Nam chắc chắn là cô dâu Việt, nói giọng bắc là ô sin.

Không phải giọng nói ngăn cách chúng tôi, mà là thân phận đã làm chúng tôi ngại ngùng.

Họ thường tùm lại nói xấu chủ. Chúng tôi nói xấu chồng. Và nói xấu nhau.

Trong mắt những bà ô sin thường gọi nhau oang oang trước đầu xe rác, cô dâu Việt là những cô bòn tiền chồng, không chịu lao động nặng nhọc.

Trong mắt những cô dâu miền Nam, sự kiêu hãnh và tự trọng của những bà ô sin thật rộng tuếch và giả dối. Chẳng phải đều cần tiền như nhau, sao còn chia đẳng cấp.

Quen Thúy, tôi phát hiện cô ấy không bao giờ trả lời những câu hỏi của đồng hương nói giọng bắc, lấy có âm điệu khó nghe, nghe hồng ra. Hoặc giả, chỉ trả lời bằng tiếng Hoa.

Giọng tôi nửa Sài Gòn nửa Hưng Yên. Tôi chơi với giữa những định kiến.

Thúy dắt tôi về thăm nhà cô một buổi. Thúy ở trong con ngõ nhỏ cách nhà tôi chừng năm phút đi bộ, phía bên kia công viên giữa phố. Nhà Thúy treo những ảnh gỗ ghép khắp bốn phía tường, những đồ trang trí trong nhà cũng bằng gỗ. Tất thảy màu sơn véc-ni nâu bóng. Nghe nói chồng Thúy cũng mê tín như chồng tôi, ông ta không ưa đồ kim khí.

Tôi nói, vậy hẳn cưới có bằng gỗ không?

Thúy nói, làm gì có hẳn cưới dây chuyền gì, cưới xong bà mới ở Sài Gòn lết hết rồi còn đâu.

Nhà Thúy được nhận bốn triệu đồng, coi như xong đời con gái.

Tôi về, Thúy bị chồng tát lật mặt. Chồng Thúy lái taxi, ngoài đường toàn gặp người lạ nên bước vào cửa nhà chỉ chấp nhận người quen. Ai cho cô vợ Việt cái quyền kết bạn mà chưa xin phép chồng?

Thán ngược lại, mỗi lần quen ai có lấy vợ Việt, Thán thường tìm cách dẫn tôi tới làm quen, trò chuyện hỏi han. Thán thích tám như đàn bà, ông có ưu điểm nổi bật, là không bao giờ đánh vợ. Trong mắt đồng hương tôi là một kẻ may mắn, họ ít khi tốt nghiệp lớp tám, tôi được học cho tới lúc lấy chồng. Họ bị chồng chọn, tôi được chọn chồng. Mỗi tháng chồng cho 100 đô la gửi về

nhà vợ ở Việt Nam đã được coi là may mắn, chồng tôi mỗi tháng cho tôi gấp ba lần, tôi vẫn cất trong tài khoản.

Trong mắt tôi, cuộc sống của một cô dâu Việt quá khó hiểu. Được đi học tiếng Hoa không mất tiền tại bất kỳ trường Tiểu học nào, các cô lại thích ra quán ăn Việt Nam tùm tùm mất tiền trên chiếu bạc hơn.

Thật không may, tôi không quen bài bạc. Vì thế rất lâu sau tôi mới hoà nhập được với xã hội Việt Nam thu nhỏ nơi đất quê chồng.

Những buổi chợ đêm Đài Trung náo nhiệt tới bốn năm giờ sáng, chúng tôi đi mỗi chân thường chọn một quán ăn nhỏ dừng chân ăn bữa đêm. Chồng tôi luôn tìm quán nào có cô Việt Nam đứng bán. Những cô dâu Việt rất dễ nhận ra trong đám đông, bởi làn da kém trắng hơn gái Đài nhưng mượt mà khoẻ mạnh, đôi mắt hai mí với gò má cao, và bởi vị trí cố định cắm mặt sau xe hàng ăn.

Người đứng ra phía trước luôn là chồng hoặc mẹ chồng. Nếu không có một trong hai người ấy, tôi đoán cô dâu Việt ấy đã bỏ chồng.

Sau vài năm có quốc tịch Đài Loan, nếu được ra xã hội làm việc hoặc buôn bán, rất ít cô Việt Nam nào còn ở với chồng. Đó là lý do vì sao rất nhiều đàn ông Đài giữ riết vợ Việt ở trong nhà, như chồng tôi.

Họ không chỉ sợ mất vợ, những người đàn ông ấy còn sợ mất tài sản. Vợ cũng là một trong những tài sản họ tựu được khi trưởng thành.

Và mỗi buổi chợ đêm, tôi luôn nhớ mẹ tôi. Không hiểu sao tôi luôn nhớ mẹ mỗi khi đêm tối, có những ánh đèn bóng đỏ quanh khu chợ. Những ngọn đèn bóng đỏ ngày xa xưa tôi vài tuổi, chỉ nhớ mẹ ở khu kinh tế mới, chờ ba tôi về hàng đêm hàng tuần hàng tháng, xa vắng lắt. Và mẹ ru tôi, má ơi đừng gả con xa.

Mẹ tôi đã bỏ quê Hưng Yên đi làm dâu một nơi xa vắng, xa bằng những chuyến xe khách hai ngày. Bây giờ tôi chỉ làm dâu xa mẹ ba tiếng đồng hồ máy bay, mà nỗi khắc khoải thương xót như nhân đôi từ đời mẹ truyền lại đời con gái.

Tôi không muốn con gái tôi rồi sẽ lại khắc khoải những lúc phương xa, thổn thức "chim vịt kêu chiều" dù quanh đây đâu có con chim nào kêu. Tôi muốn con tôi mạnh mẽ, một người đàn ông, không im lặng, không dị tượng, hài hoà và mãi mãi thuộc về tôi.

### 3. Đứa trẻ không mong đợi

An Kỳ đã li hôn. Nhà cô ta ở bên kia chợ đêm Đài Trung. An Kỳ nuôi hai con gái riêng. Chồng tôi đôi cưới nhưng An Kỳ giống như mọi người đàn bà Đài Loan khác, chỉ thích làm người tình không thích làm vợ. Trong một lần cãi vã, chồng tôi bỏ sang Việt Nam và sau nửa tháng cưới tôi tại Sài Gòn.

Tôi chỉ biết điều đó khi cái thai trong bụng tôi đã được bốn tháng, siêu âm phát hiện ra con trai, chồng tôi như phát điên phát rồ.

Nếu Thán quả thật nhìn thấy được số phận, sao ông vẫn cưới tôi về Đài Loan?

Thán đã có ba đứa con trai với người vợ trước, ông chỉ muốn có con gái. Con gái mang lại phúc lộc cho sự nghiệp thiên văn phong thủy của ông. Phải chăng vì thế mà ông yêu An Kỳ bền bỉ như vậy?

Tôi từ chối phá thai. Sau khi từ bệnh viện trở về, chồng tôi đi suốt đêm. Khi tôi gọi điện, sau năm sáu hồi chuông, An Kỳ nhắc máy.

Tôi ngỡ ngàng: Chồng tôi đâu, chị là ai?

An Kỳ im lặng, chồng tôi chửi to trong đầu kia chiếc điện thoại: Cút đi!

Tôi đứng im một lúc để trấn tĩnh, tự nhủ không khóc. Nếu không cả tôi và đứa bé trong bụng sẽ đều ngập ngụa trong nước mắt. Tôi nói, con trai ạ, mẹ quyết định không nạo thai là đúng.

Nửa năm trăng mặt đã kết thúc.

Giờ này năm ngoái tôi còn cầm mũ áo cử nhân tươi cười trong sân trường đại học Khoa học xã hội và Nhân văn. Giờ này năm nay, tôi bỗng dưng bị bỏ rơi nơi xứ lạ. Thời gian như một kẻ lật mặt, đã bội tín với tôi trong trò chơi hạnh phúc.

Tôi thương hại An Kỳ lúc cô ta khóc lóc vật vã ngày tôi mới về Đài Trung. Có đêm An Kỳ gọi chồng tôi tới chứng kiến cô ta chết, chồng tôi bảo tôi, em ngủ đi, anh ôm em cho em ngủ. Vì thế tôi càng không thể khóc lóc như người đàn bà kia. Tôi muốn bảo vệ chính tôi và đứa con tôi trong bụng. Đứa con là máu thịt, không phải là một công cụ để đạt tới mục đích nào trong đời, như chồng tôi mong.

Tôi tự cho rằng mình chưa làm gì sai. Cảm ơn ông trời đã cho tôi sự cứng cỏi mạnh mẽ, giờ đây tôi còn quả quyết hơn cả ngày xưa, giây phút cùng Đàn ở Thủ Đức. Tôi cũng trưởng thành và can đảm hơn khoảnh khắc rời khỏi mối tình đầu, đứng ở ngã ba đường, giữa Bến Tre xa lạ, không biết đời mình rồi sẽ về đâu.

Giờ tôi biết, tôi sẽ đi về phía tình mẫu tử, đi về phía đứa con yêu dấu.

---

Không thể diễn đạt mọi điều ấy bằng những câu tiếng Hoa sơ sài với những dấu tay, tôi gọi điện về Việt Nam tìm người chị họ biết tiếng Hoa, tôi nhờ chị thương lượng với chồng họ tôi, nói cho anh ấy hiểu tôi đang nghĩ gì. Tôi hy vọng người đàn ông Đài Loan hiểu, với người phụ nữ Việt, đứa con nào cũng là máu mủ, dù trai hay gái, kể cả có đui què mẹ sút, thì người mẹ cũng còn thương yêu nó hơn, không bao giờ vứt bỏ con.

Chồng tôi nổi giận đùng đùng. Buổi chiều ông về nhà quất tháo, cô là vợ, cô đang sống ở Đài Loan, cô phải nghĩ như người Đài Loan hiểu chưa? Không người ngoài nào có quyền xía vào việc của gia đình.

Chị tôi bị mắng té tát, sợ hãi, không bao giờ dám giúp tôi nữa. Tôi đơn độc đối diện với thực tại. Không, giờ tôi không đơn độc, tôi còn đứa bé trong bụng. Con ạ, mẹ con mình từ nay sẽ cùng song hành trước mọi bão táp cuộc đời. Vì mẹ biết mẹ đủ tư cách để có con, nên mẹ mới làm mẹ.

An Kỳ giữ chồng tôi ở nhà cô. Chắc cô ta cũng thỏa thuê khóc trên bờ vai chồng tôi.

Tôi không có bố mẹ chồng, tôi không có anh chị em chồng. Từ ngày sang đây tôi chỉ biết có chồng và căn hộ chung cư này. Giờ đây tôi tha thiết cần tìm đồng minh. Nhưng tôi chỉ có một bà vợ cũ với ba thằng con riêng của chồng cao lớn như tây, và một tình địch đang chiếm thế thượng phong.

Những tối muộn, tôi thấp đèn rất khuya, cho tới khi khu chung cư vắng lặng chỉ còn vài ngọn đèn đường sáng loà đứng soi đơn độc, đường xuống khu đỗ xe không một bóng người.

Cái thai lớn dần trong bụng. Tôi đang sống bằng tiền trong tài khoản. Trước đây mỗi tháng Thán cho tôi hơn mười nghìn đài tệ, để tôi gửi tiền về Việt Nam cho gia đình. Nhưng tôi vẫn giữ trong tài khoản. Ba mẹ tôi khá giả, đâu cần tiền bán con như những gia đình cô dâu Việt Nam khác.

Biết đâu trong những đêm tôi thao thức nặng nề này, ba mẹ tôi cũng không ngủ ở Việt Nam?

Chồng tôi thay đổi thái độ, như chưa từng bao giờ thiện cảm với Việt Nam. Những CD bài hát tiếng Việt bị ông vứt ra khỏi xe ô tô. Thi ra tình cảm của người đàn ông xứ lạ giống một thứ đã được lập trình.

Thán muốn đứa con, Thán sử dụng phần mềm tình yêu.

Giờ đây ông muốn delete (xoá) đứa con không mong muốn ra khỏi tương lai ông. Và nếu tôi không thuận, chắc Thán sẽ vờ nhiều phương cách khác. Tôi sợ ông sẽ gỡ bỏ tôi ra khỏi đời ông dễ dàng như uninstall một phần mềm.

Thán không chuyển khoản vào tài khoản tôi nữa, không mua rau thịt về như trước. Tôi tự xoay xở với vốn tiếng Hoa bập bẹ, lo liệu cuộc sống riêng ngày một chật vật trong xác nhà.

Mỗi khi về nhà, ông vào phòng riêng đóng cửa ngủ. Lúc tôi ôm lấy Thán, ông đẩy ra và mắng.

Còn một niềm an ủi, những quần áo của Thán tôi giặt sạch, là phẳng phiu cất trong tủ, Thán vẫn lầy mặc. Có lẽ giờ đây tôi chỉ còn được ông chấp nhận như một chiếc máy giặt. Tôi cảm nhận sâu sắc tấn bi kịch của mình, như mọi cô dâu Việt Nam khác. Có thể gặp một người chồng ghen, một người chồng bệnh tật, một gia đình khắc kỷ, một cuộc sống lạnh lẽo, hoặc một cuộc sống buông tuồng mang lại cho người vợ Việt sự tự do nhưng không mang lại hạnh phúc.

Bị kịch của chúng tôi là bởi những mục đích hôn nhân thất bại. Thán cần con, tôi cần kết hôn. Cần quá nên thể chấp đời mình vào hôn nhân. Nếu không, thì liệu còn cách giải thích nào khác? Tiền của tôi cạn dần.

#### Phần 4. Những chiếc máy bay qua công viên

9. Người chồng Đài Loan thường khen, cô dâu Việt Nam ân cần chu đáo và tình cảm. Chờ cơm, nấu ăn, ít đòi hỏi.

Chín mươi chín phần trăm người Đài Loan ăn ba bữa ở ngoài đường. Tất cả những gia đình vợ chồng Đài tôi quen, suốt cả năm chỉ nấu cơm vài bữa. Vì vậy những bữa cơm chiều nóng hổi chờ chồng thường làm người Đài Loan xúc động. Trong một xã hội lạnh lùng, con người đang cần thêm nước mắt. Con người Đài Loan cần thứ gì đó để tự tôn và tự tin. Vì thế cô dâu nước ngoài xuất hiện.

Họ vẫn nói, chỉ có người vợ ngoại quốc mới hỏi chồng, anh ăn gì em nấu. Còn người vợ Đài Loan chỉ nói, đã mấy giờ rồi mà chưa có gì ăn!

Vợ Việt: Anh giỏi quá, lương tháng những nghìn đô! Vợ Đài sẽ khinh bỉ, thằng bắt tài tháng chỉ có nghìn đô thôi ư? Vợ Việt nói, anh dẫn em đi siêu thị chơi đi! Còn vợ Đài sẽ nói, anh đưa em đi Mỹ chơi nhé!

Vợ Việt Nam đòi, sinh nhật em thì anh tặng em bánh ga tô nhé! Vợ Đài chỉ nhắc, sinh nhật em nhớ tặng nhẫn kim cương!

“Anh mua cho em cái xách này nhé!” ý vợ Việt chỉ cái ví ở chợ đêm giá chỉ trăm tệ, còn bà vợ Đài hẳn đang nói về cái túi LV giá khoảng gần nghìn đô. Nếu “cái xách” thay bằng “cái xe” tức là xe đạp – vợ Việt, ô tô đời mới – vợ Đài.

Và cuối cùng, người vợ Việt trước khi làm gì cũng phải báo cáo với anh sao? “Tôi làm gì cũng phải báo cáo với anh sao?”

Nhưng giờ đây chồng tôi không cần tới sự nhu mì, ân cần, chung thủy của tôi, càng không cần tới tuổi trẻ nhan sắc hay học vấn của tôi nữa. Thán không cần tôi hy sinh, tôi chờ cơm, tôi cần kiệm nữa.

Những ngày buồn bã, tôi thường vác cái bụng bầu đi bộ ra công viên trước nhà ngồi. Tôi nhìn những chiếc máy bay trôi qua trên trời xanh. Tôi không hiểu sao trời xanh ở Đài Trung xanh và cao tới như thế, thăm thẳm phẳng lặng. Trên toàn đảo Đài, đi từ Nam lên Bắc, chỉ có Đài Trung khí hậu tuyệt vời nhất, ít mưa bão, nắng nhẹ trời xanh, ngày đẹp trời quanh năm.

Mùa đông, ngay cả những ngày rất lạnh như thế này, trời cũng vẫn trong veo, nắng đẹp.

Không khí ấy thật tha thiết nếu có một cuộc sống lứa đôi đầm ấm, không lo âu ngày mai.

Tôi nhìn những chiếc máy bay đang bay qua trên không trung. Tôi không biết chúng có bay về Việt Nam không. Nước mắt tôi rưng rưng khi nghĩ về điều đó.

Trước đây tôi vẫn nghĩ, mình hiểu biết, chủ động đời sống, biết ăn ở, mình sẽ phải hạnh phúc hơn rất nhiều cô dâu Việt Nam khác nếu sang Đài Loan. Đó là những ý nghĩ rất ngây thơ của những người Việt thuần chất. Khi bản chất của cuộc hôn nhân chỉ là, người ta tìm kiếm những thứ người ta cần. Tình yêu, chức phận và nghĩa người chỉ là những giá trị phụ gia không đáng giá.

Có lúc tôi nghĩ, hay là mình nghe lời chồng bỏ đứa bé đi. Muốn hạnh phúc thì đành phải bỏ lại mọi giá trị cá nhân, những quan điểm riêng mình, mà học lấy cách cư xử như một cô dâu mù chữ và cam chịu. Chỉ có cách thoả hiệp đó mới mang lại an toàn cho tôi.

Trong những lúc nghĩ ngợi lẫn lộn ấy, tôi vẫn nhìn lên trời cao, nơi những chiếc máy bay tự do bay qua. Ngửa đầu lên thì nước mắt sẽ sàng bỏ ngang mặt.

Tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện quay về Việt Nam. Cuộc sống này tôi đã chọn thì tôi phải tự chịu trách nhiệm với đời mình.

Không nói được nhiều câu tiếng Hoa, đường xá không rành, tôi chỉ biết đi đến công viên gần nhà.

Không biết những người Đài Loan ra công viên chơi mỗi chiều có nhận ra tôi là một phụ nữ mang bầu bị bỏ rơi?

---o0o---

10. Bụng tôi ngày càng nặng nề, vào thời gian cái thai được hơn bảy tháng, tôi bỗng bị đau bụng. Con đau đáng sợ tới mức, tôi đã nghĩ tới những khả năng không hay. Tôi buộc phải gọi điện cho chồng tôi. Đó là cú điện thoại đầu tiên suốt ba tháng nay, từ lần người tình của chồng tôi nghe máy.

- Tôi không phải bác sĩ. Gọi cho tôi làm gì!

Chết điếng, trong giây lát tôi không còn cảm thấy cơn đau từ bụng, vì cơn đau từ tim đã át nó đi.

Thì ra đứa con trong bụng cũng bướng bỉnh y như tôi, nó không chịu trở đầu, và nó đè lên tim tôi chết điếng. Những đêm tôi không trở mình nổi, bị chuột rút, đau đớn khó chịu, chồng tôi nếu về nhà cũng ôm gối ngủ phòng khác, không ngó ngang, coi người vợ Việt như một gánh nặng không mong muốn.

Thuý đưa tôi tới bác sĩ gần nhà. Đây cũng là ông bác sĩ đã khám cho Thuý khi cô mang bầu mấy năm trước. Ông bác sĩ cũng kiệm lời, không hỏi han nhiều. Chắc ông quen với việc, mỗi bà bầu Việt Nam là một kho túi hờn, mà ông chẳng muốn thành túi trút những bi kịch ngoại quốc.

Ngày hôm sau, bất ngờ Thuý gọi lại cho tôi cầu cứu:

- Ngọc qua đây, giúp tao chở con đi bệnh viện, chồng tao đánh nó rơi từ trên lầu xuống!

Trời, tôi tự tiện đến nhà Thuý, chắc chồng nó lại đánh nó rơi từ trên lầu xuống như con nó thôi. Nhưng tôi vẫn phải đi. Lúc đi bộ xuống cầu thang, tôi gặp Thán đi lên. Tự dưng buổi chiều rảnh rỗi ông về nhà?

Thán giữ tôi lại, kêu lên nhà. Trong lúc cấp bách tôi vội vã:

- Cho em đi một chút, bạn em cần em giúp. Chồng nó đánh con nó bị thương.

- Đã bảo chuyện riêng nhà người ta không ai có quyền xía vào!

- Em xin anh, cho em đi, bạn em cần em giúp! Cô ấy là cô dâu Việt Nam. Em chỉ đi với nó đến bệnh viện rồi em về ngay.

- Mà không nghe lời tao thì mày đi luôn đi, đừng về nữa!

Trời rét buốt năm độ, đã gần tết âm lịch. Tôi xốc mũ áo lông lên vượt qua ngã tư, đi tắt ngang qua công viên tới nhà Thuý. Thuý đã kêu taxi ôm con vào viện, tôi đứng ở tầng một, không dám gọi chuông cửa nhà Thuý.

Tôi co tay che cái thai trong bụng, như muốn che chở con mình. Nấn ná một lúc, gọi điện cho Thuý hỏi thăm tình hình trong bệnh viện rồi tôi về. Thương nhau thì ít gặp nhau, tránh cố cho chồng Thuý vũ phu.

Khi tôi quay về, tôi thấy quần áo, va li, đồ đạc của tôi bị vứt tung toé ngoài đường. Tôi bấm chuông cửa, Thán không cho tôi vào nhà nữa. Trời ơi!

Tôi đứng trước cái bảng chuông treo trên cửa sắt của khu chung cư khóc ngất.

Khóc cho tới khi đêm tối. Những người Đài Loan trong khu chung cư tan sở về, tò mò nhìn tôi. Có người ái ngại hỏi han, có người kêu chồng tôi xuống giải quyết, nói, không sống với nhau nữa thì viết đơn li dị đi! Chồng tôi giận giữ nói với họ từng tràng tiếng Đài mà tôi không hiểu, sau đó bỏ tôi lên lầu.



Tuy nhiên ông không đóng cửa, tôi đi theo. Những người Đài Loan tốt bụng gom quần áo của tôi mang lên cửa nhà trả lại. Họ nói, tôi nên nghỉ ngơi giữ sức khỏe cho em bé, đừng gây sự với chồng nữa.

Nếu biết tôi cưỡng ý chồng, cố đi giúp bạn, chắc họ sẽ khuyên nhủ thêm nhiều nữa. Họ sẽ không thể hiểu những người phụ nữ Việt Nam như tôi đang nghĩ gì. Những người vẫn mang tâm thế người Việt ra nước ngoài. Nên bỏ ngõ với xã hội hiện đại đầy quy tắc này.

---o0o---

11. Trong đêm ba mươi Tết, pháo hoa nở khắp nơi trên đảo Đài Loan. Những người qua đường sung sướng diu nhau đi ăn, đi tới sân vận động Đài Trung dự lễ hội tất niên. Các kênh truyền hình Đài Loan liên tục đưa những hình ảnh trực tiếp của pháo hoa trên toàn đảo, các show ca nhạc hoành tráng và rực rỡ. Những âm thanh ấy vang vọng qua cả những cửa sổ chung cư xuống phía công viên.

Tôi ngồi một mình trong công viên lạnh giá, lòng trống rỗng không nghĩ ngợi gì.

Tôi chờ An Kỳ ra khỏi nhà tôi.

Tôi chờ tới năm giờ sáng. Sương rơi xuống ướt đẫm chiếc ghế quanh tôi. Sương của sáng sớm tinh mơ ngày mừng một tết, sao cay đắng. Chua chát như phận đàn bà xa xứ.

Tôi bước vào đời với vết nhơ nhuộm đầu tiên bị từ hôn. Tôi càng không thể mang bụng bầu quay lại Việt Nam chỉ sau mấy tháng lấy chồng. Tôi đã để bố mẹ tôi quá nhiều oan uổng xót xa, mang lại nhục nhã cho gia đình một lần rồi. Lý trí và tình cảm, sự tự trọng đã dồn tôi tới bước đường cùng. Tôi buộc phải chấp nhận.

Tôi ngồi chờ người tình của chồng tôi bước ra khỏi cuộc đời tôi.

---o0o---

12. Tháng thứ tám trôi qua trong bất an, tháng thứ chín, tôi đã có thói quen tính thời gian bằng tuổi con tôi. Con tôi chín tháng, nó sắp chào đời.

Tôi đã quen nhiều cô dâu Việt Nam hơn, những buổi đi ra ngoài cùng Thuý, chúng tôi không đánh bạc, chỉ ngồi ăn những món Việt Nam ở những quán nhỏ của cô dâu. Tôi thích món trứng vịt lộn mà chồng tôi ghê sợ. Giờ đây tôi mới thấy, những cô dâu đồng hương mới tình cảm làm sao. Các cô cho con tôi quần áo tã lót, những bịch bím chưa dùng hết, bình sữa, sữa bột, những thứ lặt vặt thừa thãi sau khi con cái họ đã lớn hơn.

Ở Việt Nam tôi vẫn coi rẻ những cô gái quê lên thành phố túm tụm ở công viên chờ người xem mặt. Đi qua các đám cưới tập thể ở Đầm Sen của những đôi chồng Đài vợ Việt vẫn cảm thấy xốn xang thương hại và bất nhẫn. Giờ họ lại xốn xang thương hại và bất nhẫn thay cho tôi.

Tôi thấy có những ông chồng Đài Loan dù kinh sợ trứng vịt lộn như sợ xác chết, nhưng vẫn đến mua chục trứng về cho vợ ăn, còn mua thêm mớ rau răm, thứ rau ngay cả nhiều người Đài Loan cũng không biết tên nó là loại rau gì.

Giờ đây tôi đã biết hạnh phúc là cảm giác thế nào, và cay đắng là thế nào khi ngắm nhìn hạnh phúc của người khác. Những thứ nhỏ nhoi mà vợ với chồng chia sẻ trong cuộc sống.

Câu cửa miệng mà cô dâu Việt Nam khi mới gặp nhau làm quen sẽ là: Mỗi tháng chồng cho bao nhiêu tiền gửi về Việt Nam? Tiền nhiều tức là chồng yêu.

Các ông chồng lấy vợ Việt khi mới gặp nhau làm quen thì lại hỏi: Quê vợ ở tỉnh nào? Chúng ta có đồng -hương- vợ với nhau không? Nếu có tay bắt mặt mừng.

Có một buổi, ông taxi gần khu Đại Nhã thỉnh thoảng chở tôi và Thuý đi đã hỏi tôi, trong một ngày mưa, tôi đi một mình đến quán ăn Việt Nam.

- Chồng cô đâu? Sao chồng cô không chở cô bao giờ?

Tôi nói, chồng tôi có bồ. Và chồng tôi không yêu tôi nữa.

- Vậy cô định thế nào?

Tôi nhìn những gạt nước mỏng manh lướt qua cửa kính trước mũi xe, trầm ngâm.

- Để con xong tôi sẽ đi làm nuôi con tôi.

- Vợ tôi để xong đi làm rồi đi mất hẳn!

Tôi nhìn ông lái xe.

- Vợ tôi cũng người Việt Nam, quê Cần Thơ.

Tôi nói:

- Chắc cô ta cũng có nỗi khổ riêng. Người phụ nữ Việt Nam có thể bỏ chồng chứ không thể nào bỏ con.

Ông lái xe dừng xe trước đèn đỏ, xi nhan chớp chớp ánh lên trong làn mưa rét. Rẽ phải đã tới quán ăn, tôi xuống xe, không thể nói tiếp câu chuyện dang dở.

Tôi vừa bước chân vào quán bỗng dừng thấy đau bụng quá, chợt nghĩ nếu trở dạ bây giờ thì biết xoay xử thế nào. Thấy mặt tôi tái đi đứng tựa cánh cửa kính, chống hai cánh không cho nó khép lại, mọi người trong quán đều quay ra nhìn tôi.

- Lay trời lay phật, xin cho hai mẹ con con được mẹ tròn con vuông. Con xin ăn chay hai tháng để tạ ơn trời phật.

Tôi lẩm bẩm, và trong cơn đau cố gắng cầu xin thêm lần nữa bằng tiếng Hoa. Tôi không biết trời phật ở đây có biết tiếng Việt không, có nghe thấu lời tôi cầu xin hay không. Nên tôi cố gắng niệm thêm một lần bằng tiếng Hoa bập bẹ những câu xin thề thảm ấy.

Chủ quán tên Huệ dặn chồng ở lại rồi diu tôi ra ngoài vẫy taxi, vừa may, ông taxi ban nãy vừa quay đầu định qua ngã tư ngay trước cửa. Chiếc xe vàng lộn ngay sang phía đường ngược chiều, rồi phóng như bay tới bệnh viện Dung Tổng.

---o0o---

13. Thật may mắn, chồng tôi vẫn mua bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội cho tôi ngay từ ngày đầu tôi bước chân sang Đài Loan, vì thế, lúc lâm bồn, tôi vẫn được hưởng những chăm sóc tốt nhất của bệnh viện và bác sĩ. Tôi phải mổ, vì thai ngồi ngược.

Cũng vì mổ, suốt một tháng tôi không có sữa cho con. Tôi sụt mười bảy ki lô gam, da bọc xương.

Tôi không sao nuốt nổi những món ăn dành cho sản phụ của Đài Loan. Món nào cũng có rượu, có gừng, có thuốc bắc, có thịt dày, bóng mỡ. Rau hầm nát nhoét và cơm nếp đen sì, ruốc thịt trộn đường.

Những sản phụ Đài Loan rời bệnh viện được đưa tới một nhà chăm sóc y tế tư nhân đặc biệt. Những món ăn cho mẹ mới sinh bé được kê tỉ mỉ với một bảng dinh dưỡng khoa học. Và họ quen với khẩu vị dân gian với những món nồng mùi thuốc bắc của Đài Loan.

Còn tôi, tôi khốn khổ xoay xử với bản thân mình và đứa bé. Con tôi da nhăn, khóc to và trán rộng. Tôi lo lắng ngắm con ngủ, cố tìm kiếm trên gương mặt nó có dấu hiệu ngũ quan dị tướng như cha nó không.

Thán chỉ nhìn mặt con một lần. Lần thứ hai là sau đó hai tuần.

Tôi chỉ vào buồng tắm để tắm gội một lúc, thế mà quay ra đã không thấy con trai tôi đâu. Thán cũng đi mất. Tôi gào lên, tôi gọi điện cho chồng nhưng chồng tôi không nghe máy, tôi gọi cảnh sát, chỉ mười phút sau cảnh sát Đài Loan đập cửa vào đầy nhà tôi. Họ cho rằng, chắc chồng tôi đã bế con đi.

Buổi tối Thán mới về đến nhà. Chồng tôi cho biết đã lái xe một mạch lên Đài Bắc, mang thẳng con lai đồ hỗn cho một gia đình người bạn quen biết.

- Con tôi đâu? – Tôi chỉ còn biết khóc thảm thiết.

Cảnh sát quay trở lại, yêu cầu chồng tôi ký vào bản tường trình và cam đoan mang con trả lại cho tôi. Chồng tôi sợ bị kiện, đành ký giấy và cam đoan mang con quay lại trong vòng hai tư tiếng.

Quay lại tôi, chồng tôi nói:

- Đem cho nó đi, người ta sẽ cho một số tiền lớn.

- Ông không cần nó nhưng nó là con tôi. Sao ông không mang cho con của bà vợ cũ, bà ấy có những ba đứa. Còn tôi chỉ có một đứa đầu lòng!

- Nếu mày không cần tiền thật, thì tự nuôi con đi, tao sẽ không cho bất kỳ một Đài tệ nào! Đáng hình cao ngều dị tướng của Thán phản chiếu cả bóng dáng tâm hồn quái dị của ông ta.

Không hiểu bằng cách gì, sáng sau Thán đã mang con trả lại cho tôi ngay. Ông đi khỏi nhà, đi khỏi hẳn cuộc hôn nhân, không còn gì giữa chúng tôi nữa, ngoài một cái nợ đời lờ ràng lên nhau.

Con tôi thiếu sữa, hai ngày xa mẹ, nó sụt mất 200 gam. Tôi còn chưa kịp đặt tên cho con.

---o0o---

14. Tôi đành ôm con về Việt Nam gửi mẹ tôi nuôi, không dám ở lại lâu sợ sẽ đứt ruột vì con, tôi quay trở lại Đài Loan ngay trên chuyến bay hai hôm sau. Hành lý chất chặt mì tôm, tôi chuẩn bị cho một hành trình mới trong đời.

Hai ông bà già nuôi đứa cháu ngoại, bố mẹ còn sống đó, chưa mồ côi mà chắc đã như mồ côi.

Tôi chỉ có một ý nghĩ, quay về Đài Loan đi làm kiếm tiền nuôi con. Bù đắp cho con tôi, sau khi gây dựng một cuộc sống vững vàng sẽ lại đón con tôi sang.

Tôi không ấu trĩ tới mức nghĩ xuất giá phải tông phụ, tôi cũng không còn gì ràng buộc với Thán nữa, ngoài hồ sơ kết hôn được thẩm định và thể cư trú. Tôi càng không tham cuộc sống sung túc của xã hội Đài Loan hay cái xác nhà của Thán.

Tôi cần quay lại Đài Loan vì con tôi.

Trong gần một năm ở Đài Loan, tôi đã hiểu cuộc sống của một đứa trẻ ở đây sẽ tốt hơn ở Việt Nam rất nhiều. Không khí trong, giáo dục cao cấp, điều kiện sống thuận lợi, đầu óc con người cởi mở ít mặc cảm, không ai dè bieu người li hôn, không ai nhạo báng đứa trẻ không bố hoặc không mẹ. Và điều quan trọng nhất là bảo hiểm y tế với chế độ điều trị, thuốc thang tốt nhất đảm bảo cho tôi yên lòng về con.

Những người mẹ quê mùa có thể nghĩ, chỉ cần con bú mẹ, mẹ chăm ẵm bế mớm là đủ để con lớn.

Những người như tôi, có hiểu biết, có học thức, từng trải cuộc sống cả ở trong và ngoài Việt Nam rồi, thì hơn ai khác đều hiểu sâu sắc rằng, để con khôn lớn cần bao nhiêu thứ khác ngoài dòng sữa mẹ. Con tôi cần một trường học tốt, một cô giáo không kỳ thị, một bác sĩ giỏi, một đơn thuốc có lượng tâm không bị bóp méo bởi hoa hồng của hãng dược, những món ăn không bị trộn thuốc sâu hay chất formol bảo quản, một con đường cho con đi học bớt bụi bặm khói xe ô nhiễm, và không bị rải đinh lở trơn lao một cú bể sọ não, và hơn tất cả là một cuộc sống không ai có quyền xúc phạm dè bieu nó, cười nó không cha.

Con trai tôi cần công viên không có rào ngăn và ống kim tiêm chích ma tuý để chạy nhảy, cần một bể bơi gần nhà để học vẫy vùng, con trai tôi cần hoà nhập. Ở Việt Nam nó mãi mãi không bao giờ được coi là người Việt, ít nhất, trong tâm trí và cư xử của những người chung quanh.

Mà muốn nuôi con một mình ở Đài Loan, tôi buộc phải có việc, có thu nhập, rồi mới có thể dọn ra khỏi nhà Thán. Tôi hy vọng chỉ một năm thôi, tôi sẽ thuê nhà, ở riêng, đón con về, nuôi con, cho con một cuộc sống tuy đạm bạc nhưng yêu thương nhất.

Để nó không phát hiện ra thân phận con lai trở trêu sinh ra không tình yêu, mà nếu ở Việt Nam, nếu cả tôi và nó ở Việt Nam, trước những thị phi dèm pha, rồi cũng sẽ có ngày quá sức chịu đựng mà mẹ ôm con chết.

Tôi thấy tôi đã cứng rắn hơn, nhẫn tâm hơn, kiên cường hơn. Có điều mỗi lần phải cứng cỏi là một lần có nhát dao vô tình đâm vào tim tôi đau nhói.

Đêm đầu tiên trở lại Đài Loan, ngực tôi bỗng rỉ ra một thứ nước đục nhò nhò thấm xuống đệm giường. Dòng sữa đầu tiên đã chảy ra.

Giờ này biết đâu nó đang khát ở Việt Nam.

Con ơi! Đau lòng mẹ quá! Mẹ không cho con được một giọt sữa.

Tôi khóc thẫn thức trong bóng đêm một mình, trong lòng như hàng trăm ngàn mũi kim đâm xuống.

Trước đây, chỉ vài ngày trước đây thôi, chưa bao giờ tôi nghĩ mình sẽ dứt ruột bỏ con lại nơi xa lạ. Hàng ngày báo chí Đài Loan vẫn nhan nhản những tin cô dâu Việt Nam vứt con lại cho chồng, bỏ trốn đi về Việt Nam. Hoặc những vụ li hôn thì 99% chồng sẽ nuôi con, cô dâu Việt Nam dứt áo ra đi không ngoái lại.

Tôi vẫn thầm nhieéc móc những người ấy làm xấu hổ cho phụ nữ Việt Nam, là những người mẹ vô lương tâm, thiếu đạo đức. Chắc là những người ít học, quê mùa, thiếu tình cảm, mới đang tâm bỏ con, bỏ hai ba con, cho chồng, để ra đi, để về hẳn Việt Nam, có khi cả đời chưa chắc đã quay lại đảo Đài.

Nhưng giờ đây chính tôi là một người như thế, tôi cũng dứt áo để con tôi lìa mẹ.

Trong nước mắt nóng đêm ấy, tôi hiểu ra, những cô dâu Việt Nam đó chắc cũng khóc mỗi đêm như tôi, chắc cũng cắn răng hiểu rằng, đứa trẻ ở với bố, trong xã hội giàu có ấy, chúng sẽ được ăn học tốt hơn, được chăm sóc tốt hơn. Không thể mang con theo trong cuộc đời nghèo khó và nhiều bất trắc của một cô dâu ngoại quốc, có lẽ là nỗi đau suốt đời của những cô dâu Việt.

Thì ra, nỗi đau mẹ lìa con thì người mẹ mù chữ hay người mẹ tốt nghiệp đại học cũng đau đón y như nhau.

Nước mắt cắt da như nhau.

Thế mà giờ tôi mới cảm nhận hết được. Nếu nói tôi đang đeo đuổi phù hoa, bỏ quên tình mẫu tử cũng đúng, tôi khác gì những cô gái Việt ấy?

Cho dù tôi biết chắc, tôi có lý do của mình!

---o0o---

15. Hình như ông lái taxi đã chờ tôi từ lâu. Chiếc xe vàng trờ tới khi tôi vừa ra khỏi nhà, phân vân.

Ông lái taxi tên là Dương Lý Huy. Vợ tên là Lan người Cần Thơ, bỏ đi khi chồng lái xe đêm về, bắt gặp vợ bán dâm. Lan xấu hổ bỏ nhà đi đã hai năm nay.

Thấy tôi tiêu tụy ông khuyên, đưa con về Việt Nam là quyết định đúng đắn, bao nhiêu đời vợ chồng Đài Việt thu nhập thấp còn phải gửi con về ngoại, mình cô làm sao xoay xở nổi.

Dương nói, tôi thì khác, tôi tự nuôi con, trả nợ. Có những thời gian đã bán nhà, cho con lên taxi, phơi quần áo qua cửa sổ xe, chạy khắp thành phố bắt khách.

Taxi đi trong trưa nắng, quần áo bay phấp phới, sinh nhật của thằng con ba tuổi suýt nữa trôi qua trên băng ghế sau chiếc taxi. Tôi chỉ đón khách quen, nên nhiều người thông cảm

Tuy nhiên có một lần, hãng truyền hình cáp ETTV chộp được cảnh bố con Dương lấy nhà làm xe. Đưa lên tin độc quyền, chiếu đi chiếu lại suốt ngày. Và nói, cảnh báo bi kịch của những người đi lấy vợ Việt Nam.

Để giữ thể diện cho Việt Nam, Dương tìm thuê nhà, tìm nơi gửi con, tiếp tục cày trả nợ trên từng tuyến đường. Tuy nhiên có thêm nhiều khách mới, làm ăn thuận lợi dần. Khách Việt Nam thích gọi xe Dương, có màn hình video chiếu Thúy Nga Paris suốt ngày.

Không ai tưởng tượng nổi từ một người có nhà có xe thành con nợ đầm đìa. Sao đàn bà Việt Nam thích đánh bạc như thế?

Tôi nói, thì ở Việt Nam cũng vậy thôi, chồng vài xì đế, vợ tứ sắc, bốn mùa. Mở báo ra xem có mẹ bán con gái đi Campuchia làm đĩ lấy tiền ở nhà chơi tứ sắc, không hiếm gặp. Nghe đến đây Dương thờ dài rất dài.

Tôi giải thích tiếp, cái ác cái xấu xã hội nào cũng có, nhưng nếu một cộng đồng nhỏ có chung nhiều thói xấu, phải xem xét khía cạnh tâm lý và hoàn cảnh sinh sống. Nghèo, không có gì giải trí, chơi bài là thú tiêu khiển vừa tầm tay nhất. Giống như đàn ông, thấy giá xì đế rẻ nên mới dễ say.

Nếu spa, thẩm mỹ viện gần và rẻ như một tô phở Việt Nam, đảm bảo các cô dâu Việt đi làm đẹp suốt ngày.

Dương nói, anh ta chiều vợ lắm, lúc mang bầu không cho Lan đi làm nhà máy nữa, bắt Lan ở nhà. Dương chạy thêm cuộc xe đêm tích tiền dành cho con đầu lòng. Có ngày mưa đông khách, xe Dương chạy tới mười sáu tiếng liên tục. Tiền mặt cứ có đủ hai nghìn tệ, Dương đổi ra tiền chẵn, tới máy ATM nào gần nhất nạp vào tài khoản. Kì cóp như hồi sắp đi Việt Nam cưới vợ.

Lan gần sanh, chiều đi làm về Dương để ý thấy xô số cào xé trắng sân. Lan chỉ bảo, buồn buồn cào chơi, có hôm khoe trúng mấy trăm tệ.

Xô số không cào nữa thì đi quán ăn Việt Nam tiêu khiển. Con trai chào đời vài tháng sau, Dương mới phát hiện trát của toà án đòi hoàn nợ cho ngân hàng.

Thì ra ham hố, Lan rút sạch tiền tiết kiệm, vay thêm ngân hàng khoảng hơn một trăm nghìn đô la. Tất cả trút hết vào cờ bạc. Mỗi tháng phiếu đòi nợ và báo lãi của ngân hàng, Lan giấu chồng xé hết phi tang.

Lan khóc bù lu bù loa rồi mang con về Việt Nam. Rất tinh cờ sáng hôm đó Dương chờ khách đi xa, ra sân bay quốc tế, bỗng nhìn thấy vợ đang bế con trong phòng chờ, đã làm xong thủ tục lên máy bay. Người đàn ông Đài Loan đầy râu, đen sạm, cao lớn, khóc nức nở trong trạm đi, nhà chờ số hai sân bay Đào Viên.

Giăng co lại được đưa trẻ ẵm ngửa, còn cô vợ cấp nách cái ví da bỏ đi thẳng qua cửa hải quan.

Dương Lý Huy nói, tôi chờ cô tới xin việc ở nhà máy đóng gói trứng gà, chỗ ngày xưa vợ tôi làm việc. Lương không cao nhưng công việc nhẹ nhàng, mới đẻ con xong, làm ở đây cũng tốt.

Từ đó, thành phố có thêm người đàn ông có vợ nhưng độc thân. Quen tôi có chồng nhưng đơn chiếc.

Mười tám tháng trước, môn Tâm lý học xã hội và Dân tộc học đại cương tôi được 8/10 điểm. Không ngờ những bài tập trong đời sống về sự kỳ thị dân tộc, những xung đột văn hoá, xung đột tâm lý gia đình đã cho tôi điểm thấp nhất của trường đời.

---o0o---

16. Ngày nghỉ, Thuý dẫn con ra công viên chơi cùng tôi. Thuý đi làm ở quán Trúc Viên, ngày bưng bê mười tiếng đồng hồ được tám trăm đồng Đài tệ. Ba ngày làm bằng tiền chợ cả tháng của mẹ Thuý ở Việt Nam.

Thuý hy vọng làm thêm vài năm, nhập quốc tịch xong có giấy chứng minh thư, cô sẽ vay tiền ngân hàng mua một căn nhà nhỏ trả góp. Và hai mẹ con sẽ sống với nhau, không cần đàn ông. Hình như mỗi cô dâu Việt Nam bước chân về nhà chồng trên đảo Đài cũng từng không chỉ một lần nghĩ tới việc ly hôn.

Thuý nói, chồng tốt mà cục tính, rất ghét tính đàn đúm và hay nói to cười to của mấy cô người Việt. Già rồi mới cưới vợ nên ghen kinh khủng, ghen cả với bạn gái của vợ. Chồng khó tính nên Thuý khóc cũng không dám to.

Nhưng được cái gây sự xong chồng Thuý luôn làm lành trước. Khóc lóc xin lỗi, chờ đi chơi, cho đi mua sắm như để chuộc lỗi. Nhưng đi mua sắm thấy người ta khen vợ đẹp, kéo luôn vợ về đóng cửa đập phá.

Chỉ có những thứ đồ gỗ trang trí trong phòng là ông không bao giờ đập phá. Thuý bảo, chị hoá ra không hơn đồ gỗ nhà nó.

## **Phần 5. Chết nửa đời người**

17. Mỗi sáng, tôi vội vã dậy, thay đồ, nhìn sang cửa buồng xem Thán có ngủ ở nhà không, hay có còn ở nhà không.

Mỗi sáng, Thán tụt bộ quần áo cũ trước cửa buồng cho tôi giặt dọn. Những bộ quần áo nhàn nhều là thông điệp duy nhất giữa vợ với chồng. Tiếng Hoa của tôi đã khá hơn, tôi đã biết nói rất nhiều điều, nhưng tôi hình như không còn điều gì để trò chuyện cùng chồng nữa.

Chiếc xe cũ dựng trước cửa nhà. Xe dựng trước cửa nhà một dãy, lật cốp xe lấy nón bảo hiểm, tôi đi chừng mười lăm phút tới nhà máy. Tôi thầm cảm ơn thói quen ăn đường uống chợ của người Đài Loan đã không đặt lên vai tôi áp lực của những bữa cơm chiều. Và tiện nhất là giờ đây khi tôi đang ăn chay, tôi tình nguyện thực hiện lời cầu nguyện mấy tháng trước, khi con tôi sắp chào đời.

Nhà máy đã từng có rất nhiều công nhân Việt Nam, nhưng các cô dâu chỉ làm vài tháng rồi nghỉ. Lương thấp nhưng có ăn trưa ăn tối. Chỉ có điều, ngoài kia có hàng trăm công việc thu nhập nhiều hơn mỗi ngày ngồi xếp trứng vào từng kẹp nhựa trong veo, nhàm tẻ.

Khi Dương Lý Huy dẫn tôi tới xin việc, ai cũng nghĩ đây là chồng tôi. Vì thế, tôi không cần phải viết giấy đảm bảo. Rất nhiều xí nghiệp ở Đài Loan đã buộc cô dâu Việt phải đảm bảo có sự đồng ý của chồng mới nhận vào làm. Thân phận dâu Việt là nhược điểm lớn nhất khi đi xin việc tại đây. Ông chủ không sợ dân Việt, mà sợ ông chồng Đài.

Tôi cũng thế, tôi không sợ chủ bằng sợ chồng.

Cũng không phải vì tôi sợ Thán đánh, tôi không sợ Thán cắt đứt mọi hỗ trợ tài chính vốn đã eo hẹp, tôi càng không sợ bị vứt ra đường. Nhưng không hiểu sao, tôi đứng trước mặt chồng luôn lo âu. Tôi sợ những gì đó vô hình đang ràng buộc tôi lại trong không gian chật hẹp ba mươi lăm chiếu, căn hộ chung cư đường Đại Nhã.

Tivi trong phòng khách oang oang tin một cô dâu Việt Nam mang thuốc chuột từ Việt Nam sang đầu độc chồng và hai con trai. Cả nhà chết, cô vào tù. Tôi cúi gầm mặt ủ rũ đờ đẫn phiu trước chiếc tủ áo nặng nề cao dựng trần. Tuy tôi không tin rằng cô dâu Việt Nam chân chất hiền lành lại dám làm thế vì muốn hưởng khoản tiền bảo hiểm như đài truyền hình đưa tin, nhưng mỗi tin không hay về người Việt ở đây đều làm tôi xấu hổ. Như thể chính tôi là người gây lỗi.

Ở xa tổ quốc mới cảm nhận hai chữ đất nước thân thiết gắn bó với mình thế nào, mới thót tim mỗi khi nghe nhắc tới tên quê. Mà tin trên báo đài, nếu gắn theo mấy chữ “người Việt Nam”, toàn tin chẳng ra gì.

Kéo cánh tủ ra là tấm gương rộng bằng nửa bức tường. Kéo tấm gương ra là những áo quần ngay ngắn xa lạ, lạnh lẽo trắng. Ngày mới về đây, chúng tôi thích yêu nhau trước tấm gương lớn. Bây giờ gương tủ phản chiếu nét mặt tôi cam chịu, dòn nén, tôi không bao giờ khóc trước gương, nên trong bóng ấy sẽ không bao giờ thấy nước mắt.

Tôi từ lâu đã không còn dám treo quần áo chung với đồ của chồng, chiếc tủ áo lớn và trống một bên, đứng chêm chệ như đang quan sát cuộc sống chung đôi lạc loài này.

Tôi giặt xiu bên dây chuyền lúc mười một giờ trưa, gục lên thùng trứng gà trắng như vôi. Có lẽ hai trăm bữa cơm chay dài dằng dặc đã rút sức lực tôi. Mọi người gọi xe cấp cứu chở tôi vào viện gần nhà, bệnh viện Dung Tổng, nơi tôi đã từng tới sinh con trên chiếc taxi của Dương Lý Huy hôm mưa tầm tã.

Chiếc dây buộc tóc của tôi rớt lại, trôi theo băng chuyền sang xưởng hai đóng gói.

---o0o---

18. Hình như không chỉ là kiệt sức, thiếu dinh dưỡng, cũng không chỉ là huyết áp thấp, cái bệnh xấu máu như mẹ tôi. Tôi được truyền nước, vẫn vừa sốt vừa rét, bác sĩ bảo, gọi chồng vào rồi nhập viện!

Tôi nói:

- Xin cho tôi nằm viện trước, gọi chồng sau!

Ở Việt Nam hình như người ta gọi đây là bệnh hậu sản? Tôi mới sinh đứa con đầu, không có tí kinh nghiệm gì, chẳng biết gọi ai.

Chiều tối Thán tới, chẳng mang gì. Tôi nói, sốt quá xin cho em một cốc nước, Thán nói, chờ đó, về nhà lấy. Rồi Thán đi luôn không quay lại. Sáng sau, trước lúc đi làm, Thán đến bệnh viện đưa cho tôi ba nghìn Đài tệ rồi đi thẳng. Chắc ý của chồng tôi là, chỉ được ốm trong khoảng ngàn ấy tiền.

Nhưng tôi đã ốm gập mười lần số tiền đó, tôi nằm viện một tháng. Nhà máy mang trả lương và nói, sa thải cô XiaoYu (Tiểu Ngọc) từ ngày hôm nay.

Những ngày nằm viện, ngày ngày tôi lại nằm suông ngó lên song cửa, ngoài kia có mây bay qua những tán cây phong lá năm cánh, xanh xanh, xôn xao. Không ai biết tôi đang là ai, đang ở đâu, đang sống cuộc đời thế nào. Cảm giác tự do này sao thanh thần thế. Chỉ cố để không nghĩ đến con và quê nhà.

Cảm giác thanh thần như thể mình sẽ đi vào cõi chết, chẳng tha thiết gì nữa, không cầu xin gì nữa. Chỉ ngày ngày nhìn lên bầu trời xanh và những tay lá phong xôn xao, thổi thả lay trong gió miền trung.

Sao ở đây những ngày đẹp trời quanh năm?

Giường bên là bà mẹ họ Tiêu, hình như cất tử cung hay buồng trứng gì đó, cũng nằm suốt ngày. Bà không biết tiếng Hoa, tôi cũng không biết tiếng bản địa Đài Loan, thành ra hai người nằm nhìn nhau im lặng qua thành giường.

Người mẹ ngày nào cũng được con trai mang cơm tới. Người con trai bà Tiêu mới ba mươi mấy tuổi đã goá vợ sau trận động đất khủng khiếp ngày 21/9 cách đây vài năm. Hai đứa cháu nội còn đi học, thỉnh thoảng vào thăm bà, tình cảm hơn tất cả mọi gia đình người Đài Loan tôi đã biết.

Con trai bà Tiêu họ Nhan, ban đầu tôi gọi Nhan tiên sinh. Anh là phiên dịch bắt đắ dĩ cho tôi và bà Tiêu, anh giúp tôi gọi bác sĩ, giúp tôi mua vài thứ lặt vặt.

Rồi Nhan từ chỗ phải chăm một người bệnh, trở thành hộ lý cho hai người bệnh. Từ ngày đặt chân tới đất Đài Loan đến giờ, tôi mới chỉ biết mỗi chồng tôi. Giờ đây, tôi bỗng có một nỗi ám áp không thể nào nói ra mỗi khi nghe tiếng chân Nhan đến gần phòng mình, giờ tan sở.

Tôi không biết tôi đã yêu Nhan từ khi nào. Hoặc anh đã chấp nhận tôi vào đời anh từ khi nào.

---o0o---

19. Tôi không biết tôi bệnh gì, nhưng sau một thời gian quá dài nằm đây, tôi trở nên thông thạo một số từ ngữ chuyên môn y khoa. Lúc nào đỡ mệt, tôi ngồi dậy mang tự điển ra sân ngồi đọc. Cuốn tự điển Trung-Anh bé bằng bao diêm, mua ở cửa hàng Seven-Eleven cùng tấm bản đồ Đài Trung. Đó là thứ duy nhất tôi biết đọc hiểu ở đây.

Một tháng nằm viện, tôi học thêm hàng nghìn từ. Biết mặt cả trăm chữ Hán mới. Tấm bản đồ tôi cũng tỉ mỉ xem, đánh dấu những nơi tôi sẽ tới khi nào mạnh khoẻ và tự do. Tôi sẽ đến đầm Nhật Nguyệt, đi Phủ Lý ăn lẩu nấm, đi thiền viện Trung Hưng lớn nhất Đài Loan.

Tôi không ngờ sau này, những chấm đánh dấu trên bản đồ đó, tôi đã tới, đã ngồi ăn nhà hàng ngon nhất, ở trong khách sạn Hàn Bích Lầu đắt tiền nhất, với thân phận như nhóp của một cô điểm lạc.

---o0o---

20. Mỗi chiều, Nhan lại mang thức gì đến bệnh viện cho bà mẹ. Những gia đình Đài Loan hầu như rất ít khi nấu cơm, nên Nhan thường mang đồ ăn tới cho mẹ trong những hộp nhựa dùng một lần của các cửa hàng ăn dọc phố. Cũng có khi vào lúc đêm khuya, đã hơn 10 giờ đêm, hành lang vắng tanh, tiếng chân người đàn ông bước mạnh ngoài cửa gây những âm vang đặc biệt còn lưu lại trong tôi.

Không phải gia đình nào cũng tình nghĩa thế. Viện dưỡng lão ở Đài Loan nhan nhản. Hoặc những người già trên phố tôi gặp, đều ngồi trên xe do một cô giúp việc ngoại quốc đẩy

dọc công viên. Chỉ có người già và các cô giúp việc ngoại quốc mới đứng bên lề dòng thác quay cuồng kiếm tiền và tiêu tiền của người Đài.

Tôi đã từng bị cuốn vào dòng thác ấy sau khi gửi con về Việt Nam. Tôi khao khát có thật nhiều tiền để thoát ra khỏi những ám ảnh thân phận.

Bệnh viện như một cái chết tạm thời. Và cơn đau chỉ là một cái cớ để tôi buông xuôi, nhận ra cuộc đời mình bơ vơ không còn ai nương tựa. Cảm ơn cơn đau này giúp tôi khôn ngoan đối diện cuộc đời.

Tôi dùng thời gian để học tiếng, học chữ, và chờ những buổi chiều Nhan vào, trò chuyện, mua nước giúp tôi, sẽ thêm đồ ăn cho tôi, ngồi trò chuyện với hai người đàn bà trong căn phòng vương vức đầy dây nhợ.

Lần đầu tiên tôi hiểu ra tình yêu là cảm giác được nương tựa, được yên lòng. Là cảm giác thân hơn một người bạn thân, hơn cả chính mình. Tôi mất một buổi chiều để kể chuyện của tôi cho người đàn ông goá vợ. Nhan chỉ nói ngắn gọn, bảo, nhà tôi nghèo, nhưng nhà tôi quý người.

Mẹ Nhan đồng ý ngồi ăn cơm hộp ở giường bệnh, khi Nhan chở tôi ra ngoài ăn tối. Khi tôi xuất viện, tôi về nhà lấy đồ đạc của tôi. Tôi quyết định đến sống chung với người tôi yêu.

Dương Lý Huy lại chở tôi ra viện. Trên chuyến taxi, Huy nói, trông cô gầy gò quá, nhưng có vẻ khắc nghiệt, hơn lần đầu tôi gặp.

Tôi hỏi, vì sao lại đuổi vợ về Việt Nam? Dù sao cũng nên cho cô ấy một cơ hội.

Huy nói, tôi biết như thế là tàn nhẫn, nhưng để vợ tôi ở lại đây, chỉ là giúp Đài Loan có thêm một con điểm. Thôi để cô ta đi về Việt Nam, tôi có con rồi, tôi sẽ nuôi nó như ngày xưa bố tôi nuôi tôi.

Tức là sao?

Ngày xưa mẹ tôi bỏ bố con tôi đi lấy chồng Nhật Bản. Ba mươi năm trước, Đài Loan khác gì Việt Nam bây giờ. Phụ nữ bán thân đi lấy chồng nước ngoài nhiều lắm, nhiều đến mức, chúng tôi có thể hiểu được đàn bà Việt Nam bây giờ nghĩ gì!

Tôi im lặng cho đến lúc về tới nhà. Lúc dọn đồ, tôi để ý thấy buồng tắm đã có thêm bàn chải và khăn tắm màu hồng, giày và guốc cao gót quăng sau cửa, quần áo An Kỳ vứt bừa trong nhà. Đồ lót thêu ren nhún quanh giường làm tôi thấy lợm, khi tưởng tượng nó được tuột xuống thế nào!

Họ cứ vui sướng ngày hôm nay đi, còn tôi, đã thoát xác để vươn tới một cuộc sống khác.

Tôi bốc điện thoại nhà, gọi vào máy di động của chồng, báo cho Thán biết tôi sẽ đi. Thỏa thuận sẽ không li hôn cho tới khi tôi được nhập quốc tịch Đài Loan. Còn bây giờ ai lo đời người ấy, tôi trả chìa khoá nhà cho chồng tôi, trên chiếc bàn ăn.

Không thể tưởng tượng đã có lúc ta hài lòng, với cuộc sống trong bốn bức tường, những cuộc làm tình miệt mài, những trao đổi giản đơn, mà tưởng đó là đích đến an toàn đời mình.

Lúc ra đi, sao tôi lại không khóc nhỉ? Người đàn bà ngang ngược trong tôi đã giết chết nước mắt từ khi nào?

Hay vì hành lý nhẹ tênh, đi vài bước đã xuống đường, xe Dương Lý Huy đậu im lìm dưới gốc hoa Mỹ Nhân đang bắt đầu nở vài bông cánh đỏ điệu đà. Hoa Mỹ Nhân đẹp quá, năm ngoái tôi sang đây, mùa hoa đã tàn.

---o0o---

21. Dương Lý Huy nói, tiếng Hoa của cô đã khá hơn rất nhiều rồi.

Tôi bảo, tại nằm viện, xem tivi nhiều! – Tôi định nói rằng tôi học tiếng Hoa bằng tiếng Anh, trong tâm trạng tự sát.

Huy nói, có cần tôi giúp gì không?

- Không, tôi đã có người tình rồi! – Hai chữ “tình nhân” buột miệng ra, có vẻ trơ trẽn, Huy liếc nhìn tôi qua kính chiếu hậu của xe ông.



- Thế thì tốt, đàn ông Đài Loan còn nhiều người tốt lắm! – Nói đến đó xe đã dừng trước cửa quán ăn Việt Nam. Dương Lý Huy nói, vào đây, tôi mời cô ăn cơm, giải vận.

Chưa bao giờ bát phở Việt Nam ngon như thế. Dù vẫn lành bèn những cảnh húng chó hôi rình và cọng bánh phở cứng quèo to như cái đũa. Vân bê phở ra cho tôi, nói, em gặp chị hôm chị đi đẻ con, hôm đó trông chị đáng sợ lắm.

Vân nhìn thấy tôi lúc chống tay đỡ hai cánh cửa kính, cúi gập trên cái bụng bầu lạch lè. Tôi bảo Vân, con trai, em ạ, gửi về Việt Nam rồi!

Vân cười cợt:

- Thế còn ông này là bồ của chị à?

Dương Lý Huy trả lời bằng giọng đặc sệt Cần Thơ học của vợ:

- Không phải ông xã, không phải bồ!

Ha ha, mấy cô trong quán cười quá xá!

Cười được thì lòng thơ thới lại.

## Phần 6. Vân

22. Vân ở Đồng Tháp. Bà di về quê đất cả chùm hơn chục cô lên Sài Gòn, nói lấy chồng Đài Loan sướng lắm, có nhiều tiền gửi về quê. Vân nói, em thích đi máy bay lắm, em cũng chỉ mơ ước suốt ngày được ngồi xem ti vi, nên đồng ý ngay.

Chồng Vân về ra mắt nhà vợ, chụp cả chục cái ảnh quanh nhà lợp lá, đề rõ chú thích vào dưới ảnh: Nhà vợ khi chưa cưới. Nhà lá, chưa có điện. Đi xuống rất xa.

Sau này, tôi gặp chồng Vân trên mạng, trong diễn đàn các ông chồng Đài Lan lấy vợ Việt. Tôi nhận ra ngay bởi tám ảnh cái chòi rơm có chú thích: “Nhà vợ khi chưa cưới, nhà lá, chưa có điện, đi xuống rất xa.” Ngoài cửa có người đàn bà đạp xe ngang dừng lại nhìn, chồng Vân nói, đó là mẹ vợ tôi.

Chồng Vân tên Lý Nghĩa, lúc ra mắt bảo nhà vợ là, tôi giàu lắm, tôi làm giám đốc bên Đài. Buôn bán tốt, ngày nào cũng có khách hàng. Lý Nghĩa cũng tử tế nên đưa hai nghìn đô cho nhà Vân, bảo sửa sang lại nhà cửa chờ ông qua cưới.

Hơn nửa năm sau Lý Nghĩa mới qua cưới. Thành ra Vân rảnh rang, trong lúc chờ chồng rước, chỉ ngồi sơn móng tay. Cả họ hàng thấp thỏm, ở quê ngày nào cũng hỏi.

Tính Vân xởi lởi, hiếu kỳ, ngày đầu vừa từ sân bay về, đi mãi lên núi mới đến nhà chồng, giữa một xóm vài nóc nhà lẻ loi tối tăm, bước vào thấy nhà cũng lợp ngói, tường gạch xây mộc không trát, Vân đặt vali xuống hỏi chồng, nhà mình đâu?

Chồng bảo, nhà mình đây! Vân té xỉu!

Trong quán ăn, Vân cười ồ ồ bảo tôi, chị ơi em còn xỉu vài lần nữa kia!

Cứ tưởng giám đốc Đài Loan phải giàu sang, nào ngờ rời nhà lá sang ở nhà gạch. Nửa năm mới sang cưới vợ được vì còn bận đi vay tiền. Chồng em bảo, anh có nói dối em đâu, anh làm giám đốc thật mà. Công ty có hai người, anh và ông anh trai.

Chồng Vân làm giám đốc, anh chồng làm lái xe, một cái xe thoạt trông rất kỳ quặc.

Hôm sau Vân nhất quyết đòi tới công ty. Là một cái nhà chất đầy chai lọ xung quanh.

- Chai lọ gì đây hả chồng?

- Hải cốt với tro người chết không đó!

Thì ra là công ty nhà táng, Vân lại xỉu luôn tại chỗ! Tỉnh dậy khóc bù lu bù loa.

Thảo nào chồng nói, buôn bán tốt, ngày nào cũng có khách hàng! Ôi trời ơi!

Sợ chết cứng, Vân không để cho chồng chạm vào người mình một cái nào. Cô gái quê nhút nhát thành ra sợ hãi, suốt ngày chỉ dám ngồi trong nhà.

Thế là ước mơ được suốt ngày ngồi xem ti vi của Vân đã trở thành hiện thực! Cô ru rú trong nhà, bấm hết kênh này tới kênh khác, mệt thì đi ngủ.

Xuống núi đường xa, Vân sợ thế giới ngoài kia.

Dương Lý Huy chắc không nghe được chúng tôi nói chuyện gì. Ông chạy sang lục tìm đám đĩa nhạc hải ngoại, lúc về, xe Huy có thêm Phương Nhung, hát trong một cái vỏ giấy bọc CD in loè loẹt tức cười.

Tôi nói với Vân:

- Cho chị số điện thoại, chị sẽ gọi lại, kiểm hộ chị một công việc như em!

---o0o---

23. Nhan từ bệnh viện về, đã trả hết viện phí cho tôi. Anh nghỉ việc chiều nay. Nhan nói, ông chủ khó tính lắm, thời gian mẹ anh nằm viện, anh không chịu tăng ca thêm giờ, chủ đã dọa đuổi.

Nhan cao lớn, chu đáo, từ ngày đầu đã coi tôi như người thân. Buổi tối, tôi đi học tiếng Hoa miễn phí ở trường tiểu học cạnh nhà. Lớp ồn ào như một vườn trẻ lớn, con cái cô dâu Việt Nam đánh nhau, khóc lóc, hoặc chạy huỳnh huých.

Tôi lại nhớ đến con tôi.

Tóc tôi dài ra theo nỗi nhớ, những đêm rối bù.

Tôi theo Nhan Bách Bản đi làm xưởng giặt là ở gần chỗ công ty anh. Công việc hơi vất vả, lương ban đầu chỉ được mười tám nghìn đài tệ. Hai người hai lương chỉ đủ nuôi bà mẹ già và hai đứa con chồng.

Con trai Nhan học tiểu học, béo tròn trịch và độc lập, không phiền tôi. Nhưng mỗi lúc làm cơm trong bếp, trong hơi nước sôi buổi tối dưới ánh đèn, tôi luôn tự hỏi, sao mình bỏ con mình để đi chăm con người? Có đáng không?

Có đáng không, cho dù là giữa tình yêu?

Những câu hỏi dất tôi ra đường, giữa khuya, ngồi im lặng dưới ngọn đèn đường thẫn thờ.

Một đêm, Nhan đến ngồi đầu kia chiếc ghế, cũng trầm ngâm, rồi sát lại ôm vai tôi nói, anh yêu em, em biết vì sao không?

Lắc đầu.

Thôi về đi em ạ. Dắt tay tôi.

---o0o---

24. Chúng tôi làm tình giữa những tâm trạng khắc khoải, không toàn vẹn.

Có lúc nào Nhan nghĩ đến người vợ đã chết nát giữa những đồng gạch đá bê tông khu chung cư quay trở lại trong hình hài cũ, nhìn thấy tôi trần truồng ôm chồng cô trong tay?

Nhan khắc khoải bởi biết đâu anh chỉ là nơi tạm trú của tôi? Anh ưa yên ổn, chí thú, hiền lành. Anh không thích nghe tôi kể về những sóng gió trong đời tôi, trong tâm hồn. Anh chỉ gần gũi thân thiết với tôi trong hiện tại. Anh lạ lắm với tôi giằng xé giữa quá khứ và tương lai.

Cho dù anh xuyên sâu vào cơ thể tôi, anh vẫn chưa chạm tới được đáy sâu cảm giác.

Gần đây, đến lượt Nhan bỏ tôi ra ngồi dưới ngọn đèn đường. Những buổi tối không thấy Nhan đâu, tôi bật kênh Yoyo cho lũ trẻ xem rồi cũng lén khỏi nhà tìm đến bên người đàn ông tôi yêu, dựa vai anh. Chúng tôi ngồi canh cho ánh sáng thành phố Đài Trung. Cảm ơn thị trường Đài Trung đã không tắt ngọn đèn trước công viên của hai chúng tôi. Một ngọn đèn nhỏ nhoi giữa hàng tỷ watt năng lượng nguyên tử tràn ngập đảo, lại quan trọng với chúng tôi như thế này. Nó chứng kiến lúc chúng tôi lặng im.

Bình yên là một thứ hạnh phúc khó bày tỏ, khó chứng kiến.

Thời gian ấy ngắn tới mức không kịp nhớ, tôi đã bị đẩy vào cuộc đời sóng gió. Hoặc đời tôi sóng gió tới mức nhận ra, ngọn đèn gia đình sum vầy chỉ sáng lên trong mong ước mà thôi. Còn tôi, số phận tôi gắn với những ngọn đèn đường.

Nhan bị đuổi việc.

Thì ra những ngày vào viện chăm mẹ ốm, quen tôi, những ngày đón tôi đi làm đưa tôi khỏi xưởng, anh đã bị cảnh cáo nhiều lần. Chuyển xe ăn cần rước tôi đi làm mỗi sáng, đổi lại là

quyết định bị đuổi việc. Chân kỹ thuật viên của anh có nhiều sinh viên vừa tốt nghiệp các trường kỹ thuật của Đài Loan lấp vào, lương khởi điểm thấp hơn lương Nhan, nhưng người làm mới luôn vui vẻ phấn khởi và trẻ trung hơn.

Nhan về nhà ngồi thở dài. Bỗng dưng tôi trở thành tai hoạ cho cả nhà. Nhưng thâm hơn khi bỗng dưng, tôi trở thành người gánh vác cả gia đình năm người.

Chúng tôi thân thờ. Bà mẹ Nhan tuân từng trảng tiếng Đài Loan nhieéc móc mà tôi không thể hiểu bà nói ai. Nhan đáp lại mẹ cũng bằng tiếng Đài Loan. Tôi xua hai đứa trẻ vào phòng ngủ để xem ti vi trong ấy. Tôi không hiểu tiếng Đài Loan nhưng tôi hiểu những gì người mẹ kia đang hẳn học.

Nhan đi xin việc, tôi đi làm, bà mẹ họ Tiêu ở nhà tiếp tục nhieéc móc một mình bằng thứ tiếng Đài chan chất lê thê. Bà có nói nữa tôi cũng không hiểu, người yêu càng không dịch cho tôi hay mẹ mắng gì. Tôi khó xử, lẩn tránh không dám nhìn đối diện bất kỳ ai.

Tôi mập dần lên, khôi phục lại sức khoẻ và sự vui vẻ, nhưng ngược lại với tôi là cảnh nhà Nhan Bách Bản sa sút trông thấy. Bà mẹ lại nằm quay mặt vào tường, tới ngày thứ tư, chúng tôi buộc phải đưa bà vào viện. Vào nằm đúng gian phòng chúng tôi đã quen nhau.

Tôi đứng ở sân bệnh viện, buồn rầu cầm tay Nhan.

- Em yêu anh. Nhưng em phải đi thôi.

Lần đầu tiên tôi thấy Nhan khóc, Nhan nắm tay tôi ngoảnh mặt đi. Tôi rất muốn làm một điều gì đó để an ủi người tôi yêu. Nhưng giá như làm được gì thì tôi đã làm trong suốt những ngày qua, chứ không chờ tới giây phút chia tay.

- Chúng ta có ba đứa con trai. Chúng ta có nhiều gánh nặng, có nhiều mơ ước. Em biết rằng cuộc sống khó khăn, em không muốn cuộc sống của chúng ta ngày càng chật vật đi. Vì thế, em muốn anh sẽ luôn thế này, em cũng sẽ nhớ anh.

Nhan nói:

- Ở đây bắt đầu, ở đây cũng chia tay.

Tôi đi một mình ra cổng bệnh viện, về thu xếp đồ đạc. Tôi muốn kết thúc trong êm dịu, không muốn kết thúc như thế muốn giết nhau, như với người yêu đầu, với người chồng Đài Loan.

Tháng 10 sắp hết, con tôi sắp tròn sáu tháng tuổi. Tôi đón nhận mùa đông sắp tới, vui mừng nghĩ nơi con tôi sẽ không biết giá lạnh là gì. Mặt trời Sài Gòn luôn chói.

Đầu đón như thế nửa cuộc đời của tôi đã chôn nốt tại đây, bỏ tôi ở lại với Nhan.

Tôi linh cảm thấy đó là cơ hội hạnh phúc cuối cùng của đời tôi.

---o0o---

25. Vân không còn giúp việc ở quán ăn Việt Nam cạnh ga Đài Trung nữa. Quán ngày càng phát đạt, người Việt Nam đổ sang đây ngày càng đông, có thể cảm tưởng ra đường chạm mặt nói to sẽ thấy người Việt.

Những cuộc họp mặt sau xe rác của các chị Ô sin Việt Nam ngày càng đông vui. Có một lần có một người đàn ông Việt Nam đi đổ rác. Hỏi ra biết quê Long An, sang đây làm Ô sin đổ bỏ cho một bà già tám mươi trên tầng 24 của cao ốc. Ngạc nhiên quá, tôi đứng lại hỏi, anh có thật là khản hộ công giúp việc nhà không anh?

Anh ta ngượng nghịu nói, nộp bốn chục triệu rồi, môi giới bảo sang đây làm gì thì mình làm nấy.

Và anh nói nhỏ. Mai tôi trốn đi. Sang để mà trốn chứ ai chịu đi đổ bỏ cho bà già. Em biết chỗ nào làm mách với nhé.

Tôi cũng đang tìm việc đây. Người như anh, bán đi cũng được một nghìn đô. Nhưng tôi không cần tiền ấy. Và lại, biết là mai bỏ trốn, tức là đã có cô dâu Việt Nam nào đó giăng sẵn lưới đón lõng anh rồi.

Buôn người không phải là dất tay qua biên giới, đưa gái đi làm điểm đầu. Buôn người chỉ là hôm nay đi đổ rác, làm quen với một người tay xách túi rác phân loại cũng như mình. Ngày

mai mình cho họ địa chỉ để trốn, mình được năm nghìn tệ. Một túi rác và hai cú điện thoại cũng là buồn người, với chính quyền Đài Loan, và cũng là đổi đời, với chúng tôi.

Giá mà tôi có trong túi một nghìn đô.

Gặp Vân ở công ty bán thẻ điện thoại ở ngay gần quán. Vân bảo, sao chị không gọi điện thoại cho em? Vừa có chỗ làm ngon lắm, đi phát tờ quảng cáo, phát mỗi ngày được một nghìn tệ, còn hơn làm công xưởng.

Tờ rơi quảng cáo màu vàng, của Western Union. Mỗi ngày một nghìn tệ bằng tiền mua sữa cho con tôi một tháng. Làm hai ngày đủ tiền mua bím và quần áo. Làm ba ngày đủ tiền nuôi cả gia đình tôi ở Sài Gòn. Nhưng mẹ tôi chưa bao giờ lấy của tôi một đồng nào, dù tôi gọi điện về hỏi. Mẹ tôi bảo, cháu ngoan lắm, ba tôi cũng bắt đầu yêu cháu, ông bớt uống rượu rồi.

Chiều chiều ông đặt cháu lên xe nô, đẩy ra giữa ngõ mờ tối.

---o0o---

26. Vân mặc quần ngắn tới bẹn, đi đôi bốt to đùng, thò ra hai cái đầu gối to toàn xương. Vân nói, em sang Đài Loan gầy đi mất sáu bảy ký. Là do sợ.

Sợ chồng, sợ ăn, sợ những hũ cốt đưng tro người chết quanh nhà, sợ mùi ám từ người chồng chưa bén hơi, sợ chiếc xe tang kèn cồng, sợ núi cao vắng người, sợ thức ăn nhiều dầu lắm thịt của người Đài.

Xuống được núi, chồng dắt Vân vào quán Việt Nam, giờ đến lượt chồng Vân sợ, nôn lầy nôn để khi thấy vợ chọc thịt ăn mấy con vịt con chưa nứt mắt. Đã man quá, giờ đến lượt ông tránh em ra, ha ha... Chắc ông luôn tưởng tượng ra con vịt trụi trụi nằm thây lầy trong bát trứng vịt lộn sùng nước.

Vân để tính, xởi lởi, đã kể là không dứt.

- Về sau này cứ thẳng nào qua tán tỉnh, em lại dẫn chúng nó đi ăn hột vịt lộn. Ha ha, mấy chàng Đài Loan chạy bán sống bán chết.

Tôi đi ăn trưa với Vân, chúng tôi ngồi trong quán mì mở máy lạnh. Tự rót một ly hồng trà lạnh. Bát mì của tôi còn nguyên.

Vân nói gầy đi mà mặt vẫn cứ mồm mĩm trẻ con.

- Hồi ra văn phòng Đài Bắc phỏng vấn, ông phỏng vấn buồn cười lắm, ông hỏi em: Đêm qua ngủ với chồng mấy lần!

- Ôi vậy hả?

- Em bảo em chả nhớ, nhưng chồng "làm" lâu lắm, chắc hai lần! Sau chồng em bảo, phần ông chồng thì ông trả lời là, đêm qua làm tình ba lần! Chắc "hai lần lâu lắm" cũng gần như "làm ba lần" nên bọn em qua. Có một chị đi cùng em bị trượt. Vì ông phỏng vấn của Đài Loan hỏi chồng là, quần lót của vợ màu gì, ông chồng chị đó không trả lời được.

- Thì quần lót cũng chỉ mấy màu trắng đen xanh đỏ, cứ nói đại đi cũng được mà!

- Nhưng mà ông chồng cậu, ông quát, kiểu gì bố ai mà biết được, tắt đèn hết rồi, phỏng vấn cái gì kỳ cục vậy! Kết quả, chắc rớt, chờ lần sau đi quá ha.

Tưởng tượng những gương mặt ngồi chờ được hỏi, ngồi chờ được sang Đài, vợ chồng không nhìn vào mắt nhau.

Tưởng tượng ông viên chức ngoại giao Đài Loan hàng đêm khốn khổ nằm nghĩ xem, mỗi sáng mai từ mười giờ sáng tới mười hai giờ trưa, hỏi những câu gì mới chứng tỏ mối hôn nhân Việt Đài kia có thật, những người ngồi kia không lừa ông, ông không bị họ lừa.

Bất một ông viên chức ngoại giao đi chứng minh một mối tình có thật dẫn tới hôn nhân có thật, khó làm sao.

Ngay cả tôi, thoát khỏi ái tình và hôn nhân, cũng đã không làm sao chứng minh được những điều đó là có thật trong đời mình.

Tôi bảo Vân:

- Có lẽ chị sẽ đi khỏi đây!

- Đi đâu?

- Không biết, nhưng cứ rời Đài Trung rồi tính.

Ở đây có quá nhiều duyên nợ, vấn vương. Một người đàn bà Việt như tôi đã để lại những ngày tháng hạnh phúc đau khổ ở lại đây, bao nhiêu người đàn bà Việt sẽ đến và đi khỏi thành phố này.

Có những nỗi đau gọi là mãi mãi, không phải trong tâm thức những người vợ ấy, mà là trong tiềm thức một dân tộc, khi những người đàn bà đạt xứ hạnh phúc thì ít đau đớn lại nhiều.

## Phần 7. Đêm đó, tôi bị hãm hiếp

27. Phủ Li cách thành phố Đài Trung một tiếng xe bus, thị trấn nhỏ, những rặng phong mùa thu lá đổi màu dần dà. Ở đây người đi lại thông dong hơn, xe cộ ít ồn ào. Bên ngoài viện dưỡng lão, những con đường hiền lành đón tôi. Ngoái lại thấy sau lưng đầy lá cây xôn xao.

Tôi kéo túi đồ vào quán Việt Nam trước cổng trạm xe bus Hohsin. Những người ngồi trong quán quay cả ra nhìn. Có một đôi vợ chồng ngồi ăn với đứa con, một đám đang ngồi bôi kem dưỡng da tán chuyện cũng ngừng cả lại. Tôi kéo ghế ngồi, gọi một bát phở.

Chỉ mười phút, bát phở nổi lên bình những cành rau húng chó đã được bưng ra, con nghêu há miệng toang hoác giữa bát, trắng hếu. Thoáng chốc, đám húng chó teo đen lại do hơi nước nóng, nhìn đã thấy đáng đáng.

Có lẽ giờ này Nhan Bách Bản sắp tan sở. Anh sẽ vào viện thăm mẹ trước khi đi đón con, đi chợ, về lui hụi nấu ăn. Nghĩ đến người đàn ông ấy, tôi trào nước mắt.

Chắc chắn bát phở giữa đất Đài Loan khó ăn không phải vì nhiều lá húng, loại hôi hôi dùng để kẹp với thịt chó, ở quê mẹ tôi xưa.

Ăn xong tôi hỏi chị chủ quán, chỗ chị có cần người làm công không?

---o0o---

28. Ai cần người làm công có trình độ đại học? Họ chỉ cần sức người.

Ngay cả mang về làm vợ đi chẳng nữa. Họ chỉ cần đàn bà.

Tôi là đàn bà đây, tôi có sức khỏe, tôi cần một chỗ làm việc, trước khi cần một chỗ ngủ lương, chưa dám nghĩ tới chỗ đứng chân. Trong xã hội, chấp nhận mình là ai, thật khó.

Đến tối, sau khi được chị em trong quán gọi điện hỏi giúp, giới thiệu vài nơi, cuối cùng tôi chấp nhận về quán Lâm Viên. Chủ quán nói chỗ rộng, tối có thể lên tầng hai ngủ. Ăn đồ tại quán luôn. Lương tháng mười lăm nghìn.

Mười lăm nghìn tệ tức là chưa bằng một nửa tiền của cô dâu Việt, tay cầm túi rác phân loại, buổi chiều gọi một cú điện thoại, rồi hẹn cô Ô sin mới, nói, sáng mai mang quần áo vấy taxi tới địa chỉ này, tao giúp mày trốn chủ.

Tôi không buôn người, tôi chỉ buôn chính mình. Tôi chỉ bán mình cho sự lương thiện. Nếu đi làm nơi khác, lương cao hơn nhưng tiền thuê nhà, ăn ba bữa cũng hết nhiều. Tính đi tính lại, tôi chấp nhận kéo đồ về Lâm Viên. Ông chủ họ Trương, bốn mươi tư tuổi, bằng tuổi chồng tôi. Chồng cũ, giờ chỉ là người bảo lãnh trên giấy cư trú của tôi ở đảo này mà thôi, còn lại ông đã hoàn toàn tiêu tan trong đời tôi.

Tôi xếp đồ lên tầng hai, phòng nhỏ bên cạnh kho chất những bao những tải hàng gì đó. Ngồi xếp những vật dụng ít ỏi vào tủ gỗ, sạc điện chiếc điện thoại mà pin đã cạn tới vạch cuối cùng. Tôi cầm trên tay tấm ảnh chụp kỷ niệm ngày tốt nghiệp đại học, tôi và bạn bè trong mũ áo cử nhân cười vui sướng với cuộc đời mới phía trước.

Đêm đầu tiên nhớ Nhan kinh khủng. Cả thị trấn hàng vạn máy lạnh chạy rù rì.

---o0o---

29. Khoảng mười một giờ đêm, vừa thoáng chớp mắt, tôi đã bị đè chặt xuống giường bởi sức nặng cả thân hình cao lớn của ông chủ. Bóp cánh tay tôi đau điếng, người chủ mới hung bạo giật áo ngủ tôi xuống tuột khỏi vai, chà miết lên ngực tôi bằng tay, bằng mặt, bằng răng, bằng những móng sắc như rạch da thịt khiến tôi thét lên.

Hốt hoảng kinh hãi, tôi cố gắng bật dậy che ngực nhưng không thể cử động nổi. Cả thân thể bị đè xuống giường, cảm nhận được cả lớp vải đệm thô dưới lưng cũng đồng loã. Nó siết lấy tôi, giữ thân thể tôi lại, từng sợi vải lạnh lùng miết lên phần lưng trần.

Ông chủ bịt miệng, rồi bóp mồm tôi, nhét vào miệng tôi một nụ hôn sục sạo thêm khát. Đôi môi dày hôi mùi trâu làm tôi đơ dại vì ghê tởm, như bị một cú giáng ngất đi, nhưng tâm trí vẫn nhận ra, cái hôn này nhục nhã gấp trăm lần bàn tay sờ soạng bẩn thỉu kia.

Không khách khí, bàn tay kéo lệch mảnh vải nhỏ giữa đôi chân tôi, lùa hai ngón tay vào chà xát. Rồi thọc mạnh vào chiếm đoạt. Nó biết nó cần gì.

Cảm giác tan vỡ, bất lực, nhục nhã tràn ngập đầu óc, tôi thốn thức xuôi tay, để mặc cho người đàn ông tìm kiếm trên thân thể tôi những gì ông ta muốn.

Lúc đó hai ngón tay mới rời cơ thể tôi, trượt xuống đùi, miết lên da thịt trơn tru, thêm khát bầu lầy và hả hê. Đôi tay bầu lầy đùi tôi đau điếng, nhưng tôi không còn cảm giác nữa.

Kể cả những cú thúc mạnh mẽ sau đó đưa người đàn ông tới đỉnh điểm. Đồ tràn lan lên người tôi thứ nước tanh tưởi. Cả thứ đó cũng hả hê sau cơn chiếm đoạt. Lắm lắm cái gì đó trong hơi thở phì phò, ông ta trần truồng đi lên lầu.

Mười hai giờ. Cái điện thoại no pin sáng lên báo hiệu. Tôi co người quay sang cầm cái miếng kim loại nhỏ nhấp nháy tín hiệu, nhìn nó chòng chọc, không hiểu đây là cái gì. Nó dùng để làm gì, nó đang sáng lên vì cái gì.

Váy ngủ vẫn còn nguyên trên người tôi, quần lót vẫn ở nguyên trên người tôi. Cho dù nghèo túng hay buồn bã, tôi luôn ở trong những bộ đồ lót đẹp đẽ, đắt tiền. Đó là sự chăm sóc duy nhất mà tôi chiều chuộng bản thân tôi, nâng niu cơ thể tôi, nâng niu sự tự tin.

Giờ nó còn nguyên, trên cơ thể tôi, nhưng nó còn ý nghĩa nào nữa?

---o0o---

30. Những đêm sau, tôi không co người khép chân nữa. Tôi nằm ngửa, giang rộng chân sau cơn đau, sau những cú thúc như tàn phá tôi, như muốn giết tôi bằng sự va chạm dữ dội của thân xác. Hoặc đôi khi ông ta lật sấp tôi, níu lấy tôi như điên dại trong cơn khoái cảm giống đực. Những ngón tay chăm chỉ tìm kiếm, những cơn đẩy dữ dội bằng nửa thân thể, như thể những cơn khoái cảm khẳng định ông ta là ai.

Nhưng ông ta ngày càng hậm hực. Vào đêm thứ tư, ông ta siết lấy tôi bằng cả hai cánh tay cứng như thép và rít lên: “Mày rên đi, mày rên lên đi. Tại sao mày không rên rí?”

Tại sao sống như thế này mà không rên lên?

Ông lôi tôi xuống đất, dựa vào tường và bắt đầu lặp lại hành trình khoái lạc, miệng không quên lầm bầm: “Mày rên đi, mày kêu lên đi!”

Ông ta không bao giờ lột quần áo tôi. Ông ta bất chấp những dây rọ ràng buộc, những sự che đậy của vải vóc, cưỡi nhạo chúng, và xuyên thẳng vào tôi không nề nang.

Đêm thứ năm, tôi nằm trên giường trần truồng, đợi sẵn cơn đau.

Nhưng ông ta không xuống lầu.

Mười hai giờ đêm, cái điện thoại no pin lại sáng lên.

Tôi lẳng lặng mặc lại những đồ lót đẹp đẽ, áo ngủ mềm mượt lụa.

Hàng vạn cái máy lạnh chạy khắp đêm thị trấn, rù rì.

---o0o---

31. Tôi cầm chiếc máy điện thoại trong tay, nghĩ hoài không ra một ai có thể gọi. Tôi gọi cho ai đây? Cho chồng, cho Nhan, cho Vân hay cho mẹ?

Những cô dâu ở Đài Loan ai cũng biết số điện thoại cầu cứu 119, nhưng thực mấy ai đã bấm hai phím ấy? Đường dây nóng nào hoà giải được số phận? Tổ chức nào của Đài Loan đây được sự nhờ nhờ này khỏi đời tôi?

Gọi cho Dương?

Ông lái taxi tốt bụng và thấu hiểu ấy liệu còn nhớ tôi là ai? Tôi bấm môi bấm hủ hoạ, giọng nói vang lên trong đêm, tỉnh táo, như thể đang chờ tôi sẵn: Xiao Yu cô đang ở đâu?

Dương lái xe trong đêm với tốc độ 130 km/giờ đến Phủ Li. Tôi cuống cuồng vơ áo quần vật dụng nhét vào túi xách, rón rén đẩy cửa sắt bỏ chạy ra khỏi nhà trong đêm. Cảm ơn những công ty nội thất Đài Loan thiết kế những cánh cửa chống trộm dày đặc khoá nhưng chủ nhà lại dễ dàng mở được bằng tay không, bằng những nút quay từ bên trong.

Đêm đó tôi đã để quên một thứ, là tấm ảnh hạnh phúc rạng ngời ngày lễ tốt nghiệp đại học, chụp cùng bạn bè trong sân trường Đại học Khoa học Xã hội Nhân văn tại Sài Gòn, trên mặt tử nhỏ góc phòng. Chạy trốn, tôi phải chạy trốn.

Những bước chạy ngày càng chậm lại, đau khủng khiếp, mấy ngày gần như nằm trên giường, lết từ giường ra phòng tắm, giờ bỗng dựng cơ thể tôi rệu rã, như sắp sụp xuống. Tôi lê bước rồi sụp xuống, trước cửa quán ăn Việt Nam trước ga, chỗ tôi đã dừng chân lúc mới tới đây, và ăn một bát phở đắng.

Bánh xe chiếc taxi phanh sát trước mặt tôi, Dương mở cửa xuống xe, quành về phía tôi đỡ dậy, hỏi:

- Cô sao vậy?

Lúc đó, nước mắt đau đớn nóng bỏng bật ra khỏi tôi như một dòng thác nhỏ.

---o0o---

32. Ngày hôm sau, Dương Lý Huy chở tôi đi khám, tôi bước đi rất khó khăn, người đau ê ẩm, như muốn sụp xuống. Tôi giấu Dương Lý Huy, không kể chút gì về địa ngục tôi vừa thoát ra, nhưng chắc ông ta cũng đoán biết phần nào. Ông không tò mò hỏi làm sao mới một thời gian ngắn tôi đã trở nên cùng kiệt như thế, ông chỉ chở tôi đi khám và đứng đợi ở cửa, nhìn tôi.

Bác sĩ nói tôi bị trật khớp xương hông, phải nghỉ ngơi nhiều.

Bác sĩ nói với Dương Lý Huy, làm chồng thì phải biết nâng niu vợ, làm tình hùng hục tới mức cô ta trật xương hông, ảnh hưởng sức khỏe và cả tâm lý cô ấy nữa. Rồi bác sĩ còn trách móc một tràng tiếng Đài rất nhanh, làm Dương đỏ mặt sượng trân, dìu tôi ra xe.

Trên đường chạy đi nhà thuốc, Dương Lý Huy im lặng. Tôi ngược muốn độn thổ, ê chề, bị bóc trần ra bị kịch trong số phận mình, thứ mà tôi đã định sẽ giấu mãi mãi, sống để dạ chết mang theo.

Dương Lý Huy đưa tôi về căn nhà mới mua bằng tiền vay ngân hàng của hai bố con, con trai Dương đi mẫu giáo chưa về, Dương lúi húi nấu mì cho tôi ăn. Tắm xong, Dương ẵm tôi từ buồng tắm vào phòng ngủ.

Tôi nhắm mắt lại, nhưng Dương Lý Huy chỉ ẵm tôi nằm nghỉ, rồi ra ngoài đóng cửa. Ông đi kiếm tiền.

Buổi chiều, Đài Trung lại rì rào, nhưng ngọn lá phong không chạm tới được cửa sổ ngoài kia. Nhưng tôi nghe thấy tiếng gió, tiếng xe rì rào chạy qua, chợt nhận ra, từ ngày đến Đài Loan, tôi chưa bao giờ nghe thấy tiếng còi xe ô tô hay xe máy, xe cứ tuần tự chạy, người ngăn nắp.

Thế là tiếng còi xe trở thành bản khoả của tôi khi nằm cả buổi chiều, nhìn ra ngoài kia, thời gian trôi băng quơ.

Tầng sáu. Dương Lý Huy đã giải thích, ông chỉ mua hay thuê nhà từ tầng 6 trở xuống, đó là độ cao vòi nước cứu hoả vươn được tới, hoặc nếu muốn thoát thân, độ cao đó đủ an toàn để nhảy xuống đệm cao su cứu sinh.

Người đàn ông tế nhị và chu toàn như thế, tại sao lại có số phận chẳng ra gì? Kể từ khi đời ông gắn với hai chữ Việt Nam?

---o0o---

33. Con trai Dương đã bốn tuổi rưỡi, tên là Dương Lý Thích, hai năm không thấy mặt mẹ. Nó mập mạp chắc khoẻ, hứa hẹn lớn lên sẽ cao to như cha. Nước da ngăm đen và đôi mắt hai mí là của mẹ Việt Nam, trông quen mắt hơn bọn trẻ con Đài da trắng mắt híp tôi thường thấy ngồi xe đi xem kịch ở trung tâm thành phố.

Thích nghĩa là Thích Đức, tên đẹp hơn cha.

Nó không thắc mắc gì về sự xuất hiện của tôi từ đêm qua. Ý tứ, tối đó tôi sang phòng ngủ cùng Thích trên tấm đệm rộng rãi trải trên nền nhà. Thích trần trọc rất lâu, miệng lẩm bẩm bài hát học ở nhà trẻ, những câu tự trò chuyện không đầu không đuôi, hỏi tôi những câu ngô nghê chẳng ăn nhập. Nó rủ tôi cuối tuần đi ăn lẩu hải sản, bố Huy hứa cuối tuần đi ăn lẩu, có ngao và bạch tuộc.

Thích mân mê say sưa góc chéo gối, một cách cuống quýt và thích thú. Khi chìm vào giấc ngủ, hai ngón tay nó cứ xoa nắn mẩu vải bốn góc gối, ngủ rồi ngón tay còn vằn vò khe khẽ. Khi hiểu ra, tôi trào nước mắt.

Tôi phát hiện ra bốn góc võ gối bé xíu và tròn trịa làm thằng bé con lai có cảm giác như chạm vào đầu tí mẹ. Không còn cái gì giống hơn và gần gũi hơn. Bốn góc gối mang cho nó cảm giác an toàn, bản năng, làm thoả cơn thèm khát của một đứa trẻ con còn mẹ nhưng đã mồ côi từ lâu.

Tôi khóc trong bóng đêm vì những cơn đau trong tim êm đềm, vì số phận đặt tôi trước những con người khác biệt, bị cuộc sống đầu độc, dày vò mà không nhận ra. Vì những ngón tay mân mê ngây thơ của đứa trẻ gợi lên cơn đau của một người mẹ.

Không chịu nổi sự ám ảnh, tôi gượng dậy lần đi sang phòng Dương Lý Huy. Cửa các phòng vẫn mở hé, tôi rón rén nằm xuống bên người đàn ông, vô cùng sợ hãi ông sẽ hiểu làm tôi. Chúng tôi cùng thao thức trong đêm, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ khác nhau.

Giữa người đàn ông Đài Loan và người đàn bà Việt cũng có một thứ gọi là tình bạn.

## Phần 8: Nợ trâu cau

34. Trên đường đi, Dương Lý Huy thường dừng ở tiệm bán trâu cau ở ngã tư đường Trung Sơn mua hai trăm tệ tiền trâu, và thêm một lon cà phê sữa đá cho tôi. Ông nói, ông nghiện trâu cau khác nào tôi nghiện cà phê, ngày nào cũng phải có, thiếu là không được.

Tôi nói, cà phê là bạn của tôi suốt bốn năm đại học tại Việt Nam. Ông bảo, giá như tôi có một người vợ được học hành tử tế như cô, chắc đời tôi hạnh phúc hơn.

Tôi bảo, hạnh phúc hơn là sao?

Ông bảo, tôi quen vợ tôi khi đi chơi gái tại Campuchia. Khi đó mới hai mươi mấy tuổi, mấy anh em trong đội xe rủ nhau mua tour sang Campuchia du lịch. Khi vào quán Karaoke, họ chơi bời thả cửa, họ bảo tôi chọn cô gái nào. Tôi thấy một cô trẻ nhất, da đen nhưng mặt trắng bóc một lớp phấn dày, trông vừa quê mùa vừa tội nghiệp. Tôi chỉ cô ấy. Tôi không làm gì cô ấy, chỉ ngồi nói chuyện với nhau bập bẹ bằng cử chỉ và vài từ tiếng Anh. Tôi thấy cô ấy tội nghiệp nên bỏ tiền ra chuộc cô ấy về làm vợ. Tôi không cần gái trinh, vì tôi cũng không phải đàn ông đồng trinh nữa. Tôi cần vợ, tôi nghĩ cô ấy từ làm than sẽ trân trọng tôi.

Nhưng vợ tôi bị mẹ bán sang Campuchia lấy tiền chơi bạc, nên vợ tôi vốn đã có máu bài bạc của gia đình, nên làm tôi tán gia bại sản. Tôi cứ tưởng tấm lòng thành của tôi thay đổi được tính nết người ta.

Tôi nói, bằng cấp không quyết định hạnh phúc. Tôi thấy đời tôi đau khổ chỉ bởi cầm tấm bằng đại học trong tay, nên đặt mình ở vị trí cao trong đời, không chấp nhận thoả hiệp với số phận.

Dương nói, không, tôi thấy cô hạnh phúc, ít nhất, cô mong muốn làm chủ đời cô, cô không chịu lệ thuộc ai, cô hiểu giá trị của cô, vì thế cô hiểu được giá trị của người khác.



Tôi mỉm cười, ông quá khen tôi. Chẳng qua là bởi bản thân ông cũng là một người tử tế. Dương nói, tôi không tử tế đâu. Đêm qua, tôi rất muốn được ôm lấy cô, chỉ ôm thôi cũng được, nhưng tôi không dám.

Tôi im lặng, không biết nói gì. Tôi nào biết nói gì.

Dương nói, tôi muốn ôm lấy cô, tôi cần hơi ấm chứ, tôi rất cần có bầu bạn, nhưng tôi sợ mất cô, sợ cô sẽ bỏ đi. Sợ cô không còn coi tôi là bạn. Vì tôi biết cô rất tự trọng.

Tôi đánh trống lảng, hỏi:

- Ông nghiện trâu cau từ bao giờ? Tôi ở Đài Loan hai năm, tôi cứ tưởng trâu là một dấu xăm phân loại thứ bậc trong xã hội Đài Loan. Ăn trâu là được quyền tàn nhẫn, như chồng tôi.

Nói đến đây, tôi tự dưng sực nhớ đến chồng tôi, người tôi tưởng đã tiêu tan trong thế giới của tôi.

Dương trả lời:

- Chạy xe chuyên nghiệp như tôi thường chỉ có trâu cau làm bạn, trâu cau làm tinh thần tỉnh táo. Thỉnh thoảng ghé mua trâu, tán phét với mấy em xinh tươi bán trâu cũng vui! Dừng xe ở chỗ đèn đỏ, nhả cốt trâu xuống đường, thấy cuộc đời lái xe rong ruổi cũng không tệ!

Tôi kể trâu cau ở Việt Nam là tượng trưng cho tình nghĩa vợ chồng gắn bó vĩnh cửu, son sắt. Với người Việt Nam, trâu cau là thứ thiêng liêng, là một lễ vật của tâm hồn, nó thiêng liêng như nhẫn đính hôn. Vì thế, khi tới Đài Loan, nhìn thấy những cô gái hở hang bán trâu cau, những người Việt Nam chúng tôi thường cảm thấy sốc.

Dương nói:

- Vậy ư? Nhưng hở hang cũng không phải là cái ác, cái xấu. Họ đẹp đó chứ, cô ghen à?

Xe đã tới hầm Nhật Nguyệt, tôi kịp trả lời:

- Tôi không ghen, nhưng tôi được giáo dục để quan niệm rằng hở hang là không đẹp.

- Quan niệm có thể thay đổi theo đời sống. Nếu cô không thay đổi, cô sẽ như một câu thành ngữ của Đài Loan, đang cố chui vào sừng trâu. Càng chui sẽ càng thấy chật hẹp. Cho nên hãy nhìn cởi mở!

Đây là chuyến đi chơi cuối cùng của tôi với Dương. Chia tay Dương, tôi trở thành chính cái người mà tôi cho là hở hang, ngồi bên đường bán trâu cau, trong những ngôi nhà kính trong suốt, tóc nhuộm vàng, giày cao gót, áo lót khêu gợi.

Hôm đó, tôi quên chưa nói với Dương rằng, trâu cau là duyên nợ. Là duyên thì nên còn là nợ thì phải trả.

Nhưng Dương chưa bao giờ mua trâu quán tôi.

---o0o---

35. Một cô dâu bạn giới thiệu cho tôi một chỗ bán trâu cau trả lương rất cao, khoảng hai mươi lăm ngàn Đài tệ một tháng, lại bao ăn ở. Tôi xếp dọn đồ đạc vào túi xách, chào từ biệt hai bố con nhà Dương ra đi. Dương đưa tôi ra tận ga Đài Trung, mua vé tàu cho tôi, và mua thêm một lon cà phê sữa đá. Ông nói, bao giờ quay lại đây, hãy đến thăm ông. Hoặc gọi điện thì ông sẽ ra tận cửa ga đón tôi.

Tôi bảo không cần phải thế đâu. Thời gian qua, ông đã giúp tôi bao nhiêu việc.

Dương nói, cô nên giữ gìn sức khỏe, không phải chỉ để cho cô mà còn phải cho đứa con cô đang ở Việt Nam. Nhớ để dành tiền, gửi vào ngân hàng chứ đừng mang khư khư theo người như thế.

Dương luôn cần nhắc là tại sao người Việt Nam các cô mang nhiều tiền mặt trong người đến thế. Dương chu đáo quá làm tôi cứ thần thờ.

Trên chuyến tàu rời Đài Trung, giữa buổi trưa nắng đẹp, cây bên đường rì rào, những phong cảnh nối tiếp nhau như đang chạy ngược, tôi cầm lon cà phê ướp lạnh cho tới khi nó ấm lên trong đôi bàn tay.

---o0o---

36. Ông chủ mới hơn tôi một giáp, cũng mới chỉ ba lăm ba sáu tuổi. Trời chớm đông, những cơn gió lạnh vùng San Đầu làm những quán hàng dọc đường có một vẻ âm u buồn rầu, mặc kệ những ngọn đèn nê ông trên các biển quảng cáo ra sức nhấp nháy. Cửa hàng của ông nằm ở góc phố, gần chợ đêm, tầng một vừa bán trà cau thuốc lá vừa đặt mấy chiếc máy đồ chơi gấp thú nhồi bông, nhạc réo bình bong suốt ngày đêm.

Ông chủ mới to béo bệ vệ, họ Trương, tên là Văn Huy. Ông đã li dị vợ từ lâu, hiện ở một mình trong cửa hàng. Tầng hai là phòng ngủ đặt một chiếc tivi lớn. Tầng ba chất đủ thứ linh tinh vụn vặt, hàng hoá, đồ cũ. Cửa sổ gác trông sang khu chợ đêm mỗi tối người đi chơi đông kín, sau này khung cửa là người bạn thân thiết nhất của tôi những lúc cô đơn.

Công việc bán trà cau khá đơn giản, quả cau nhỏ như nụ hoa hồng, được gọt sơ rồi bao quanh bằng lá trà xanh. Trà cau được gói vào túi ni lông nhỏ có khoá kéo miệng, đặt gọn trong một chiếc cốc uống nước bằng giấy bé xíu. Người ăn trà sẽ nhỏ nước miếng vào chiếc cốc giấy, vừa tiện vừa vệ sinh. Chiếc cốc giấy vừa vặn với khung đặt cốc nước trên đầu xe ô tô.

Nhưng khách của ông chủ Trương không chỉ mua trà. Những cậu bé mê chơi điện tử, tóc xanh đỏ dẫn nhau vào chớp nhoáng, chúng không biết ăn trà mà chỉ cầm đồ, vay tiền, đánh nhau, giành giật mỗi làm ăn gì đó. Tôi không quan tâm.

Việc của tôi chỉ là ngồi trông quầy, bán hàng xong, tôi đi chợ nấu cơm cho cả hai, nhưng thường thì chúng tôi đều ăn cơm ngoài hàng. Tôi gọi cơm hộp về ăn, vừa ăn vừa trông hàng. Ngồi làm xong hàng, không có việc gì, tôi sắm soi đôi bàn tay. Đôi bàn tay tôi đã có màu hồng hào như đôi má tôi, sau bao nhiêu sóng gió hãi hùng. Tôi xinh đẹp dần lên, tôi dành thời gian rảnh để sơn những chiếc móng tay tôi theo màu tôi yêu. Chợ đêm bán rất nhiều móng tay giả, những màu nước, những lọ bóng móng, dưỡng móng tay, những mẫu móng kiểu diêm. Tôi phát hiện ra tôi làm móng rất khéo, những chiếc móng tay đẹp nổi bật làm tôi tự tin và tự hào về chính bản thân mình.

Có ai nói, móng tay là thứ cá nhân nhất trong những thứ cá nhân. Ai sắm xoi móng tay là kẻ đang trong tâm trạng ích kỷ nhất. Có sao, cuộc sống bây giờ tôi chỉ còn sống vì tôi.

Thật may, ông chủ tốt bụng, sạch sẽ và dễ tính, chỗ ở yên ổn, lương cao, tôi dự định sẽ ở đây lâu dài. Tôi không còn biết lâu dài là bao lâu, tôi chỉ biết tôi muốn như thế này mãi mãi.

Một ngày, Trương Văn Huy ngỏ lời muốn tôi làm tình nhân của anh ta.

---o0o---

37. Hôm đó là ngày cuối năm, lại là một cuối năm, tôi luôn ngơ ngẩn nghĩ tới quê nhà, những buổi chiều cuối năm ở Sài Gòn, hoa mai rực lên trên dọc đường Lê Lợi, tôi thích đi qua Lê Lợi, qua công trường Mê Linh, bến Bạch Đằng, sang quận Tư, vòng về quận Một. Tôi thích đi chợ Tết cùng mẹ tôi, mua rượu cho ba tôi, mua nhang thắp lên bàn thờ cho anh trai tôi. Anh trai tôi đã chết trong một tai nạn thảm khốc ngày tôi còn nhỏ, ký ức về anh chỉ là một ông anh áo trắng mãi mãi ở tuổi quàng khăn đỏ, nhưng mỗi lần nhớ về anh, tôi lại luôn thấy tôi nhỏ dại, ngồi sau chiếc xe đạp cũ anh chở tôi đến trường, vượt qua ngã tư còi xe máy ồn ào. Hình ảnh cuối cùng là một hôm, chiếc xe đạp của hai anh em nát bét ở ngã tư. Ba tôi mang những mảnh xe nát vụn về, vừa đi vừa khóc ngất. Năm ấy nhà tôi không có Tết.

Nên vì sao tôi thèm có anh trai. Cảm giác ban đầu của tôi về Trương Văn Huy gần như thế, có vẻ như Trương giống một người anh, chứ không phải chủ nhà, không phải ông chủ của tôi cũng không phải là người bạn.

Vì thế, khi Trương đề nghị tôi làm bạn gái, tôi hơi đắn đo. Tôi hỏi, vợ con anh đâu?

Trương chỉ sang quán bán nước giải khát đối diện bên kia đường. Tôi giật mình tròn mắt hỏi, trời ơi có thật không?

Trương nói, chia tay rồi là hết. Vợ cũ của tôi và đứa con tôi mở quán nước bên kia đường, tôi ở bên này bán trà cau, chẳng ai chiếm khách hàng của ai, cũng không liên quan gì tới nhau nữa, việc ai người nấy làm.

Tôi nói, sao tôi không hề nhận ra. Nhưng liệu họ có đánh ghen không?

Anh ta nói, nếu có, thì họ đã gây sự ngay từ khi cô mới tới đây. Vậy mà suốt hai tháng qua, cô thấy chưa, với họ tôi và ngôi nhà này như thể không còn tồn tại. Vậy cô còn lo sợ gì? Hay cô sợ rằng tôi không nghiêm túc?

Tôi nói, nhưng khi đề nghị tôi làm người yêu của anh, anh lại nói nghiêm túc quá, làm cho tôi nghi ngờ đây không phải là thật.

Trương Văn Huy mỉm cười, nói, tôi thích cô từ lâu.

Từ cảm giác người anh sang cảm giác người tình cũng không xa lắm. Tôi thích Văn Huy vì anh sạch sẽ, sòng phẳng rõ ràng và không ki bo, không khó tính, không xét nét cũng không can thiệp quá nhiều vào đời tôi.

Có lần tôi kể với Văn Huy về chồng tôi, về chuyện tôi đã từng bị cưỡng bức. Nhưng tôi không kể về Nhan, về Dương Lý Huy, hình như những gì êm ái nó nằm co trong góc tim tôi, tôi muốn giữ riêng cho mình.

Văn Huy không bình phẩm gì về quá khứ của tôi. Chắc anh cũng có những quá khứ cần người khác tha thứ.

Chúng tôi cứ thế bán trà cau và sống với nhau, không cần tình yêu thắm thiết, mà chỉ cần mối liên hệ bình dị cùng dựa vào nhau sống qua tháng năm. Chúng tôi chắc vừa có duyên vừa có nợ, như cau với trà, dù muốn dù không cũng sẽ đi cùng nhau, bị số phận đặt cạnh nhau trên đường đời.

Cho đến lần đầu tiên Trương Lý Huy tát tôi, anh đấm đập lên người tôi, chém nát đồ đạc của tôi và rút dao ra chém. Khi đó tôi mới tỉnh giấc mộng.

---o0o---

38. Có lẽ đúng như Thán nói ngày xưa, đường phu thê của tôi có nghiệp căn quá nặng, cho nên người đàn ông nào tới với tôi cũng sẽ mang tai họa tới?

Trương Văn Huy yêu tôi, hoặc anh nghĩ rằng yêu tức là sở hữu. Tôi đã sở hữu về anh, tức là anh không cần trả lương cho tôi nữa, nhưng lại mặc nhiên đòi tôi chăm sóc. Tôi bỗng nhiên trở thành một bà nội trợ, Osin không lương, phải bỏ tiền ra đi chợ, cần nhàn lúc anh say, phục vụ đám đàn em của anh mỗi khi chúng tới nhà ăn uống, và mở cửa chờ chòng mỗi khi anh đi tới khuya không về.

Nhà cạnh chợ đêm, nên đông đúc tới khuya. Nhiều khi tôi đóng cửa tiệm sớm, đứng trên cửa ngách trông xuống chợ đêm huyền ảo. Cách một lớp cửa kính, thế giới càng có vẻ xa cách tôi. Tôi đứng ngó xuống đường, chờ chiếc xe máy tay ga cũ kỹ về về qua đường tạt vào đỗ trước cửa. Anh thường về từ phía trung tâm thành phố.

Một đêm, khi tôi xuống, anh đã chui ngay vào buồng tắm, quần áo vứt ở cửa dính máu, tôi hoảng hốt đập cửa buồng tắm gọi anh.

Hoá ra đó là máu của người khác. Anh không nói của ai, nhưng anh bảo, anh đi đòi nợ thuê, hôm nay chủ nợ rần mặt quá.

Trời ơi, tiền của anh đưa tôi thì ra đều là những đồng tiền bạo lực, nợ nần, đen tối nặng nề.

Tôi lên gác, lôi những chi phiếu và thẻ ngân hàng, các sổ tài khoản xuống, vứt ở sa lông tầng hai. Tôi nói, anh Trương, em không thể giữ tiền cho anh được nữa.

Tôi thu dọn quần áo ra đi. Trương Văn Huy bắt kịp tôi ở đầu cầu thang, anh ta lẳng va li quần áo của tôi xuống chân cầu thang, túm tóc tôi đánh túi bụi. Tôi kêu thét lên, vừa chống đỡ vừa né, chạy vào phòng ngủ. Tôi vớ lấy chiếc lọ hoa sứ cao cổ ở góc phòng để tự vệ.

Trương nhào tới giật lấy lọ hoa, đập vào tường vỡ tan, tát tôi ngã sấp xuống giường. Tôi cuống cuống chồm dậy chạy xuống nhà kêu cứu.

Ở bậc thang cuối cùng, Trương bắt được tôi, xô tôi ngã vào chiếc tủ kính đựng trà cau. Tất cả hàng hoá đổ xuống, trà cau lăn lóc, những hộp thuốc lá dorr vung vãi, tôi ôm mặt ngất đi giữa đám lá trà không và cau non dập nát.

---o0o---

39. Tôi tỉnh dậy khi Trương kéo tóc tôi lôi vào buồng tắm, đổ một chậu nước lên mặt. Quần áo tôi rách bươm, áo rách toạc từ lưng xuống tận nửa người, mặt mũi húp híp. Tôi khóc và nói, em xin anh, anh để cho em đi.

Đôi mắt Văn Huy vằn lên, anh nói, anh không để em đi đâu hết, em muốn đi thì em sẽ chết luôn ở đây!

Huy ra xe, mở cốp xe lôi con dao dài, con dao vẫn còn dính máu. Chắc chắn đây là máu của người đã dính lên áo quần anh ta lúc nãy. Trời ơi, sao tôi lại kết thúc cuộc đời ở đây trong tay một kẻ điên loạn như thế này?

Tôi khóc oà lên đau đớn:

- Hôm nay anh muốn giết thêm một người nữa hay sao?

- Ngọc, em mà đi thì anh cũng chết luôn ở đây. Chẳng thà anh giết em trước!

Nói đoạn, Huy xông ra bắm chặt nát bét va li quần áo của tôi. Rồi quay lại nhìn tôi, lăm lăm con dao trong tay, hỏi:

- Em thật sự không còn yêu anh nữa chứ gì?

Tôi làm sao có thể nói không với con dao, tôi khóc ngất, quỳ xuống lạy Huy.

- Hãy để cho em sống, em còn phải nuôi con trai em, nó còn nhỏ quá!

- Nó không phải con tôi!

- Thế thì hãy để cho em mặc áo vào, em không thể chết mà cời trần!

Tôi lết đến chỗ va li đồ đạc của tôi, lần trong đồng rách nát ra một mảnh vải còn tương đối lành, tôi vừa mặc vừa khóc. Con ơi, mẹ đã đặt tên con là Bình Minh, để con không vương vấn gì với đời mẹ. Chao ôi con có biết mẹ đau đớn không vì mẹ sẽ không được nhìn thấy con lớn, sẽ không được ở bên con nữa.

Tôi không thiết kêu than nữa, tôi gục xuống chân anh, nhắm nghiền mắt lại khi anh vung dao lên.

Máu văng đầy mặt tôi.

## **Phần 9: Trên đất Việt Nam**

40. Trương Văn Huy đã cầm dao chém sâu vào cánh tay của chính anh.

Tôi hốt hoảng vờ giẻ rách trên sàn chận lên vết thương máu đầm đìa của anh, thét lên:

- Anh làm cái gì đấy? Anh điên à?

Trương trái lại, giàn dựa nước mắt nhìn tôi nói:

- Anh yêu em! Chém em thì thà anh chém chính anh còn hơn!

Sau buổi tối đầy máu và nước mắt ấy, cuộc sống của tôi thay đổi hẳn.

Tôi không biết phải làm gì nữa. Ra đi thì không cảm lòng, ở lại thì quá khổ sở. Bất kỳ một chuyện gì không vừa ý, Trương đều lôi tôi ra đánh đập. Khách mua trà đều là nam giới, trao đổi với khách vài câu anh cũng tát tôi tới tấp mặt mũi. Nhưng ngay sau đó, anh lại quỳ xuống khóc lóc van xin tôi đừng bỏ đi. Anh mang những chi phiếu rất nhiều tiền về đưa tôi cất giữ, như để tôi thấy anh rất tin cậy tôi. Anh đưa tôi đi mua quần áo đắt tiền, tôi lại có thêm những bộ đồ lót đẹp và những màu sơn móng tay đẹp nhất. Thế nhưng mỗi khi tôi hề mở miệng nhắc tới gia đình ở Việt Nam, anh lại quát lên rằng họ chẳng liên hệ gì tới anh, đừng làm phiền anh như thế. Và anh nhắc đi nhắc lại, anh không thể chia sẻ tôi cho ai thêm lần nào nữa.

Tôi đã bỏ trốn nhiều lần, trên chiếc xe máy cũ kỹ của nhà. Tôi muốn bỏ đi thật xa.

Có lần tôi ra đi tay không, không mang theo gì. Có lần tôi mang theo ít quần áo phòng thân. Cũng có lần tôi chạy xe ra ga, vứt xe tại cổng ga rồi lên tàu, với một chiếc vé vừa mua vội

trên máy bán vé tự động, mua chiếc vé của chuyến tàu chạy sớm nhất mà không nhìn xem nơi đến là đâu.

Tôi đã chín lần bị Trương bắt lại nhà. Tôi hiểu ra sức mạnh của xã hội đen Đài Loan, như một tấm lưới khổng lồ. Có lần đàn em của Trương tìm ra tôi, có lần đích thân Trương đến dụ tôi về. Cũng có lần nhớ quá, qua ngày thứ ba, tôi chủ động gọi điện về cho Trương Văn Huy, và anh hứa hẹn sẽ trân trọng tôi, tôi lại tự thu xếp quay về.

Tôi thấy mình như con kiến trong bài ca dao ngày xưa mẹ tôi hát cho tôi nghe, con kiến mà leo cành đa, leo phải cành cụt leo ra leo vào. Bài đồng dao ấy là bà ngoại dạy mẹ.

Bỗng nhiên tôi nghĩ tới mẹ. Tôi muốn về Việt Nam.

Lần thứ mười chạy trốn, Trương không tìm ra tôi nữa, vì tôi đã bay về Việt Nam.

---o0o---

41. Con trai tôi đang mọc răng sữa, nó rúc vào mẹ trong cơn sốt nhưng hoàn toàn không có phản xạ đòi bú, có lẽ bởi nó chưa từng được bú mẹ. Ba tôi mừng nhưng không nói gì, đi ra đi vào quanh quẩn, bảo tôi có thích ăn gì không thì bảo mẹ đi chợ.

Những giây phút được ôm con vào lòng, ngắm nó ngủ, vui sướng biết bao.

Tiệm sinh tố của Ngà giờ trở thành quán cà phê Trung Nguyên, bàn ghế thay đổi, có mấy nhân viên phục vụ trẻ măng. Tôi đứng với nó ở cổng bịn rịn, chồng sắp cưới của nó trẻ hơn nó hai tuổi, nhưng rất ra dáng đàn ông. Cũng là dân công trình, ăn to nói lớn, nhưng chiều vợ hết mực. Nó kêu tôi vào ngồi trong quán, tôi nói, chịu, tao không uống nổi thứ nước cà phê đặc sệt mùi hoá chất của cái hãng cà phê này. Ngà dỗi, bảo, tự tay tao pha mà mày chê hả? Hay bây giờ chỉ thèm cà phê Đài Loan, chỉ những cái gì của Đài Loan thì mày mới thấy ngon? Chồng Việt mà mày còn chê nữa là!

Ngắm tôi buồn rầu, Ngà nhận xét:

- Mày không chỉ gầy đi, mày còn già đi nhiều lắm, gái một con mà như nạ dòng trông sâu đời lắm!

Tôi bảo:

- Thằng bồ tao giá mà nhìn thấy tao đứng nói chuyện với mày, nó sẽ cầm dao rượt tao chạy trời chết.

Ngà trợn mắt không tin vào tai mình. Tôi nói:

- Thật đó, nó sẽ nghĩ tao có thể bị đàn bà con gái dụ dỗ trở thành đồng tính, hoặc nếu quen biết có chỗ dựa thì sẽ bỏ nó mà đi. Nhiều hôm nó đuổi đánh, tao phải chạy đi trốn hết cả đêm, sáng sau mới dám về.

Ngà văng tục, nó bảo, đù má, mày không bỏ nó đi mà tại sao lại cứ bắt bồ với nó làm gì rồi về kể khổ, mà nếu thế thì sao mày về đây được?

Tôi nói:

- Chuyện dài lắm. Tao đã trốn nhiều lần rồi đấy chứ!

Ngà nói:

- Mày về đây phụ tao bán cà phê, đã nhiều đứa lấy chồng Đài Loan quay về Việt Nam rồi, mày về đây mà nuôi lấy con, tao thấy ba má mày mỗi lần đầy thằng cu ra đây chơi thường thờ dài, lau nước mắt.

Có khách gọi gì đó, Ngà chạy vào quán rồi lại hỏi hả chạy ra, bảo tôi:

- Ở đây, thôi đừng đi nữa, chờ tao tí nhá!

- Thôi, tao về đây!

Tôi chạy xe băng khuâng qua quận Một, qua cổng giảng đường Đinh Tiên Hoàng, mùa tốt nghiệp, sinh viên tấp nập qua, chờ nhau tùm tùm trò chuyện trong sân trường. Tôi ngần ngừ đứng bên này đường. Mới chỉ hơn hai năm, đời tôi đã ra thế này. Còn phải sống bao nhiêu năm nữa mới được bình yên?

Tôi quay xe về nhà, tôi thương con tôi quận thất. Cuộc sống yên bình là do mình chọn. Tôi hoàn toàn có thể lựa chọn một cuộc sống khác, thế mà tại sao cứ đi về phía sáng gió?

Tôi mới hai mươi tư tuổi, một chồng, một đứa con, ngủ với bốn người đàn ông, là cô dâu Việt vừa bị bỏ rơi vừa đang chạy trốn.

---o0o---

42. Tôi vô cùng giàu có, tôi đang có trong tay hơn một tỷ đồng. Một số tiền nằm mơ cũng không thể có. Số tiền này đang nằm trong nhà băng ở Đài Loan.

Tôi không biết có thể rút số tiền này qua chi nhánh ngân hàng Đài Loan tại Việt Nam hay không, dù sao tài khoản cũng mang tên tôi. Tôi đang giữ toàn bộ giấy tờ hợp pháp, sổ gửi tiền, thẻ rút tiền, hộ chiếu và thẻ cư trú của tôi cũng vẫn còn thời hạn.

Nhưng trong số đó, chỉ có vài vạn tệ là của tôi, còn lại tất cả đều là từ số chi phiếu mà Trương đưa cho tôi. Trong đó là tiền dính máu, tiền cờ bạc, tiền đòi nợ thuê, tiền bán ma túy, tiền cầm đồ lãi suất cao, tiền phi pháp. Tôi không có ý định dùng tiền bản của anh ta. Chắc chắn Trương cần tôi hơn số tiền này, nhưng tôi cũng thế, tôi cần chính bản thân mình hơn số tiền này. Tôi nghĩ sẽ kiếm cách trả lại anh ta.

Thế nhưng đã hơn một tháng trôi qua, tôi hoàn toàn không hề có tin tức gì của Trương. Tôi gọi điện sang Hoa Liên hỏi người chị họ đang ở đây, xem Trương có gọi điện không. Trước đây có một lần tôi trốn tới nhà chị ở Hoa Liên, Trương đã lần được theo tìm tôi. Chị nói, Trương không hề gọi điện tìm tôi như mọi lần.

Tôi gọi điện tới quán ăn Việt Nam ở ga Đào Viên, Trương biết chỗ này có người quen của tôi, Trương đã đảo qua đây nhiều lần mỗi khi tôi bỏ trốn. Các chị cho biết, không thấy bóng dáng của Trương hay đàn em.

Tôi hoang mang. Tôi không dám làm gì đồng tiền đồ sộ này, nhưng tôi không lẽ đã tiêu tan trong đời anh ta như thế? Hay đã có việc gì xảy ra, anh đã thật sự cầm dao tự sát như từng dọa?

Một tuần lễ sau, tôi rút cuộc quyết định gọi điện cho Trương Văn Huy. Huy khóc trong đầu dây nói, hãy quay trở lại đây, anh rất yêu em, anh không biết vì sao nhưng anh không thể thiếu em được, em tin hay không thì tùy.

Tôi nén lòng, nói với đầu dây xa xôi kia:

- Tôi sẽ trả lại tiền cho anh, trả tất cả, anh hãy buông tha cho tôi.

- Tôi chỉ cần em, tôi không cần tiền!

- Tôi cần nuôi con, con tôi cần tôi. Tôi không sang Đài Loan nữa!

- Anh nhớ em lắm, anh đang rất đau đớn, hôm em bỏ trốn, vì vội đi tìm em, anh đã ngã từ đầu cầu thang xuống đất, hiện anh đang bó bột nằm bất động trong bệnh viện.

Thì ra đó là lý do Trương đã không đi lùng sục tôi. Tôi không biết có nên tin hay không.

Một ngày sau, tôi đăng ký vé máy bay sang Đài Loan. Tôi chỉ định sang để xem thực hư và rút tiền chuyển sang tài khoản của Trương trả cho anh thôi. Rồi đường ai nấy đi, tôi sẽ về Việt Nam nuôi con.

Nào ngờ tôi ra đi tới tận ngày hôm nay chưa một lần quay lại Sài Gòn.

Tám vé khứ hồi quay về thành phố Hồ Chí Minh ấy, tôi vẫn giữ trong tập giấy tờ cá nhân của tôi, một lần vô tình giờ nó ra, tôi đã thổn thức khóc. Dường như có một điều gì đó nếu đã đổ vỡ trong đời rồi thì khó mà hàn gắn lại được nữa. Cho dù thời gian, dù tôi cố gắng, dù tôi thiện lương, những người đến trong đời đều khiến tôi đau đớn.

## Phần 10: Cô điếm

43. Tôi tự nguyện quay lại sống bên Trương Văn Huy, chăm sóc khi anh ta bị bó bột, dọn dẹp lại cửa tiệm. Một tay tôi lại cáng đáng hết. Khách đến thưa dần, cửa tiệm kinh doanh khó khăn, chúng tôi quyết định sang nhượng lại cửa tiệm để chuyển tới một phố xa trung tâm hơn.

Một ngày bật ti vi lên, tôi thấp thoáng thấy Vân trong đám cô dâu và lao động vui cười được đi nghe hát trong ngày nghỉ. Sao tính nó vẫn ham vui như vậy được, mặc những điều

không vừa ý trong đời? Tôi tìm số điện thoại của Vân, đầu dây kia tút dài, không nghe máy. Và hòm thư thoại bật lên trong tiếng nhạc ước át của bài hát “Chuột yêu gạo”. Sao nó sến vậy mà nó lại tươi hơn hẳn cả ngày, còn tôi thì ngày một tàn lụi dần?

Cửa hàng mới mở vẫn để tủ trà cau, nhưng bán hàng giữa phố thì làm sao nhiều khách? Lái xe tải đường dài chỉ ghé quán đàn đường lên cao tốc. Khách trong phố thì thích ra ngoại thành hơn, gái bán trà cau ở ngoại thành cả gan hơn, ăn mặc mát mẻ hơn, trẻ hơn. Trương khoẻ lên tức là thời gian cãi cọ giữa chúng tôi nhiều lên. Vào ngày anh tập tễnh đi lại được, anh vớ gạt tàn thuốc đập vào đầu tôi, tôi ngất xỉu, máu giàn mặt.

Đầu tôi không vỡ mà chiếc gạt tàn thuốc lá bằng thủy tinh vỡ tan tành. Đây là giọt nước cuối cùng làm tràn ly.

Tôi trả tiền, toàn bộ tiền trong tài khoản của tôi cho anh, nói, em đến đây là vì đi xin việc, bây giờ em đi, em chỉ lấy đủ số tiền lương em đã làm công cho anh thời gian qua.

Ngày xưa không bao giờ tôi nghĩ, tôi trả một món tiền tỷ mà điem nhiên nhẹ nhõm thế.

Tôi bảo, anh hãy kiếm một cô gái khác thay em. Tôi ra đi, trong túi chỉ còn vòn vện hơn năm vạn Đài tệ. Số tiền đó chỉ tương đương khoảng một ngàn bảy trăm đô la.

Sau hai năm ở Đài Loan, tôi quay trở lại xuất phát điểm ban đầu, thế này thì đến bao giờ tôi mới có thể có đủ tiền nuôi con được nữa?

Đến bao giờ tôi có đủ tiền để đưa nó sang đây, cho nó một môi trường học hành đàng hoàng, một không khí xã hội công bằng với trẻ không cha, một ngôi trường thân thiện với trẻ con lai?

Lúc ra đi, tôi thấy chua chát. Trương biết là lần này thì anh không giữ được tôi nữa. Khi tôi đi, anh nằm quay mặt vào tường, nạng chống hờ bên thành tủ lặn xuống, cốc nước đổ, anh không buồn nhấc lên.

Không biết anh ta nằm thế đến bao giờ. Tôi có đánh anh ta cái nào đâu mà sao anh ta lại có vẻ còn đau hơn tôi?

---o0o---

44. Tay trắng, xách túi quần áo, tôi đi khỏi thành phố nhỏ nơi tôi đã sống nửa năm qua. Tôi kêu taxi qua quảng trường thành phố, ngồi nhìn mọi người đi qua đi lại trong buổi chiều mùa hè. Những cô giúp việc người nước ngoài đẩy xe lăn người già, một số công nhân lao động của nhà máy gần đó túm tụm lại trò chuyện với nhau, cả nam cả nữ có vẻ vui lắm. Tôi nhìn họ ngạc nhiên, mãi sau mới nhận ra rằng hôm nay là chủ nhật, họ được nghỉ làm và được ra ngoài chơi.

Thì ra tôi đã không để ý thời gian. Thế giới của tôi chỉ có ngày và đêm. Ngày kiếm tiền, đêm nằm mơ lộn xộn mệt mỏi. Vòng quay ấy không có ngày nghỉ.

Tôi vào cửa hàng tạp hoá, lần đầu tiên tìm kiếm một thứ gì đó, một tấm bản đồ. Tôi cần bản đồ chỉ dẫn tôi sẽ đi đâu tiếp. Tôi trải tấm bản đồ lên ghế đá công viên. Đài Loan như một củ khoai lang lấp lánh dưới ánh nắng mùa hè. Gió thổi qua chỗ tôi cũng cô đơn như mùi cà phê đầu đây. Ôi tôi cần một tách cà phê làm bạn lúc này. Tôi đứng lên, tới tiệm sách gần đó.

Ngồi uống cà phê trong tiệm sách, đã bao lâu rồi tôi mới có được một ly cà phê thông dong nhân hạ như thế này? Nếu không kể những ly cà phê chớp nhoáng uống trên xe Dương Lý Huy, những tách cà phê pha sẵn pha từ trong bếp nhà Dương Bách Bản, hay những ly cà phê uống thay nước giải khát trong những ngày tôi đứng trông tiệm trà cau?

Đời tôi đã thay đổi mà sao cà phê không hiểu?

Tách cà phê hết một trăm tám mươi tệ. Tôi nhắm đếm số tiền còn trong túi. Với đũa ăn tiêu này, tiền thuê nhà nữa, thì một tháng tôi ít ra cũng phải tiêu hết hai vạn Đài tệ. Nếu cứ thất nghiệp thì tôi chỉ còn đủ sống hai tháng mà thôi.

Lúc đó số tiền ấy thừa đủ cho tôi mua vé về Việt Nam. Nhưng không hiểu sao tôi lại không hề muốn về Việt Nam nữa, tôi như mũi tên đã bắn khỏi dây cung, chỉ còn biết cắm đầu lao về phía trước.

Tôi chỉ tâm niệm rằng, mình phải kiếm việc, kiếm tiền xứng đáng với công sức.

Tôi quên băng đi mất rằng, ngay trong túi tôi vẫn còn một chiếc vé khứ hồi, còn một chuyến bay về Sài Gòn nữa. Đó là cửa cuối của canh bạc cuộc đời, mà tôi, rất lâu sau này, tự dưng nhớ ra, lòng quặn thắt đờn đau.

---o0o---

45. Đêm ấy tôi ngủ trên chuyến xe xuống Cao Hùng. Xe đỗ ở khu ga trung tâm Cao Hùng vào lúc bốn giờ sáng. Tôi xách túi ngơ ngác trên đường Kiến Quốc. Ngoài ánh đèn tiệm tạp hoá Seven – Eleven và điểm xuống xe, dọc dãy phố dài im lìm, tối và cũ. Một đôi người cảnh sát đi xe máy dọc theo phố, một người lang thang ngủ bên vỉa hè, một người đàn ông ôm máy tính xách tay ngồi bệt trước cửa một công ty, đeo tai nghe chăm chú trò chuyện với ai đó trong máy vi tính. Tất cả là một sự xa lạ và ngỡ ngàng. Tôi ôm túi đi dọc phố, cho đến lúc thấy cổng ga và những cửa hàng ăn buổi sáng bắt đầu mở cửa.

Tôi được người quen giới thiệu tới một quán Việt Nam trên xa lộ liên tỉnh gần sân bay Tiểu Cảng. Các chị em ở đây rất nhiệt tình, mọi người cởi mở và thân thiết như đã quen biết từ lâu. Tôi như chết đuối vớ được phao cứu sinh. Các chị bảo, ở miền Nam này người ta bao giờ cũng nhiệt tình, đâu có kẻ cả khách khí và xa lạ như những người ở Đài Bắc, cũng không xa hoa như người ở Đài Trung. Tuy ở đây hơi nghèo, bị chê là “nhà quê” nhưng kiếm tiền ở đây cũng không tệ đâu.

Tôi lại đi bán trà cau, tôi bán cho một tiệm sát xa lộ, xe cộ rất đông vì là tuyến đường chính ra sân bay. Tôi nhuộm tóc, mặc đồ rất ngắn và đi giày rất cao. Nhưng bù lại, lương cũng khá hơn khi tôi ở Đài Trung.

Một ngày, một người đàn ông chạy xe tới cạnh tiệm trà của tôi thì xe hỏng. Ông đành vào ngồi chờ hãng xe qua lấy xe về sửa. Ông không ăn trà, ông cũng không mua gì cả, tôi để ông ngồi ở cửa, chuyện trò đôi câu.

Sau này, ông thỉnh thoảng chạy xe qua đường này vẫn dừng lại vào chào hỏi tôi, nhưng ông cũng không mua gì ngoài vài điếu thuốc, một ít giấy ăn. Tôi nghĩ đây cũng chỉ là một trong những người đàn ông có thiện cảm với mình, nhưng nếu mình không cẩn thận, để họ can dự quá sâu vào đời mình, cái thiện cảm đó sẽ lại mang cho mình tai hoạ.

Mọi việc ổn, cho tới khi mẹ tôi ở Việt Nam nằm viện, con trai tôi cũng nằm viện. Mẹ tôi huyết áp cao, lại tiểu đường nữa, ba tôi cho cháu ăn thế nào mà con trai tôi bị ỉa chảy kéo dài, bị mất nước và phải đưa đi cấp cứu ngay trong đêm.

Tôi cuống cuống ra quán Việt Nam, gửi ngay một nghìn đô về cho ba tôi. Hai hôm sau, ba tôi gọi điện nói, tình trạng mẹ tôi đã đỡ rồi, mẹ tôi đã đỡ, nhưng con tôi thì chưa ra viện. Và số tiền ấy không đủ.

Tôi hiểu chắc chắn tình hình nghiêm trọng hơn thế nhiều, bởi nếu chỉ đơn thuần là tiền viện phí thì ba mẹ tôi vốn đã có một số tiền dành dụm từ lâu nay. Và tôi cũng thỉnh thoảng gửi về cho mẹ, dẫu là tiền dành nuôi con tôi. Hẳn bệnh tình mẹ tôi nặng hơn nhiều, và con tôi hẳn không chỉ tiếp nước là đủ. Nhưng biết làm sao, hỏi thì ba tôi cũng chẳng nói gì hơn.

Tôi đi vay thêm hai nghìn đô nữa gửi về. Đây là số tiền đầu tiên tôi phải đi vay.

Tôi xin thêm việc phục vụ quán ăn đêm để có thêm thu nhập. Và thế là ban ngày tôi bán trà cau tới bốn giờ chiều. Ban đêm tôi lại đi rửa bát thuê từ tám giờ tối tới bốn giờ sáng. Tôi kiệt sức trong công việc, nhằm tính khoảng bốn tháng nữa tôi sẽ trả hết nợ, cả vốn lẫn lãi.

Ở đây vay là phải lãi, mà lãi rất nhiều. Nhất là đối với những con nợ không tài sản thế chấp, không nhà cửa, không hộ khẩu, mà vay rồi có thể dễ dàng bất cứ lúc nào bỏ trốn khỏi đó như tôi. Cả vốn cả lãi của tôi sau bốn tháng nữa sẽ lên tới gần ba nghìn đô.

Một ngày, một người phụ nữ lái xe hơi qua tiệm tôi mua trà cau. Chị ngắm tôi rồi nói, ngực đẹp lắm. Chị mua hai trăm tệ và bảo, có muốn đi làm ở quán Karaoke của chị không, lương cao hơn bán trà cau nhiều. Nghe đến quán Karaoke là tôi từ chối liền. Chị không hỏi gì thêm, đi luôn.



---o0o---

46. Trương Văn Huy vừa cưới về một cô vợ Việt trẻ đẹp.

Vì quá bất ngờ, tôi không nói được lời nào.

Mới có mấy tháng thôi. Tôi vẫn còn nặng lòng vì anh ta đến thế. Tôi gọi điện hỏi thăm anh sống ra sao. Tôi vẫn dành cho anh một chút quan tâm, như với một người từng cho tôi được nương tựa lên vai. Thế mà...

Anh nói trong điện thoại, anh vẫn chỉ nghĩ tới tôi, đêm ngủ với vợ mà chỉ nghĩ đến tôi, biết không, tôi còn để quên ở nhà anh một cái quần. Anh đã giữ lại, giặt và gấp cẩn thận, chờ tôi về lấy. Anh nói, em ở đâu anh sẽ đến đưa cho em.

Rồi nhìn vào số điện thoại hiển thị trên máy, Trương hỏi có phải đang ở Cao Hùng không?

Tôi cuống quýt nói, không phải đâu, đừng tới đây.

Trương bảo, nếu em không tin, anh sẽ gửi cho em cả cuốn nhật ký anh viết ngày em bỏ đi. Anh chỉ đến để đưa những thứ của em thôi, rồi anh đi ngay, anh hứa không làm phiền gì em cả.

Rốt cuộc tôi đồng ý, tôi nói, anh hãy gửi ở cảnh vệ toà chung cư khu Linh Nhã, em sẽ tới phòng cảnh vệ lấy.

Quả thật trong gói đồ có hai trang nhật ký chỉ chít chữ Hán, tôi không đọc được đầy đủ nội dung, nhưng chỉ nhìn ngày tháng đề trên đó là ngày tôi ra đi, tôi đau lòng lắm.

Nếu thật lòng có chữ tình dành cho nhau, vì sao hành hạ nhau tới mức không thể không ra đi khỏi đời nhau?

Thế là hết. Hai trang nhật ký ấy là lẽ vật cuối cùng của người đàn ông Đài Loan dành cho tôi. Từ nay chúng tôi hoàn toàn không còn gì thuộc về nhau nữa, kể cả trong ý nghĩ.

Vợ con anh ta đối diện bên kia đường, anh còn chả ngó ngang gì, nữa là tôi xa mặt cách lòng.

Người vợ mới của Trương Văn Huy có biết những giọt nước mắt hoà lẫn máu chúng tôi đã đánh đổ trong những ngày sống chung không? Chắc chắn Trương không bao giờ kể về tôi. Nếu không, người vợ mới, người vợ thứ ba, người Việt Nam, chắc chắn không bao giờ theo về với anh ta.

Nhưng tôi cũng là cô dâu Việt Nam, nên tôi không bao giờ đi chiếm chồng của một cô dâu Việt Nam nào khác.

Bây giờ, bỗng dưng tôi cảm giác thật lạ lùng, như thể chính Trương bỏ rơi tôi, chứ không phải tôi đã bỏ anh ta. Có đôi chút hụt hẫng trong một buổi chiều thu Cao Hùng, những cây móng bò nở hoa đỏ tươi, hoa sữa thơm ngậy ngát như trong cổ tích.

Tôi là quá khứ, để lại vết sẹo trên tay anh ta. Còn anh ta trở thành vết sẹo của tâm hồn tôi.

---o0o---

47. Chị Việt Nam lại đến mua trà, thực ra hình như để hỏi thăm tôi. Bởi thấy chị nấn ná đứng lại hỏi han thêm vài câu, và có bao giờ phụ nữ đi mua trà, trừ khi họ ngồi sẵn trong xe một người đàn ông?

Chị không hỏi tôi có đồng ý đi làm chỗ chị hay không, chị chỉ bảo, chỗ chị nhiều cô trẻ giống tôi lắm, mà chỉ ngồi phục vụ khách thôi, không phải làm gì hết, không bao giờ có chuyện bậy bạ. Chị là cô dâu Việt Nam nhưng đã nhập quốc tịch lâu rồi, sau khi nhập quốc tịch đã bỏ chồng. Cửa hàng bây giờ là do ông bỏ cho tiền mở, chị nhận làm. Nên trông thấy cô dâu Việt Nam vất vả, chị rất thương. Vì chị đã từng phải đi bán trà thế này rồi, **chị biết, người Việt Nam thà cời hết đồ trong quán mát-xa còn hơn mặc đồ lót hay quần áo khêu gợi ngồi trong chiếc hộp kính bán trà thế này. Đơn giản là vì chữ thể diện của người Việt Nam quá lớn.**

Tôi sực nhớ ra những lớp học tiếng Hoa ở trường Tiểu học ngày xưa tôi từng đến, nhiều cô dâu tới để học tiếng Hoa mong hoà nhập với cuộc sống, nhưng cũng rất nhiều cô đã không đến. Họ cho rằng việc học tập để hoà nhập là việc của ông chồng mới đúng, bắt họ đi học khác nào cho rằng họ không đủ tư cách của một con người nên phải đi học cho giống người bình thường? Trong khi họ chỉ cần biết nói dăm câu phổ thông, biết đếm tiền là đủ để buôn bán sinh sống rồi.

Tôi lại nhớ đến những cô dâu Việt Nam đi đổ rác sau xe rác khu Quê Viên năm ngoái. Họ ít trò chuyện với nhau có lẽ chỉ bởi hai chữ thể diện ngăn họ ở lại trong cộng đồng nhỏ bé có cảnh ngộ giống mình.

Họ sợ bước ra, phải đối mặt với sự thật, với những tên gọi và khái niệm khác biệt. Ở trong cộng đồng của mình bao giờ cũng có cảm giác an toàn hơn.

Vài ngày sau, tôi bấm số của chị Linh, chị cô dâu đã lái ô tô qua quán trà cau của tôi. Chị Linh hẹn sẽ đến đón tôi vào lúc sáu giờ chiều. Tôi cũng nghĩ, nếu như chị nói, thì tôi cứ làm thử một ngày. Chỉ một ngày thôi xem công việc ra sao rồi mới quyết định. Tôi xin hai ông chủ cho tôi nghỉ làm hai ngày không lương, rồi ăn mặc tươm tất chờ chị Linh ở cổng nhà trọ.

Xe đi không lâu, chừng nửa tiếng, để từ khu tôi sang một chung cư cũ gần ga Cao Hùng, chính là nơi tôi đã xuống chuyển xe đường dài, ngỡ ngác lúc bốn giờ sáng hôm nào.

Buổi chiều, người qua lại tấp nập. Quán Karaoke nằm trong phố ngách sau lưng chợ điện tử trung tâm Cao Hùng.

---o0o---

48. Thang máy đưa lên tầng năm, ở đây có năm phòng được chia nhỏ ngăn ra, sửa lại từ một căn hộ cũ của một gia đình sinh sống. Tầng một có cửa hàng băng đĩa nhạc, bán linh kiện lật vật, pin, dây điện, vỏ máy. Tầng hai không rõ vì sao mỗi lần tôi đi qua đều thấy đóng cửa. Các tầng khác đều có những lớp học thêm hoặc cho thuê làm văn phòng nhỏ. Hình như tầng trên đầu chúng tôi còn một lữ quán rẻ tiền cho khách đi tàu thuê ở tạm một đêm, một quán mát xa chân bình dân của người Thái Lan.

Ngày đầu tiên đi làm, tôi được boia sáu nghìn tệ. Tôi tưởng như đang nằm mơ, một ngày bằng tiền ăn của tôi cả tháng. Tiền nhiều và để kiếm đến mức tôi choáng váng. Chỉ hát hò, uống bia, chơi xúc xắc với mấy quân bài và để họ ôm vào lòng, gọi là bạn gái.

Tôi không quay lại chỗ cũ xin phép chủ, cũng không thèm quay lại lĩnh nốt phần lương thừa nữa. Tôi ở lại luôn từ hôm đó.

Có sáu cô dâu Việt Nam thêm tôi là bảy. Bảy người ở chen với nhau trong một phòng ngách nhỏ hơn vốn là bếp của căn hộ được nói ra ban công. Phòng ngủ của chúng tôi chất bừa bãi quần áo và tách trà uống dở, thỉnh thoảng vẫn bị các chị “mượn tạm” để đón một “anh bạn” cũ nào đó. Tôi trẻ nhất và còn nhút nhát nhất. Những ngày tháng bán trà cau dù có làm tôi dạn dĩ, nhưng cũng khó có thể một sớm một chiều thoát xác từ một phụ nữ trong gia đình thành một cô gái phong sương giang hồ.

Và lại tôi cũng chưa có “khách quen”, vì thế tôi chưa từng bao giờ phải mượn tạm phòng khoá trái cửa để tâm sự chợp nhoáng với họ.

Tháng đầu tiên, tôi có trong tay hai trăm nghìn Đài tệ. Bằng một trăm triệu đồng, số tiền như trong mơ.

Tôi đã từng nhẹ nhàng trả cho Trương Văn Huy tiền tỷ, nhưng tôi lại nâng niu từng đồng do tôi kiếm ra, nhất là khoản tiền lớn đầu tiên này. Nó không chỉ là sức lao động của tôi, nó còn là gánh nặng mà tôi phải mang cả đời.

Tôi nghĩ có thể sau này tôi sẽ phải trả giá, sẽ có lúc chính mình khinh rẻ mình, mình tự dày vò mình. Nhưng bây giờ, tôi chỉ thấy mơ ước có được ngôi nhà riêng đã trở thành sự thật, ngày tôi đón con sang đây đã tới gần.

Tôi chia tay chị Linh chuyển lên quán mát xa Thái Lan ở tầng trên. Lý do rất khó nói. Chị Linh vẫn gợi ý tìm cho tôi khách quen, nhưng tôi làm sao kiếm được “khách quen” khi tôi không

chịu ra ngoài “đi chơi” với bất kỳ người đàn ông nào. Chị Linh đón thêm một cô dâu trẻ về, mới hai mươi tuổi, chưa có con cái, trốn chồng đi làm. Cô ấy rất ngoan ngoãn, nghe lời chị, nên tôi xin ra ngoài, chỗ tôi ngủ, cô ấy dọn đồ vào ở.

Tôi quen một chị trên quán mát xa nên lên đó làm, chị hứa sẽ hướng dẫn tôi làm. Chị cũng nói chủ rất dễ chịu, chủ ở đây không khốn nạn như các quán khác. “Chứ em đi đâu cũng thể thôi, ngoài kia xã hội đen tàn nhẫn lắm. Em gặp chị Linh hay em lên quán mát xa cũng thể, đều là may mắn lắm đó!”

Tôi biết quá rõ về bóng đen ám ảnh của những thế lực phi pháp, nên tôi dễ dàng đồng ý. Tôi không thể quay trở lại rửa bát hàng đêm, rồi lại bán trâu suốt ngày, làm quần quật mà mỗi tháng chỉ để dành ra được hơn vạn tệ.

Tôi chưa từng nói cho ai biết, tôi đã từng là sinh viên tốt nghiệp đại học, tôi biết nói tiếng Anh tiếng Pháp tiếng Hoa, tôi con nhà khá giả. Tôi chỉ bảo, em sang đây bị chồng bỏ rơi, chẳng nghề nghiệp gì, đành phải thế này!

Tôi thấy đời mình sao giống một tiếng thờ dài, càng về sau càng trĩu nặng, sầu muộn.

---o0o---

49. Tôi đã có trong tay một lượng vốn khá. Khi chuyển sang quán mát xa Thái, tôi cũng đã cân nhắc.

Từ chỗ bị người ta sờ mó thân thể, chuyển sang chỗ sờ mó thân thể người ta, thì nào khác gì nhau? Còn chần chừ gì nữa?

Chị Loan tình nguyện chỉ dẫn tôi từ bước đầu tiên, chị kêu một con bé người Cần Thơ phải nằm làm “người mẫu” cho tôi thực tập.

Chị Loan gần như là “đại ca”, ông chủ lấy bà vợ Thái Lan, mở điểm mát xa này, nhưng lại toàn thuê cô dâu Việt đến làm. Tất cả đều chạy trốn chồng, chỉ có tôi là người duy nhất không chạy trốn chồng mà chạy trốn chính thân phận mình.

Chồng chị Loan từng treo thưởng cho ai bắt được chị mang về. Tôi cũng đã thấy thông báo của ông trên diễn đàn “chú rể Đài Loan”, tôi nhận ra là ông bởi vì có đăng kèm ảnh chị Loan, đứng bên chiếc xe máy cũ, trong một buổi đi chợ về. Thông báo tìm người của ông chồng chị Loan có tiêu đề: “Truy tìm ái thiê”.

Về bố cục và cách thức, “Truy tìm ái thiê” gợi nhớ đến những thông báo “Truy tìm chó yêu đi lạc”, về nội dung, đều chủ yếu viết là chủ nhân tiếc rẻ, muốn có lại được thứ từng là tài sản của mình.

Những chủ nhân của cô dâu Việt đang tìm kiếm những người vợ ngoại quốc đang muốn là chủ nhân của cuộc đời chính mình.

Khi đó, tôi lên mạng để liên hệ với người chị họ đang ở Hoa Liên. Tôi đã không gặp chị từ khi tôi đang sống với Trương Văn Huy. Chị khuyên giải tôi bỏ hẳn không được, đã quyết định mặc kệ tôi xoay xở.

Chị mà biết tôi đang ở đâu, làm gì, chắc chị chết ngất. Mỗi lúc rời quán cà phê Internet về, lòng tôi rã rời, nhớ con, buồn bã, thấy vô vọng.

Có một người khách theo tôi từ quán Karaoke sang quán mát xa Thái, đó là ông Lữ. Ông ngoài năm mươi, người cao lớn, rất cao, hơi có bụng nên dáng đi bệ vệ. Ông rất thích tôi, ông càng thích hơn khi tôi luôn từ chối đi Motel (nhà nghỉ cao cấp) với ông. Ông biết tôi không chỉ từ chối ông mà vẫn từ chối tất cả mọi lời mời mọc khác.

Ông Lữ không đơn thuần là phải bấm số thang máy thêm một tầng mỗi lần tới tìm tôi. Ông boa cho tôi hậu hĩnh, thích nán nã nói chuyện riêng với tôi. Tới mức chị em ở cả hai tầng đều biết ông Lữ thích tôi. Hôm nào xin được nghỉ một buổi, cả mấy chị em đều tíu tít trên chiếc xe bảy chỗ của ông, chị Loan ưu ái bắt tôi lên ngồi ghế cạnh lái xe. Chị nói, tìm được người Đài không khinh người Việt như ông này, khó lắm.

Không hiểu sao tôi lại thích chiếc xe bảy chỗ hơi cũ của ông Lữ, hơn mọi chiếc bốn chỗ đời mới chực chờ dưới đường. Vì nó gợi lên cảm giác gia đình.

Những quảng cáo ô tô trên tivi Đài Loan phát suốt ngày luôn nhấn mạnh điều đó. Trong chiếc xe hơi bốn chỗ là một người đàn ông thành đạt quyền uy. Trong chiếc xe hơi bảy chỗ là một gia đình êm ấm, có vợ con, có chuyến dã ngoại cả gia đình, có những chăm sóc khi mưa nắng, có người đàn ông làm chỗ dựa cho người đàn bà.

Tôi chìm ngập trong những suy nghĩ của riêng mình trên suốt những chặng đường dài bên ông Lữ. Hoặc đôi khi nhìn xuống đôi bàn tay, tôi không giữ được bộ móng tay đẹp nữa kể từ khi trầm luân, rửa bát gọt trà, đấm bóp bụng bê. Cũng có thể coi là kể từ khi không còn ai cầm lấy đôi bàn tay tôi nâng niu, ấp ủ. Bao lâu rồi nhỉ, mới chỉ mấy tháng nhưng sao tôi thấy dằng dặc như một đời người.

Phải phụ nữ đẹp nhất là khi có người để yêu dấu. Giờ tôi đẹp với ai?

---o0o---

50. Chị Loan đi làm gái chỉ vì cần tiền, thật nhiều tiền. Chị nói giá như chị có duyên với khách như ông Lữ, chắc chị đã gạt đầu từ lâu rồi.

Chị cần tiền để chữa bệnh liệt giường cho ông anh trai. Anh trai chị vừa tốt nghiệp Đại học Kiến trúc thành phố. Anh là hy vọng của cả gia đình. Chị đi lấy chồng Đài Loan để có tiền phụ ba mẹ nuôi anh học đại học.

Anh trai chị Loan bị xe khách kéo lê chục mét ngoài ngã tư giao lộ gần công ty anh, nơi anh mới đi làm được bốn tháng. Anh trở thành tàn phế, một người sống thực vật, không nhận thức được gì nữa.

Một đêm, tôi đã khóc rất lâu cùng chị Loan. Tôi thấu hiểu nỗi đau của chị tới tận tâm can, vì ký ức tôi từng có những mẩu xe đạp nát bét dính máu anh trai, tôi biết có những thứ tôi sẵn sàng chết để đánh đổi lại số mệnh nhưng không được. Tôi tin chị Loan chạy trốn chồng không phải vì chồng chị tồi tệ, chị đi làm gái vì tham tiền nhưng không phải là tiền cho bản thân mình.

Tiếc thay những người tốt thì không có được báo đáp. Một cô dâu ở chỗ tôi đã nhận xét, bà nào tử tế thì sẽ gặp ông chồng Đài Loan chẳng ra gì, còn vô số ông chồng Đài Loan tử tế lại gặp phải bà vợ Việt Nam chẳng ra gì, đời nó thế!

Tôi nghĩ khác, tôi nghĩ ai cũng có lý. Chồng có lý của người Đài, vợ có lý lẽ của người Việt, và vì thế, sự chênh lệch văn hoá mới là kẻ mắc lỗi. Chúng ta đã dùng những thước đo lệch để đo đời nhau. Vì thế mãi mãi không thoả nguyện.

Và bởi thế, một người chồng Đài Loan tốt và một người vợ Việt Nam tốt cũng vẫn có thể trở thành một bi kịch gia đình hôn nhân ngoại quốc. Biết không, những ông chồng đánh vợ là bi kịch, nhưng những bà vợ được chiều chuộng sơn móng đỏ ngồi đánh bạc trong quán, cổ đeo dây chuyền vàng, tay cầm điện thoại di động cũng chính là một bi kịch, dù bản thân bà vợ ấy chẳng nhận ra.

---o0o---

51. Lần đầu tiên trong đời, tôi nhận lời làm gái bao. Ông Lữ cho đến giờ nhìn lại, có lẽ là người đàn ông Đài Loan tử tế nhất mà tôi gặp. Ông tử tế bởi vì ông sòng phẳng với tôi. Cho đến lúc chia tay, ông không nợ gì tôi, ông cũng không làm tôi nợ nần vẩn vơ gì ông, chia tay thanh thản như một người bạn.

Tôi có nghĩ tới Nhan Bách Bản, anh yếu đuối tới mức không bảo vệ được tôi càng không mang lại cho tôi cái gì ngoài những ảo tưởng về tình yêu. Tôi nghĩ tới Dương Lý Huy quá lịch sự, quá đời nhưng luôn giữ khoảng cách với tôi, làm cho tôi thấy mình chẳng có được bất cứ mối ràng buộc nào với ông để có thể an tâm. Tôi cũng nghĩ tới Trương Văn Huy, đối xử với tôi rất tồi tệ, là một thằng đê đã lấy tình yêu ra làm cờ để khởi phải trả tiền chơi đi. Và những kẻ như chồng tôi, như ông chủ quán đã hãm hiếp tôi, họ chỉ coi tôi là công cụ, không hề coi tôi là người.

Nếu thực sự có tình cảm, thì phải hành động, họ không đáng được so sánh với ông Lữ.

Ông Lữ cũng là người khách đầu tiên tôi ngủ cùng, chỉ là bởi tôi cô đơn mà thôi. Trong ái ân, tôi không tìm lạc thú, mà tôi tìm nơi ký thác những gì sâu kín và thiêng liêng hơn, tôi tin ông Lữ cũng không chỉ đi tìm kiếm cảm giác, bởi nếu thế, thì ông có thể có bao nhiêu lựa chọn, ngoài tôi.

Ông Lữ thích nói chuyện, tôi thích lắng nghe ông. Ông cũng lắng nghe tôi một cách bao dung. Tôi chỉ nhỏ bằng tuổi con gái lớn của ông mà thôi.

Còn một ý nghĩ chua chát khác làm tôi bật khóc, làm gái bao thực ra cũng chỉ khác làm gái mát xa ở một điểm thôi, đó là phải xoa bóp thêm một chỗ nữa trên người khách hàng, chỉ thế thôi.

Gần lắm với bỏ trốn là chạy trốn, gần lắm với bỏ chồng là li thân tự lo, gần lắm với làm thuê lấy tiền là ngủ thuê lấy tiền, gần lắm với bị hiếp là để cho hiếp, gần với khoe thân thể bán trầu cau là khoe thân thể bán thân thể, cũng như gần lắm với mát xa là vuốt ve làm tình.

Thế mà tôi lại thấy, tôi luôn lựa chọn thứ tốt hơn trong những khả năng có thể, thế mà lúc nhìn lại, sao thấy tôi đã đi quá xa khỏi ngày đầu tiên, tôi đã quá xa với tôi ngày xưa.

Trời ơi, tôi đã làm gì đời tôi thế này?

Tôi gặp lại Dương Lý Huy chính trong thời điểm này. Một tối thứ sáu trời mưa, tôi và ông Lữ ngồi uống rượu trong một quán bar sang trọng, ông cho tôi một túi tiền nặng, ông nói, tôi biết người Việt Nam các cô chỉ thích giữ tiền mặt nên đây là lần đầu tiên trong đời tôi rút chùng này tiền mặt, để cho cô. Để từ nay cô vĩnh viễn đừng quay lại quán mát xa Thái Lan ấy nữa.

Lễ vật của ông Lữ dành cho tôi là một túi giấy xi măng đựng tiền nặng tay, những tờ một nghìn Đài tệ lấp lánh lên màu xanh. Nhìn là biết nó đi thẳng từ máy đếm tiền ngân hàng ra, chưa hề qua tay ai.

Đàn Nguyệt Nguyệt đêm ấy nổi gió giông đầy trời, mây kéo đen kịt không trăng sao, gió như quét hết những bụi bặm trên trần gian lên trời, để lại cõi không lạnh lùng, bụi trần vốn là thứ giữ hơi ấm quanh con người, giờ như thể chưa từng tồn tại.

Say quá, ông Lữ kéo tôi về trên một chuyến taxi chạy ngang, ông bỏ xe lại trong bãi đỗ xe của quán bar này.

Tôi vừa xách túi tiền vừa dìu ông Lữ lên xe. Cửa xe mở, Dương Lý Huy nhìn tôi trừng trừng kinh ngạc. Chỉ một thoáng thôi, rồi ông ân cần giúp tôi đưa ông khách cao to và nặng nề lên xe.

Trên xe, ông Lữ say quá, tuột áo tôi bắt làm tình ngay trên băng ghế sau. Tôi bị ép dựa ngửa vào bao tiền, một cọc giấy bạc một nghìn tệ rơi ra qua miệng bao buộc không kín, lăn xuống sàn xe.

Khi dừng ở ngã tư đèn đỏ, tôi không biết nên kéo lại vai áo hay cúi xuống nhặt tiền rơi dưới sàn xe. Tôi chỉ biết nhìn chằm chằm vào gáy Dương Lý Huy, cay đắng và muốn bật khóc. Không có tính từ nào tả lại được cảm giác của tôi lúc đó. Giá như tôi đừng sinh ra trên đời này.

Qua gương chiếu hậu, Dương Lý Huy căng thẳng và dờ dẩn nhìn thẳng ra phía trước, như thể không để ý tới phía sau, không nhìn gương chiếu hậu. Hoặc giả như thể quen thuộc với cảnh này.

Tôi sợ cứ đi thế này, ông sẽ đâm xe vào một vực sâu bên đường để kết thúc tất cả.

Xe chạy tới Hàn Bích Lâu. Ông Lữ có thể VIP của rất nhiều câu lạc bộ và sân Golf, không biết ông có phải là VIP của Hàn Bích Lâu chẳng. Nơi đây tôi từng chấm một dấu chấm đánh dấu ngày tôi còn nằm viện trong cơn đau chia lìa ở thành phố Đài Trung, ngày tôi còn chưa là gì của Nhan Bách Bản.

Từ khi là một chấm trên bản đồ, tới khi dựa cửa nhìn ra mặt hồ gió động, đã bao tháng trầm đờn tôi, được trả bằng nước mắt, thời gian và sự tan vỡ tâm hồn.

Tôi còn giữ lại được sự thiện lương, như thứ bầu vú cuối cùng, là điểm cứu rỗi để sau này tôi còn tư cách để làm mẹ của con trai tôi.

Giật mình, tôi tự hỏi, vì sao lâu nay tôi chưa bao giờ dính bầu? Một nỗi lo lắng mơ hồ dâng lên trong tim tôi.

---o0o---

52. Tôi đang theo học lớp làm móng tay. Tôi nghĩ giờ rảnh rang, có tiền, mình phải chọn một nghề gì cho ra nghề, ở đây nghề làm đẹp chắc sẽ có đất sống. Ngày trước tất cả các chị em trong quán Karaoke đều nhờ tôi làm móng đó thôi. Học mất hai tháng, ông Lữ cho tôi toàn bộ tiền học phí hơn ba nghìn đô, tôi thành thạo và đã rất có năng khiếu lại có duyên với khách hàng. Bà chủ tiệm dạy nghề đề nghị tôi ở lại làm nhân viên cho bà.

Tôi từ chối, vì tôi đã có ông Lữ lo cho tôi tất cả mọi thứ tiền nong, tôi đâu cần phải kiếm sống. Bây giờ cái điều tôi muốn làm nhất là quay trở lại quán Karaoke, làm tặng cho mỗi chị em một bộ móng tay tuyệt đẹp, với móng giả của Nhật, sơn màu nước của Hàn Quốc, sơn bóng của Pháp. Tôi muốn cảm ơn họ đã giúp đỡ tôi trong những ngày gian khó.

Khi tôi đến, phát hiện ra quán tầng năm và tiệm mát xa tầng sáu đều đã bị cảnh sát Đài Loan dẹp từ bao giờ, chủ quán, chị Linh, chị Loan, các chị em khác đã bị bắt về giam tại trại thu dung. Họ phát hiện tất cả đều là cô dâu chạy trốn, có hoạt động mại dâm. Riêng chị Linh, vì là công dân Đài Loan, nên đã nộp tiền bảo lãnh để ra ngoài. Ông chủ quán mát xa thì vẫn bị giữ, bà vợ lại được thả vì chứng minh được là không liên quan tới việc kinh doanh.

Khi tôi đến, chủ nhà tầng năm đang đập bỏ những bức tường ngăn các phòng. Tôi còn thấy những câu thơ lục bát ai oán ai viết lên bức vách cũ, chắc của một cô dâu nào đó, đã từng có thời gian trú chân nơi cái quán nhỏ này.

Hình dung nơi đây như con thuyền nhỏ lênh đênh giữa sóng gió, đã cứu vớt bao nhiêu người lên thuyền, nhưng cũng đã đẩy bao nhiêu người xuống biển.

Đều là phụ nữ Việt, đến hay đi hẳn đều trong lúc bắt đắc dĩ.

Những câu thơ viết trên tường như thông điệp của tù nhân gửi tới thời gian. Tù nhân nào phải vì bốn bức tường, tôi tự do nhưng tôi đang bị giam giữa bốn bề định kiến. Trong đó có những điều do chính tôi tự buộc mình vào.

Trong cầu thang máy đi xuống, tôi có một cuộc gọi nhớ. Khi gọi lại cho ông Lữ, ông nói, tôi đừng về nhà nữa. Vợ và hai đứa con ông đang ở đó chờ tôi về gây sự.

### **Phần mười một: Đứa trẻ trong quán**

53. Một người thực sự được gọi là trưởng thành khi họ bắt đầu ra đi khỏi gia đình hay họ trở về với gia đình sau chuyến phiêu bạt?

Tôi là cái cây đã bị bóc lên khỏi gốc rễ, giờ phiêu bạt bốn phương trời cũng là số mệnh. Tôi hiểu ra vì sao có những chị em bị bán ra nước ngoài, bị ép làm vợ những người Trung Quốc, sống trong nghèo đói, đau khổ tằm tối, những tưởng sau khi họ tìm cách về được Việt Nam thăm lại gia đình, họ sẽ ở lại luôn.

Thế mà không, họ ở lại Việt Nam vài ngày, rồi quày quả quay lại nơi tăm tối mà họ đã bao năm, bao chục năm, mong thoát ra ấy.

Đó là cảm giác của một cái cây đã bị bứng khỏi đất mẹ, phải đi nốt chặng đường số mệnh.

Mà trong đó, nếu may mắn, đường đời lấy thời gian sống nhưng trả lại nhọc nhằn với những đứa con, với gia đình lem luốc. Nếu như tôi, đời không lấy nhiều nhưng chỉ lấy những gì quý giá, trả cho tôi một thân xác ê chề và một tâm hồn mệt mỏi. Thế cũng đủ để không nghĩ đến việc quay về.

Vì tôi, cũng như những người phụ nữ nạn nhân buồn người kia, cũng như nhiều người vợ tuy lấy chồng Việt mà vẫn bị ghẻ lạnh đánh đập như thể lấy kẻ khác máu tanh lòng kia, đều hiểu ra một cách sâu sắc rằng, trong cuộc đời quý giá này chúng tôi không thể sống lại thêm một lần nào nữa.

Những đường đời đã trải, không như cuốn phim quay lại. Những vai đã đóng, mãi mãi là thân phận mình cả đời. Mà cho dù chúng tôi có bỏ chồng, chúng tôi cũng vĩnh viễn là cô dâu

Việt. Chúng tôi có quay về quê hương, thì những năm tuổi trẻ và bao khao khát mơ ước lớn lao nhất vẫn ở lại mảnh đất này.

Như thế, quay về nào còn ý nghĩa gì, ngoài việc may ra sẽ được chôn cạnh mộ cha sau này?

Trong một phút đau đớn, tôi nhắn tin về cho Ngà: “Ngà ơi, nếu một ngày nào đó tao chết, tao xin mày giúp tao một việc cuối cùng. Rải tro của tao ra biển Đông nhé!”

Cuộc đời tôi đã chia đôi giữa Việt Nam và Đài Loan, lúc chết, tôi nghĩ chỉ có cách ấy tôi mới không cô đơn nằm lại chỉ một nơi.

Ngà khùng lên, nó gọi điện thoại quốc tế chửi tôi tới tấp mặt mũi, nói tôi khùng, tôi gở mồm, tôi thần kinh bậy bạ.

---o0o---

54. Vào lúc chơi vui, tôi ngồi ngoài đường, bấm bừa các số di động trong máy. Thấy trong máy điện thoại còn lưu số của một người đặc biệt, người mà năm ngoái hồng xe đã ghé tiệm trà cau của tôi ngồi trò chuyện. Tôi bấm thử số máy của ông, đầu kia nghe máy sau một hai tiếng tút dài, tự dưng tôi thấy hồi hộp.

Tôi bảo, chào ông, ông còn nhớ tôi không, tôi là cô dâu Việt Nam bán trà cau trên đường ra sân bay ngày xưa đây, xe ông ngày đó bị chết máy, ông đến ngồi ở bậc thềm của tiệm tôi.

Ông nói, tôi nhớ chứ, tôi có đi qua đó nhưng người ta bảo cô bỏ việc lâu rồi.

Chúng tôi hẹn nhau tại quảng trường Ánh sáng của Cao Hùng. Ông vẫn lịch thiệp như thế, ông hiểu ngay vấn đề của tôi chỉ sau vài lời tường thuật.

Người đàn ông ghi cho tôi một mảnh giấy nhỏ, rồi đưa cho tôi:

- Cô đã có chứng chỉ nghề, cô cũng có khả năng giao tiếp tốt, tự kiếm tiền sinh sống được. Vậy đây là địa chỉ, cô có thể tới đây ở, tôi có mấy căn nhà và địa chỉ này là một căn phòng nhỏ đang chờ bán nhưng chưa có người mua. Cô có thể ở tạm, nếu cô muốn ở hẳn, cũng không có vấn đề gì, với điều kiện cô hứa rằng cô sẽ sống đàng hoàng.

Sống đàng hoàng tức là tức là mở tiệm, làm ăn hợp pháp, không buôn bán hàng phi pháp, không đánh bạc. Chắc chắn ông không biết sống đàng hoàng với tôi mang định nghĩa khác, giờ đây, đối với tôi tức là không đi khách nữa, không làm gái bao nữa.

Hay ông té nhị nói thế bởi phần nào đoán được ra, người bỗng dưng biến mất, thì một hôm gọi điện, hẳn đã lâm vào bước đường cùng. Và cô gái rời tiệm trà cau hẳn chỉ để đi vào con đường làm gái gọi?

Tôi không rõ, tôi rời ông Lữ nhẹ nhõm như thế, không ai hận ai cả. Người đàn ông tốt bụng họ Lưu cũng chính là người sau này đã giúp tôi mở tiệm.

Tôi trở thành bà chủ trong tình cảnh trớ trêu ấy. Một cô gái bao trở thành chủ của tiệm làm đẹp, sơn móng tay, đắp mặt nạ, trang điểm thuê, vẫn bằng tiền của đàn ông khác, nhưng không bằng cách đánh đổi thân xác.

Sau bao năm, ông Lưu là người đàn ông đầu tiên làm cho tôi thấy, đứng trước mặt ông, tôi là một con người, nên tôi đủ tư cách để ngẩng đầu nhìn thẳng.

Gương mặt tôi nhìn thẳng trông xinh đẹp hơn lúc cúi đầu. Có vẻ cương nghị buồn rầu, tôi thay màu tóc khác, màu nâu nhạt, tóc uốn nhẹ ôm lấy bờ vai, nữ tính và thanh thoi. Tôi thấy sợ mái tóc vàng điên rồi và đôi mắt thất thần của chính mình ngày xưa.

---o0o---

55. Tôi vẫn không bỏ được những quán Karaoke và mát xa cô dâu Việt. Tôi kiếm ăn ở đó. Nhưng không như ngày xưa, giờ tôi chỉ làm móng và đôi khi trang điểm hoặc đổi kiểu tóc giúp cho chị em. Tôi đến tận nơi, tôi làm tận tâm. Quanh huyện Cao Hùng và những khu gần ga có vô số cô dâu Việt Nam đang làm những nghề tự do như thế này, đa số họ không bị bó buộc

vì gia đình. Bởi thế, họ là khách hàng không giờ giấc, tôi sẵn sàng đến tận nơi phục vụ nên khách rất đông.

Tôi dường như là một ngoại lệ, được tất cả mọi quán Karaoke, quán ăn, mát xa, quán rượu chào đón. Tôi thường dành riêng tối cuối tuần để đi chợ đêm, đi ăn với ông Lưu. Chúng tôi đã bàn kế hoạch đưa con trai tôi sang Đài Loan sống cùng mẹ. Ông Lưu cho rằng, nếu thế thì tôi nên chuyển sang làm cái gì ở nhà ở kết hợp trông con, chứ đừng đi lại nhiều. Ông cũng tình nguyện làm người lãnh đường để đưa con tôi sang, nếu tôi cần.

Ông ngỡ ý sẽ để lại cho tôi căn hộ nhỏ này, nếu thu nhập của tôi cứ giữ ổn định thế này, và người chồng chính thức của tôi không đến gây sự. Vì thế, gần mùa mưa, tôi bắt đầu thường xuyên ở nhà. Và không chỉ làm móng, đắp mặt, tôi nhận một số hàng tạp hoá, thực phẩm của Việt Nam về bán, coi như là mở một tiệm tạp hoá nhỏ.

Tôi đặt một máy điện thoại đặng ký gọi dịch vụ quốc tế giá rẻ. Rất nhiều chị em đã đến quán tôi chỉ để gọi điện về gia đình. Nhiều câu chuyện kể bên máy điện thoại, nhiều cô dâu đã bắt đầu chen nhiều tiếng Hoa, tiếng Đài Loan vào câu chuyện, bắt kể đầu dây bên kia người nhà Việt Nam có hiểu hay không. Hôm ấy cũng là chủ nhật, trời nắng đẹp, quán rất đông chị em dắt con tới chơi. Một người khách lạ mở cửa, cố để đẩy cửa kính sang hai bên. Một tay ôm bụng một tay vừa đẩy vừa níu cánh cửa tiệm.

Một cô gái đã đến ngày sinh nở rồi, đang chơi với không biết định bước ra hay đi vào.

Ngay trong khoảnh khắc ấy, vụt trở về trong tâm trí tôi hàng ngàn ngày đêm đau khổ đã qua, những giây phút bị dày vò, nỗi hạnh phúc được làm mẹ và nỗi đau khổ phải làm mẹ một mình, chuyến taxi đêm bên đầm Nhật Nguyệt, tấm gương lớn trong nhà Thán, màu trời xanh qua cửa sổ bệnh viện Đài Trung, gương mặt yêu dấu của Nhan, sân ga lạnh lẽo trong đêm ở Phủ Li. Tôi kêu lên, giọng nghẹn lại:

- Đừng làm thế, em ơi!

Nói với cô ấy mà tôi như thể nói với chính cuộc đời mình.

Những chị em trong quán lao xao, chạy ra đỡ sản phụ, có người bảo gọi cấp cứu 911.

~~~Hết~~~

### **Phụ lục: Số phận những nhân vật có thật của tôi**

Ngọc cho đến giờ vẫn làm nghề sơn móng chân cho những cô gái làm nghề mát xa, phục vụ quán ăn, vũ trường quanh huyện Đài Bắc. Cô chỉ mong sao kiếm đủ tiền để sinh sống lương thiện và nuôi đứa con trai ở thành phố Hồ Chí Minh, chờ con lớn hơn một chút sẽ đón con sang Đài Loan cho nó ăn học tử tế. Ngọc từng viết thư kể chuyện mình cho độc giả báo Bốn Phương tại Đài Loan biết, nhưng cô giấu kín thân phận, chỉ tiết lộ mình là ai với tôi và chủ biên báo Bốn Phương. Chúng tôi cũng chỉ được liên hệ với cô qua điện thoại. Cô không muốn gặp mặt ai nhưng cô khao khát muốn được chia sẻ.

Vân mỗi năm giặt lấy chồng vài lần, thỉnh thoảng xách đồ bé con về Việt Nam. Lâu dần chồng Vân quen tính vợ, mặc kệ không còn về nước đón nữa, hết tiền, Vân lại lục tục bé con sang Đài. Hiện Vân đang mở một xe bánh mì Việt Nam tại thành phố Trung Hoà, kẻ thắng cảnh nổi tiếng là ngôi chùa trên núi Hồng Lô Địa, chỉ bán bánh mì từ 6 đến 7 giờ sáng nhưng đã kiếm đủ tiền dư dật để chi tiêu riêng. Vân hy vọng đưa em trai sang học nghề thuốc Đông y tại Đài Loan để em có thể kiếm tiền tại Việt Nam nuôi bố mẹ cô sau này.

Lan, vợ Dương Lý Huy đã quay lại Đài Loan sống với chồng. Lần cuối cùng tôi gặp Dương Lý Huy là khi tình cờ bắt gặp ông đưa vợ con về thăm Việt Nam tại sân bay Đào Viên, chúng tôi ngồi cùng chuyến máy bay nhưng trước mặt vợ, ông ngại ngùng làm như không quen tôi. Vì có thể ông giữ thể diện cho người vợ, hoặc ông sợ tính ghen tuông dữ dội của người vợ đánh đá. Trong câu chuyện, từng có lần Dương Lý Huy kể, vợ ông đã vô có xỉ nhục dữ dội một phụ nữ Việt Nam khác gọi điện đến đặt xe taxi của ông đi một chuyến đường xa. Chúng tôi kín đáo nhìn nhau, không chào hỏi.



Bà môi giới đưa Ngọc đi bán trầu cau không chỉ đã “giúp” Ngọc mà còn giúp rất nhiều cô dâu Việt Nam khác trong lúc khó khăn. Cách bà giúp (hoặc rủ rê, lôi kéo họ) có thể gọi là xấu xa, bản chất là môi giới phạm tội, nhưng cũng được coi là lối thoát cho nhiều cô dâu Việt Nam khỏi hoàn cảnh bất đắc dĩ, trong đó có Ngọc.

Loan, gái nhảy bạn nghề của Ngọc sau khi bị bắt đã được chồng tìm cách giải thoát. Chồng Loan đã đến bảo lãnh cho vợ. Người chồng giúp Loan trốn về Việt Nam, cho hai đứa con về cho vợ chăm sóc, ông gửi tiền nuôi vợ con và thỉnh thoảng bay về Việt Nam thăm con. Ông không hề khinh ghét vợ, chỉ mong Loan hết hạn quản thúc cấm nhập cảnh 5 năm để đưa vợ quay trở lại Đài Loan đoàn tụ gia đình. Loan là một trong những cô dâu nhờ tôi tư vấn hỗ trợ, bởi cô chân thành muốn được sớm quay trở lại Đài Loan để... tiếp tục làm cave kiếm tiền giúp gia đình ở Việt Nam. Vì mục đích đó nên dù tôi rất thương cô nhưng tôi không thể giúp đỡ cho cô toại nguyện.

Thúy là bạn của Ngọc, về sau này hai mẹ con Thúy không có tin tức gì nữa.

Vợ ba của Văn Thụy là một cô dâu Việt Nam điển hình, không biết gì về quá khứ của chồng cũng như không thật hiểu hết tâm tư của chồng. Cô hồn nhiên làm vợ và hết sức trách nhiệm với gia đình nhỏ của mình, cô nghe lời chồng, hài lòng với hiện tại. Có lẽ người như cô là kiểu người ít sóng gió nhất nên ít thú đề kể nhất trong tiểu thuyết này.

Cảm ơn những nhân vật có thật của tôi.